

JAMES
PATTERSON

"Patterson has mastered the art
of writing page-turning bestsellers."
—*Chicago Sun-Times*

AND MAXINE PAETRO

#1
NEW YORK
TIMES
BESTSELLING
AUTHOR

5
THE
TH
HORSEMAN

A WOMEN'S MURDER CLUB NOVEL



000000

000000



Kỵ sĩ thứ 5

James Patterson

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

PHẦN MỞ ĐẦU

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Chương 17](#)

[Chương 18](#)

[Chương 19](#)

[Chương 20](#)

[Chương 21](#)

[Chương 22](#)

[Chương 23](#)

[Chương 24](#)

[Chương 25](#)

[Chương 26](#)

[Chương 27](#)

[Chương 28](#)

[Chương 29](#)

[Chương 30](#)

[Chương 31](#)

[Chương 32](#)

[Chương 33](#)

[PHẦN HAI](#)

[Chương 34](#)

[Chương 35](#)

[Chương 36](#)

[Chương 37](#)

[Chương 38](#)

[Chương 39](#)

[Chương 40](#)

[Chương 41](#)

[Chương 42](#)

[Chương 43](#)

[Chương 44](#)

[Chương 45](#)

[PHẦN BA](#)

[Chương 46](#)

[Chương 47](#)

[Chương 48](#)

[Chương 49](#)

[Chương 50](#)

[Chương 51](#)

[Chương 52](#)

[Chương 53](#)

[Chương 54](#)

[Chương 55](#)

[Chương 56](#)

[Chương 57](#)

[Chương 58](#)

[Chương 60](#)

[Chương 61](#)

[Chương 62](#)

[Chương 63](#)

[Chương 64](#)

[PHẦN BỐN](#)

[Chương 65](#)

[Chương 66](#)

[Chương 67](#)

[Chương 68](#)

[Chương 68](#)

[Chương 70](#)

[Chương 71](#)

[Chương 72](#)

[Chương 73](#)

[Chương 74](#)

[Chương 75](#)

[Chương 76](#)

[Chương 77](#)

[Chương 78](#)

[Chương 79](#)

[PHẦN NĂM](#)

[Chương 80](#)

[Chương 81](#)

[Chương 82](#)

[Chương 83](#)

[Chương 84](#)

[Chương 85](#)

[Chương 87](#)

[Chương 88](#)

[Chương 89](#)

[Chương 90](#)

[Chương 91](#)

[Chương 92](#)

[Chương 93](#)

[Chương 94](#)

[Chương 95](#)

[Chương 96](#)

[Chương 97](#)

[Chương 98](#)

[Chương 99](#)

[Chương 100](#)

[Chương 101](#)

[PHẦN SÁU](#)

[Chương 102](#)

[Chương 103](#)

[Chương 104](#)

[Chương 105](#)

[Chương 106](#)

[Chương 107](#)

[Chương 108](#)

[Chương 109](#)

[Chương 110](#)

[Chương 111](#)

[Chương 112](#)

[Chương 113](#)

[Chương 114](#)

[Chương 115](#)

[Chương 116](#)

[Chương 117](#)

[Chương 118](#)

[Chương 119](#)

[Chương 120](#)

[Chương 121](#)

[Chương 122](#)

[Chương 123](#)

[Chương 124](#)

[Chương 125](#)

[Chương 126](#)

[Chương 127](#)

[Chương 128](#)

[Chương 129](#)

[Chương 130](#)

[Chương 131](#)

[Chương 132](#)

[Chương 133](#)

[Chương 134](#)

[Chương 135](#)

[Chương 136](#)

[Chương 138](#)

[PHẦN KẾT](#)

[Chương 139](#)

THE NO.1 INTERNATIONAL BESTSELLER

JAMES PATTERSON

VÀ MAXINE PAETRO

KỶ SĨ THỨ 5

Người dịch: Nguyễn Mạnh Cường

Thực hiện ebook Hoa Quân Tử



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - THÔNG TIN HÀ NỘI - 2008

PHẦN MỞ ĐẦU

LÚC NỬA ĐÊM

Chương 1

Mưa cứ quất liên hồi vào những ô cửa sổ theo chu kỳ từ nửa đêm tới 8 giờ sáng ở bệnh viện Municipal thành phố San Francisco. Trong Phòng cấp cứu, Jessie Falk - 30 tuổi đang ngủ trên giường bệnh, trôi bồng bềnh trên hồ Percocet trong một thứ ánh sáng êm dịu.

Jessie đang mơ một giấc mơ đẹp nhất từ nhiều năm nay.

Cô và ánh sáng cuộc đời mình, bé Claudia ba tuổi, đang ở bể bơi trong sân sau nhà bà nội. Claudie trong bộ đồ sinh nhật với đôi cánh màu hồng tươi đang đập nước, ánh sáng mặt trời chiếu lấp lánh trên những lọn tóc xoăn hoe vàng của bé.

“Jessie nói, hãy hôn mẹ nhẹ như một cánh bướm đi, Claudie”.

“Có giống thế này không mẹ ?”

Sau đó người mẹ và cô con gái cùng la hét, cười vang, xoay tròn và ngã phịch xuống, hát vang lên “wheeeeeee”, và sẽ còn tiếp tục nếu không có một cú đau nhói như chọc thủng ngực Jessie.

Cô choàng tỉnh với tiếng thét thất thanh - ngồi thẳng dậy - và đập mạnh cả hai tay lên ngực.

Chuyện gì thế này ? Cơn đau này là cái gì vậy ?

Lát sau, Jessie mới nhận ra mình đang trong bệnh viện - và đó cũng là lúc cô cảm thấy buồn nôn. Cô nhớ mình đã đến đây trên xe cứu thương, một bác sĩ nói với cô rằng cô vẫn ổn, không có gì phải lo lắng cả.

Nằm vật xuống, gần như ngất đi trên tấm nệm, Jessie dò dẫm sờ soạng ấn nút gọi ở bên cạnh. Sau đó thiết bị y tế tuột khỏi tay cô và rơi xuống. Nó đập mạnh vào cạnh giường với tiếng kêu lạnh lạnh khô khốc.

Ôi, Chúa ơi, con không thể thở được. Chuyện gì đang xảy ra ? Con không thở được. Kinh khủng quá. Con không khỏe chút nào.

Hất đầu từ bên này sang bên kia, Jessie đảo mắt nhìn khắp phòng bệnh tối om. Cô bắt gặp một hình dáng ở cuối tầm mắt.

Cô biết gương mặt đó.

“Ồ, cảm ơn Chúa”, cô hỗn hển. “Làm ơn hãy giúp tôi với. Tim tôi có vấn đề”.

Cô chìa hai tay ra, yếu ớt giơ lên trong không khí, nhưng bóng người vẫn đứng im trong đêm tối.

“Làm ơn đi”, Jessie năn nỉ.

Bóng người không tiến lại, không giúp đỡ. Chuyện gì đang xảy ra thế này ? Đây là một bệnh viện. Người đứng trong bóng tối đó làm việc ở đây.

Những đốm đen nhỏ bay lượn trước mắt Jessie khi cơn đau khủng khiếp như ép hết không khí ra khỏi ngực cô. Đột nhiên cái nhìn của cô như ghim chặt vào luồng ánh sáng trắng.

“Làm ơn hãy giúp tôi. Tôi nghĩ mình đang...”

“Phải”, tiếng nói cất lên trong bóng tối, “Người đang chết, Jessie ạ. Thật tuyệt vời khi chứng kiến người đang đi đến cái chết’.

Chương 2

Hai bàn tay của Jessie vùng vẫy giống như đôi cánh của một con chim nhỏ tìm cách thoát khỏi sợi dây xích. Lát sau chúng nằm im. Jessie đã ra đi.

Kẻ Đi Đêm tiến lại và cúi xuống sát giường bệnh. Làn da của người phụ nữ trẻ lốm đốm và hơi xanh, lạnh lẽo khi chạm phải, đồng tử bất động. Không còn mạch. Không còn dấu hiệu của sự sống. Giờ đây cô đang ở đâu ? Thiên đường, địa ngục hay không đâu cả ?

Bóng người đặt thiết bị gọi rơi dưới đất lại cho ngay ngắn, sau đó kéo đôi chân của cô gái tội nghiệp vào đúng vị trí, sửa lại những lọn tóc hoe vàng và cổ chiếc áo choàng dài của người phụ nữ trẻ, thấm nước bọt trên môi cô bằng khăn giấy lụa.

Những ngón tay nhanh nhẹn nhắc khung ảnh đặt bên điện thoại trên chiếc bàn cạnh giường lên. Trong ảnh trông cô thật xinh đẹp, người mẹ trẻ này đang bế đứa con của mình, Claudia. Đó có phải là cái tên của đứa bé không nhỉ ?

Kẻ Đi Đêm đặt bức ảnh xuống, vuốt mắt cho người chết.

Chương 3

Tôi đang ngồi ở bàn xem xét chồng tài liệu tố tụng, chính xác là mười tám vụ giết người vẫn còn bỏ ngõ thì Yuki Castellano, luật sư ủy quyền, gọi vào đường dây riêng của tôi.

“Mẹ tớ muốn mời hai chúng mình ăn trưa tại quán cà phê Armani”, thành viên mới nhất của Câu lạc bộ nữ điều tra các vụ giết người nói. “Cậu cần phải gặp bà, Lindsay. Bà có thể thôi miên để lột da rắn đấy, tớ định nói là theo cách đẹp nhất có thể được”.

Xem nào, tôi nên chọn gì nhỉ ? Cà phê nguội và salad cá ngừ trong phòng làm việc ? Hay một bữa tiệc trưa Địa Trung Hải hợp khẩu vị, Carpaccio phủ lên trên Arugula, cùng phomát Pácma và một ly Merlot với Yuki và bà mẹ có khả năng thôi miên rắn của cô ấy ?

Tôi sắp xếp lại đồng hồ sơ cho gọn gàng, nói với cô thư ký Brenda rằng tôi sẽ quay lại sau hai giờ nữa, và rời khỏi Sở cảnh sát mà không cần quay trở lại cho đến khi hội đồng họp vào lúc 3 giờ.

Một ngày tháng chín rực rỡ đã chấm dứt những cơn mưa theo thời tiết và là một trong những ngày tuyệt đẹp cuối cùng trước khi mùa thu lạnh lẽo ẩm ướt bao phủ San Francisco.

Đó mới chỉ là niềm vui bên ngoài.

Tôi gặp Yuki và mẹ cô ấy - bà Keiko, ở trước Saks tại khu vực mua sắm của Quảng trường Thống nhất bên ngoài cổng vàng Panhandle. Chúng tôi nói chuyện phiếm trong khi đi về đường Maiden hướng tới đại lộ Grant.

“Con gái các cô bây giờ quá hiện đại”, Keiko nói. Bà duyên dáng như một chú chim bé nhỏ, quần áo và mũ nón rất phù hợp, túi xách lủng lẳng trên khuỷu tay. “Không có người đàn ông nào lại muốn phụ nữ quá tự lập”, bà nói với chúng tôi.

“Meee’, Yuki rền rĩ. “Thôi đi được không ? Đây là thế kỷ 21. Đây là nước Mỹ”.

“Nhìn cô kìa Lindsay”, bà Keiko nói, tảng lờ những lời của Yuki, khoác tay tôi. “Cô đang đóng hộp đấy”.

Yuki và tôi đều cười rộ lên, tiếng cười của chúng tôi gần như át cả lời tuyên bố của bà Keiko rằng “Không người đàn ông nào muốn một phụ nữ cùng với một khẩu súng”.

Tôi lau mắt bằng mu bàn tay khi chúng tôi dừng lại để đợi đèn đường chuyển màu.

“Cháu có một anh bạn trai mà”, tôi nói.

“Mặc dù không giống cô ấy đâu”, Yuki nói, gần như ngâm nga về anh chàng của tôi. “Joe là một chàng người Ý đẹp trai. Giống bố con. Và anh ấy có một công việc lý tưởng trong chính phủ. Bảo vệ an ninh quốc gia”.

“Anh ta có làm cho cháu cười không ?” Keiko hỏi, tảng lờ phẩm chất của Joe.

“Ừm-hừm. Thỉnh thoảng cháu cười tùy hứng ạ”.

“Anh ta đối xử với cháu tốt chứ ?”

“Anh ấy đối xử với cháu rất...ttt tốt”, tôi đáp lại với nụ cười toe toét.

Bà Keiko gật đầu ra vẻ đồng tình. “Bác hiểu nụ cười đó”, bà nói. “Cháu đã tìm được một anh chàng thật tuyệt vời”.

Yuki và tôi lại cười phá lên, và qua ánh mắt lấp lánh của Keiko, tôi có thể nói rằng bà rất thích vai trò của một bà mẹ hay thăm dò.

“Khi nào cháu nhận được nhẫn của anh chàng Joe này?”

Tôi bất chợt đỏ mặt. Keiko đã đánh trúng điểm yếu của tôi. Joe đang sống ở Washington. Tôi không rõ lắm. Không thể nào. Tôi không biết mối quan hệ của chúng tôi sẽ đi đến đâu.

“Chúng cháu vẫn chưa tính đến điều đó”, tôi đáp lời bà.

“Cháu có yêu Joe không?”

“Hết mức có thể”, tôi thú nhận.

“Thế nó cũng yêu cháu chứ?”

Mẹ Yuki đang quan sát tôi với vẻ thích thú, bỗng nét mặt bà đánh lại cứ như thể đã hóa đá. Đôi mắt sống động chợt mờ dần, lão đảo và đầu gối bà khụy xuống. Tôi giờ tay đỡ lấy bà nhưng đã quá muộn.

Keiko ngã xuống vỉa hè cùng với tiếng rên rỉ khiến tim tôi đập loạn xạ. Tôi không thể tin nổi chuyện gì đang diễn ra, và tôi cũng không thể hiểu được. Bà Keiko bị một cơn đột quỵ chẳng?

Yuki thét lên, cúi xuống cạnh mẹ, vỗ vỗ vào má bà, òa khóc: “Mẹ, mẹ tỉnh dậy đi”.

“Yuki, hãy để tớ xem nào. Keiko. Keiko, bác có nghe thấy cháu nói không?”

Tim tôi đập thành thịch khi đặt ngón tay lên động mạch cảnh của Keiko, theo dõi mạch của bà bằng đồng hồ đeo tay.

Bà vẫn còn thở nhưng mạch đập rất yếu, tôi hầu như không cảm thấy nó.

Tôi chụp lấy máy bộ đàm đeo ở thắt lưng và gọi thông báo khẩn cấp. “Trung úy Boxer, số hiệu hai bảy hai một”, tôi hét lên trong điện thoại. “Hãy cử một đơn vị cấp cứu tới đường Maiden, đại lộ Grant. Ngay lập tức!”

Chương 4

Bệnh viện thành phố San Francisco rất lớn - giống như một thành phố thu nhỏ vậy. Vốn là một bệnh viện công, nó đã được tư nhân hóa vài năm trước, nhưng những người dân nghèo từ viện khác chuyển sang vẫn chiếm phần lớn, mỗi năm bệnh viện điều trị cho hơn một trăm nghìn bệnh nhân.

Lúc này, Keiko Castellano đang nằm ở một căn phòng cấp cứu rộng lớn gồm những buồng nhỏ có màn che vây quanh.

Ngồi cạnh Yuki trong phòng đợi, tôi có thể cảm thấy lỗi lo sợ hoang mang cho tính mạng người mẹ của cô ấy.

Và tôi chợt nhớ đến lần cuối cùng mình ở trong phòng cấp cứu. Tôi vẫn còn nhớ bàn tay lạnh như ma của người bác sĩ chạm vào cơ thể tôi, tim tôi đập thình thịch và nổi phân vân liệu rằng mình có đang dần dần xa lìa sự sống hay không.

Tôi đã hết nhiệm vụ đêm đó nhưng vẫn tiếp tục cuộc theo dõi, không hề nghĩ rằng phút trước mình còn làm công việc thường ngày nhưng phút sau đã ngã xuống. Điều đó cũng đúng với bạn bè và người cộng sự trước đây của tôi, Thanh tra Warren Jacobi. Cả hai chúng tôi đều nhận được hai viên đạn trong cái ngõ hẻm hoang vắng đó. Anh ta bất tỉnh còn người tôi thì đâm máu nhưng không hiểu sao tôi vẫn còn đủ sức để bắn trả.

Đích ngắm của tôi quả là chính xác, thậm chí còn quá chính xác nữa là khác.

Đó là biểu hiện đáng buồn của những lần mà sự đồng cảm của công chúng lại dành cho dân thường, những người bị cảnh sát bắn, trong khi chính họ lại bắn vào cảnh sát. Tôi bị gia đình của người được gọi là nạn nhân kiện ra tòa và suýt nữa tôi đã có thể mất tất cả mọi thứ.
(Xem tập **Ngày 4 tháng 7**)

Lúc đó tôi hầu như còn chưa biết gì về Yuki.

Nhưng Yuki Castellano, một luật sư trẻ thông minh, nhiệt tình, và rất có năng lực đã đến với tôi khi tôi thực sự cần cô ấy. Điều đó làm tôi rất biết ơn.

Tôi quay về phía Yuki khi nghe tiếng cô nói, âm thanh đứt quãng thể hiện một tâm trạng bối rối, khuôn mặt cau lại vì lo âu.

“Tớ không hiểu, Lindsay. Cậu thấy mẹ tớ đấy. Bà mới năm năm, lạy Chúa. Bà luôn tràn đầy nhựa sống. Chuyện gì đang diễn ra ? Tại sao họ không nói gì với tớ cả ? Ít nhất thì họ cũng phải để cho tớ nhìn thấy bà chứ ?”

Tôi không đáp lời, nhưng cũng giống như Yuki, tôi đã không còn kiên nhẫn được nữa.

Những gã bác sĩ quái quỷ ở đâu không biết ?

Thật là quá đáng. Không thể chấp nhận được.

Không biết đã bao lâu rồi ?

Tôi vừa dợm bước tiến về phía phòng cấp cứu để yêu cầu câu trả lời thì một bác sĩ sai bước vào phòng đợi. Anh ta nhìn quanh rồi gọi tên Yuki.

Chương 5

Thẻ ghi tên trên chiếc áo choàng trắng của anh ta có dòng chữ “Dennis Garza, bác sĩ y khoa, khoa cấp cứu”.

Tôi không thể không nhận thấy Garza là một người đàn ông đẹp trai - khoảng ba lăm tuổi, cao 1m80cm hay cỡ đó, vai rộng và dáng rất chuẩn. Nguồn gốc Tây Ban Nha thể hiện rõ nét trong đôi mắt đen và mái tóc rậm phủ trước trán anh ta.

Nhưng điều làm tôi chú ý nhất lại là sự căng thẳng trên gương mặt, thái độ cứng nhắc và cái cách anh ta lặp đi lặp lại một cách thiếu kiên nhẫn bằng cách gõ lên mặt chiếc đồng hồ Rolex, cứ như thể để nói rằng tôi là một người bận rộn. Một người quan trọng luôn bận rộn. Hãy tiến hành công việc thôi. Tôi không biết tại sao, nhưng tôi không thích anh ta.

“Tôi là bác sĩ Garza”, anh ta nói với Yuki. “Mẹ cô mắc căn bệnh mà chúng tôi gọi là TIA, chứng thiếu máu cục bộ nhất thời. Nói một cách đơn giản, đó là thiếu sự lưu thông đưa oxy tới não, và có lẽ bà ấy đã từng phải chịu đựng một vài cơn đau thắt ngực - do sự co hẹp động mạch vành gây ra”.

“Có nghiêm trọng không ? Bây giờ bà còn đau không ? Bao giờ tôi có thể gặp bà ?”

Yuki tuôn ra hàng tràng những câu hỏi với bác sĩ Garza cho đến khi anh ta phải giơ tay ngăn lại.

“Bà ấy vẫn còn bất tỉnh. Hầu hết mọi người tỉnh lại sau nửa giờ. Còn một số khác, trong đó có lẽ có cả mẹ cô sẽ mất thời gian lâu hơn, khoảng hai tư giờ. Tình trạng của bà cần được theo dõi. Ngay bây giờ thì mọi người chưa thể vào thăm. Chúng ta hãy xem xem tối nay bà thế nào, được chứ ?”

“Rồi bà sẽ ổn chứ, đúng không ? Đúng không ?” Yuki hỏi anh bác sĩ.

“Cô Castellano. Hãy hít thở sâu vào”, Garza nói. “Tôi sẽ thông báo cho cô biết khi nào có thể”.

Cánh cửa phòng cấp cứu đóng lại đằng sau người bác sĩ không mấy thú vị, Yuki nặng nề ngồi xuống chiếc ghế nhựa, ngả người về phía trước, hai tay bưng lấy mặt, và bắt đầu nức nở. Trước đây tôi chưa bao giờ trông thấy Yuki khóc, cô ấy làm tôi điếng người mà tôi thì không thể xoa dịu nỗi đau này.

Tôi đã làm tất cả những gì mình có thể.

Tôi vòng tay qua vai Yuki, nói: “Rồi mọi việc sẽ ổn thôi, bạn yêu quý. Ở đây mẹ cậu được chăm sóc tốt. Mình biết là bác sẽ sớm khỏe lại”.

Tôi xoa lưng Yuki trong khi cô ấy vẫn cứ nức nở. Trông cô bé nhỏ và sợ hãi, giống như một đứa trẻ vậy.

Chương 6

Phòng đợi không hề có cửa sổ. Kim đồng hồ treo phía trên máy bán cà phê cứ nhích dần từng chút một, chiều rồi đến tối, nửa đêm đến sáng hôm sau. Bác sĩ Garza không quay lại, và anh ta cũng không có bất kì lời nhắn nào cho chúng tôi cả.

Suốt mười tám tiếng dài đằng đẵng đó, Yuki và tôi hết đi đi lại lại, uống cà phê, rồi lại tiến về phía phòng nằm của bệnh nhân nữ. Chúng tôi ăn tối với bánh mì kẹp ở máy bán hàng tự động, mua một số tạp chí và trong cái yên lặng đến kỳ lạ, lắng nghe mỗi hơi thở của nhau.

Đến ba giờ sáng, Yuki đang mơ màng ngủ dựa vào vai tôi chợt thức giấc sau khi chớp mắt được khoảng hai mươi phút.

“Có chuyện gì không?”

“Chẳng có gì đâu, cưng. Ngủ tiếp đi nào”.

Nhưng cô ấy không ngủ được nữa.

Chúng tôi ngồi sát bên nhau ở một nơi không mấy thân thiện, trong thứ ánh sáng nhân tạo khiến những gương mặt xung quanh biến đổi: hai người khoác tay nhau đắm đắm nhìn vào khoảng không, những gia đình bế trẻ trên tay, và một ông già ngồi đơn độc.

Mỗi lần cửa tự động của phòng cấp cứu mở, những ánh mắt lại đổ dồn về phía đó.

Thỉnh thoảng có một bác sĩ bước ra.

Thỉnh thoảng tiếng kêu la và tiếng khóc tiếp nối nhau.

Lúc đó đã gần sáu giờ sáng, một nữ bác sĩ thực tập trẻ với cặp mắt mệt mỏi và chiếc áo choàng lấm đốm vết máu bước ra khỏi phòng cấp cứu và gọi sai tên Yuki.

“Mẹ tôi thế nào?” Yuki hỏi, đứng bật dậy.

“Bây giờ bà ấy đã tỉnh, và đang dần dần tốt hơn”, người bác sĩ thực tập trả lời. “Chúng tôi phải giữ bà ấy một vài ngày để kiểm tra, nhưng cô có thể đến thăm ngay sau khi chúng tôi chuyển bà về phòng”.

Yuki cảm ơn bác sĩ và ngoảnh về phía tôi với nụ cười rạng rỡ, chuyển lại những lời bác sĩ đã nói.

“Ôi, Chúa ơi, Linds, mẹ tớ đã ổn rồi! Tớ không thể diễn tả nổi việc cậu ở lại đây cả đêm nay có ý nghĩa như thế nào đối với tớ đâu”, Yuki nói.

Cô ấy tóm lấy cả hai tay tôi, đầm đìa nước mắt: “Tớ không biết mình phải làm gì nếu không có cậu. Cậu đã cứu tớ đấy, Lindsay ạ”.

Tôi vòng tay ôm chặt lấy cô.

“Yuki, chúng ta là bạn cơ mà. Bất cứ khi nào cậu cần, cậu thậm chí không cần phải yêu cầu. Cậu biết rõ điều đó, đúng không? Bất cứ điều gì”.

“Đừng quên gọi tớ nhé”, tôi đáp.

“Điều tồi tệ nhất đã qua”, Yuki nói. “Bây giờ chúng ta không còn phải lo lắng nữa, Lindsay. Cảm ơn cậu. Cảm ơn cậu rất nhiều”.

Tôi ngoảnh nhìn về phía sau qua cửa mở tự động khi ra khỏi bệnh viện.

Yuki vẫn đứng đó, nhìn tôi mỉm cười, vẫy tay tạm biệt.

Chương 7

Một chiếc taxi đang đỗ trước cửa bệnh viện. Thật may cho tôi. Tôi mở cửa và chui vào ghế sau, cảm thấy giống như trong một câu chuyện ngớ ngẩn, chỉ toàn những điều không may. Những lần đi qua đêm chỉ dành cho giới trẻ còn ngồi trên ghế nhà trường, chứ không phải cho những cô gái trưởng thành như tôi.

Người lái xe im lặng một cách hiền từ khi chúng tôi băng qua thành phố để tới Potrero Hill vào lúc trời đã rạng sáng.

Vài phút sau, tôi tra chìa khóa vào cửa trước căn hộ số 232 Missouri, một ngôi nhà ba tầng đáng yêu, màu xanh ở thị trấn Victorian mà tôi cùng thuê với hai người khác, leo hai bậc một lên chiếc cầu thang kéo kệt tới tầng hai.

Martha ngọt ngào, con chó giống E-côt, đón chào tôi ở cửa như thể tôi đã đi xa hàng năm nay. Tôi biết người trông trẻ đã cho nó ăn và dắt nó đi dạo - hóa đơn của Karen vẫn còn ở trên bàn bếp - nhưng Martha rất nhớ tôi và tôi cũng nhớ nó.

“Mẹ của Yuki đang ở trong bệnh viện”, tôi nói với con cún cưng. Tôi vòng tay ôm nó vào lòng, và nó cũng gửi tới tôi những cái hôn ươn ướt, sau đó chạy trước dẫn đường cho tôi về phòng ngủ.

Tôi chỉ muốn ngã mình xuống chiếc gối lông để ngủ bảy hay tám tiếng, nhưng thay vì thế tôi lại khoác lên mình bộ đồ thể thao nhàu nhĩ hiệu Santa Clara U và đi giày hiệu Her Sweetness để chạy khi sương sớm lơ lửng bay qua vịnh.

Chính xác vào lúc tám giờ sáng, tôi ngồi cạnh bàn nhìn qua bức tường kính của phòng làm việc thông với phòng sinh hoạt chung khi bình minh bắt đầu rạng trên bầu trời.

Chồng tài liệu trên bàn đã dày thêm so với lúc tôi nhìn thấy nó lần cuối, và đèn nhấp tin trên điện thoại nhấp nháy đỏ một cách giận dữ. Tôi đang định xem xét những nỗi tức giận này thì thấy một bóng người lướt qua bàn làm việc và tách cà phê vẫn còn đóng nắp của tôi.

Một người đàn ông hói đầu, to lớn đang đứng trước cửa ra vào. Tôi biết rõ gương mặt nhăn như khỉ của ông ta cũng như biết chính bản thân mình vậy.

Người đối diện tôi có vẻ ngoài từng trải của một quan chức cảnh sát chuyên nghiệp, người biết rõ tất cả mọi ngóc ngách. Mái tóc của thanh tra Warren Jacobi đã muối tiêu, và cặp mắt sâu luôn sụp xuống có vẻ khắc khổ hơn so với trước khi lĩnh những viên đạn trên phố Larkin. *(Xem tập Ngày 4.7)*

“Trông cô giống như đã ngủ trên ghế công viên đêm qua vậy, Boxer”.

“Cám ơn, bạn thân mến”.

“Tôi hi vọng là cô thấy vui vẻ”.

“Rất vui. Có gì mới không, Jacobi?”

“Đội trọng án vừa bị gọi tới cách đây hai mươi phút”, ông nói. “Một phụ nữ, bề ngoài rất hấp dẫn, người ta báo như vậy. Được tìm thấy đã chết bên trong chiếc Cadillac ở gara trung tâm mua sắm Opera”.

Chương 8

Gara trung tâm mua sắm Opera nằm sâu bên trong liền kề tòa nhà thương mại tổ hợp lớn bao gồm rạp chiếu phim, khu văn phòng và cửa hàng ở giữa khu vực buôn bán đông đúc sầm uất.

Vào một buổi sáng ngày thường, Jacobi lái xe hơi chậm chậm tiến sát lề đường bên cạnh đội xe tuần tra đang đỗ ở lối vào khu nhà dẫn tới cổng gara trên đại lộ Cổng Vàng.

Không có xe nào được phép ra vào và một đám đông luân phiên nhau tụ tập khiến Jacobi phải cầu nhàu: “Những người dân này cứ la oai oái. Họ biết rõ vụ việc nào giật gân khi chứng kiến nó”.

Tôi xin nhường đường để đi qua đám đông thì những tiếng nói the thé gọi giật tôi lại. “Cô chịu trách nhiệm ở đây à?” “Ồ, tôi phải lấy xe. Tôi có cuộc họp trong vòng năm phút nữa!”

Tôi luồn xuống dưới dải băng và chiếm một chỗ ở đoạn dốc lối vào, tận dụng hết chiều cao 1m65 của mình. Tôi xưng tên và xin lỗi vì đã gây phiền phức cho mọi người.

“Thứ lỗi cho chúng tôi. Rất tiếc phải nói vậy, gara này là hiện trường của vụ án. Tôi hi vọng mọi người hợp tác để chúng ta có thể ra khỏi đây sớm nhất. Chúng tôi sẽ làm hết sức mình”.

Tôi đưa ra một vài câu hỏi không thể bác bỏ được, rồi ngoảnh lại vì chợt nghe thấy tên của mình và tiếng bước chân của ai đó đang đi đến từ phía sau. Đồng nghiệp mới của Jacobi, thanh tra Rich Conklin, đang đi xuống đoạn dốc để gặp chúng tôi.

Tôi có cảm tình với Conklin ngay từ khi tôi gặp anh cách đây vài năm, thời điểm anh còn là một nhân viên mặc quân phục nhanh nhẹn và dũng cảm.

Can đảm trong khi thi hành nhiệm vụ và con số những vụ truy bắt bọn giết người ẩn tượng khiến anh được thăng chức ở cái tuổi hai mươi chín tuy còn trẻ nhưng đã chín chắn.

Conklin cũng thu hút sự chú ý của những phụ nữ làm việc trong sở cảnh sát khi anh đổi bộ đồng phục của mình chỉ để lấy một chiếc huy hiệu vàng.

Cao hơn 1m80cm, Conklin có nước da màu nâu sẫm, vớ đôi mắt nâu, mái tóc nâu sáng và cái nhìn linh hoạt thân thiện của một cầu thủ chơi bóng chày ở trường đại học đã được gắn huy hiệu Hải quân.

Nhưng đó không phải là điều tôi lưu tâm vào lúc này.

“Chúng ta có tìm được gì không?” Tôi hỏi Conklin.

Conklin nhìn tôi bằng đôi mắt nâu trong sáng, rất nghiêm túc và đầy tôn trọng. “Nạn nhân là nữ giới, chắc là người vùng Cáp-ca, thừa Trung úy, khoảng hai mốt hay hai hai tuổi. Theo tôi quan sát thì hình như có một sợi dây thít vào cổ cô ấy”.

“Có bất cứ nhân chứng nào không?”

“Không, chúng ta không gặp may. Gã đó đã tẩu thoát”, Conklin đáp, chỉ ngón tay cái về phía người soát vé có mái tóc dài lờm chờm trong phòng điện thoại công cộng, “Angel Cortez, làm nhiệm vụ trực đêm, nhưng không thấy gì bất thường, dĩ nhiên rồi. Anh ta đang gọi điện thoại cho bạn gái thì một người khách xộc đến kêu thét lên ở đoạn đường dốc”.

“Người khách ở đằng kia tên là” - Conklin lật mở trang sổ - “Angela Spinogatti. Xe của cô

ấy đổ ở đây suốt đêm, và cô ấy đã nhìn thấy thi thể trong chiếc Caddy sáng nay. Đó là tất cả những gì cô ấy cung cấp cho chúng ta”.

“Anh đã kiểm tra biển số xe của chiếc Caddy chưa ?” Jacobi hỏi.

Conklin gật đầu, giở một trang trong cuốn sổ: “Chiếc xe này thuộc về Lawrence P. Guttman, DDS. Không giấy tờ, không giấy phép. Chúng tôi gọi cho anh ta ngay bây giờ”.

Tôi cảm ơn Conklin và đề nghị anh thu thập vé đỗ xe cùng những cuốn băng theo dõi.

Sau đó Jacobi và tôi tiến về phía con dốc.

Tôi có thói quen ngủ rất ít, nhưng vẫn giữ được sự hưng phấn bền bỉ trong huyết quản. Tôi đang cố hình dung ra hiện trường trước khi tận mắt nhìn thấy nó, suy nghĩ xem làm thế nào một phụ nữ da trắng trẻ tuổi lại bị siết cổ tới chết trong bãi đậu xe.

Tiếng bước chân vang lên ở trong đầu. Rất nhiều, rất nhiều tiếng chân. Đó là người của tôi.

Tôi tính có đến cả tá thành viên của Đội khám nghiệm hiện trường đang căng dây xung quanh khu vực bãi đậu xe. Với nhân viên lục lọi bãi rác, rà soát biển số xe, tìm kiếm bất cứ cái gì có thể giúp chúng tôi trước khi hiện trường vụ án mạng được trả lại cho hoạt động công cộng.

Jacobi và tôi vòng qua chỗ rẽ, tới tầng bốn để xem xét chiếc Caddy đã được nói tới. Một chiếc Seville đen kiểu mới, đáng đẹp, không hề trầy xước. Mũi xe hướng về phía gara trung tâm hành chính trên phố McAllister.

“Tốc độ từ không lên tới sáu mươi dặm trong vòng không đầy năm giây”, Warren lầm bầm, sau đó làm động tác mô phỏng âm thanh của chiếc Caddy trong buổi phát quảng cáo trên tivi.

“Xuống đi, chàng trai”, tôi nói.

Charlie Clapper, đứng đầu Đội khám nghiệm, mang vẻ mặt không mấy tươi cười như vẫn thường thấy, khoác chiếc áo choàng xám bằng vải chéo rất hợp với mái tóc muối tiêu của anh.

Anh đặt camera xuống mũi chiếc xe Subaru Outback kế bên và nói, "Xin chào, Lou, Jacobi. Xin giới thiệu nàng Jane Doe”.

Tôi xỏ đôi găng tay nhựa và đi theo sau anh vòng quanh xe. Cốp xe đã được đóng lại bởi vì nạn nhân không ở trong đó.

Cô ta ngồi ở ghế dành cho khách, bàn tay nắm lấy vật áo, đôi mắt nhợt nhạt mở to nhìn chằm chằm qua kính chắn gió với vẻ hi vọng.

Cứ như thể cô đang chờ một ai đó đến.

“Khỉ thật”, Jacobi phẫn nộ. “Cô gái trẻ xinh đẹp như thế này. Ăn mặc rất diện và không có nơi nào để đi. Mãi mãi”.

Chương 9

“Tôi không nhìn thấy túi xách ở chỗ nào cả”, Clapper nói với tôi. “Tôi đã chuyển bộ quần áo còn nguyên vẹn cho bác sĩ pháp y. Toàn quần áo đẹp”, anh nói. “Trông giống như một cô gái giàu có. Cô có nghĩ thế không?”

Tôi cảm thấy vừa buồn bã vừa tức giận khi ngắm nhìn gương mặt như đang mơ màng của nạn nhân.

Cô có nước da trắng, với một lớp phấn sáng trên mặt, một chút phớt hồng trên gò má. Tóc cô cắt theo kiểu Meg Ryan với những búp tóc vàng hoe, rối bù, móng tay mới được cắt tỉa gần đây.

Tất cả mọi thứ ở người phụ nữ này đều toát lên quyền lợi, cơ hội và tiền bạc. Cứ như thể cô ấy chỉ vừa mới bước vào dòng chảy của cuộc sống thì một kẻ tâm thần nào đó đã phá hỏng tất cả.

Tôi sờ má nạn nhân bằng mu bàn tay. Da cô khi chạm vào vẫn còn ấm ấm, điều đó cho tôi biết rằng tối qua cô vẫn còn sống.

“Larry, Moe, Curly không thể đánh quý bà bé nhỏ mạnh như thế này”, Jacobi nhận xét.

Tôi gật đầu đồng ý.

Lần đầu tiên bước chân vào Đội điều tra các vụ giết người, tôi học được rằng hiện trường án mạng nói chung thường chia thành hai loại. Một loại mà bằng chứng không bị sắp đặt: máu bắn tung tóe, đồ vật hư hại, vỏ đạn rải khắp nơi, thi thể nằm nguyên tại vị trí ngã xuống.

Và loại nữa là hiện trường giống như trong trường hợp này.

Được dàn dựng. Lên kế hoạch.

Đã toan tính ý đồ trước.

Quần áo nạn nhân vẫn gọn gàng, không nhăn nhúm, không có cúc áo nào sót lại. Cô thậm chí vẫn còn thắt dây an toàn, kéo sát vắt chéo qua vạt áo và vai.

Kẻ sát nhân quan tâm đến điều gì ở cô ấy?

Hay hiện trường rất trật tự này là dấu hiệu cho bất cứ ai tìm thấy cô?

“Ghế bên cạnh được nạy bởi cây xà beng mỏng”, Clapper nói với chúng tôi. “Bề mặt đã được lau chùi sạch sẽ. Không có dấu vân tay nào được tìm thấy ở cả trong lẫn ngoài. Và hãy nhìn đây này”.

Clapper chỉ tay về phía chiếc camera đặt trên cột điện bê tông cao thế. Nó chìa thẳng xuống con dốc, xa hẳn chiếc Caddy.

Anh hất cằm về phía chiếc camera khác chiếu ngược con dốc lên tầng năm.

“Tôi không nghĩ các bạn có thể tổng được thẳng cha này vào tù nhờ cuốn băng”, Clapper nói. “Chiếc xe đỗ ở một điểm mù hoàn hảo”.

Tôi thích điều đó ở Charlie. Anh luôn biết rõ cái mình làm, chỉ cho bạn cái anh nhìn thấy, nhưng anh không cố chiếm giữ hiện trường. Anh để cho bạn làm công việc của mình.

Tôi chiếu đèn pin vào bên trong xe, kiểm tra những chi tiết có liên quan nảy ra trong đầu.

Nạn nhân trông khỏe mạnh, nặng khoảng 50 kg, cao 1m55cm.

Không có nhấn đấm hôn hay nhấn cười.

Cô chỉ đeo một chuỗi vòng cổ pha lê, mà bên dưới có vết lằn dây.

Vết lằn không sâu như thể được thực hiện bằng chất liệu mềm.

Tôi không thấy thương tích do chống cự hay vết thâm tím trên cánh tay, và ngoại trừ vết lằn dây, không có dấu hiệu nào của bạo lực.

Tôi không biết làm thế nào và tại sao cô gái lại bị giết, nhưng thị giác và linh cảm cho tôi biết cô ấy không chết trong xe.

Cô ấy đã được chuyển đến đây, rồi được bỏ tại hiện trường với ý định gây ngạc nhiên cho ai đó.

Tôi ngờ rằng kẻ đã tiến hành tất cả việc này là để dành cho tôi.

Tôi hi vọng là không phải thế.

Chương 10

"Anh có những bức ảnh rồi chứ?" Tôi hỏi Clapper.

Không có chỗ để làm việc, nhưng tôi muốn len vào gần để có thể quan sát nạn nhân tốt hơn.

"Tôi có nhiều hơn cả mức cần thiết cho bộ sưu tầm của mình", anh đáp. "Mấy ảnh rất ưu ái cô gái này".

Anh cho chiếc máy kỹ thuật số Olympus vào bao, đóng nắp lại.

Tôi chui vào trong xe và thận trọng moi cái nhãn dưới lưng chiếc áo khoác màu hồng nhạt và chiếc váy dạ hội đen mỏng manh của nạn nhân.

"Áo khoác hiệu Narciso Rodriguez", tôi nói với ra ngoài cho Jacobi nghe thấy. "Còn váy là của hãng Caroline Herrera. Chúng ta đang xem xét bộ quần áo có giá khoảng sáu nghìn đô la. Đây là chưa tính đến đôi giày".

Kể từ khi có bộ phim *Tình dục và Thành phố*, khi nói đến giày, người ta chỉ đề cập đến nhãn hiệu Manolo Blahnik. Tôi nhận thấy nạn nhân đi đôi xăng đan có tên hiệu của hãng này.

"Thậm chí người cô ấy còn tỏa ra cả mùi tiền", Jacobi nhận xét.

"Anh có cái mũi thính đấy, bạn thân mến".

Người nạn nhân toả ra hương thơm có mùi xạ dụ khiến người ta liên tưởng đến phòng khiêu vũ và hòa lan, cuộc hò hẹn đêm trăng dưới bóng cây phủ đầy rêu. Tôi dám chắc rằng trước đây tôi chưa bao giờ ngửi thấy mùi này. Có lẽ là loại nhãn hiệu riêng đắt tiền.

Tôi đang nghiêng hẳn người vào trong để ngửi thì Conklin hộ tống một người đàn ông da trắng, lùn, khoảng 40 tuổi bước đến con đường dốc. Anh ta có mái tóc uốn quăn xếp nếp, đôi mắt đen nhỏ, hầu như chỉ là những chấm đen.

"Tôi là bác sĩ Lawrence Guttman", người đàn ông nổi giận với Jacobi. "Phải. Cám ơn vì đã hỏi. Đây là xe của tôi. Các người đang làm gì với nó vậy?"

Jacobi chỉ cho Guttman thấy huy hiệu cảnh sát của mình và nói: "Nào chúng ta hãy cùng đi xe của tôi tới đồn cảnh sát, bác sĩ Guttman. Thanh tra Conklin và tôi có vài câu hỏi dành cho ông, nhưng tôi cam đoan rằng chúng ta sẽ nhanh chóng làm sáng tỏ tất cả vấn đề này".

Chính lúc đó Guttman nhìn thấy người phụ nữ đã chết trong chiếc xe Seville của mình. Anh ta trở mắt nhìn Jacobi.

"Lạy chúa tôi ! Người phụ nữ đó là ai ? Cô ta đã chết ! Các người nghĩ gì vậy ?" Anh ta lắp bắp, "Rằng tôi đã giết người và bỏ cô ta vào trong xe của mình ? Các người không thể nghĩ thế... Các người điên hết rồi chẳng ? Tôi muốn gọi luật sư".

Tiếng nói của Guttman bị át đi bởi tiếng ồn ào của cỗ máy lớn đang tiến về phía chúng tôi. Những bánh xe kêu rít lên khi chiếc xe tải Chevy vòng qua đường xoắn ốc của bãi đậu xe.

Nó dừng lại cách chỗ chúng tôi đúng sáu mét và cửa xe bật mở.

Một phụ nữ bước ra khỏi ghế ngồi.

Da đen, khoảng ngoài bốn mươi, rắn chắc, đó là tất cả những gì có thể hình dung về cô,

Claire Washburn thể hiện thái độ chững chạc của một viên chức và sự tự tin của một phụ nữ đáng yêu.

Bác sĩ pháp y đã tới.

Chương 11

Claire là bác sĩ pháp y chính của San Francisco, ""một nhà nghiên cứu bệnh học xuất sắc, một chuyên gia trực giác, một nhạc công xen-lô tuyệt vời, một phụ nữ có cuộc hôn nhân hạnh phúc suốt hai mươi năm, một người mẹ của hai cậu con trai, và đơn giản là bạn tốt nhất của tôi trên đời này.

Cuộc gặp gỡ giữa tôi và cô diễn ra cách đây mười bốn năm trong một vụ khám nghiệm tử thi, từ đó trở đi, chúng tôi dành nhiều thời gian bên nhau như một đôi vợ chồng vậy.

Và càng ngày càng thân thiết hơn.

Giờ đây chúng tôi ôm chầm lấy nhau, ngay ở đây trong gara này, đắm chìm trong tình thương mến mà chúng tôi cảm nhận được. Khi buông nhau ra, Claire chống nạnh và quan sát hiện trường.

“Lindsay này”, cô nói, “Ai là người thiệt mạng hôm nay vậy?”

“Một người vô danh, có vẻ như cô ấy bị giết bởi một kẻ cầu toàn kì dị, Claire ạ. Không có đến một sợi tóc lạc chỗ. Tuy nhiên cậu cứ làm việc của cậu đi”

“Được rồi, chúng ta xem xem có thể thấy gì”. Claire lại gần chiếc xe cùng với bộ đồ nghề của mình và nhanh chóng chụp những bức hình nạn nhân ở mọi góc độ để làm bằng chứng, quần những túi giấy quanh tay và chân người phụ nữ trẻ. “Lindsay”, cuối cùng cô ấy gọi tôi, “đến đây xem này”. Tôi lách vào khe hẹp giữa Claire và cửa xe khi Claire vạch mi mắt của cô gái lên, sau đó hạ thấp xuống, chỉ cho tôi thấy vết bầm tím qua tia sáng của đèn pin.

“Tất cả vẫn giữ nguyên phải không, cưng? Đã có ai luồn ống vào khí quản cô ta chưa?”

“Không đâu. Pháp y cũng chưa hề động chạm đến. Chúng tôi chờ cậu”.

“Đây là vết thương. Hãy nhìn lưỡi cô ấy xem. Xuất hiện một vết rách”.

Claire soi đèn vào nếp nhăn trên cổ áo cô gái.

“Dấu hiệu dây buộc không bình thường”, cô nói với tôi. “Mình cũng nghĩ vậy. Không hề thấy hiện tượng xuất huyết trong mắt”, tôi thảo luận. “Kỳ quặc thật, phải không? Liệu có phải cô ấy bị siết cổ không?”

“Tất cả đều kỳ lạ” Claire nói. “Quần áo cô ấy không hề nhàu nát. Chẳng thu thập được gì nhiều ở thi thể này. Chắc hẳn là vậy”.

“Thế còn nguyên nhân chết? Thời gian chết?”

“Mình cho rằng cô ấy bị sát hại ở đâu đó quanh đây vào nửa đêm. Thi thể đã cứng đờ. Trừ những điều đó ra, tất cả những gì mình biết là cô ấy đã chết. Mình sẽ có thêm thông tin cho cậu sau khi kiểm tra người phụ nữ trẻ này dưới những ngọn đèn tử tế hơn trong phòng xét nghiệm”.

Claire đứng lên và nói với trợ lý của mình.

“Được rồi, Bobby. Hãy đưa cô gái xấu số này ra khỏi xe. Nhẹ nhàng thôi”.

Tôi đi lên tầng bốn, nhìn lên nóc tòa nhà đồng thời ngắm hoạt động của các phương tiện giao thông phía dưới đại lộ Cổng Vàng. Khi cảm thấy bình tĩnh hơn chút ít, tôi gọi cho Jacobi - thành viên trong nhóm.

“Tôi đã làm cho Guttman lung lay”, ông ấy nói với tôi. “Ông ta vừa mới bay từ New York về và bỏ xe lại trong gara khi ra ngoài thành phố”.

“Có chứng cứ ngoại phạm không?”

“Chúng có ngoại phạm của ông ta đã được kiểm tra. Kẻ nào đó đã đặt cô gái vào trong chiếc Caddy. Nhưng điều đó diễn ra như thế nào?”

Tôi ngoảnh lại, nhìn thấy Claire và Bobby quần nặn nhàn vào tấm ga thứ hai trước khi bỏ vào túi đựng thi thể. Âm thanh rin rít của chiếc phéc-mơ-tuya dài 1m80 được kéo lại, rồi bọc vào bao kín, gây cho người ta cảm giác cứ như thể bị thoi một cú đâm vào bụng dù cho bạn đã chứng kiến bao nhiêu lần đi chẳng nữa.

Tôi nghe thấy tiếng nói buồn bã của chính mình vang bên tai khi bảo với Jacobi: “Chúng ta thu xếp mọi thứ lại thôi”.

Chương 12

Gần sáu giờ tối, mười tiếng sau khi chúng tôi tìm thấy thi thể của cô gái trong chiếc Caddy.

Tập giấy tờ nằm trên bàn tôi là danh sách 762 chiếc xe hơi đã đi qua gara Opera Plaza tối qua.

Từ sáng, chúng tôi đã kiểm tra biển số và đăng kí xe thông qua cơ sở dữ liệu, không có một gợi ý nào bất ngờ xuất hiện, không điều gì có vẻ hứa hẹn cả.

Chúng tôi cũng nghĩ đến việc kiểm tra dấu vân tay của cô gái trong chiếc Caddy.

Nhưng cô ấy chưa bao giờ bị bắt giữ, chưa từng dạy học, tham gia quân đội, hay làm việc trong bất cứ một cơ quan chính phủ nào.

Cách đây nửa giờ, chúng tôi đã công bố ảnh chân dung của cô trước báo giới, và dù cho có điều gì xảy ra trên thế giới này đi nữa thì gương mặt cô cũng sẽ xuất hiện trên khắp các mặt báo ngày mai.

Tôi khẽ tháo chun buộc, giữ tung mái tóc đang buộc kiểu đuôi ngựa, thở hắt ra một hơi dài đến nổi lật cả những giấy tờ trước mặt.

Sau đó tôi gọi cho Claire vẫn đang ở tầng dưới, trong nhà xác.

Tôi hỏi xem cô ấy đã đói chưa.

“Hãy gặp mình ở dưới nhà sau mười phút nữa”, cô đáp.

Tôi chờ Claire ở điểm đỗ xe riêng của cô ấy trên phố McAllister. Xe cô không khóa, tôi mở cửa xe bên phía dành cho khách của chiếc Pathfinder. Bộ đồ nghề của Claire vẫn để trên ghế cùng với đôi ủng mới, chiếc mũ cứng, bản đồ California, và khẩu Minolta cổ lỗ 35 mm.

Tôi chuyển đồ nghề của cô ấy từ ghế trước ra băng sau và mệt mỏi thả mình vào chỗ ngồi. Claire nhìn tôi dò xét, sau đó phá lên cười.

“Trò gì thế, Bướm Đêm?”

“Cậu có cái nhìn cấp độ ba trên khuôn mặt”, cô nói với tôi. “Và cậu không phải hối thúc mình đâu, cô bé ạ. Mình có cái cậu muốn ở ngay đây”.

Claire vẩy vẩy vài tờ giấy trước mặt tôi, sau đó nhét chúng vào trong chiếc xác tay da bò của mình.

Một vài người nghĩ biệt danh của Claire là Bướm Đêm bởi vì giống như Muhammad Ali, cô ấy “lơ lửng như một con bướm, châm chích như một con ong”.

Nhưng không phải như vậy.

Claire Washburn xăm hình một con bướm chúa với màu vàng rực rỡ bên hông trái. Giờ đây tôi nhìn như đóng đinh vào cô ấy.

“Mình đang sẵn sàng nghe nhận định của cậu”, tôi nói.

Cuối cùng thì Claire cũng chịu bỏ nó ra.

“Đây chính là vụ án mạng”, cô bảo tôi. “Vết bầm tím trái với vị trí ngồi chứng tỏ cô ta đã

bị di chuyển. Và mình tìm thấy vết thâm mờ nhạt ngang đầu cánh tay, ngực và lồng ngực”.

“Thế còn kiểu cách và nguyên nhân của cái chết?” “Mình định nói là cô ta bị ỉm đi”, Claire nói với tôi. Tôi khá quen với khái niệm này.

Vào những năm 1820, một đôi tình nhân có tên là Burke và Hare đã kinh doanh xác chết. Có thời điểm, chúng đào bới thi thể để bán cho các trường y ở Edinburgh - cho đến khi chúng nhận thấy có thể dễ dàng có những tử thi tươi mới bằng cách túm chặt những nạn nhân còn sống, ngồi lên trên ngực họ cho đến khi chết.

Cách giết người như vậy vẫn tồn tại cho đến hôm nay. Nhiều bà mẹ vẫn làm điều đó với con cái họ: Thả đứa trẻ ngồi trên giường giữa đồng chăn nệm và quây kín.

Nếu không co bóp lồng ngực, người ta không thể thở được.

Thi thể nạn nhân có rất ít hay hầu như không có dấu hiệu tổn thương.

Tôi thắt dây an toàn khi Claire quay đầu xe và hướng đến quán Susie.

“Thật là kinh hoàng đối với cô gái này, Lindsay ạ”, Claire nhận xét. “Điều mình nghĩ là, có một kẻ nào đó ngồi lên ngực cô ấy, trong khi một kẻ kị dị khác trùm túi nhựa qua đầu cô và làm cô ngạt thở. Mép túi cuộn đủ mạnh và chặt. Đó chính là chỗ xuất hiện nếp hằn dây buộc. Có lẽ hẳn đã bóp mũi và miệng cô gái cùng lúc”.

“Nghĩa là có hai kẻ giết người?”

“Nếu cậu hỏi mình, Lindsay ạ, thì đó là cách duy nhất có thể thực hiện”.

Chương 13

Chúng tôi lướt qua khu vực buôn bán của San Francisco trên chiếc xe Pathfinder vào giờ cao điểm. Chúng tôi im lặng trong vài phút, cái chết kỳ lạ của người phụ nữ trẻ ám ảnh chúng tôi.

Những hình ảnh cứ thay đổi liên tục trong đầu khi tôi cố ghép chúng lại với nhau để tạo thành một bức tranh đáng sợ.

“Hai kẻ sát nhân”, cuối cùng tôi nói với Claire. “Hợp tác như một đội. Bỏ nạn nhân vào trong xe sau khi sát hại. Mấu chốt của vấn đề là gì? Dấu hiệu đó thể hiện điều gì?”

“Chúng là những kẻ máu lạnh, xét ở một góc độ nào đó”, Claire nhận xét.

“Và bệnh hoạn ở một góc độ khác. Thế còn quần áo thì sao?”

“Vẫn ở phòng thí nghiệm”, Claire đáp, “cùng với bộ đồ đắt tiền mà cô gái đang mặc. À này, phòng thí nghiệm cũng phát hiện thấy vết tinh dịch trên mép váy nạn nhân”.

“Nghĩa là cô ấy bị cưỡng hiếp?”

“Mình không thấy vết rách ở âm đạo hay vết bầm tím mà cậu mong đợi ở một vụ hãm hiếp”, Claire trầm ngâm. “Chúng ta phải chờ đợi để có thể khẳng định điều đó”.

Claire hãm phanh lại trước đường tàu Muni, chúng tôi cùng nhìn đoàn tàu rầm rầm lướt qua. Màn đêm đang buông xuống khắp thành phố San Francisco, những người đi làm đang vội vã về nhà.

Những câu hỏi vẫn tràn ngập trong tâm trí tôi. Rất nhiều câu hỏi. Về việc cô gái trong chiếc Caddy kia là ai. Kẻ nào đã giết cô ấy? Cô ta và hai kẻ sát nhân gặp gỡ như thế nào?

Vụ án mạng có phải do động cơ cá nhân không?

Hay Cô gái Caddy là nạn nhân của một sự tình cờ?

Nếu là trường hợp sau thì chúng tôi có thể đang lần theo kẻ sát nhân theo nghi thức nào đó, một kẻ thích giết người và bị kích động theo thói quen.

Kẻ nào đó có thể thích làm lại điều này.

Claire bỗng rẽ trái, cắt ngang làn đường giao thông. lát sau, cô lại thực hiện động tác cẩn thận tương tự giữa hai chiếc xe hơi trên đường Bryan, ngay ngoài quán Susie.

Cô tắt máy, ngoảnh mặt về phía tôi. “Còn nhiều hơn nữa”, cô nói.

“Đừng bắt mình phải nài nỉ, Bướm đêm”.

Claire cười, điều đó có nghĩa là cô phải mất nhiều thời gian hơn để tập hợp thông tin lại với nhau và để nói ra điều mà tôi nóng lòng muốn biết.

“Đôi giày”, cô nói. “Chúng cỡ số tám”.

“Không thể nào. Cô gái đó nhỏ cơ mà?”

“Có thể như thế và đang như thế. Nhưng cậu đã đúng khi thấy điều đó thật điên rồ, Lindsa. Cô gái Caddy chắc chắn đi giày số năm. Đôi giày không phải của cô ấy. Đế giày chưa bao giờ chạm xuống mặt đường”.

“Hừm”, tôi nói. “Nếu chúng không phải là giày của cô ấy thì có lẽ những thứ kia cũng không phải là quần áo của cô ta”.

“Đó cũng chính là điều mình đang nghĩ, Lindsay ạ. Mình không biết nó có ý nghĩa gì, nhưng bộ quần áo còn mới toanh. Không hề có vết mồ hôi, không có bất kỳ vết bẩn nào của cơ thể. Một người rất cẩn thận, mình muốn nói là khéo léo, đã mặc quần áo cho cô gái đáng thương đó sau khi cô ta đã chết”.

Chương 14

Vẫn còn sớm khi Claire và tôi bắt đầu đi vào Susie, một quán ăn theo phong cách Caribe ấm ì, huyền ảo, nơi nhóm bạn tôi gặp gỡ ăn tối mỗi tuần.

Ban nhạc vẫn chưa tới - thật tuyệt vì chúng tôi lại gặp Cindy ở đây, tôi nhận thấy hình như cô ấy đang suy nghĩ điều gì đó rất quan trọng.

Và tin tức là vấn đề của cô.

Cindy là phóng viên “nóng” về tội phạm của tờ Tin tức thời sự San Francisco. Chúng tôi gặp nhau cách đây bốn năm trong khi tôi tiến hành điều tra vụ án đặc biệt ghê rợn liên quan đến kẻ sát nhân trong các tuần trăng mật, và cô ấy đã nói giả thuyết của mình ngay tại hiện trường vụ án mạng. Sự táo bạo và kiên quyết của cô ấy đã gây cho tôi ấn tượng mạnh, tôi càng tôn trọng những phẩm chất này hơn khi bản báo cáo của cô đã giúp tôi tóm được kẻ giết người đồi bại và đưa hắn tới giá treo cổ.

Những lần sau đó, khi Cindy tham gia vào cái vụ án, chúng tôi trở nên gần bó và trở thành những người bạn đáng tin cậy. Tôi có thể làm bất cứ điều gì giúp cô ấy. Tất cả mọi thứ - xét cho cùng cô ấy là một phóng viên cơ mà.

Claire và tôi bước vào quán, chúng tôi ngồi đối diện với Cindy, người trông vừa trẻ con vừa giống một cô gái với mái tóc vàng hoe mượt mà, áo khoác đen may đo vừa cỡ trùm bên ngoài áo len dài tay màu hoa cà, và quần jean. Cô có răng khểnh, điều này làm cho gương mặt Cindy trông càng đáng yêu hơn. Khi cô ấy cười trông khuôn mặt thật rạng ngời.

Tôi vẫy Loretta, gọi một bình margaritas, tắt điện thoại, sau đó nói với Cindy: “Trông cậu giống như đang ngấm ngấm toan tính điều gì đó”.

“Cậu thật khôn ngoan. Và cậu đúng đấy”, cô ấy toét miệng cười, liếm môi và đặt cốc xuống.

“Mình có đầu mối câu chuyện sắp trở thành một quả bom tấn”, Cindy nói. “Và mình nghĩ là chỉ riêng mình biết - ít nhất là cho đến thời điểm này”.

“Nói đi”, Claire giục. “Cậu có quả bom biết nói đấy, cô bạn ạ”.

Cindy cười và đi vào câu chuyện.

“Mình tình cờ nghe được hai luật sư trao đổi trong thang máy. Họ thu... hút sự chú ý của mình”, Cindy kể, bắt chước tiếng gầm gừ giống như sư tử, “và mình bám theo”.

“Không phải cậu thích những kẻ ba hoa đấy chứ?” Tôi nói, rót margaritas cho Claire và cho mình, sau đó rót nốt cốc của Cindy.

“Một vài trong số những người mình thích cũng ba hoa mà”, Cindy trả lời, dựa vào giữa bàn.

“Cho nên đây là tin sốt dẻo trước khi được tung ra. Có một vụ kiện cáo do sơ suất trong khi chữa bệnh nhằm vào một bệnh viện lớn ở ngay đây tại Metropolis”, cô nói với chúng tôi. “Hai năm trước, một số bệnh nhân được tiếp nhận vào phòng cấp cứu và sau đó đã hồi phục hoàn toàn. Vài ngày sau, theo những gì mình nghe lỏm được giữa tiền sảnh và tầng bốn của trụ sở tòa án dân sự trung ương, những bệnh nhân này đã chết. Bởi vì họ bị cho uống nhầm thuốc.”

Tôi nhìn Cindy chằm chằm qua miệng cốc. Một cảm giác lạ đang trào lên trong ngực tôi, một cảm giác mà tôi hi vọng sẽ biến mất khi cô tiếp tục câu chuyện.

“Một luật sư giỏi tên là Maureen O’ Mara đang điều tra bệnh viện, đại diện cho nhóm gia đình các nạn nhân”, Cindy tiếp tục.

“Bệnh viện nào ?” Tôi hỏi. “Bạn có thể nói cho mình biết không ?”

“Ồ, tất nhiên rồi, Linds. Bệnh viện thành phố San Francisco”.

Tôi nghe thấy tiếng Claire: “ôi, không”, cứ như thể rút hết gan ruột tôi.

“Mình đã ở cả đêm trong bệnh viện thành phố cùng với Yuki”, tôi nói. “Chúng mình đưa mẹ cô ấy vào phòng cấp cứu chiều qua”.

“Chúng ta đều không điên đâu”, Cindy nhẹ nhàng đáp. “Đó là một bệnh viện kỳ lạ. Có một vị bác sĩ đặc biệt với mái tóc lai, anh chàng tên Gazra. Hình như hầu hết những người chết đang trong tình trạng nghi vấn đều đặt dưới sự theo dõi của anh ta”.

“Chúa ơi”, tôi thốt lên, máu như đông cứng lại khiến tôi có cảm giác bốc nóng trên đỉnh đầu. “Chính là anh ta. Tôi đã gặp anh ta. Đó chính là bác sĩ đang theo dõi tình trạng mẹ của Yuki !”

Lát sau, một làn gió nhẹ luồn qua gáy tôi, và những sợi tóc mềm mại chạm lướt lên mặt khiến tôi cảm giác như có ai đó đang cúi xuống hôn lên má mình.

“Thế có ai nhắc đến tên tớ không ?” Yuki hỏi. Cô thả mình ngồi xuống chiếc ghế còn trống bên cạnh Cindy. “Mình đã bỏ lỡ điều gì à ?”

“Cindy đang kể chuyện”.

“Đó là điều mình nghĩ cậu cũng nên biết”, Claire nói.

Chương 15

Đôi mắt Yuki dò hỏi, nhưng đột nhiên Cindy có vẻ lưỡng lự.

“Bạn có thể tin tưởng mình”, Yuki nói với vẻ nghiêm trọng. “Mình hiểu tin tức ‘không chính thức’ nghĩa là gì”.

“Không phải thế đâu”, Cindy trả lời.

Loretta lại gần chào Yuki, chuyển chiếc khay đựng gà ướp muối và sườn lợn rưới đậm nước sốt đến. Sau một lát tạm dừng để làm vài ngum margarita, Cindy thuật lại cho Yuki nghe những điều mà cô ấy đã kể cho chúng tôi về vụ kiện chưa xử của Maureen O’ Mara với bệnh viện thành phố’.

“Trên thực tế, mình cũng biết khá nhiều về vấn đề này”, Yuki đáp khi Cindy kể xong. “O’Mara đã xem xét vụ kiện hàng năm nay”.

“Thật à ? Kể tiếp đi”, Cindy giục. “Bạn biết những gì nào ?”

“Mình có một người bạn, cộng tác trong nhóm Friedman, Bannion và O’Mara”, Yuki trả lời. “Cô ấy kể cho mình nghe bởi vì cô đã phải đầu tư rất nhiều thời gian cho vụ này. Cả một số lượng lớn những cuộc điều tra có liên quan. Và vô số các vấn đề chuyên môn cần tìm hiểu kỹ càng. Nên coi đó là một nỗ lực phi thường”, Yuki tiếp tục. “O’Mara chưa bao giờ thất bại. Nhưng vào thời điểm hiện nay, cô ấy đang bế tắc”.

“Tất cả mọi người đều có lúc thất bại”, Claire tỏ ý. “Mình biết, nhưng O’Mara chỉ chọn những vụ kiện mà cô ấy biết mình sẽ thắng”, Yuki đáp.

Có lẽ Yuki đã quên mất điểm mấu chốt nên tôi phải nhắc cô ấy. “Yuki, điều đó không làm cậu cảm thấy lo lắng khi mẹ cậu vẫn còn đang trong bệnh viện thành phố sao ?”

“Tại sao lại phải lo nhỉ. Việc Maureen O’Mara đảm nhiệm vụ kiện này không có nghĩa là bệnh viện đã làm điều sai trái. Phương châm của luật sư là: bất cứ ai cũng có thể kiện người khác vì bất kì điều gì”.

“Thật đấy, các cậu à”, Yuki nói liến thoắng. “Mình đã phẫu thuật ruột thừa ở đó cách đây hai năm. Bác sĩ thật tuyệt vời. Còn chăm sóc thì hạng nhất cho đến tận khi mình xuất viện”.

“Mẹ cậu thế nào rồi ?” Claire hỏi.

“Bà đang hồi phục”, Yuki đáp. Sau đó cô bật cười. “Các cậu có biết bà thế nào không ? Bà cố gán ghép mình với gã bác sĩ chuyên khoa tim của bà. Một chàng hói bốn mươi tuổi với bàn tay nhỏ xíu và hơi thở của một con cẩu”.

Tất cả chúng tôi cùng cười phá lên khi Yuki giả vờ say mềm trên bàn. Cô bắt chước giống hệt mẹ mình, tôi có thể nhìn thấy bà Keiko cứ như thế bà đang ở ngay đây.

“Mình trả lời: ‘Mẹ, anh ta không phải dành cho con mà’. Bà nói, ‘Yuki này. Ngoại hình không có nghĩa gì cả. Bác sĩ Pierce là người đàn ông thật thà. Một người tốt. Hình thức chỉ cần cho tạp chí thôi’. Tớ đáp, ‘Mẹ, bố con trông giống như Frank Sinatra ấy chứ. Mẹ đang nói về chuyện gì vậy ?’”

“Bạn đi chơi với anh ta chưa ?” Câu hỏi của Cindy lại làm chúng tôi cười rộ lên.

Yuki lắc đầu: “Các cậu muốn nói là anh ta có mời tớ đi chơi hay không chứ gì ? Hay ý các cậu là mẹ mình có tóm lấy số điện thoại của anh ta và bấm số của mình cho anh ta không thì có

?”

Chúng tôi cười đùa vui vẻ đến nỗi ban nhạc phải chơi to lên để át tiếng của chúng tôi. Hai mươi phút sau, Yuki rời khỏi bàn trước khi bánh, cà phê và sôcôla được mang ra, cô nói muốn đến gặp bà Keiko trước khi hết giờ vào thăm.

Bất chấp cuộc nói chuyện nhanh như tên lửa của cô, và sự huyền thuyên của chúng tôi, nỗi lo lắng vẫn hiện ra trong đôi mắt nâu rất đẹp của Yuki khi cô ấy chúc chúng tôi một buổi tối vui vẻ.

Chương 16

Maureen O'Mara cảm thấy mạch thái dương đập mạnh.

Có thể như vậy sao ? Phải, cô đã mệt đến đứt hơi. Cô mở một trong những cánh cửa nặng nề bằng thép và kính khi xe tới trước trụ sở tòa án dân sự trung ương và bước vào bên trong, một nơi ảm đạm và mát mẻ.

Thật đáng nguyên rủa.

Đây phải là ngày của cô. Cô vẫn thuộc về chốn này. Cô trao chiếc cặp cho người bảo vệ, người này chiếu nó dưới máy X-quang để kiểm tra trong khi cô bước qua máy dò kim loại. Anh ta gật đầu chào, mỉm cười trả lại cô chiếc túi hiệu Louis Vuitton giá bảy trăm đôla.

“Chúc một ngày tốt lành, cô O'Mara”.

“Cám ơn anh, Kevin”.

O' Mara bắt tay người bảo vệ; sau đó vòng qua đám đông ở trong hành lang và đi thẳng tới thang máy.

Cô vừa đi vừa nghĩ về những người cộng sự buồn tẻ, những người cái gì - cũng biết đã bảo cô rằng cô thật mất trí khi dám đương đầu với một bệnh viện lớn được bảo vệ cẩn thận, cố gắng thu thập hai mươi lời khai của các cá nhân trong vụ kiện về sự sơ suất trong khi điều trị bệnh.

Nhưng cô không thể từ chối. Vụ này quá lớn.

Những bệnh nhân đầu tiên đã tìm đến, sau đó cô nhận lời xem xét vụ này. Quá trình thúc đẩy vụ kiện diễn ra nhanh chóng, phát triển không ngừng và cô trở thành luật sư đại diện cho những bệnh nhân chống lại bệnh viện thành phố với những lời cáo buộc nghiêm trọng.

Thu xếp vụ kiện này cũng giống như việc tóm lấy một chú ngựa hoang trong khi vẫn đứng trên mô tô và chơi trò tung hứng với những quả bóng. Nhưng cô đã làm điều đó.

Hơn mười bốn tháng trước, cô đã làm việc vất vả và kiên trì để hoàn tất quá trình điều tra, những lời khai tưởng như không bao giờ hết, liên hệ với bảy mươi sáu nhân chứng - các chuyên gia y học, những người làm công trước đây và hiện nay của bệnh viện, những thân chủ của cô, gia đình của hai mươi người đã chết, tất cả những người này cuối cùng đã liên kết với nhau.

Cô có lý do riêng để không lung lay do dự, nhưng không ai hiểu tại sao vụ kiện này lại là công việc tình yêu.

Cô đồng cảm với nỗi đau của thân chủ của mình - chỉ lý do đó thôi cũng đã đủ rồi.

Giờ đây, cô phải thuyết phục được ban hội thẩm.

Nếu cô có thể làm điều đó, bệnh viện cũng sẽ cảm thấy nỗi đau theo cái cách duy nhất mà nó có thể làm là trích ra một khoản kénh xù, rất rất nhiều triệu đôla để bồi hoàn cho các thân chủ của cô, những người xứng đáng được nhận.

Chương 17

Maureen O' Mara vội vàng bước vào thang máy của toà nhà, thang máy bắt đầu chuyển động khi cô chợt bắt gặp cái nhìn của một người đàn ông trong bộ veston màu xám tro vừa bước vào trong cánh cửa đang đóng lại.

Lawrence Kramer nở nụ cười rạng rỡ chào cô, rướn về phía trước và nhấn nút tầng bốn.

"Chào buổi sáng, luật sư", anh ta nói. "Hôm nay cô thế nào?"

"Chưa bao giờ tốt hơn", cô nhỏ nhẹ. "Còn anh thế nào?" "Tuyệt. Tôi đã ăn khoảng 1,3kg thịt sống với trứng sáng nay", Kramer đáp. "Bữa sáng của các nhà vô địch".

"Nghe có vẻ không tốt cho tim của anh lắm", Maureen nhận xét, liếc nhìn người luật sư ủy quyền phía bệnh viện. "Anh bị bệnh tim đúng không, Larry?" Người đàn ông to lớn ngả đầu về phía sau và cười phá lên khi thang máy lắc lư dừng lại trước phòng xử án.

Lạy Chúa tôi, anh ta cười để lộ cả hàm răng, và chúng đều trắng bóng.

"Chắc chắn rồi. Điện tâm đồ của tôi lên xuống thất thường trong phiên tòa, Maureen ạ. Cảm ơn cô đã quan tâm".

Trạc bốn hai tuổi, Lawrence Kramer là một luật sư biện hộ thiên bẩm - thông minh, ưa nhìn, đang trong thời kỳ sung sức nhất. Với tất cả những điều đó, anh ta nhanh chóng trở thành người đại diện cho hãng truyền thông quốc gia.

O' Mara đã bắt gặp anh ta vài lần trong chương trình phỏng vấn Hardball - Viên đạn đồng của Chris Matthew về một trong những thân chủ của anh, ngôi sao bóng đá bị kết tội cưỡng dâm. Kramer giữ vững lập trường của mình chống lại lời nói tấn công như súng liên thanh của Matthew. Mặc dầu vậy, điều đó cũng không làm cho Maureen ngạc nhiên.

Hardball là trò chơi mà Kramer chọn lựa.

Còn bây giờ Lawrence Kramer đang biện hộ cho Bệnh viện thành phố San Francisco trong vụ kiện có thể khiến bệnh viện bị đặt dưới sự giám sát tài sản, thậm chí có thể làm cho bệnh viện tạm ngừng hoạt động. Nhưng quan trọng hơn là Kramer đang bảo vệ bệnh viện chống lại cô.

Thang máy dừng lại ở tầng hai của trụ sở tòa án, có thêm ba người khách nữa bước vào làm cho cái thang máy càng thêm chật hẹp, buộc Maureen phải đứng nhích về phía Kramer. Quá nhiều lần tiếp xúc với người đàn ông đang cố đè bẹp cô và dìm những thân chủ của cô xuống tận bùn đen.

O'Mara đã từng có những khoảnh khắc nghi ngờ, cảm thấy rùng mình ớn lạnh vì sợ hãi. Liệu cô có thể đương đầu với vụ này không? Cô chưa bao giờ đảm nhiệm vụ kiện phức tạp như thế - cô cũng không biết ai đã từng làm những vụ tương tự. Đây đích thực là Một Vụ Lớn, thậm chí ngay cả đối với Larry Kramer.

Thang máy rập rình rồi dừng lại ở tầng bốn, cô bước qua phía trước Kramer ra ngoài, hầu như cảm nhận rõ ràng sự hiện diện của địch thủ đằng sau lưng mình cứ như thể có một dòng điện cao áp phóng ra từ cơ thể anh ta.

Mắt nhìn thẳng phía trước, luật sư đại diện cho hai phía sóng bước bên nhau, tiếng giày cồm cộp vang lên trên mặt sàn cẩm thạch trong tiền sảnh rộng.

Maureen cảm thấy tự tin vào chính bản thân mình.

Dù cho Kramer hơn cô mười tuổi thì cô vẫn ngang hàng hay có thể ngang hàng với anh ta. Cô cũng tốt nghiệp luật Harvard. Cô nhanh chóng trưởng thành qua những cuộc đấu tranh đầy khó khăn và đẫm máu. Cô có cả những thứ mà Kramer không có. Đó là lẽ phải.

Lẽ phải là sức mạnh. Lẽ phải bao giờ cũng là sức mạnh.

Sự quả quyết đó giống như một dòng nước mát lành xoa dịu cô và tạo cho cô động lực để cố gắng hết sức mình trong công việc. Vụ này có thể sẽ đưa cô xuất hiện trong chương trình Hardball.

Cô giơ tay mở cửa phòng xét xử trước đối thủ của mình một giây và nhận thấy căn phòng với những ván ô cửa bằng gỗ sồi chật ních người xem.

Đi xuống lối đi giữa về phía bàn dành cho nguyên đơn bên tay phải, Bobby Perlstein, trợ lý và cũng là người cộng sự của cô đang xem xét lại giấy tờ của mình. Trợ lý khác của Maureen, Karen Palnier đang sắp xếp lại tang vật và tài liệu, cả hai cùng quay về phía cô mỉm cười thân thiện.

Maureen cười đáp lại. Khi đến gần trợ lý của mình, cô đi lướt qua các thân chủ, mỉm cười, nháy mắt và vẫy tay để tỏ rõ mình đã nhận ra họ. Những đôi mắt đầy lòng biết ơn làm cô thấy ấm áp lạ thường.

Lẽ phải là sức mạnh.

Maureen không đợi thử nghiệm rồi mới bắt đầu.

Cô đã sẵn sàng. Và hôm nay chính là ngày của cô.

Chương 18

Yuki đang sắp xếp bản kiến nghị ở tầng trệt của Tòa án Dân sự Trung ương số 400 McAllister vào sáng thứ hai thì chợt nhớ ra vụ kiện chống lại Bệnh viện San Francisco của Maureen O'Mara sẽ bắt đầu ngay bây giờ.

Đó chính là điều mà người luật sư như cô muốn chứng kiến.

Cô ngược nhìn đồng hồ, băng qua đám đông tụ tập trước dãy thang máy và đi lên gác. Nín thở, cô bước vào phòng xét xử có những ô cửa gỗ nằm ở cuối hành lang tầng bốn.

Yuki nhìn thấy luật sư Bevins làm quan tòa.

Bevins khoảng bảy mươi, đôi mớ tóc trắng cột kiểu đuôi ngựa, được xem là người công bằng, nhưng giỏi ngụy biện và rất khó có thể đoán trước.

Khi Yuki ngồi xuống một chiếc ghế gần cửa, cô bất chợt chú ý đến một người đàn ông tóc đen đang len ngang qua lối đi giữa các dãy ghế, mặc đồ kaki, áo sơ-mi cộc tay khuy hồng và ca-ra-vát dạng chùy. Anh ta gõ gõ chiếc đồng hồ đeo tay.

Phải mất một giây Yuki mới bàng hoàng nhận ra gương mặt điển trai cùng với tên của anh ta, cô biết anh ta - Dennis Garza, người bác sĩ đã đón nhận mẹ cô ở phòng cấp cứu.

Tất nhiên rồi. Anh ta là một nhân chứng trong phiên tòa này, Yuki tự nhủ.

Tiếng xôn xao, rì rầm trong phòng xử chật ních người khi Maureen O'Mara đứng dậy phát biểu ý kiến khiến cô thôi không chú ý đến Garza nữa.

O'Mara khá cao, quần áo cỡ mười hai, Yuki đoán vậy, mặc cả bộ vét xám Armani rất vừa người và đi giày đen đế thấp. Cô có dáng vẻ khỏe mạnh và mái tóc thực sự đáng để ý, màu đỏ sẫm buông xõa xuống vai, đung đưa khi O'Mara quay đầu - như cô ấy đang làm bây giờ.

Người luật sư có vẻ ngoài hấp dẫn này đứng trước tòa án, chào bồi thẩm đoàn, giới thiệu bản thân, sau đó mở đầu lời phát biểu của cô bằng cách giơ cao một bức ảnh lớn có khung làm bằng giấy bồi một cách vụng về. Đó là một trong những bức ảnh đặt trên bàn trước mặt cô.

"Làm ơn hãy nhìn thật kỹ. Người phụ nữ trẻ đáng yêu này chính là Amanda Clemmons", O'Mara nói, giơ bức ảnh của người đàn bà khoảng 35 tuổi với mái tóc vàng hoe và gương mặt đầy tàn nhang lên.

"Tháng năm năm ngoái, Amanda Clemons đang chơi bóng rổ trước nhà cùng với ba cậu con trai", O'Mara nói. "Sandy Clemmons, chồng cô ấy, cha của những đứa trẻ, đã bị chết trong một tai nạn xe hơi chỉ sáu tháng trước đó".

"Amanda không phải là một cầu thủ giỏi cho lắm", O'Mara tiếp tục, "nhưng người thiếu phụ trẻ này biết mình phải đảm nhiệm vai trò của cả người cha và người mẹ đối với Adam, John, và Chris. Cô ấy đã đảm nhận nhiệm vụ này như mọi người vẫn thường làm".

"Hãy hình dung ra người phụ nữ can đảm này nếu bạn có thể. Hãy in hình cô ấy trong tâm trí bạn", Maureen nói, khơi gợi lại quang cảnh đó".

"Cô ấy mặc quần soóc trắng và áo phong hăng Warrior màu vàng xanh, dắt bóng vòng quanh những đứa trẻ trước sân nhà, chuẩn bị tung một cú đập qua vòng bóng rổ treo ở gara".

"John Clemmons nói với tôi rằng mẹ cậu bé đang cười và chọc ghẹo chúng thì giày của cô vương vào một khe nứt trên mặt sân và vấp ngã".

“Nửa giờ sau, xe cứu thương đến và chở Amanda vào bệnh viện, nơi cô ấy được chụp X-quang và được chẩn đoán là gãy chân trái”.

“Vết thương đó chỉ là trở lực tạm thời đối với Amanda”, O’Mara nói tiếp. “Cô còn trẻ, có sức khỏe tốt và kiên cường. Người phụ nữ này thật sự là một người lính. Một anh hùng chính cống của nước Mỹ. Cô được điều trị tại Bệnh viện thành phố San Francisco”.

“Và đó là điểm khởi đầu cho cái kết của cuộc đời cô. Hãy ngắm kỹ gương mặt của Amanda Clemmons trong bức ảnh này. Còn đây là ảnh gia đình trong lễ tang cô.

Chương 19

Maureen cảm thấy nổi tức giận dâng trào khi cô kể lại câu chuyện của Amanda. Mặc dù chưa bao giờ gặp Amanda Clemmon nhưng đối với Maureen, người mẹ trẻ này thật sự như một người bạn chân thành, và vì phải làm việc cật lực, cô ấy không có nhiều bạn cho lắm.

Đối với mỗi một thân chủ đã chết, với mỗi một nạn nhân, Maureen đều cảm thấy như thế, cô tự nhắc nhở chính mình. Cô biết rõ hoàn cảnh và gia đình họ, tên của những đứa trẻ và những đôi vợ chồng.

Và cô biết chính xác họ đã chết ở Bệnh viện thành phố như thế nào.

Cô trao bức ảnh Amanda Clemmons cho cộng sự, rồi quay lại phía các nạn nhân, nhìn sâu vào trong mắt họ, những đôi mắt đang chăm chú theo dõi cô. Không thể để họ chờ đợi thêm nữa.

“Buổi chiều khi Amanda Clemmons bị gãy chân”, Maureen nói, “Cô ấy được chuyển đến phòng cấp cứu Bệnh viện thành phố, nơi người ta chụp X-quang và cố định lại xương cho cô. Đây là một ca đơn giản. Sau đó cô được chuyển sang phòng khác nghỉ qua đêm”.

“Sau nửa đêm và trước khi mặt trời mọc, Amanda được tiêm một liều Cytoxan gây tử vong, một loại thuốc hóa học trị liệu thay vì Vicodin, loại thuốc giảm đau giúp cô ấy ngủ ngon hơn”.

“Trong cái đêm khủng khiếp đó, Amanda đã chết, một cái chết đau đớn và vô nghĩa. Thưa quý vị, chúng ta phải đặt câu hỏi tại sao chuyện này lại xảy ra. Tại sao cuộc sống của người phụ nữ này lại bị xóa sổ quá sớm”.

“Trong suốt quá trình diễn ra phiên tòa, tôi sẽ nói với quý vị về Amanda và về mười chín nạn nhân khác, những người đã chết theo cách tương tự đều liên quan đến thuốc giảm đau. Còn ngay bây giờ tôi sẽ nói tại sao họ lại chết.

“Đó là bởi vì tính tham lam vô độ và không thể chối cãi của Bệnh viện San Francisco”.

“Những bệnh nhân đã chết bởi vì hết lần này đến lần khác bệnh viện đã đặt lợi nhuận lên trên việc chăm sóc người bệnh”.

“Tôi sẽ đề cập đến rất nhiều điều về bệnh viện mà các bạn ước gì mình đừng biết”, O'Mara nói, lướt mắt nhìn qua chỗ ngồi của ban bồi thẩm.

“Quý vị sẽ nhận thấy rằng người ta liên tiếp vi phạm quy định lao động, đào tạo một cách sơ sài những kẻ được thuê với giá rẻ và buộc họ phải làm việc nhiều giờ đến tê dại đầu óc. Tất cả là vì mục đích: giữ cho lợi nhuận của họ ở mức cao nhất trong số những bệnh viện tại San Francisco”. “Và tôi cam đoan với quý vị hai mươi nạn nhân đã tử vong mà tôi đang đại diện mới chỉ là bước khởi đầu cho vụ tai tiếng khủng khiếp này...”. Kramer bật dậy. “Đáng tranh luận đấy, thưa quý tòa ! Tôi đã rất kiên nhẫn nhưng những nhận xét của luật sư chỉ mang tính kích động và thực sự bôi nhọ...”

“Được chấp nhận. Đừng thử thách tôi, luật sư”, luật sư Bevins nói với Maureen O'Mara. Ông lắc đầu. “Lần sau cô hãy chú ý, tôi đang nhắc nhở cô đấy. Sẽ nghiêm trọng hơn nhiều nếu cô lặp lại”.

“Xin lỗi, thưa quý tòa”, O'Mara đáp. “Tôi sẽ cẩn thận hơn”.

Nhưng Maureen vẫn cảm thấy hài lòng. Cô đã nói những điều cần phải nói, và Kramer không thể không rung chuông. Chắc chắn bồi thẩm đoàn đã hiểu ý. Bệnh viện thành phố là nơi

đầy nguy hiểm, nguy hiểm ghê gớm.

“Tôi có mặt ở đây để đại diện cho thân chủ của mình”, O’Mara nói, vẫn đứng trước chỗ ngồi của ban bồi thẩm, tay đan vào nhau, “những bệnh nhân đã chết và gia đình họ; tất cả đều là nạn nhân của sự sơ suất do thói tham lam và tính cầu thả của Bệnh viện thành phố”. Nói rồi Maureen quay lại đối mặt với phòng xét xử. “Làm ơn”, cô nói, “Hãy giơ cao cánh tay của bạn nếu bạn mất người thân ở Bệnh viện thành phố”.

Hàng tá những cánh tay giơ lên quanh phòng xử án. Còn những cánh tay khác cũng rất muốn giơ lên.

“Chúng tôi cần sự giúp đỡ của quý vị để đảm bảo chắc chắn rằng những tai nạn chết người như vậy không bao giờ xảy ra nữa”.

Chương 20

Khi luật sư Bevins yêu cầu trật tự, Yuki miễn cưỡng rời mắt khỏi Maureen O'Mara. Cô nhìn qua lối đi giữa các dãy ghế để thấy gương mặt của bác sĩ Garza. Cô hi vọng có thể chứng kiến nổi tức giận, cơn thịnh nộ của anh ta khi bệnh viện bị buộc tội một cách gay gắt. Nhưng cô không hề nhận thấy gì. Hơn thế nữa, một cái gì đó gần giống nụ cười thoáng qua trên môi Garza, toàn bộ biểu đạt trên gương mặt anh ta lạnh giá như phong cảnh mùa đông.

Nỗi sợ hãi bóp nghẹt lồng ngực Yuki, và trong khoảnh khắc đó, cô không thể cử động được.

Cô đã mắc một sai lầm khủng khiếp !

Nhưng làm ơn đừng để điều đó trở nên quá muộn.

Yuki đứng bật dậy khỏi ghế, đẩy cửa phòng xét xử và bật điện thoại ngay khi đặt chân ra đến ngoài hành lang. Cô ấn phím điện thoại liên lạc với tổng đài của bệnh viện.

Lắng nghe chỉ dẫn lựa chọn, nỗi lo lắng của cô ngày càng tăng khi nhấn phím số. Bà Keiko ở phòng 422 hay phòng 423 ? Cô không thể nhớ nổi nữa ! Đầu óc cô hoàn toàn trống rỗng.

Yuki ấn phím zero và bản nhạc nhạt nhẽo “Cô gái đến từ Ipanema” vang lên bên tai cô trong khi chờ đợi người trực tổng đài điện thoại.

Cô phải nói chuyện với mẹ mình.

Cô phải nghe thấy tiếng bà ngay bây giờ.

“Làm ơn cho tôi nói chuyện với bà Keiko Castellano”, cô nói với người trực tổng đài. “Bà ấy là bệnh nhân. Hãy gọi đến phòng bà ấy. Nó là phòng 421 hay 431 gì đó”.

Tiếng chuông ngắt quãng khi bà Keiko trả lời, giọng rè rè vang lên qua đường chuyển không dây.

Yuki bit chặt một tai, ghé sát điện thoại vào tai kia. Hành lang chật ních người khi phiên tòa tạm nghỉ. Yuki và Keiko tiếp tục nói chuyện, trên thực tế nó giống một cuộc tranh cãi, sau đó cả hai lại dần hòa với nhau như họ vẫn thường làm.

“Con làm tốt đấy, Yuki. Đừng lo lắng quá như thế”, cuối cùng bà Yuki nói.

“Được rồi, mẹ ạ, ổn thôi. Con sẽ gọi sau nhé”.

Khi vừa nhấn phím kết thúc cuộc nói chuyện thì cô nghe thấy ai đó gọi tên mình.

Yuki nhìn quanh, bất chợt bắt gặp gương mặt đầy kích động của Cindy, đám đông rẽ ra khi người bạn phóng viên của cô huých khuỷu tay chen qua.

“Yuki”, Cindy nói, thở không ra hơi. “Cậu cũng ở đây à ? Cậu có nghe phần mở đầu của O'Mara không ? Ý kiến của chuyên gia như cậu thế nào ?”

“Được rồi”, Yuki trả lời, tai đỏ bừng, “các luật sư thường nói rằng vụ kiện thành hay bại là ở lời mở đầu” “Khoan đã”, Cindy nói và viết nguệch ngoạc trên cuốn sổ. “Một ý kiến hay. Nó sẽ là dòng đầu tiên trong câu chuyện của tớ. Nào ta tiếp tục...”

“Lời mở đầu của O'Mara thực sự là một vũ khí chết người”, Yuki đáp. “Cô ấy đã giáng một quả bom vào bệnh viện và bồi thẩm đoàn sẽ không thể quên điều đó. Ừm, tớ cũng thế”.

“Bệnh viện đã thuê nhân công giá rẻ, và bệnh nhân chết chính bởi điều đó. Họ quá cầu thả. Họ đưa ra những chỉ định sai lầm. Lạy Chúa, O'Mara khiến mình cảm thấy bất rút không yên, mình phải gọi điện cho mẹ và bảo với bà rằng mình muốn chuyển bà tới bệnh viện Thánh Francis”.

“Cậu làm thế à ?”

“Tớ đã thử nhưng bà phản đối kịch liệt ! Lại còn căn vặn tớ nữa chứ”. Yuki nói như không tin được. “Yuki này. Con muốn mẹ nổi nóng sao ? Mẹ thích ở đây. Mẹ thích bác sĩ của mình. Mẹ thích phòng bệnh này. Hãy mang cho mẹ lô quần tóc và chiếc váy màu hồng có in hình con rồng”.

Yuki cười và lắc đầu. “Thề có Chúa, bà cư xử cứ như thể đang ở tuổi nước khoáng vậy. Mình muốn nói với bà, 'Mẹ ạ, con có nên mang cái giường thuộc da đến nữa không ? Và cả loại dầu thực vật chiết xuất từ cacao nữa ?' Cậu biết đấy, mình không muốn làm bà sợ hãi chỉ bởi lời tuyên bố gây choáng váng của Maureen O'Mara. Khi những người này giờ tay ra, mình cảm thấy ớn lạnh dọc sống lưng”.

“Chuyện gì xảy ra nếu cậu tới đó và theo dõi mọi hoạt động của bệnh viện bất kể bà muốn gì đi chăng nữa ?” Cindy hỏi.

“Mình cũng đã nghĩ đến điều đó rồi, nhưng điều gì sẽ xảy ra nếu mình làm thế và thực sự làm bà 'phát sốt lên' ?”

Cindy gạt đầu tỏ vẻ đồng tình: “Khi nào họ cho bà xuất viện ?”

“Sáng thứ năm, theo lời bác sĩ Piere. Sau khi kiểm tra xong. Bác sĩ Piere là một bác sĩ tốt. Bác sĩ Piere một người đàn ông thật thà !”

“Bác sĩ Piere, chồng tương lai của cậu”, Cindy đùa.

“Chính là người đó”.

“Cậu đồng ý chứ ?”

“Ừ. Mình sẽ gặp lại mẹ sau. Tạm thời vẫn phải kết bạn với bà”.

“Cậu ở lại đây cho đến hết ngày chứ ?”

“Mình phải quay về cơ quan”, Yuki nói, vẻ lưỡng lự. “Nhưng quái quỷ, mình lại muốn nghe lời mở đầu của Larry Kramer. Làm sao mình có thể bỏ lỡ nó được ?”

“Thế thì hãy ngồi cạnh mình”, Cindy đáp.

Chương 21

Cindy nhìn như bị thôi miên khi Larry Kramer cởi chiếc áo choàng xám rộng có chiều dài cỡ 1m64 và đứng ra giữa phòng. Mái tóc nâu dày chải hất về phía sau, chiếc cằm nhô ra mang lại cho anh ta dáng vẻ của một thủy thủ đang đối mặt với sóng gió.

Một người đàn ông không ngừng tiến về phía trước, Cindy tự nhủ.

Kramer chào mọi người sau đó quay về phía hội đồng xét xử, nở nụ cười nhã nhặn để cảm ơn họ đã thụ lý vụ kiện này.

“Bà O’Mara đã đứng ở một điểm”, anh ta nói, đặt bàn tay to lớn của mình lên rào chắn chỗ ngồi của ban bồi thẩm. “Bà đã cực kỳ đúng khi cho rằng vụ kiện này là vụ kiện về tính tham lam. Tính tham lam của chính các thân chủ của bà”.

“Tôi không thể phủ nhận rằng chính họ, những người đã chết lại không có lỗi trong bi kịch này”, Kramer tiếp tục. “Nhưng thân nhân của họ lại đến trước tòa án với một suy nghĩ duy nhất trong đầu.

Họ muốn thắng lớn. Họ muốn nhận bồi thường từ cái chết của những người thân yêu. Họ có mặt ở đây là vì tiền”.

Kramer dựa vào bục chỗ ngồi của đoàn bồi thẩm và nhìn chăm chú từng khuôn mặt mỗi thành viên.

“Đối với hầu hết mọi người điều này nghe có vẻ hoài nghi, đáng căm giận hay vụ lợi. Nhưng đó không hoàn toàn là lỗi của nguyên đơn”.

Kramer rút tay khỏi rào chắn rồi tiến đến giữa phòng, dường như bị chìm sâu trong suy nghĩ của chính mình trước khi quay lại đối diện với ban bồi thẩm.

“Tôi thấu hiểu nỗi đau buồn đó. Cả cha và con trai tôi đều đã chết trong bệnh viện. Đứa con trai bé nhỏ của tôi đã mất chỉ ba ngày sau khi nó chào đời. Nó là một món quà, một điểm phúc đã bị cướp đi khỏi vợ tôi và tôi. Cha tôi là người bạn tốt nhất của tôi, người thầy thông thái, người định hướng luôn khuyến khích cổ vũ tôi. Tôi đã mất cả hai người bạn họ”.

Vẻ giận dữ của Kramer như dịu đi, và anh ta bắt đầu bước đi chậm rãi như bị thôi miên đến trước bục tòa.

“Tôi chắc rằng mỗi người trong số quý vị đều từng chịu nỗi đau mất mát người thân, và các bạn biết việc muốn đổ lỗi cho ai đó cũng là điều hoàn toàn tự nhiên”, Kramer nói.

“Bạn chịu đựng, như sắp phát điên lên, và cuối cùng bạn truyền nỗi giận dữ vào bên trong những điều tốt đẹp bằng cách nhớ lại những khoảnh khắc hạnh phúc mà bạn đã chia sẻ với người đó”.

“Nỗi đau rồi cũng lắng dịu bởi thực tế là người thân không thể sống mãi, cuộc sống không phải lúc nào cũng công bằng hay Chúa hành động thật bí ẩn. Và dù sao chẳng nữa bạn cũng phải đi tiếp. Bạn phải tiến lên”.

“Quý vị có muốn biết tại sao bên nguyên đơn lại không làm thế không?” Kramer hỏi. Anh ta lại đặt tay lên rào chắn, buộc đoàn bồi thẩm phải chú ý đến mình.

“Bởi vì đối thủ của tôi đã dẫn dắt họ đi theo con đường sai lạc. Bởi hăng luật mạng tên Friedman, Bannion và O’Mara. Bởi vì người phụ nữ này, Maureen O’Mara”. Anh ta chỉ thẳng vào đối thủ của mình. “Chính cô ta mà những con người không may mắn này đã đến đây để biến

những bi kịch cá nhân của mình thành cơ hội tài chính. Tất cả quý vị chắc đều đã từng nghe câu phương châm của phim - ‘Hãy chỉ cho tôi thấy lợi nhuận’. Đó chính là cái mà trò đùa chế nhạo công lý này định làm. Đó cũng là lý do tại sao những người này lại giơ tay lên”.

Chương 22

Cindy ấn cả bàn tay vào miệng mình, choáng váng trước cú tấn công mang tính cá nhân của Kramer nhằm vào O'Mara và cộng sự của cô - mà đây mới chỉ là ngày xét xử đầu tiên.

O'Mara đứng bật dậy khỏi ghế.

“Phản đối”, O'Mara ngắt lời. “Thưa quan tòa, lời tuyên bố của luật sư nhằm mục đích kích động, gây tổn hại và xúc phạm danh dự cá nhân. Tôi đề nghị phải xóa khỏi biên bản”.

“Chấp nhận. Bà Campbell”, thẩm phán nói với thư ký tòa, “hãy gạch bỏ lời nhận xét trước đó của ông Kramer. Ông Kramer, điều này chỉ có lợi đối với những kẻ ngốc...”

“Thưa quý tòa?”

“Hãy bớt những từ ngữ gay gắt đi và tiếp tục, ông Kramer. Ông có thể bị phạt hay còn tồi tệ hơn đó”.

Kramer gật đầu: “Vâng, thưa quý tòa” - và ngoảnh về phía ban hội thẩm với nụ cười căng thẳng.

“Thưa quý bà quý ông, trong suốt phiên tòa này, quý vị sẽ nghe rất nhiều bằng chứng chứng tỏ bệnh viện San Francisco là một tổ chức đáng tôn trọng và có trách nhiệm cao”, Kramer tiếp tục. “Nó có giấy phép kinh doanh và bằng chứng nhận tiêu chuẩn công nghiệp được, và tuân thủ chúng một cách nghiêm ngặt”.

“Điều đó không có nghĩa bệnh viện này hoàn hảo. Con người đôi khi vẫn phạm phải những sai lầm. Nhưng sai lầm là một chuyện. Còn hành động phi pháp lại là chuyện hoàn toàn khác”.

Kramer ngừng lại để cho lời nói của mình lắng xuống và tận dụng khoảnh khắc đó nhìn sâu vào trong mắt mỗi thành viên ban bồi thẩm. Anh ta đang nói với họ, với mỗi người riêng biệt, bằng tư cách cá nhân.

“Tôi sợ rằng đây sẽ trở thành vụ kiện gây xúc động bởi những người đã chết. Nhưng quan tòa sẽ nói với quý vị rằng không thể để luật sư của bên nguyên che đậy thực tế bằng cách lợi dụng tình cảm của mọi người”.

“Cân nhắc sự việc khi nó được đưa ra - đó là công việc mà luật sư đảm nhận và cũng là trách nhiệm của họ. Thưa quý bà quý ông, thực tế sẽ thuyết phục quý vị tin rằng thân chủ của tôi không hề cầu thả, những dịch vụ chất lượng của bệnh viện đã đem lại lợi ích to lớn cho thành phố San Francisco của chúng ta”.

Tâm trí Cindy mãi tận đầu tận đuôi khi Kramer cảm ơn ban bồi thẩm và trở về chỗ ngồi.

Cindy hình dung tiêu đề trên trang nhất trong đầu - Bệnh viện thành phố San Francisco bị kết tội hoạt động phi pháp, ảnh của hai mươi nạn nhân và phần còn lại của câu chuyện sẽ được đăng tải trên trang ba.

Vụ kiện này có thể làm tài liệu cho sách báo và phim ảnh.

Hai mươi người đã chết.

Và dù cho bệnh viện có tội hay không thì những bằng chứng cũng sẽ gây sốc cho mọi người.

Họ sẽ xem xét nó dưới góc độ cá nhân. Và những bệnh nhân được chuyển tới Bệnh viện thành phố sẽ cảm thấy hoang mang trước mạng sống của mình.

Quái quỷ, chính cô cũng hoang mang khi nghe phiên tòa này.

Chương 23

Đang là giữa buổi sáng, bốn ngày kể từ khi chúng tôi phát hiện ra cô gái trong chiếc Caddy chết ở gara Opera Plaza. Tôi vừa trở về sau cuộc gặp gỡ với sếp Tracchio, ông thông báo cho tôi biết đang chuyển chuyển nhân viên, ông sẽ chuyển vài người của tôi khỏi đội điều tra án mạng để bổ sung vào vị trí còn khuyết ở những bộ phận khác. Tracchio không hỏi ý kiến tôi mà chỉ thông báo như vậy.

Tôi treo áo khoác lên tường sau cánh cửa, trong đầu vẫn lớn vồn hình ảnh của sếp, đang đánh dấu vào mục lý do bằng những ngón tay mũm mĩm.

Ngân sách cắt giảm. Quá nhiều giờ làm thêm. Phải bổ khuyết chỗ này chỗ kia. Chỉ là tạm thời, Boxer.

Thật là đồ con rệp điên rồ, quái gở, quan liêu.

Và giờ đây đầu tôi đau như búa bổ, ở phía sau mắt phải.

“Hãy báo cho tôi điều gì đó khả quan”, tôi nói với Jacobi khi ông bước vào phòng làm việc, đặt súng lên chồng tài liệu của tôi. Conklin vào sau ông, di chuyển nhanh nhẹn như một con linh miêu, khoanh tay đứng dựa vào khung cửa. Thật khó để không nhìn.

“Cứ giữ mong đợi của cô ở mức thấp nhất đi”, Jacobi lẩm bẩm.

“Được rồi, Warren. Tôi kín như bưng mà. Đưa nó cho tôi”.

“Chúng ta đã gửi một bức điện qua hệ thống NCIC tới tất cả cơ quan, luật pháp trong khu vực những thông tin chúng ta biết về cô gái trong chiếc Caddy”. Một cơn ho rũ rượi ngắt lời Jacobi, triệu chứng vẫn còn sót lại của vết thương đang lành do viên đạn mà ông đã lĩnh ở bên phổi phải.

“Chiều cao, cân nặng, độ tuổi, cách ăn mặc, màu tóc, mắt và nghề nghiệp”, cuối cùng ông tiếp tục.

“Đã kiểm tra tất cả những khả năng có thể trong diện đó”, Conklin nói, vẻ lạc quan lấp lánh trong ánh mắt.

“Và ?” Tôi hỏi.

“Chúng ta có một vài đối tượng phù hợp, nhưng cuối cùng họ lại chưa chết. Chỉ có chút ít tin tốt đó là phòng thí nghiệm đã tìm thấy dấu vân tay trên chiếc giày của cô gái”.

Tôi ngẩng đầu lên.

“Chỉ là một phần”, Jacobi đáp, “Nhưng còn điều này, liệu chúng ta có tìm thấy bất cứ cái gì hay bất cứ ai phù hợp với dấu vân tay hay không. Đó mới là vấn đề. Không có mối liên hệ nào cả”.

“Bước tiếp theo chúng ta nên làm gì ?”

“Tôi đang nghĩ đến mái tóc thời trang của cô gái Caddy”, Conklin trả lời. “Việc cắt và nhuộm tóc trị giá khoảng ba trăm đôla”.

Tôi gật đầu nói: “Nghe có vẻ đúng đấy”. Làm sao anh ta biết về những mái tóc cắt với giá ba trăm đôla nhỉ ?

“Chúng tôi sẽ thăm dò các thẩm mỹ viện. Ai đó có thể nhận ra cô ấy. Đồng ý chứ?”

“Hãy để tôi xem qua bức ảnh”, tôi nói, chìa tay ra.

Conklin rướn lên trao cho tôi tấm ảnh người phụ nữ đã chết. Tôi quan sát chăm chú gương mặt đẹp như thiên thần của cô, những lọn tóc hoe vàng mềm mại rủ xuống như đối chọi với tấm thép không gỉ. Một tấm ga được kéo phủ lên xương đòn.

Lạy chúa tôi. Cô ta là ai? Tại sao không có bất cứ ai báo cáo về sự mất tích của cô? Và tại sao bốn ngày sau cái chết của cô, chúng tôi vẫn chưa có một manh mối nào?

Hai viên thanh tra đã rời khỏi văn phòng có những bức tường làm bằng kính của tôi, còn tôi cho gọi Brenda, cô ngồi trên chiếc ghế tựa lật loạt xoạt tập giấy ghi chép để mở trên đầu gối. Tôi bắt đầu đọc cho cô viết thông báo gửi cho nhân viên, nhưng thấy khó mà tập trung được.

Hôm nay, tôi muốn làm một cái gì đó, một điều gì thật ý nghĩa. Tôi muốn ra ngoài phố với Conklin và Jacobi, đưa bức ảnh cô gái trong chiếc xe Caddy dạo quanh “thẩm mỹ viện được ưa thích” và khai thác những người hàng xóm tốt bụng để tìm đầu mối.

Tôi muốn đi mòn đôi giày của mình trong vụ án này.

Tôi muốn làm việc theo cách làm cho tôi cảm thấy như được làm công việc của chính mình thay vì đọc cho thư ký viết một tờ thông báo vô nghĩa, chẳng có chút giá trị nào.

Chương 24

Khoảng 7 giờ 30 tối, Claire gọi điện: “Lindsay, tới đây. Mình có vài thứ muốn chỉ cho cậu xem”.

Tôi ném tờ Tin thời sự có đăng vụ kiện Bệnh viện thành phố trên trang nhất của Cindy vào giỏ đựng tài liệu, sau đó khóa cửa và trời đã tối. Tôi chậm rãi bước xuống cầu thang tới nhà xác với hi vọng sẽ nhận được bước đột phá nào đó.

Hi vọng vào một điều gì đó !

Một trong những trợ lý của Claire, một người thông minh tên là Everlina Ferguson, đang đóng ngăn kéo có chứa xác một nạn nhân bị chết do súng khi tôi bước vào. Thật khó chịu.

Claire đang rửa tay: “Đợi mình nửa phút nhé”, cô nói.

“Cho cậu hẵn một phút”, tôi đáp.

Tôi ngó nghiêng khắp nơi xung quanh cho đến khi chợt nhìn thấy ảnh cô gái chết trong xe Caddy ghim trên tường. Lạy Chúa, vụ án này ám ảnh tôi như một bóng ma của địa ngục.

“Cậu có nhận thấy thứ nước hoa mà cô ta xúc không ?” Tôi hỏi với về phía Cindy.

“Có gì đó là lạ trong việc này. Mùi nước hoa được tìm thấy ở cơ quan sinh dục ngoài”, Claire ngoảnh lại đáp. Cô tắt vòi nước, lau khô tay, sau đó lấy hai chai Perrier trong chiếc tủ lạnh nhỏ đặt dưới bàn.

Cô mở nắp và trao cho tôi một chai.

“Ngày nay nhiều cô gái thích xúc nước hoa”, cô tiếp tục. “Cho nên nếu bình thường, mình thậm chí không đề cập đến nó trong báo cáo. Nhưng với cô gái này, cô ta không xúc ở bất cứ chỗ nào khác. Không trên ngực, cổ tay hay đằng sau tai”.

Chúng tôi cùng chai rồi mỗi người uống một hơi dài.

“Mình nghĩ điều đó không bình thường, nên mình gửi miếng gạc thấm nước hoa sang phòng thí nghiệm. Họ đã trả lại”, Claire nói một lát sau đó. “Họ chưa xác định được. Không có những thiết bị thích hợp. Không có thời gian”.

“Không có thời gian để giải quyết vụ này”, tôi càu nhàu.

“Những vụ như thế thường là không thể giải quyết được ở đây”, Claire đáp, gạt những tờ giấy vương vãi xung quanh trên bàn.

“Nhưng mình đã gửi chúng đến phòng thí nghiệm có đầy đủ trang thiết bị kiểm tra xâm hại tình dục. Chờ một tí. Ngay đây thôi”.

Ánh mắt lấp lánh, cô giữ khư khư cái phong bì màu nâu, rút ra một tập giấy và ghim chặt chúng trên bàn bằng ngón trỏ, nói tiếp: “Vết bẩn trên váy của cô ta, thực tế là tinh dịch, và nó phù hợp với một trong hai mẫu tinh dịch được phát hiện ở cô gái”.

Tôi dõi theo ngón tay của Claire chỉ vào kết quả bảng thông báo chất độc. Cô chỉ vào chữ cái ETOH với chỉ số so sánh. “Đây là cái mình muốn cho cậu thấy. Máu của cô ta dương tính với cồn 0,13”.

“Cô ta nghiện ma túy”, tôi nói.

“Hừm, nhưng điều đó không phải là tất cả. Nhìn đây. Cô ta cũng dương tính với benzodiazepen. Điều này là không bình thường khi có rượu và thuốc an thần trong phủ tạng, cho nên mình đã kiểm tra lại độc tố trong máu. Chúng đã thu hẹp thành Rohypnol”.

“Ôi, không. Ma túy kích dục”.

“Phải, cô ta không biết mình đang ở đâu, mình là ai, chuyện gì đang xảy ra thậm chí nếu nó đang xảy ra”.

Những mảnh ghép đáng sợ vẫn còn đó nhưng tôi không thể hiểu nổi toàn bộ bức tranh này. Cô gái trong chiếc Caddy đã bị kẻ nào đó cho dùng chất kích thích, bị cưỡng bức và bị giết với sự cẩn thận và chính xác đến mức khó tin.

Claire trở lại những bức ảnh dính trên tường: “Không còn nghi ngờ gì nữa về việc tại sao cô ta lại không có những vết bầm tím ở âm đạo và những vết thương do chống cự, Lindsay ạ. Cô gái không thể chống cự dù cho cô ta có muốn đi chẳng nữa. Cô bé không có bất kỳ cơ hội nào cả”.

Chương 25

Tôi lái chiếc xe Explorer về nhà trong đêm tối, cảm thấy mình là một phụ nữ, không phải một nữ thanh tra. Tôi phải nhìn thế giới bằng đôi mắt của cô gái Caddy nếu muốn hiểu chuyện gì đã xảy ra. Nhưng thật kinh khủng khi cố hình dung lại cảnh tượng những kẻ thô bạo cưỡng bức cô gái. Cả hai đứa bọn chúng thật là hai con thú.

Tôi lấy máy bộ đàm đeo ở thắt lưng và gọi cho Jacobi để khỏi lãng phí thời gian, ông trả lời ngay hồi chuông đầu tiên, và tôi thuật lại hết những gì Claire đã nói.

“Vì thế tôi đoán là cô gái thấy mình ở trong phòng với hai kẻ rắp tâm cưỡng đoạt cô, tôi nói, phanh kít lại bởi ánh đèn pha ở góc phố. “Bọn chúng tỏ ra huênh hoang - và cô gái đã phản kháng cự tuyệt chúng. Một trong hai đứa đã cho thuốc an thần vào rượu Chardonnay của cô ấy”.

“Phải”, Jacobi đồng ý. “Vì thế cô ấy say thuốc không thể cử động được. Có lẽ cô ấy ngất đi. Chúng lột quần áo, xúc nước hoa cho cô và thay nhau cưỡng hiếp”.

“Chúng sợ cô có thể nhớ lại vụ hành hung”, tôi nói, những suy nghĩ gần như đồng nhất với cự cộng sự của mình. “Chúng không hoàn toàn ngu ngốc. Thậm chí còn thông minh nữa là khác. Chúng muốn sát hại cô gái mà không để lại chứng cứ nào. Một gã giữ chặt, còn gã kia đảm bảo cô sẽ chết bằng cách làm cô ngạt thở với chiếc túi nhựa. Một vụ giết người hoàn hảo”.

“Nghe có vẻ đúng đấy, Boxer. Có lẽ sau khi cô ta chết chúng mới sắp xếp, dàn dựng lại”, Jacobi đáp. “Những kẻ hơi bệnh hoạn không bao giờ làm tổn thương bất cứ ai. Chuyện gì sau đó ? Chúng mặc cho cô bộ quần áo trị giá năm nghìn đô và bỏ cô vào trong xe ? Rồi bỏ mặc cô ở Guttman’s Seville ?”

“Đó là phần điên rồ nhất trong tất cả chuyện này”, tôi trả lời. “Tôi không nhận định được gì về quần áo. Đối với tôi, chúng là điểm khởi đầu của mọi chuyện”. “Claire không có kết quả ADN à ?”

“Vẫn chưa. Ông biết đấy, nếu cô gái trong chiếc Caddy là vợ của thị trưởng thì bây giờ chúng ta đã biết được điều gì đó. Nhưng thậm chí không ai báo cáo về sự mất tích của cô ta...”

“Một cô gái xinh đẹp như vậy”, Jacobi nói. Tôi có thể nghe thấy nét thoáng buồn trong giọng nói của ông để lộ ra nỗi cô đơn trong lòng. “Ai đó nên nhớ đến cô ấy chứ”.

Chương 26

Tôi mở cửa căn hộ của mình và thân ái chào Martha.

“Này, xin chào. Mà khỏe chứ?”

Tôi vòng tay ôm lấy thân hình uốn éo của nó khi nó sủa gâu gâu đón tôi trở về với vẻ hăng hái nhiệt tình.

Khi cảm thấy mệt mỏi, chơi đùa với nó đem lại cho tôi niềm động viên lớn lao mà tôi luôn sẵn sàng duy trì.

Tôi buộc dây vào cổ nó, lát sau chúng tôi đã chạy băng qua Missouri trong đêm tối, vòng quanh sân chơi trung tâm, chạy lên đồi. Sự vận động làm tôi thấy hưng phấn và giúp tôi có một quan điểm sáng suốt tích cực hơn trong vụ điều tra giết người trong chiếc Caddy.

Vào thời điểm này, mẫu ADN đang được kiểm tra trong phòng thí nghiệm.

Cảnh sát đã đi thăm dò với bức ảnh cô gái trong tay.

Hi vọng sẽ có điều gì đó mới mẻ sau tất cả những nỗ lực trên.

Ai đó có thể nhận ra sự mất tích của cô và gọi thông báo. Hay một nhân chứng sẽ đến vì nhìn thấy người giống cô ấy trong tờ Tin tức thời sự hay trên Website của chúng tôi.

Một khi chúng ta đã biết tên thì càng có cơ hội để lần ra kẻ sát nhân. Khi đó không cần phải nghĩ về cô với tư cách là “cô gái trong chiếc Caddy” nữa.

Nửa giờ sau tôi trở về nhà. Tôi khui một chai bia lạnh và ăn bánh mì hiệu Swiss và Hellmann, ngồi trước tivi trong lúc dò kênh thời sự thế giới của đài CNN, CNBC và FOX. Sau đó, tôi thay quần áo, mở vòi hoa sen và nhúng tay vào nước để kiểm tra nhiệt độ. Đúng lúc đó thì chuông điện thoại reo.

Đoán xem. Bây giờ là gì đây - một vụ giết người khác? Hay tốt đẹp hơn, là bước tiến triển của vụ án?

Người gọi xưng tên.

“Chào”, tôi nói, giả vờ hồ hững trong khi trống ngực cứ đập thình thịch.

“Chúa ơi, trông em thật lộng lẫy”.

“Em đâu có điện thoại màn hình, Joe”.

“Anh biết em trông thế nào mà, Lindsay”.

Tôi bật cười.

“Thật là một nụ cười gợi tình”, anh nói. Anh không phải là kẻ có thể nhìn thấy sự tồn tại ngoài tầm mắt. Có thể anh nghe thấy tiếng nước chảy. Tôi tắt vòi nước, khoác áo choàng vào.

“Anh hẳn cảm kì lạ”, tôi nói. Lúc này, tôi cũng hình dung ra anh đang khóa thân.

“Nghe này, quý bà khóa thân, có tin đồn là tôi sắp đến thành phố của cô tuần này. Suốt cả tuần cơ đấy”.

“Tốt thôi, bởi vì em rất nhớ anh”, tôi đáp, giọng nói chùng xuống một chút, như phát ra

từ trong cuống họng. “Chúng ta có rất nhiều việc phải làm”.

Chúng tôi bõn cọt cho đến khi da tôi chỉ còn hơi ẩm và hơi thở ngắn lại. Chỉ một vài phút sau đó, chúng tôi đã có kế hoạch cho những giờ phút thư giắn của mình.

Tôi cởi áo choàng bước vào nhà tắm và khi những tia nước ẩm rơi trên làn da cũng là lúc giai điệu bài hát “Chàng trai của tôi” cất lên, giọng hát của tôi vọng lại trong căn phòng nhỏ tràn ngập âm thanh.

Whooo ! Hãy lắng nghe Lindsay Boxer, một ngôi sao nhạc pop.

Đây là lần đầu tiên trong suốt nhiều ngày nay tôi để công việc ra ngoài suy nghĩ của mình.

Tôi cảm thấy thật thú vị, ít nhất là trong lúc này.

Tôi cảm thấy thật kỳ diệu.

Và tôi sắp được gặp lại tình yêu của mình.

Chương 27

Sếp Tracchio rõ ràng rất ngạc nhiên khi nhìn thấy tôi gõ vào cánh cửa và mở cửa văn phòng ông. Căn phòng lát toàn bằng ván gỗ đen và treo một bức tranh cầu cổng Vàng lớn choán toàn bộ bức tường đối diện bàn làm việc.

“Boxer”, bây giờ sếp mới mở lời. Ông mỉm cười: “Vào đi”.

Tôi đã suy nghĩ về những lời mình định nói suốt cả đêm, nhắm đi nhắm lại trong đầu cả buổi sáng, những câu đầu tiên chuẩn bị sẵn sàng bật ra.

“Thưa sếp, tôi có chuyện muốn nói”.

“Ngồi xuống ghế đi đã, Boxer. Tôi nghe đây”.

Tôi làm theo lời ông nói, nhưng khi nhìn vào gương mặt ông, tôi lại quên mất cách rào trước đón sau, những câu hoa hòe hoa sói và đề cập thẳng vào vấn đề.

“Tôi không muốn làm lãnh đạo, thưa sếp. Tôi muốn được quay trở lại công việc điều tra”.

Nụ cười của ông tắt hẳn: “Cô đang nói gì vậy, Trung úy ? Tôi không hiểu ý cô”.

“Tôi thức dậy vào mỗi sáng với cảm giác thật tồi tệ, thưa sếp. Tôi không thích quản lý những người khác. Tôi không thích mình trong cái mác Trung úy”, tôi giải thích. “Tôi muốn làm việc trên đường phố, và ông biết khả năng của tôi nằm ở đâu mà, Tony. Và ông biết là tôi đúng”.

Một hay hai giây sau, tôi không chắc là Tracchio đã nghe thấy tiếng tôi nói - gương mặt ông như hóa đá. Phải chăng ông đang nghĩ về tất cả những kẻ sát nhân mà tôi đã giúp ông tóm được ? Tôi hi vọng như thế. Bỗng ông đập bàn cái rầm, và tôi theo phản xạ tự nhiên chột dạ ghế của mình lui lại phía sau.

Ông tuôn ra một tràng, nước bọt bắn cả về phía tôi.

“Tôi không hiểu cô cảm thấy gì, Boxer, nhưng cô đang làm công việc của mình. Cô - Không ! Đừng nói gì cả ! Cô biết có bao nhiêu gã đã nhảy dựng lên khi cô được thăng cấp không ? Cô biết có bao nhiêu gã trong cùng đội vẫn cay cú với cô không ? Cô được thăng chức bởi vì cô là người lãnh đạo, Boxer ạ. Cô là người chỉ huy nhóm. Hãy làm công việc của mình. Chấm dứt cuộc trao đổi ở đây”.

“Nhưng thưa sếp...”

“Còn chuyện gì nữa ? Hãy nói nhanh lên, tôi đang bận”.

“Tôi làm việc hiệu quả hơn khi tiếp xúc thực tế. Tôi khép lại các vụ án, và hồ sơ của tôi cũng chỉ rõ điều đó. Còn bây giờ tôi cứ quay vòng vòng trong phòng làm việc của mình, tôi nghĩ ông nên tìm ai đó trong số những người muốn làm Trung úy để thăng chức cho họ, thưa sếp. Ông cần một người ở vào vị trí của tôi, người nào thực sự muốn làm nó ấy”.

“Được rồi, bây giờ cô đã đề cập đến chuyện này, tôi cũng có một vài điều để nói”, Tracchio nói.

Ông mở ngăn kéo bàn làm việc, lấy một miếng xì gà, cắt bỏ đầu ngậm với một con dao nhíp bỏ túi, phả những làn khói xanh vào trong không khí khi châm thuốc.

Tôi nín thở chờ đợi.

“Cô có môi trường để phát huy công việc này, Boxer. Nó liên quan đến việc giải quyết tội phạm, Đội điều tra các vụ giết người cuối cùng đã không còn hoạt động thông qua ủy ban nữa. Trên hết, cô cần học cách lãnh đạo tốt hơn. Hãy giúp đỡ các cộng sự bằng kinh nghiệm vốn có của mình. Cô cần tạo ra một hình ảnh tích cực cho Đội điều tra các vụ giết người. Hãy là một hướng đạo sinh tốt. Cô sẽ giúp chúng tôi trong việc tổ chức và huấn luyện. Cô sẽ không có mặt ở đó khi nó hoạt động tốt, Boxer, và... Tôi chưa nói hết..

“Cách đây không lâu cô đã bị bắn và gần như đã chết. Chúng tôi tưởng mất cô rồi. Cô không có nhiệm vụ gì đêm đó cả, và cô đã tỏ ra không tự chủ. Jacobi lôi kéo cô vào cuộc theo dõi, cô nói: ‘Hãy để nó cho tôi’”.

Tracchio đứng dậy, đi vòng xung quanh, đặt tay lên lưng ghế. Gương mặt ửng đỏ để lộ sự bức tức: “Cô biết đấy, tôi thậm chí không hiểu cái thứ chết tiệt mà cô đang phàn nàn. Cô nên nghỉ ngơi. Cô thấy công việc của tôi thế nào ?”

Tôi nhìn ông chăm chăm với vẻ ảm đạm khi ông đánh dấu từng ban ngành bằng những ngón tay múp míp: “Tôi đã có đội phụ trách án giết người, cướp giết, ma túy, chống tội phạm, và những nạn nhân đặc biệt. Tôi là đội trưởng và cũng có những viên chỉ huy, và nếu cô nghĩ điều đó giống như là đi trên tấm thảm đỏ trong đêm Oscar thì...”

“Tôi nghĩ ông đang hiểu nhầm ý tôi, thưa sếp”.

“Xem này, tại sao cô không khoan dung với bản thân, với những người khác và biết nhún mình một chút, Trung úy. Yêu cầu bị từ chối. Bây giờ chúng ta làm việc thôi”.

Tôi cảm thấy mình giống như một đứa trẻ khi rời khỏi phòng làm việc của Tracchio. Tôi cảm thấy ngượng ngùng và bức bối đến mức phải bỏ đi - nhưng tôi quá vội vàng làm thế. Tất cả những gì ông nói đều đúng. Nhưng tôi cũng không sai cơ mà.

Tổ chức và huấn luyện ?

Học cách lãnh đạo ?

Không có bất cứ cái gì liên quan đến việc tôi phải trở thành cảnh sát cả.

Tôi muốn quay trở lại với đường phố San Francisco.

Chương 28

Cindy Thomas ngồi hàng ghế sau trong phòng xét của Tru sở tòa án dân sự, giữa một phóng viên đến từ Modesto Bee và một cộng tác viên của tờ Thời báo Los Angeles. Cô cảm thấy căng thẳng, tập trung và rất không muốn chia sẻ với ai. Đó là thành phố của cô, câu chuyện của cô.

Chiếc máy tính xách tay âm ỉm trên đầu gối, Cindy gõ bàn phím ghi chép lại những sự kiện diễn ra khi nhân chứng đầu tiên của Maureen O'Mara tuyên thệ.

“Chúc một buổi sáng tốt lành, ông Friedlander”, O'Mara nói. Mái tóc dài nâu đỏ của nữ luật sư nổi bật hẳn lên trên chiếc áo len xanh cùng màu với bộ áo vét. Cô khoác áo choàng trắng, đeo một chiếc vòng cổ giản dị và một chiếc đồng hồ vàng bình thường trên bàn tay trái không có nhẫn.

“Tôi hi vọng ông không ngại trả lời những câu hỏi của tôi, ông bao nhiêu tuổi ?” O'Mara hỏi nhân chứng.

“Tôi bốn mươi tư”.

Cindy ngạc nhiên. Gương mặt đầy nếp nhăn và mái tóc muối tiêu khiến cô tưởng Stephen Friedlander có lẽ phải gần sáu mươi.

“Ông có thể kể cho tòa biết về đêm hai lần tháng bảy không ?” O'Mara hỏi.

“Có chứ”, Friedlander trả lời. ông hắng giọng. “Con trai tôi, Josh, đã gặp tai biến tời tệ khủng khiếp”.

“Và Josh bao nhiêu tuổi ?”

“Cháu mười bảy. Lẽ ra cháu sẽ mười tám tuổi vào tháng này”.

“Khi tới bệnh viện, ông có nhìn thấy con trai ông không ?”

“Có chứ. Lúc đó cháu vẫn còn đang ở trong phòng cấp cứu. Bác sĩ Dennis Garza đã đưa tôi đến gặp cháu”.

“Thế Josh có tỉnh táo không ?”

Friedlander lắc đầu: “Không”.

Điều này như thúc đẩy O'Mara yêu cầu ông nói thẳng ra trước các phóng viên tại tòa.

“Không”, ông nói, to hơn trước nhiều, “Nhưng bác sĩ Garza đã kiểm tra cháu rồi. Ông ấy bảo tôi rằng Josh sẽ quay lại trường sau một hoặc hai ngày nữa, rằng cháu sẽ lại khỏe mạnh như trước”.

“Ông có thấy Josh sau lần đến thăm cậu ấy tại phòng cấp cứu không ?” O'Mara lại hỏi.

“Có, ngày hôm sau tôi cũng đến thăm cháu”, Friedlander nói, một nụ cười thoáng hiện trên nét mặt, “Cháu và cô bạn gái đang nói đùa với người ở giường bên cạnh và tôi có ấn tượng như thể có một bầu không khí lễ hội trong phòng. Tên của người bạn cùng phòng là David Lewis”.

O'Mara cũng mỉm cười và rồi như chợt tỉnh tâm khi cô hỏi lại.

“Và Josh như thế nào khi ông đến thăm cậu ấy vào sáng hôm sau ?”

“Người ta đưa tôi vào xem xác cháu buổi sáng hôm sau”, Friedlander nói, giọng ông ran vỡ. Ông vươn người về phía trước, bấu chặt vào tay vịn dành cho người làm chứng, chân ghế lê trên mặt sàn.

Ông hướng ánh mắt tuyệt vọng và dò hỏi về phía bồi thẩm đoàn và quan toà. Nước mắt chan hoà trên đôi gò má nhăn nhúm.

“Con tôi đã chết như vậy đấy. Cơ thể cháu lạnh giá khi tôi chạm vào. Con trai ngoan ngoãn của tôi đã chết”.

O’Mara khẽ chạm tay vào cánh tay của người làm chứng như để vỗ về ông. Đó là một cử chỉ gây xúc động và dường như rất chân thật.

“Ông có cần nghỉ ngơi một chút không ?” Cô hỏi Friedlander, đưa cho ông hộp khăn giấy.

“Tôi ổn mà”, Friedlander nói. Ông hắng giọng, nhắm nhẹ đôi mắt. Rồi ông nhấp một ngụm nước.

“Tôi không sao”.

O’ Mara gật đầu rồi hỏi ông: “Người ta có đưa ra lời biện hộ nào về cái chết bất ngờ của Josh không ?”

“Họ nói rằng lượng đường trong máu của cháu bị cạn kiệt và tôi muốn biết tại sao. Bác sĩ Garza nói rằng ông ấy cảm thấy điều đó thật là huyền bí”, người làm chứng nói, môi ông như tê cứng khi thốt ra từ đó, cố kiểm soát giọng nói run rẩy của mình.

“Tôi cũng cảm thấy điều đó thật là huyền bí” Friedlander tiếp tục. “Josh đã bình phục vào ngày hôm trước. Cháu đã ăn một vài bữa, đã có thể đi vào phòng tắm mà không cần ai giúp đỡ. Rồi chỉ một đêm thôi, chính trong cái bệnh viện này, cháu chìm vào hôn mê sâu và chết ! Thật vô lý quá”.

“Bệnh viện có khám nghiệm tử thi của cháu không ?”

“Tôi đã đòi hỏi điều đó”, Friedlander nói, “Toàn thể câu chuyện này thật đáng nghi vấn”.

“Tôi phản đối, thưa Quý toà”, Kramer đứng phắt dậy từ ghế ngồi. “Tất cả chúng ta đều thông cảm với người làm chứng nhưng xin hãy chỉ dẫn để ông ta chỉ đơn giản là trả lời câu hỏi thôi”.

Quan toà gật đầu rồi nói với người làm chứng: “Ông Friedlander, xin hãy chỉ kể lại cho chúng tôi nghe những gì đã xảy ra”.

“Tôi xin lỗi, thưa Quý toà”.

O’Mara mỉm cười khích lệ người làm chứng: “Thưa ông Friedlander, người ta có đưa cho ông kết quả khám nghiệm tử thi không ?”

“Có ạ”.

“Thế người ta bảo gì với ông ?”, O’Mara hỏi.

Friedlander bùng nổ, khuôn mặt ông đỏ rực lên: “Họ nói rằng máu của Josh bị thừa insulin. Người ta đã tiêm nó vào trong túi truyền của Josh trong đêm. Rằng Josh đã bị truyền insulin do nhầm lẫn. Và điều đó đã giết chết con trai tôi. Một sự nhầm lẫn của bệnh viện”.

O'Mara liếc nhìn những khuôn mặt bị chấn động của bồi thẩm đoàn trước khi lên tiếng hỏi: "Tôi xin lỗi vì tôi buộc phải hỏi, thưa ông Friedlander, nhưng ông cảm thấy thế nào khi biết về sự nhầm lẫn đó của bệnh viện?"

"Tôi cảm thấy thế nào ấy à?" Friedlander hỏi lại. "Tôi cảm thấy như tim tôi bị cắt rời ra khỏi lồng ngực bằng một cái thìa vậy..."

"Tôi hiểu. Cảm ơn ông, thưa ông Friedlander".

"Josh là con trai duy nhất của chúng tôi... Chúng tôi không bao giờ có thể tưởng tượng rằng phải sống trên thế giới này mà không có cháu... Nỗi đau này không bao giờ có thể hàn gắn lại được..."

"Cảm ơn ông, thưa ông Friedlander. Tôi lấy làm tiếc đã buộc ông phải trải qua tất cả những điều này. Ông đã đúng khi ra làm chứng". O'Mara nói, hướng về phía người làm chứng.

Friedlander túm vội lấy vài mẫu khăn giấy từ chiếc hộp đặt phía trước ông. Ông áp chúng lên mặt trong khi cơ thể ông giật lên từng hồi trong tiếng nức nở.

Chương 29

Lawrence Kramer đứng lên và chậm chậm cài khuy chiếc áo choàng, dành cho người làm chứng một khoảnh khắc để lấy lại bình tĩnh khi nghĩ về đứa con trai đang nằm trong lòng đất lạnh. Bây giờ tất cả những gì anh ta phải làm là vô hiệu hoá lời khai kinh khủng của người làm chứng - mà không làm méch lòng ban bồi thẩm - và nếu có thể, biến Stephen Friedlander trở thành người làm chứng cho bên bị.

Kramer bước tới bục dành cho người làm chứng và chào ông Friedlander một cách thân mật cứ như thể là anh ta biết người đàn ông đó, như thể một người bạn trong gia đình.

“Ông Friedlander”, Kramer nói, “Trước hết cho tôi được chia buồn những mất mát với gia đình về cái chết của cháu”.

“Cảm ơn ông”.

“Tôi muốn làm rõ một vài điều và tôi hứa là sẽ hỏi ngắn hết mức có thể. Vậy ông đề cập đến việc con trai ông đã gặp David Lewis, cậu thanh niên ở cùng phòng với con trai ông khi ông đến thăm Josh ngày 26 có phải không?”

“Phải. Tôi đã gặp cậu ta một lần. Cậu ấy là chàng trai rất dễ thương”.

“Thế ông có biết là David bị bệnh tiểu đường không?”

“Tôi có biết điều đó”.

“Ông Friedlander, ông có biết số giường của con trai ông khi cậu ấy nằm trong bệnh viện không?” Trước đây, Friedlander ngồi vươn lên phía trước nhưng bây giờ ông chột ngồi thẳng lại.

“Số à ? Tôi không biết là ông định nói gì”.

“Vâng, bệnh viện này coi giường gần cửa sổ nhất là giường số một và giường gần cửa ra vào nhất là giường số hai. Ông có nhớ là Josh nằm ở giường nào không?”

“À, phải. Có lẽ cháu nằm giường số một. Giường cháu gần cửa sổ”.

“Ông có biết tại sao giường bệnh ở bệnh viện phải đánh số không?”

“Tôi không biết”, giọng người làm chứng cáu kỉnh, đầy vẻ khó chịu.

“Các giường bệnh được đánh số bởi vì các y tá sẽ phát thuốc theo số phòng và số giường”, Kramer giải thích, anh ta tiếp tục, “Nhân tiện, ông có nhớ là ông đã đặt một chiếc ti vi riêng cho Josh không?”

“Không, tôi nghĩ cháu chỉ ở đó có một ngày thôi. Ý ông định nói gì?”

“Tôi định nói là”, Kramer nói, nhún vai tỏ ý lấy làm tiếc, “Tôi định nói là David Lewis đã ra viện sau bữa trưa vào ngày mà ông nhìn thấy cậu ấy ở bệnh viện”.

“Con trai ông, Josh, đã đổi sang giường số hai vào đêm hôm đó. Josh ở trên giường của David khi cậu ấy mất, thưa ông Friedlander”.

“Ông đang nói gì vậy?” Friedlander hỏi, lông mày rướn lên, miệng ông méo đi vì giận dữ. “ông đang định nói cái quái quỷ gì với tôi vậy?”

“Hãy để tôi nói với ông theo một cách khác”, Kramer nói, dường như muốn chứng minh với bồi thẩm đoàn rằng tôi chỉ đang làm công việc của mình thôi mà. Tôi không muốn làm hại người đàn ông này.

“Ông có biết tại sao con trai ông được tìm thấy khi chết lại nằm trên giường số hai không?”

“Tôi không biết”.

“Phải, chính là vì chiếc tivi mà con trai ông đã ra khỏi giường số một, kéo chiếc cột treo túi truyền di động của cậu ấy tới giường số hai để có thể xem các kênh phim truyền trên tivi - Nào chúng ta hãy cùng xem xét...” Kramer xem lại ghi chép của mình.

“Cậu ấy đã đặt lệnh xem một phim trên chương trình Showtime”.

“Tôi không biết gì về điều đó”.

“Tôi biết”, Kramer nói, giọng anh ta vỗ về như một người cha, đầy suy nghĩ, hiểu rằng người làm chứng đã không biết điều đó. Ông ta vẫn không biết chuyện gì đã xảy ra với con trai mình và tại sao cậu đã chết.

“Thưa ông Friedlander, ông phải hiểu rằng Josh quả thực đã nhận Insulin của David do nhầm lẫn. Giấy tờ về việc David ra viện vẫn chưa đến tay các y tá kịp thời. Điều đó hoàn toàn có thể xảy ra trong một bệnh viện lớn như Bệnh viện thành phố. Nhưng hãy để cho tôi hỏi ông điều này. Liệu có một đầu óc công bằng nào có thể hiểu được tại sao những người y tá lại phạm lỗi lầm này hay không?”

“David và Josh cùng lứa tuổi, người y tá đã mang Insulin tới tiêm vào chiếc túi truyền của người bệnh nhân đang ngủ trên giường số hai. Nếu như Josh ở trên giường của mình thì...”

Kramer quay phắt lại khi một tiếng hú đau thương vang lên từ dưới sảnh. Một người phụ nữ trung niên đứng dậy, quần áo phát phờ trên cơ thể hao gầy, bà hét lên “Không” trong khi hai bàn tay ôm chặt lấy mặt.

Friedlander với một bàn tay về phía bà từ chiếc bục dành cho người làm chứng: “Eleanor ! Eleanor, đừng nghe những lời nói đó, em ơi ! Hắn ta đang nói dối đấy. Đó đâu phải là lỗi của Josh...”

Lawrence Kramer lờ tịt những lời bàn tán xôn xao trong phòng xử án, tiếng búa đập liên hồi. Anh ta cúi thấp đầu đầy vẻ kính trọng.

“Chúng tôi rất lấy làm tiếc, thưa ông Friedlander”, anh ta nói, “Chúng tôi rất tiếc về sự mất mát của ông”.

Chương 30

Lúc đó là khoảng sau 8 giờ tối một chút khi tôi đang cố sức chạy lên đồi Potrero - chẳng lượt về của tua chạy hàng đêm của mình.

Tôi đang hình dung lại mọi việc trong khi chạy. Sự mơ hồ của cuộc điều tra lặp đi lặp lại trong đầu tôi - từ việc nhìn các cảnh sát trong văn phòng điều tra các vụ án của họ, việc tôi đưa ra lời khuyên, ra lệnh, lần giở giấy tờ, chạy theo các lệnh khám xét, tranh cãi về những điều còn bất đồng hay cảm ghét áp lực của toàn bộ công việc đáng ghét này.

Hầu hết các buổi tối, tiếng đập đều đều phát ra từ đôi giày cao su của tôi xuống hè đường thường khiến tôi bình tâm nhưng đêm nay, điều đó không tới với tôi.

Và tôi đổ lỗi cho sếp Tracchio.

Bài thuyết giảng của sếp hay bạn muốn gọi đó là cái gì thì tùy, đã khiến tôi rung động tận tâm can.

Tôi chạy trong cơn gió lạnh và xem xét lại từng quyết định của mình đối với vụ án của cô gái trong chiếc xe Caddy, lo lắng rằng hình như mình đã khiến cho mọi người thất vọng, cả chính tôi cũng vậy.

Martha hiển hiện trong các vấn đề của tôi. Nó cứ nhảy cẫng lên một cách thanh thản vô tư trước mặt tôi, thường là sửa quanh chân tôi như giống chó collie vẫn thường làm.

Tôi thở hổn hển: “Thôi đi, con nỡm !” nhưng vẫn không thể ngăn con chó làm trò dẫn dụ tôi. Tôi giống như một con cừu chậm trễ còn nó như chú chó mẫn cán của người chăn cừu.

Hai mươi phút sau, tôi đã về căn nhà yêu quý của mình, tắm rửa xong và thơm mát mùi chanh của dầu gội đầu.

Tôi mặc chiếc áo ngủ màu xanh da trời ưa thích của mình, đặt đĩa nhạc Kinh cầu của Al Green vào máy nghe CD và mở một chai bia. Tôi nhấp một ngụm dài thứ bia mát lạnh từ chiếc chai màu hổ phách của hãng Anchor Steam. Hừm, thật tuyệt.

Bữa ăn là một gói mì ống ưa thích đang toả hương thơm trong lò và tôi bắt đầu cảm thấy bình thường trở lại thì chuông cửa reo vang.

Chết tiệt.

Tôi hét vào chiếc loa điện tử “Ai đấy ?” và một giọng thân thiện cũng hét lên đáp lại.

“Lindsay, tớ đây. Tổ có thể vào được không ?”

Tôi bấm cửa cho Yuki vào và trong khi cô ấy leo lên tầng, tôi bày bàn cho hai người ăn và lấy thêm cốc rót bia.

Một phút sau, Yuki hổn hển ào vào phòng tôi như một cơn bão nhỏ.

“Ồ, tớ thích cái này”, tôi nói, xem xét lọn tóc trước trán nhuộm thành vệt màu bạch kim của Yuki. Vài ngày trước đây, nó có màu đỏ tươi.

“Ha, đây là phiếu thuận thứ hai của tớ”, Yuki nói ném mình xuống chiếc ghế bành. “Mẹ tớ bảo, tóc này làm cho con giống như nữ chiêu đãi viên hàng không”. Yuki cười rộ: “Này, đó chính là một ước mơ không thành của mẹ tớ đấy. Cái gì mà thơm thế nhỉ ?” “Ồ, đó là món mì nóng hổi theo phong cách của Boxer đấy mà”, tôi nói, “Đừng có tranh cãi gì hết, tớ làm thừa

cho hai người đẩy”.

“Tranh cãi ấy à ? Cậu hiển nhiên không thể biết được là tớ đã cẩn thận thế nào khi cần đúng thời gian cậu nấu bữa tối để ghé vào đâu”.

Tôi cười, chúng tôi cùng ly rồi đồng thời kêu lên “Chúc sức khỏe, bạn yêu quý”, sau đó, chúng tôi bắt đầu ăn tối. Tôi kể cho Yuki nghe những gì đang gây băn khoăn cho mình nhưng tôi không tìm thấy cơ hội nào để than vãn cả.

Sau khi ăn xong món kem sôcôla Edy ngon thiên thần và chiêu vài ngụm bia, Yuki cập nhật thông tin cho tôi về tình hình của mẹ cô ấy trong bệnh viện.

“Các bác sĩ nói rằng mẹ tớ còn quá trẻ để mắc chứng đột quỵ nhưng bây giờ bà đang chuyển sang giai đoạn nghỉ ngơi sau khi kiểm tra và chuyển bà từ phòng cấp cứu sang phòng riêng rồi”.

“Thế thì khi nào cậu đón bà về nhà ?”

“Sáng mai, ngay sau khi vị cứu tinh của bà, Bác sĩ Pierce, kiểm tra xong. Rồi tớ sẽ đưa bà đi nghỉ một tuần trên con tàu Công chúa Thái Bình Dương”.

“Tớ biết, tớ biết, nghe có vẻ uỷ mị quá hả ?” Yuki nói, tay chân khua múa, “Một khách sạn nổi, có sông bạc, có phòng làm đẹp và thư giãn chính là cái mà bác sĩ ra lệnh phải có đấy. Chính tớ đây cũng cần phải nghỉ ngơi mà”.

“Hừ, tớ chỉ thấy ghen tỵ thôi”, tôi nói, đặt thìa xuống và tươi cười nhìn khuôn mặt của Yuki.

Tôi không nói quá lời.

Tôi tưởng tượng mình đang ở trên một con tàu giữa biển, xung quanh là một đồng sách, trên một chiếc ghế thoải mái ở bong tàu, và những cơn sóng dịu dàng ru tôi ngủ ban đêm nữa chứ. Cộng thêm Joe của tôi, tất nhiên rồi.

Không có hợp hành. Không có những vụ giết người chưa được sáng tỏ. Không có áp lực.

“Cậu thật may mắn”, tôi nói, “Và mẹ cậu cũng thật may mắn”.

Chương 31

Yuki đang trên đường từ nhà Lindsay về, đoạn ở phố 18 cắt đường 1-280, thì điện thoại di động của cô reo vang từ đáy túi.

“Hừ, không biết ai gọi đây”. Cô cua một góc nhỏ hướng tới làn bên phải của đường cao tốc và trong khi vẫn giữ vô-lăng bằng tay trái, cô lần tìm chiếc túi xách của mình.

Một chiếc xe suv màu đồng rú còi cảnh báo khi cô quăng những tờ tạp chí, bộ đồ trang điểm, và ví ra khỏi chiếc túi to tướng lên sàn xe.

“Xin lỗi, xin lỗi”, cô lăm bắm rồi bấm nút điện thoại đúng vào hồi chuông thứ ba.

“Mẹ phải không?” Cô hỏi.

“Cô Castellano đấy phải không?”

Yuki không nhận ra giọng của người đàn ông. Cô vẫn giữ tay lái bằng khuỷu tay, hạ thấp cửa kính xe, tắt đài hồng nghe rõ hơn chút ít.

“Vâng, Yuki đây”.

“Tôi là Andrew Pierce”.

Yuki chậm chạp gán hai cái tên đó với nhau. Ô, đó chính là bác sĩ Pierce. Ruột gan cô bỗng quặn lên. Bác sĩ Pierce chưa bao giờ gọi cô trước đó. Vậy tại sao bây giờ anh ta lại gọi cô ?

“Bác sĩ Pierce ! Có chuyện gì đấy ạ ?”

Giọng anh ta nghe lí nhí trên điện thoại di động, bị át bởi dòng xe cộ đang nhộn nhịp xung quanh Yuki. Yuki cố ép sát chiếc điện thoại vào tai.

“Mẹ cô đang có vấn đề, thưa cô Yuki. Hiện tôi đang trên đường tới bệnh viện”.

“Anh muốn nói gì vậy ? Có chuyện gì xảy ra với mẹ tôi thế ? Chẳng phải anh đã nói là tình hình của bà rất ổn sao ?”

Đôi mắt Yuki nhìn thẳng về phía trước nhưng cô nào thấy gì đâu.

“Bà vừa bị đột quỵ”, bác sĩ Pierce nói.

“Đột quỵ à ? Tôi không hiểu gì hết, bác sĩ à”.

“Bà ấy đang nguy hiểm. Cô làm ơn gặp tôi ở bệnh viện được không ?”

“Vâng, vâng, tất nhiên rồi. Tôi chỉ cách bệnh viện chưa đến mười phút”.

“Tốt, mẹ cô đang ở trong phòng cấp cứu tầng ba. Bà quả thực là một chiến binh, đây là một tin tốt lành”.

Yuki quăng chiếc điện thoại sang ghế bên. Hình ảnh và từ ngữ rối tung trong đầu cô.

Cơn đột quỵ sao ?

Mẹ cô vừa ăn kem đúng bốn giờ trước đây. Bà còn tán chuyện vui vẻ hoàn toàn.

Yuki buộc mình phải tập trung trở lại để lái xe nhận ra quá muộn rằng cô vừa vượt qua

lối vào Chết tiệt !

Hoảng hốt và tuyệt vọng, cô phóng nhanh xuống con đường 1-290 tới đoạn cuối của phố Berry, rồi tăng tốc chạy qua một ngọn đèn vàng, cô ngoặt nhanh vào đường số Ba.

Tim đập nhanh, Yuki lái chiếc xe nhỏ Acura về phía Bắc hướng phố Chợ. Đây là đường đi chậm hơn, nhiều ô tô hơn, nhiều đèn hơn, nhiều khách bộ hành vượt qua đường, nhưng giờ đây, nó là lựa chọn duy nhất của cô.

Yuki nhớ lại cuộc đối thoại ngắn ngủi giữa cô và bác sĩ Pierce. Liệu cô có nghe chính xác những gì anh ta nói không nhỉ ? *Bà ấy đang bị nguy hiểm*, anh ta đã nói vậy.

Đôi mắt Yuki bỗng ứa lệ. Mẹ cô vốn khỏe cơ mà. Luôn luôn khỏe. Mẹ cô là một chiến binh. Ngay cả khi Keiko có bị làm cho tê liệt... Không gì có thể làm bà suy sụp được.

Yuki lấy mu bàn tay gạt nước mắt.

Nhìn rõ từng con phố cắt ngang và đèn hiệu dừng xe giữa xe cô và Bệnh viện thành phố San Francisco, Yuki tăng tốc.

Đợi con nhé. Mẹ ời. Con đang đến với mẹ đây.

Chương 32

Cố chống chọi lại sự sợ hãi, Yuki rời khỏi thang máy tầng ba của Bệnh viện thành phố, cô đi theo những mũi tên chỉ chỗ rẽ và đi qua những chiếc cửa ra vào cho tới khi tìm thấy phòng đợi cấp cứu và khu của các y tá bên cạnh.

“Tôi đến đây gặp bác sĩ Pierce”, cô nói ngắn gọn với cô y tá trực.

“Và cô là...”

Yuki xưng danh và đứng đợi cho đến khi bác sĩ Pierce ra tới phòng đợi. Khuôn mặt dãi dầu mưa nắng của anh cau lại đầy vẻ quan tâm khi anh dẫn Yuki tới một vài cái ghế.

“Tôi không thể nói nhiều với cô lúc này”, cuối cùng, người bác sĩ cất tiếng. “Chắc chắn là mẹ cô đã bị những mảng bám ở thành động mạch, chúng tạo nên những chỗ tắc nghẽn khiến cho máu không lưu thông được đến não của bà. Hiện bà đang được điều trị bằng thuốc chống đông máu...”

“Hãy cứ nói cho tôi biết. Liệu bà có cơ hội nào không?”

“Chúng ta sẽ biết sớm thôi...”, Pierce nói với Yuki “Tôi biết điều này thật khó khăn...”

“Tôi phải gặp bà, thưa bác sĩ Pierce”, Yuki nói cô vươn người nắm chặt lấy cổ tay của người bác sĩ.

“Ba mươi giây. Đó là tất cả những gì tôi có thể làm cho cô.

Yuki theo sau người bác sĩ đi qua cánh cửa quay tới căn phòng nơi tất cả rèm cửa đều cuốn lên. Keiko đang nằm. Dây rợ và các loại thiết bị cấp cứu nối từ cơ thể bà tới máy móc bao quanh bà như những người bạn giàu lòng quan tâm.

“Mẹ cô vẫn đang bất tỉnh”, bác sĩ Pierce nói, “Nhưng bà ấy không bị đau đớn đâu”.

Làm sao mà anh có thể biết được điều đó? Yuki chỉ muốn hét thẳng vào mặt Pierce như vậy.

“Mẹ tôi có nghe thấy tôi nói không?” Cô hỏi.

“Tôi không chắc, nhưng cũng có thể, Yuki”.

Yuki cúi xuống gần tai mẹ, nói với bà một cách khấn thiết.

“Mẹ ơi. Con đây. Gắng lên mẹ nhé. Con yêu mẹ”. Cô nghe thấy bác sĩ Pierce nói với mình, như thể cách đó hàng dặm. “Cô làm ơn đợi bên ngoài có được không? Yuki? Tôi sẽ gọi điện thoại di động nếu không thấy cô ở đây”.

“Tôi sẽ không đi đâu hết. Tôi ở ngay bên ngoài thôi. Tôi sẽ không đi cho đến lúc có tình hình gì mới”- Yuki bước đi như thể mù loà ra khỏi phòng cấp cứu, chiếm một chỗ ngay tại chiếc ghế có lưng dựng thẳng.

Cô ngồi, nhìn thẳng về phía trước, các tế bào thần kinh như kêu thét lên, tất cả những suy nghĩ đáng sợ tụ lại quanh một ý nghĩ duy nhất.

Chỉ có một đường ra cho tất cả những chuyện này. Mẹ cô chắc chắn sẽ vượt qua được.

Chương 33

Keiko Castelano chưa bao giờ cảm thấy sợ hãi đến như vậy trong đời. Bà cảm thấy nhói đau khi mũi tiêm chích vào phía sau bàn tay bà.

Bà nghe thấy tiếng kêu đều đặn rồi rú lên của máy móc.

Những tiếng nói rì rầm xung quanh bà nhưng bà không quan tâm.

Rồi bà bỗng hiểu ra. Bà đang ở trong bệnh viện ! Bà đã gặp một chuyện bất thường, có áp lực nào đó trong đầu bà, khiến cho suy nghĩ của bà như nghẽn lại.

Bà nhớ lại hồi còn là một cô gái trẻ tại Lễ hội Dontaku, đường phố đầy ắp những người ăn mặc quần áo sáng màu đang chơi chũm chọe và đánh trống.

Hàng ngàn chiếc đèn lồng trôi trên mặt nước. Những chiếc diều với những cái đuôi thất nơ màu đỏ nhảy múa trên đầu và pháo hoa bùng nổ trên trời.

Keiko mỗi lúc một cảm thấy áp lực trong đầu bà đang tăng lên, như một cơn bão. Bóng tối, sự lạnh lẽo và mối đe dọa kinh khủng đang kéo đến. Âm thanh của cơn bão giống như một cái gì đó vỡ vụn ra, nhấn chìm tất cả những âm thanh khác.

Liệu bà đang hấp hối hay sao ?

Nhưng bà không muốn đi !

Keiko đang ở bên trong cái bóng tối kinh khủng đó mà vẫn không ngủ được khi bất thành linh bà nghe thấy tiếng của Yuki, gần mà xa, phá vỡ sự tê cóng.

Yuki đang nói với bà. Yuki đang ở đây.

“Mẹ ơi. Con đây. Gắng lên mẹ nhé. Con yêu mẹ”.

Keiko cố kêu lên. Yuki, mẹ yêu con mãi mãi, con gái yêu của mẹ.

Nhưng một cái tuýp lớn bịt chặt miệng bà, bà không thể nói được.

Và rồi Keiko trôi dạt xa hơn vào trong bóng tối.

Nhưng bà vẫn trở lại - Bà đang chiến đấu chống lại cơn bão.

Có người nào đó đang ở trong phòng bà. Người nào đó đến để giúp bà.

Bà nghe thấy tiếng chân xung quanh bà, cảm thấy người đó kéo đường truyền phía sau bàn tay của bà. Trái tim bà đập mạnh !

Đây không phải là một giấc mơ.

Có điều gì đó không ổn. Người này không đến để giúp bà.

Một cơn đau bùng lên trong đầu bà.

Keiko không thể thấy. Bà không nghe được. Bà la lên trong sợ hãi nhưng không một lời nào phát ra khỏi miệng. Bây giờ bà đã hiểu chuyện gì đang xảy ra - Người ta đang giết bà, rồi những ý nghĩ của bà tan ra khi bà trượt sâu thêm vào sự trống rỗng.

Keiko không bao giờ còn cảm thấy sự động chạm của một đồng xu lạnh toát bằng kim

loại, đầu tiên trên một mí mắt rồi trên mí mắt phía bên kia.

Bà không còn nghe tiếng thì thào bên tai mình nữa.

“Những đồng xu này là dành cho chuyến đi của bà, Keiko. Chúc ngủ ngon, Công chúa”.

PHẦN HAI

GIẾT NGƯỜI

GIẾT NGƯỜI KHẮP MỌI NƠI

Chương 34

Yuki thức dậy trong bóng tối, trái tim cô đập dồn dập. Mọi thứ trở lại với cô ngay lập tức và rõ ràng đến mức không bình thường. Bác sĩ Pierce nói với cô những lời chia buồn trong bệnh viện. Lindsay lái xe đưa cô từ bệnh viện về nhà, đặt cô lên giường và ngồi bên cạnh cô cho đến khi cô thiếp đi.

Tuy nhiên, mọi điều vẫn thật phi lý.

Ngày hôm qua, mẹ cô còn khoẻ mạnh. Ngày hôm nay, bà đã ra đi.

Yuki tóm lấy đồng hồ - đã gần 6:15.

Cô gọi tới Bệnh viện thành phố, vật vã lách qua hệ thống Audix dày đặc. Cuối cùng, cô cũng bắt liên lạc được với người trực tổng đài và người ta nối máy cho cô tới phòng cấp cứu.

“Cô có thể tới bất cứ lúc nào, thưa cô Castellano”, người y tá phòng cấp cứu nói, “Nhưng mẹ cô không ở đây. Bà hiện ở dưới tầng hầm”.

Cơn giận của Yuki bùng lên ngay tức thì và mù quáng. Cô ngồi thẳng lên trên giường.

“Cô định nói gì, tôi không hiểu: Mẹ tôi ở dưới tầng hầm là sao ?”

“Tôi lấy làm tiếc. Tôi định nói là chúng tôi không thể giữ các bệnh nhân đã qua đời trong phòng cấp cứu được...”

“Các người đưa mẹ tôi xuống nhà xác của bệnh viện sao ? Đồ vô cảm...”

Yuki đập máy rồi lại nhấn máy lên và quay số gọi một chiếc tắc-xi. Cô không tin chính mình có thể tự lái vào lúc này. Cô mặc nhanh chiếc quần bò, áo len đen, đi giày thể thao, khoác áo choàng da bên ngoài và lao vọt ra khỏi căn hộ xuống phố Jones.

Cô tự đấu tranh với mình để có thể chấp nhận sự thật phũ phàng này.

Mẹ cô đã qua đời. Không còn Keiko ở trên đời này nữa.

Bên trong bệnh viện, Yuki tìm đường đi qua những đám người bối rối đang đứng trong hành lang, tìm cầu thang lên tới phòng cấp cứu.

Mất nãy lửa, cô nhìn hết y tá này sang y tá khác đang đứng trong ngăn của họ. Họ nói chuyện với nhau, làm như thể cô không hề tồn tại. Cô tóm lấy một bản phác đồ điều trị, phang mạnh nó vào quầy lễ tân. Chỉ điều đó mới khiến họ để ý đến cô.

“Tôi là Yuki Castellano”, cô nói với nữ y tá mà trang phục vẫn còn đầy những mảnh vụn bánh qui. “Mẹ tôi đã ở đây tối qua. Tôi cần phải biết chuyện gì đã xảy ra với bà”.

“Mẹ cô tên là gì ?”

“Keiko Castellano. Bác sĩ Pierce là bác sĩ của bà”. “Làm ơn cho tôi xem giấy uỷ quyền từ luật sư của cô ?”

“Cô nói sao ?”

“Cô không biết gì về quyền được bảo vệ bí mật y tế sao ? Chúng tôi chỉ có thể nói cho cô biết tình hình của mẹ cô nếu như cô có giấy uỷ quyền của luật sư”.

Cơn giận dữ bùng lên trong Yuki: “Cô đang nói gì vậy ? Cô có điên không đấy ?”

Chuyện quái gì xảy ra khiến câu hỏi của cô phải liên quan đến quyền của bệnh nhân ? Mẹ cô vừa mới mất. Cô có quyền biết chuyện gì đã xảy ra với bà chứ.

Yuki gắng kiểm soát giọng nói của mình: “Bác sĩ Garza có ở đây không ?”

“Tôi sẽ gọi ông ấy cho cô nhưng ông ấy cũng không thể nói với cô điều gì. Ông ấy cũng chịu chi phối dưới quyền được bảo vệ bí mật y tế, như tất cả chúng tôi ở đây”.

“Tôi vẫn muốn tận dụng cơ hội”, Yuki nói, “Tôi muốn gặp bác sĩ Garza !”

“Cứ bình tĩnh”, người y tá nói, hướng đôi mắt to tướng, vô cảm nhìn Yuki như thể muốn cô biết rằng đầu óc của cô hiện không bình thường, “Để tôi xem liệu bác sĩ Garza vẫn còn ở đây hay không ?”

Chương 35

Bác sĩ Garza đang ở trong văn phòng âm thầm, không có cửa sổ của mình khi Yuki gõ lên cánh cửa đã mở sẵn. Cô không ngần ngại khi anh ta ngược lên nhìn cô, khuôn mặt anh ta rần rần lại, tỏ rõ thái độ bất bình trước sự xâm nhập của cô. Đồ con hoang, Yuki nghĩ.

Nhưng cô vẫn đẩy cửa để vào, kéo ghế chắn ngang bàn của Garza và đi thẳng vào vấn đề.

“Tôi không hiểu tại sao mẹ tôi chết”, Yuki nói, “Chuyện gì đã xảy ra với bà vậy?”

“Tôi chắc là bác sĩ Pierce đã nói với cô rồi, thừa cô Castellano. Mẹ cô bị đột quỵ”, Garza nói, “Cô hiểu không? Một cục máu đông chui vào não của mẹ cô, ngăn cản máu lưu thông. Chúng tôi đã cho bà uống thuốc chống đông máu nhưng vẫn không thể cứu được bà”.

Người bác sĩ đặt hai bàn tay lên phía trước mặt bàn như thể muốn nói: “Thế đấy. Hết chuyện”.

“Tôi hiểu thế nào là đột quỵ, bác sĩ Garza. Cái tôi không hiểu là tại sao bà vừa mới rất hoạt bát vào giờ ăn tối mà lại mất lúc nửa đêm được. Bà đang ở trong bệnh viện cơ mà! Các người đã không cứu bà, có chuyện gì đó rất khó hiểu ở đây, thưa bác sĩ”.

“Xin hạ giọng xuống vài nốt nếu cô không phiền”, Garza nói, “Cơ thể không phải là máy móc, thưa cô Castellano. Và bác sĩ không phải là những người làm ra phép lạ. Hãy tin tôi đi, chúng tôi đã làm hết sức mình rồi”.

Garza vói tay ra, áp bàn tay anh ta lên tay của Yuki. “Đây quả là một cú sốc. Tôi biết. Tôi rất lấy làm tiếc”, anh ta nói.

Chính cái cử chỉ thân mật kỳ lạ đó làm cho Yuki giật mình và khiến cô phản ứng lại. Cô giật tay mình ra theo bản năng và người bác sĩ vội rút tay lại.

“Nhân tiện”. Garza nói, trở lại lạnh lùng như trước, “cô sẽ cần nói chuyện với y tá Nunes khi cô ra khỏi chỗ này. Mẹ cô sẽ bị chuyển tới nhà mai táng trong vòng hai tư giờ tới. Tôi sợ là chúng tôi không thể giữ bà lâu hơn thế”.

Yuki đứng phắt dậy, đánh đổ cả ghế khi cô nhồm lên.

“Chuyện này chưa xong đâu. Tôi là luật sư mà”, Yuki nói, “Tôi sẽ điều tra vụ này một cách cẩn thận kỹ càng. Tôi sẽ tìm xem chuyện gì thật sự đã xảy ra với mẹ tôi. Không được di chuyển bà cho đến khi tôi cho phép, hiểu chưa? Và nhân tiện, bác sĩ Garza, ông có kiểu cách của một con lươn đấy”.

Yuki quay ngoắt sang phía cửa ra vào, vấp phải chiếc ghế chống ngược, chân mắc vào nó và cô ngã về phía trước.

Cô tránh cú ngã bằng cách chống tay vào tường, làm tắt cả đèn và khiến căn phòng của bác sĩ Garza chìm sâu trong bóng tối khi vụng về cố lấy lại thăng bằng.

Cô cũng chẳng thềm ngừng lại để nói một lời nào hay thậm chí bật lại đèn.

Loạng choạng, Yuki xoay sở vượt qua cửa ra vào, lối ra tiền sảnh, cầu thang. Và từ đó, cô chạy ra phố.

Không khí bên ngoài nặng nề và ẩm ướt, bất thành hình cô ngã xuống muốn ngất. Yuki gượng ngồi xuống ngay vỉa hè dưới một gốc sung dầu lớn và nhìn chăm chăm vào mọi người đang qua lại như thể đó là một ngày bình thường.

Cô nghĩ đến lần cuối cùng khi cô nhìn thấy người mẹ vui tính, hăm hở của mình. Keiko đã vừa ăn kem vừa đưa ra những lời khuyên cổ hủ với sự thuyết phục không gì lay chuyển của một quan toà.

Giờ đây, tất cả đã hết rồi.

Và đơn giản là không thể nào.

“Me”, Yuki nói, “Đó không phải là cách ra về của một người có nhân cách, con biết. Nhưng con đã để cho gã khốn kiếp đó phải ngồi trong bóng tối”.

Cô bật cười, nghĩ về việc mẹ cô sẽ thích thú như thế nào trước cảnh tượng đó.

Yuki, tại sao con không bao giờ hành động như một quý bà chứ ?

Rồi cơn đau tràn ngập tâm hồn cô.

Yuki co chân ngồi bó gối. Với một cái cây trơ trọi già cỗi sau lưng, cô vùi đầu vào hai đầu gối, khóc thốn thức nghĩ về người mẹ của mình. Cô khóc như một đứa trẻ, một đứa trẻ không bao giờ còn như trước được nữa.

Chương 36

Còn quá sớm cho loại chuyện tào lao như thế này, chỉ mới 7 giờ 30 sáng khi tôi lái xe đến chiếu nghỉ trước một ngôi nhà được thiết kế theo kiểu Tudor trên phố Chestnut. Dàn vạn niên thanh che bóng mát ngang qua thảm cỏ giữa ngôi nhà và gara ô tô. Một nhóm cảnh sát đã tụ lại trên thảm cỏ trước nhà.

Tôi sập cửa chiếc xe Explorer mua được ba năm, cài khuy áo kaki để chống chọi lại cái giá lạnh buổi sáng và rảo bước ngang qua thảm cỏ được xén tỉa kỹ càng.

Jacobi và Conklin đang đứng ở cửa trước, phỏng vấn một đôi vợ chồng khoảng bảy mươi tuổi mặc đồ tắm kẻ sọc và đi dép lê trong nhà. Với vẻ mặt đau khổ và mớ tóc bù xù, đôi vợ chồng bảy mươi tuổi trông có vẻ rất kinh hoàng cứ như thể họ vừa lỡ chạm ngón tay vào ổ điện trên tường vậy.

Ông già rên rỉ hỏi Jacobi: “Làm sao ông biết chúng tôi không cần đến sự bảo vệ của cảnh sát, thưa ông? Ông có thể tiên liệu được tương lai sao?”

Jacobi quay khuôn mặt mệt mỏi về phía tôi và giới thiệu ông bà Robert Cronin với tôi.

“Xin chào”, tôi nói và bắt tay họ, “đây quả là một thử thách kinh khủng, tôi biết. Chúng tôi sẽ cố gắng làm cho nó trở nên dễ dàng với ông bà hết mức có thể”.

“Đội khám nghiệm hiện trường đang trên đường tới”, Conklin nói với tôi, “Tôi có thể xoay xở để phỏng vấn ở đây, thưa Trung uý”, anh ấy xin phép nhưng cũng cho tôi biết là anh ấy rất sẵn lòng làm công việc đó.

“Toàn bộ công việc này thuộc về anh mà, Thanh tra. Hãy làm công việc của mình đi”.

Tôi xin phép rồi cùng Jacobi bước tới chỗ chiếc Jaguar XK-E màu xanh đen có thể bỏ mui đang đỗ nghếch mũi trên đường chạy. Một chiếc xe đẹp và vì thế, càng làm cho mọi chuyện trở nên tồi tệ hơn.

Tôi quá biết mình phải chờ đợi điều gì ngay từ khi nhận được cú gọi của Jacobi hai mươi phút trước đây. Tuy nhiên, khi tôi nhìn vào gương mặt nạn nhân, trái tim tôi vẫn quặn lại.

Giống như cô gái trong chiếc xe Caddy, cô gái này là người da trắng, tuổi từ 18 đến 21, xinh đẹp. Mái tóc cô vàng hoe buông lơi thành sóng trên vai. Cô có mái tóc quá đẹp và óng ả.

Cô ta đang “nhìn ra” phố Chesnut với đôi mắt xanh to tròn. Cũng giống như cô gái trong chiếc Caddy cô được xếp đặt để trông như vẫn còn sống.

“Chúa ơi, Jacobi”, tôi nói, “Một cô gái khác. Cô gái trong chiếc Jaguar”.

“Chính trong thời tiết giá lạnh tối qua”, Jacobi nhắc tôi, “Cô ta hẳn là lạnh cóng. Và lại một lần nữa chúng ta lại bắt gặp những bộ quần áo đắt tiền”.

“Phải, từ đầu đến chân”.

Nạn nhân đang mặc áo choàng ngoài có khăn màu xanh da trời và một cái váy len kẻ ô có hình hoa tuy-líp màu xám xanh, ủng của cô ta là loại có khoá kéo phía sau hiệu Jimmy Choo. Chỉ riêng áo choàng ngoài thôi thì cũng đáng giá ba tháng lương của “cóm” rồi.

Chỉ có một chút lạc điệu. Đồ trang sức của cô gái đã chết này khiến tôi phải suy nghĩ.

Vòng đeo tay chơi tennis và hoa tai cùng kiểu loé lên ánh sáng của những viên kim cương

giả. Tất cả những chuyện này là thế nào đây ?

Tôi quay lại khi nghe tiếng còi báo động, theo dõi hai chiếc xe tải nhỏ của Đội khám nghiệm hiện trường và Cấp cứu cùng tới một lúc, đỗ ngay sau sợi dây ngăn đường của nhóm xe cảnh sát.

Conklin đi ngang qua bãi cỏ hướng về xe của Đội cấp cứu. Tôi nghe anh ấy nói với lái xe: “Cô ấy chết rồi, anh bạn ạ. Xin lỗi vì anh phải vất vả đến đây”.

Khi chiếc xe cứu thương quay đầu, Charlie Clapper bước ra khỏi xe với đồ đạc và máy ảnh trong tay. Anh ta bước lại gần chỗ chúng tôi đang đứng và nói: “Mỗi ngày thêm một mạng” và yêu cầu chúng tôi đứng né sang một bên.

Jacobi và tôi đứng cách chiếc Jaguar vài thước trong khi Charlie Clapper chụp ảnh.

Tôi nghĩ là tôi biết anh ấy sẽ tìm thấy gì: một vết hằn của sợi dây thắt ngang hông của cô gái, không có túi xách tay, không có giấy tờ tùy thân - và chiếc xe đó thì sạch như li như lau.

“Cô có người thấy gì không ?” Jacobi hỏi.

Dù là từ xa nhưng tôi đã ngửi thấy mùi này trước đó: một mùi xạ khiến tôi nghĩ đến hoa phong lan.

“Loại nước thơm của cô gái trong xe Caddy”, tôi nói với đồng nghiệp trước đây của mình. “Anh biết đấy, điều đầu tiên khiến ta nghĩ đến là nó có tính cá nhân. Nhưng bây giờ lại một cô gái khác ? Lại một lần nữa ? Về thể xác thì tương tự như nhau. Một hiện trường tội ác tình khiết khác ? Chúng đã vượt quá việc giết người thông thường rồi, Jacobi. Chúng làm việc này chỉ để cho vui thôi”.

Chúng tôi theo dõi đội của Clapper lấy dấu tay trên chiếc xe trong lặng lẽ. Tôi biết rằng Jacobi và tôi đang cùng tìm kiếm những câu hỏi không lời.

Hai cô gái này là ai ? Và những kẻ quái đản lập dị đã giết họ là ai ?

Điều gì đã khởi động toàn bộ những chuyện này ?

Ý nghĩa của việc ăn mặc cho nạn nhân như trong kịch này là gì ?

“Bóng đang trong chân những gã này”, Jacobi nói khi xe của pháp y tới, “Đưa các nạn nhân lên trình diễn như vậy. Chúng nó không chỉ mua vui đâu, Boxer. Chúng đang ra dấu hiệu gì đấy”.

Chương 37

Tôi chớp ngay máy điện thoại khi thấy số hiện lên là của Claire.

“Tớ đã có những phát hiện ban đầu về cô gái trong xe Jaguar rồi đấy”, cô ấy bảo tôi.

“Cậu có muốn tớ xuống dưới đó không?”

“Tớ sẽ lên trên ấy trong vòng vài phút nữa”, cô ấy nói, “Tớ đã sẵn sàng cho việc thay đổi cảnh làm việc rồi”.

Mùi thơm của thịt bò rắc tiêu và nước sốt theo sát Claire vào trong văn phòng của tôi cùng một hộp bánh Pizza và hai lon Côca Côla theo chế độ ăn kiêng. Cô nói: “Bữa trưa đã sẵn sàng rồi, cô bé. Đây là thức ăn hoàn hảo nhất của thiên nhiên, Pizza”.

Tôi chuyển các file dữ liệu sang chiếc ghế bên cạnh, dọn các thứ trên bàn tôi lên rìa cửa sổ, lấy hộp giấy ăn đẹp nhất và hộp dao nĩa bằng chất dẻo ra.

“Tớ đi bằng cầu thang đấy nhé”, Claire nói, ngã người xuống ghế, bắt đầu dùng dao cắt nhỏ chiếc bánh.

“Thôi, hãy để chuyện đó lại sau. Chúng mình sẽ cần chúng sau”

“Tớ phải nói trước khi cậu lại đùa cợt gì đó” cô ấy giễu cợt nói, “tớ đã leo lên cầu thang, ba tầng liền phải ngang 100 calori ấy nhỉ. Cậu nghĩ sao?”

“Hừm, để tớ xem. Có thể là bỏ bớt được một phần tư cái miếng đồ ăn hoàn hảo của thiên nhiên này đấy”.

“Đừng bận tâm”, Claire chặc lưỡi, bỏ một miếng pizza còn đang bốc khói vào cái đĩa giấy của tôi, “Tớ chả tin vào việc chiến đấu chống lại thức ăn đâu. Thức ăn đâu có phải là kẻ thù”.

“Tạm đình chiến khi ăn pizza”, tôi nói.

“Chúc mừng đình chiến nào”, Claire nói, chạm nhẹ lon Côca của cô ấy vào lon của tôi.

Tôi phá lên cười cùng tiếng cười dài, giòn tan của Claire, một trong những âm thanh ưa thích nhất trên thế giới của tôi. Bất cứ khi nào công việc trở nên khắc nghiệt kinh khủng là hai chúng tôi lại tụ họp vui cười thoải mái. Đôi khi, việc đó giúp tôi rất nhiều. Chúng tôi ăn hết sạch một chiếc bánh Pizza Pronto hạng nhất trong khoảng mười phút trong khi Claire cập nhật thông tin cho tôi về nạn nhân mới nhất.

“Tính cả đến việc cô ấy bị phơi ra trong cái lạnh kinh khủng tối qua, tớ nghĩ rằng thời gian cô gái trong xe Jaguar chết là khoảng nửa đêm”, Claire nói, quăng cái lon rỗng vào sọt rác.

“Quần áo trông có vẻ lộng lẫy nhưng không vừa, quá nhỏ trên ngực, quá rộng ngang hông nhưng lần này, đôi giày lại vừa khít”,.

“Và cô ấy chưa bao giờ đi đôi giày ấy chứ gì?”

“Sạch bóng. Và cũng giống như cô gái trên chiếc Caddy, thứ nước hoa thời thượng đó chỉ được dùng ở âm hộ”.

“Khi nào cậu sẽ thông báo đầy đủ?”

“Ngay khi tớ quay lại tầng dưới”.

“Có cần bạn đi cùng không?”

Tôi gọi sang văn phòng của sếp Tracchio, bỏ bằng cuộc họp của nhân viên. Liệu tôi có đang chống lại chức trách của mình không nhỉ? Thôi được, tôi bèn đi ra phòng chung của đội và mời Tracchio. Tôi thông báo tình hình cho sếp khi chúng tôi xuống cầu thang để tới nhà xác.

Chương 38

Tôi luôn thấy không khí trong nhà xác thật ảm đạm. Chỗ của Claire luôn là một nơi khiến người ta bị sốc - đèn sáng trắng không chút tha thứ rơi vào những người đã chết, những tấm khăn phủ giúp che giấu những bộ phận bên trong của họ đã bị lộ ra. Những khuôn mặt trống rỗng. Mùi hăng hắc của thuốc sát trùng.

Dù thế nào đi nữa khung cảnh xung quanh vẫn không dim nổi vẻ đẹp tuyệt vời của cô gái trong chiếc xe Jaguar. Nếu có gì thay đổi thì chỉ là cô trông như trẻ hơn, dễ bị tổn thương hơn là khi cô ăn mặc sang trọng với những món đồ của các nhà thiết kế nổi tiếng.

Những vết bầm tím quanh cổ và những vết xanh xám trên cánh tay cô trông như một sự nhục mạ đối với làn da không chút vết của cô. Sau vài giờ trong nhà xác, cô đã bắt đầu có vẻ thay đổi.

Tôi quan sát khi cô bạn tôi mặc trang phục vào - mũ, áo, tạp dề bằng chất dẻo, và găng tay. “Trông cứ như thể là một lớp da khác vậy”, Claire nói, “không dao, không súng gì hết”.

Claire đặt dao để ấn mạnh xuống. Vết cắt hình chữ Y chạy từ vai này sang vai kia, gặp nhau ở hõm ngực của cô gái trong chiếc xe Jaguar và mở rộng ra phía xương mu.

Claire đẩy mặt nạ lên, hạ thấp tấm che mặt, nói vào trong micrô khi cô tạo ra một vết cắt rộng vào những cơ trên cổ của cô gái,

Cô dùng kẹp bóc một lớp da rồi đưa cho tôi và Jacobi xem miếng da có hình vân tay và một vết nâu nhạt.

“Cô gái này đã bị hai gã làm cho ngạt thở”, Claire nói.

“Cũng giống như cô gái trong chiếc Caddy, không hề có những vết xuất huyết. Vì thế, một kẻ đã đè cô xuống và làm cô ngạt thở. Hắn đã ấn vào cổ cô ngay ở chỗ này bằng ngón tay cái. Thằng cha này cực khỏe”.

“Một thằng cha khác thì dùng dây buộc. Loại dây có những mấu nổi. Trông như thể một loại dây gây ấn tượng, có những vết hình tròn liên tục như là một loại túi nhựa. Có thể, hắn còn dùng móng vuốt của hắn để bóp mũi và miệng cô nhằm kết thúc toàn bộ công việc nữa”.

Tôi không thể không nhìn chằm chằm vào nạn nhân và cố tưởng tượng ra vụ giết người kỳ dị đó.

“Nó làm tôi nghĩ đến một loại phim khiêu dâm tưởng tượng đã được đưa vào thực tế”, tôi nói, “Chỉ không có ghế lô ngồi xem, không có tạp chí cũng không có màn hình máy vi tính. Có gì là vui đâu. Những cô gái này thực sự không có bất cứ một cơ hội nào. Bọn quỷ đó có thể đánh thuốc mê họ, hãm hiếp họ, ăn mặc đẹp cho họ, làm bất cứ chuyện quái quỷ gì chúng muốn đối với họ”.

“Không có dấu hiệu nào chứng tỏ rằng cô gái trẻ này đã chống lại chúng”, Claire nói, “Cho tới khi chúng ta có được kết quả khám nghiệm, tôi đoán rằng cô đã bị đánh thuốc mê”.

Jacobi giận sôi lên: “Bọn hèn nhát”.

“Hãy giữ vững niềm tin nào các bạn”, Claire nói, “Tôi sẽ ghé thăm một người bạn của tôi trong phòng thí nghiệm. Hãy coi như tôi đã đưa khám nghiệm AND rồi”.

Tôi bước lại gần bàn và nhìn vào gương mặt không còn sinh khí của nạn nhân một lần nữa. Cuối cùng, tôi vói tay ra và vuốt đôi mắt xanh da trời đã bắt đầu kéo màng của cô.

“Chúng tôi sẽ tóm được những tên khốn ấy”, tôi nói với cô.

Chương 39

Claire tiễn Lindsay và Jacobi ra cửa, nói rằng cô ước gì có thể đem lại nhiều phát hiện hơn để họ có thể tiến hành điều tra. Hy vọng rằng họ sẽ sớm tìm ra tên của những cô gái đáng thương đã chết trong những chiếc xe xa xỉ nọ.

Cô gọi điện thoại tới phòng kiểm tra ADN và nhận được câu trả lời như thường lệ: “Tất nhiên rồi thưa Tiến sĩ Washburn, chúng tôi sẽ gắng bắt tay vào vụ đó ngay”, sự khẳng định phía sau một lời bác bỏ bất thành văn “Cô không hiểu là mất bao lâu để có thể hoàn tất thủ tục này hay sao ? Cô có biết là có bao nhiêu vụ đang đợi chúng tôi trước cô không ?”

“Tôi thực sự muốn biết kết quả đấy cưng”, Claire nói với người giám sát phòng thí nghiệm, “Vụ này cực kỳ khẩn cấp và đòi hỏi quyền ưu tiên mà, Louis”.

“Vâng, thưa Tiến sĩ, tôi đã hiểu rồi”.

Claire đang đặt cô gái trong xe Jaguar vào ngăn kéo thì chuông điện thoại của cô reo vang. Số của Yuki hiện rõ trên máy xác định cuộc gọi.

“Yuki, cưng yêu. Tình hình của cưng ra sao rồi ?”

Claire hỏi, “Cưng có muốn tới đến đón cưng hay muốn tự lái lấy ? Edmun thật sự mong đợi gặp lại cưng tối nay anh ấy sẽ nấu món nấm với sốt risoto đấy”.

“Claire, tớ lấy làm tiếc, chỉ đơn giản là tớ không thể - Tớ không thể gặp gỡ mọi người lúc này”.

Claire ngừng chốc lát để tỏ lòng tôn trọng rồi nói: “Tất nhiên rồi cưng, tớ hiểu mà”.

“Nhưng tớ xin cậu giúp tớ một việc”, Yuki nói, thở hắt ra.

“Bất cứ điều gì cậu muốn”.

“Tớ muốn cậu khám nghiệm tử thi cho mẹ tớ”.

Claire căng thẳng lắng nghe Yuki kể lại cuộc gặp gỡ với Garza và giải thích rằng cô hoàn toàn không thoả mãn với lời phân bua của anh ta về cái chết của mẹ cô.

Claire cũng muốn thở hắt ra nhưng cô cố kiềm chế. Cô không muốn tỏ ra thiếu tôn trọng đối với Yuki.

“Cưng có chắc là cưng muốn tớ làm chuyện này không ? Liệu cưng có thể đương đầu với bất cứ điều gì tớ tìm ra hay không ?”

“Tớ thề là tớ có thể mà. Tớ cần phải biết liệu rằng mẹ tớ có thể tránh khỏi cái chết thương tâm như vậy không. Tớ chắc chắn cần phải biết chuyện gì đã xảy ra với mẹ tớ”.

“Tớ hiểu mà. Tớ sẽ sắp xếp để đưa mẹ cậu về đây sáng nay”.

“Cậu là người tuyệt vời nhất”, Yuki nói, giọng cô rạn ra do kiềm chế để không khóc.

“Đừng lo nhé, cưng yêu. Bà là người trong gia đình mà. Cứ để bà cho tớ lo”.

Chương 40

Chiều hôm sau, Yuki đang ở trong bếp của mẹ mình, đứng dựa vào bồn rửa bát. Cô nhét bừa một miếng bánh mì nướng vào miệng mà hầu như chẳng thêm nhai. Mọi thứ dường như không có thật.

Cô đã thức suốt đêm, gọi điện thoại cho bạn bè của mẹ, xem lại các album ảnh và những cuốn sách sờn rách, đắm mình trong ký ức. Bây giờ cô đang cố kéo mình quay trở lại thực tại, tự hỏi liệu rằng Claire sẽ gọi và nói gì với cô.

Chuông điện thoại cuối cùng cũng reo lên, Yuki vội vồ ngay lấy nó.

Claire hỏi: “Tình hình cậu thế nào rồi cưng?”

“Tớ ổn mà”, Yuki nói, nhưng đó là một lời nói dối. Cô cảm thấy sốt hết cả ruột gan, tim cô quặn lại chờ đợi xem Claire sẽ nói gì về chặng cuối cuộc đời của mẹ mình. Cuối cùng, cô không thể chờ thêm dù chỉ một giây nào nữa.

“Cậu có tìm ra cái gì không?”

“Tớ đã tìm ra, cưng ạ. Garza đã nói đúng khi anh ta bảo với cậu là mẹ cậu bị tắc động mạch ở não bộ. Nhưng anh ta đã không nói với cậu rằng việc tắc động mạch này đã diễn ra hơn ba tiếng trước khi có ai đó nhận ra rằng mẹ cậu đang gặp khó khăn”.

“Các bác sĩ lẽ ra phải xác định bằng liệu pháp MRI để tìm ra kích thước của chỗ bị tắc mạch nhưng thay vào đó, họ đã tiêm cho bà Stretokinase, một loại thuốc chống đông máu”.

“Đúng là anh ta đã nói gì đó về thuốc chống đông máu”.

“Mẹ cậu đã bị tắc mạch sẵn rồi. Không có chỗ nào để lượng máu đó lưu thông nữa. Đó chính là lý do bà chết, Yuki à. Tớ không thể nào diễn tả nổi là tớ lấy làm tiếc đến mức nào”.

Yuki cảm thấy cái tin đó như quặn thắt ruột gan cô.

Chúa ơi, Keiko đã bị xuất huyết não hàng giờ liền mà không một ai chú ý đến tình trạng đó của bà sao?

Tại sao mẹ cô lại bị đột quỵ trở lại như vậy chứ?

“Yuki ! Yuki ! Cậu còn ở đó không?”

“Tớ ổn mà...”

Yuki tạm biệt Claire rồi buông ống nghe xuống. Cô đi vào buồng tắm và nôn mửa trong phòng vệ sinh. Cô cởi hết quần áo rồi bước vào phòng tắm có vôi hoa sen màu hồng và xanh lá cây, đứng rất lâu trong đó mà thẫn thức, vùi đầu vào tường trong khi suối nước nóng tuôn chảy xuống cơ thể. Cô đã quyết định xem tiếp theo mình phải làm gì.

Một tiếng sau, mặc bộ quần áo của mẹ - quần đen có thắt lưng co giãn và một chiếc mũ màu đỏ, Yuki lái xe tới toà nhà số 800 tại phố Bryan. Cô đỗ xe phía trước văn phòng của một người làm ở hãng bảo hiểm có bảo lãnh, đối diện với toà nhà của Tòa án.

Yuki bước vào toà nhà màu xám bằng đá granito, dừng lại ở bàn kiểm tra an ninh để ghi danh. Lúc này cô đang làm nhiệm vụ, cô đã quyết định rồi, không còn có thể hối lại được.

Cô đi thang máy lên tầng ba tới phòng của Đội cảnh sát đặc nhiệm.

Lindsay đang đợi khi cô ở đó. Cô ôm chặt lấy vai Yuki và dẫn cô ấy tới văn phòng có kính bao quanh của mình.

Yuki ngồi xuống chiếc ghế đối diện với Lindsay. Khuôn mặt cô căng thẳng và họng cô nghẹn lại. Lindsay nhìn Yuki đầy vẻ quan tâm. Cô ấy là một người bạn tốt, mình lẽ ra không nên làm điều này với cô ấy, nhưng mình buộc phải làm thôi, Yuki nghĩ.

“Tớ muốn nộp đơn kiện Bệnh viện thành phố”, Yuki nói, “Kẻ nào đó ở cái bệnh viện chết tiệt đó đã giết chết mẹ tớ”.

Chương 41

Vùng Colma tại California thường được người ta gọi là Thành phố của người chết, cách xa nhiều dặm về phía Nam của San Francisco, nó chính là nghĩa trang của thành phố chúng tôi. Có tới hơn một triệu người được chôn cất trong những ô đất được xén tỉa gọn gàng của nghĩa trang, đây là nơi duy nhất ở nước Mỹ mà số người chết vượt trội so với người còn sống, tỉ lệ lên đến mười hai trên một.

Mẹ tôi cũng ở đây tại nghĩa trang Cypress Lawn và bây giờ, mẹ của Yuki cũng ở đây cùng bà.

Vào ngày thứ bảy đó, bảy mươi người chúng tôi tụ tập lại dưới một mái lều dựng bên cạnh mộ của bà Keiko, một cơn gió nhẹ thổi vải lều màu trắng bay phơ phất, cuốn những làn khói mỏng từ bình hương phía dưới bay sang bức chân dung của cha mẹ Yuki, Bruno và Keiko Castellano.

Yuki đứng trong vòng tay một người đàn ông Nhật nhỏ bé khoác bộ comple đen đầy bụi. Đây chính là người em sinh đôi của Keiko, Jack. Ông thốt ra những lời bằng thứ tiếng Anh đứt đoạn, nghẹn ngào: “Chị tôi là một người phụ nữ cao quý. Xin cảm ơn các ông các bà... vì đã đến chia buồn với gia đình chúng tôi”.

Yuki ôm chặt ông chú. Một nụ cười thoáng hiện trên khuôn mặt mệt mỏi của cô khi cô bắt đầu nói về mẹ mình.

“Mẹ tôi thích nói rằng khi bà tới San Francisco, bà đã chọn ra ngay những vùng đất quan trọng nhất: chiếc Cầu Cổng Vàng, Saks, I. Magnin, Gump’s và Nordstrom. Tất nhiên là không cần thiết phải theo đúng trật tự đó”.

Tiếng cười ấm cúng rộ lên khi Yuki gọi lại hình ảnh sống động của Keiko.

“Tôi đã từng đi mua hàng cùng mẹ sau giờ học ở trường và chạy quanh những giá quần áo. Bà sẽ nói: “Yuki, con phải học để trở thành một quý bà”.

“Tôi không nghĩ là có khi nào tôi sẽ học được điều đó”, Yuki cười, “Tôi thích mở nhạc to, váy tôi rất ngắn - Con biết, mẹ ơi, thậm chí chiếc váy con đang mặc cũng là quá ngắn ! Bà muốn tôi lấy một luật sư, thay vào đó, tôi trở thành luật sư”.

“Cuộc sống của tôi không phải là cái bà vẫn hằng mơ nhưng bà luôn dành cho tôi tình yêu thương và sự ủng hộ của bà... Mọi thứ bà có”.

“Chúng tôi là một đội, mẹ và tôi. Là những người bạn tốt nhất, luôn luôn như vậy. Khi tôi đứng ở đây cùng chú tôi, tôi không thể tưởng tượng được thế giới của tôi sẽ không còn có bà. Mẹ ơi, con yêu mẹ và sẽ nhớ mẹ mãi mãi”.

Yuki cúi thấp đầu, đôi môi cô run rẩy. Rồi Yuki và ông chú quay lại để có thể đối mặt Keiko lần cuối.

Ấn mạnh một chiếc vòng có hạt đá vào lòng bàn tay, Yuki chấp tay trước mặt. Cô và ông chú Jack cùng tụng một bài kinh của người Nhật với những người bạn và gia đình Keiko cùng tham dự.

Rồi Yuki cúi lạy trước quan tài của Keiko.

Tôi nắm chặt tay Claire bằng tay phải và tay Cindy bằng tay trái, cảm thấy nỗi đau đớn dâng trào khi nhìn thấy những giọt nước mắt lăn xuống gò má Yuki.

“Hôm nay chính là một ngày buồn nhất trên đời”, Claire nói.

Chương 42

Tôi đã tìm thấy mộ mẹ mình bằng cách bước về hướng Đông Nam trong mười phút với một tấm bản đồ trong tay, vòng quanh những con sư tử và thiên thần được chạm khắc, những ngôi mộ lộng lẫy cho đến khi tôi tìm thấy ngôi mộ giản dị bằng đá granito mà tôi thường mang nặng ký ức trong tim.

Những dòng chữ chạm khắc trên ngôi mộ đá đã sẫm lại sau mười lăm năm sinh trưởng của những cây địa y nhưng vẫn đọc được rõ ràng và đầy ý nghĩa: “Helen Boxer, vợ của Martin, người mẹ tận tâm của Lindsay và Catherine, 1946-1989”.

Một bức tranh hiện lên trong đầu tôi về thuở tôi mới chỉ là đứa trẻ. Mẹ đang làm bữa sáng trước khi chuẩn bị đi làm, mái tóc hoe vàng của bà được kẹp lại, bà lấy những miếng bánh mì nóng hổi Pop - Tart ra khỏi lò nướng cho tôi và Catherine, bị bỏng tay và kêu to lên để khiến chúng tôi cười.

Vào những ngày làm việc, tôi chỉ có thể trông thấy bà khi trời đã tối.

Tôi nhớ chị gái và tôi đã trở về căn nhà trống rỗng vào buổi tối như thế nào. Tôi đã làm những bữa tối bằng pho mát, thức dậy lúc nửa đêm khi mẹ la cha hãy đóng gói đồ đạc và để cho lũ con gái ngủ yên.

Và tôi nhớ những tháng ngày khi cha rời bỏ chúng tôi, sự tự do ngắn ngủi và đẹp đẽ của mẹ khi thoát khỏi bàn tay sắt của cha. Mẹ làm tóc thành búi nhỏ, học hát với Marci Weinstein. Sau sáu, bảy năm hít thở không khí tự do, bà đã già biệt chúng tôi do chúng ung thư vú.

Tôi chỉ còn một ký ức mờ nhạt về việc đứng ở nơi người ta chôn mẹ, không hề có lấy một chút nào duyên dáng hay hùng biện như Yuki đã tỏ ra ngày hôm nay. Tôi chỉ câm lặng, bị giằng xé trong cơn giận dữ, cố gắng giữ cho mặt mình quay sang hướng khác để khỏi phải nhìn mặt cha.

Bây giờ, ngồi khoanh chân trước mộ mẹ, tôi nhìn chăm chăm ra ngoài khu đồi màu nâu của miền Nam San Francisco đang vào thu trong khi một chiếc máy bay phản lực chở khách của hãng Alaska lướt qua trên đầu. Tôi ước gì mẹ có thể nhìn thấy tôi và Catherine đã lớn lên như thế nào, rằng Catherine rất mạnh mẽ, rằng những đứa con gái nhỏ của mẹ đều thông minh, ổn định và rằng tôi và Catherine lại làm lành với nhau.

Tôi ước giá mà mình đã có thể nói với mẹ rằng việc trở thành cảnh sát đã đem lại ý nghĩa cho cuộc đời tôi, rằng tuy tôi không bao giờ cảm thấy thật tự tin nhưng tôi nghĩ mình đã trở thành người phụ nữ như bà mong muốn.

Tôi mân mê những nét chạm khắc trên bia mộ của mẹ và nói một điều mà tôi đã không dám thừa nhận với chính mình.

“Con thật sự nhớ mẹ. Con ước gì mẹ đang ở đây cùng con. Con ước gì con đã dịu dàng với mẹ hơn khi mẹ còn sống”.

Chương 43

Suy nghĩ của tôi cứ chuyển đổi giữa tình yêu và cái chết khi tôi lái xe từ Colms về San Francisco. Hình ảnh của những người tôi từng yêu thương nay đã chết cứ hiện lên liên tiếp trong đầu.

Những ngọn đèn sáng lấp lánh trên chiếc cầu trên vịnh khi tôi lái xe vào thành phố và tìm đường xuyên qua những con phố nhỏ hẹp để về vùng Đồi Pattrero.

Tôi đỗ chiếc Explorer xuôi xuống phía cửa trước vài nhà, nghĩ tới những việc lật vật phải làm, sẵn sàng cho một đêm dài.

Tôi vừa rút khoá ra, định mở cửa bỗng nghe thấy tiếng Martha sửa từ bên ngoài căn nhà !

Không thể thế được, vì điều đó hoàn toàn vô lý.

Tôi có điên không nhỉ ?

Hoặc giả Martha bằng cách nào đó luồn ra khỏi cửa trước khi tôi vội đến đám tang sáng nay ?

Tôi quay đầu xung quanh, chăm chú lắng nghe rồi lại vội vã nhìn khắp phố.

Rồi tôi thấy con chó cưng bé bỏng thò đầu ra ngoài một chiếc xe có mui bịt kín màu đen đã được cuốn lên phía sau và đỗ sát xe tôi.

Sự biết ơn tràn ngập lòng tôi. Hẳn là một người có tấm lòng bác ái nào đó đã tìm thấy nó và đem trả nó lại cho tôi.

Tôi ngóng ra ngoài cửa xe để cảm ơn người lái xe vì đã mang cún con của tôi trở về và trái tim tôi gần như ngừng đập.

Làm sao mà tôi có thể quên được chứ ?

Người đó chính là Joe.

(Anh chàng người yêu ở tận Washington, cũng làm trong ngành an ninh nhưng cấp cao hơn. Họ chỉ thỉnh thoảng gặp nhau khi Joe đi công tác ghé qua thành phố của Lindsay. Nếu muốn hiểu rõ hơn, bạn hãy tìm đọc các tập trước trong series này)

Chương 44

Trên tay của Joe đầy ắp những đồ tạp phẩm khi anh bước ra khỏi ô tô nhưng tôi vẫn cứ ôm chặt lấy anh mà hôn trong khi Martha lẩn quần dưới chân tôi.

“Anh tới đây khi nào ?” Tôi hỏi.

“Lúc mười giờ sáng, như đã dự định”.

“Ồ, không”.

“Anh có một ngày dễ chịu. Xem vài trận bóng. Chợp mắt cùng Martha. Đưa nó đi mua hàng”.

“Ôi Chúa ơi, Joe”.

“Em đã quên là anh sẽ tới phải không cô bé ?”

“Ôi, anh. Em xin lỗi vì em đã quên”.

“Không tốt tí nào, cô em. Thậm chí không được một nửa như anh đã mong đợi”.

“Em có thể giải thích mà”.

“Hãy giải thích cho hay”, anh nói, “và đừng nghĩ đến chuyện bào chữa cho mình nhé”.

Tôi phá lên cười và ôm eo anh khi cả ba chúng tôi đi lên gác.

“Em sẽ đền bù cho anh mà”.

“Anh cá là em sẽ đền anh”, Joe lăm bắm trong khi ghì chặt tôi.

Trong bếp, Joe đặt các đồ tạp hoá lên quầy, cho kem vào tủ rồi anh ngồi xuống ghế, gác chân lên và nhìn tôi như thể nói: “Anh đang đợi em đây”.

“Mẹ của Yuki, tôi nói, “Chúng em vừa mai táng bà hôm nay ở ngoài Colms”.

“Ôi, Lindsay. Anh rất lấy làm tiếc”.

“Anh à, điều đó quá bất ngờ. Yuki và mẹ cô ấy còn định đi nghỉ bằng tàu thủy tuần tới”.

Joe giang tay đón tôi và tôi dựa vào anh.

Tôi kể cho Joe nghe đến mười phút về việc Yuki gần gũi với mẹ như thế nào, về việc có thể là cái bệnh viện chết tiệt đó đã sai lầm như thế nào khi kê sai thuốc cho bà.

Giọng tôi ghen lại khi tôi kể cho anh nghe về mẹ mình và việc chiều hôm đó tôi đã đi thăm mộ bà ra sao.

“Thật là ngượng vì em cứ rối hết cả lên. Em ước gì anh ở đây với em hôm nay. Em rất nhớ anh, Joe ạ”.

“Nhớ đến mức nào ?” Anh hỏi, một tia sáng lấp lánh trong mắt anh chỉ rõ cho tôi rằng anh đã tha thứ cho tôi.

Tôi giang tay ra, tạo biểu tượng về cả vũ trụ để mô tả mức độ “nhiều ” đó. Joe kéo tôi lại gần, ôm chặt lấy tôi và hôn tôi say đắm.

Chúng tôi ghì chặt lấy nhau một lúc lâu, tôi lùa tay vào mái tóc rất dày của anh, ghì chặt má anh vào má tôi, cảm nhận đôi tay khoẻ mạnh của anh xung quanh tôi. Điều đó thật là tuyệt vời, quá tuyệt vời.

Joe đưa tôi vào phòng ngủ, tay anh đặt lên hông tôi. Anh ôm tôi thật chặt để không có một khoảng trống nào giữa chúng tôi.

Anh đặt tôi xuống giường, nằm xuống cạnh tôi, gạt mớ tóc xoã trên mặt tôi ra.

Anh ấy thật là đẹp trai, Joe yêu của tôi.

“Anh còn nhớ em nhiều hơn thế”, anh nói.

“Làm sao có thể thế được”, tôi đặt tay anh lên ngực mình, “Anh có cảm thấy không ?”

“Em biết là anh yêu em mà, Lindsay”.

“Em cũng yêu anh nhiều lắm”.

Joe kéo khoá váy cho tôi, hôn tôi, cởi khuy áo, tháo cặp tóc, chậm chậm cởi đồ cho tôi cho đến khi tôi đã khoả thân, đỏ bừng mặt và thở gấp.

Tôi ôm chiếc gối vào ngực khi Joe ném quần áo của tôi và của anh vào lòng ghế. Hai chúng tôi không ai nói gì trong lúc này.

Khi tôi không thể chịu thêm được một phút nào nữa, anh ấy nâng chân lên, bỏ chiếc gối tôi đang ôm ra và chui vào nằm bên cạnh tôi, cơ thể ấm nóng của anh áp vào tôi.

Tôi quàng tay quanh cổ anh ấy, ấn những ngón chân của mình vào chân anh, gấn chặt môi mình vào môi anh, tan hoà vào mùi hương và cảm giác về anh.

Anh ôm choàng lấy tôi bằng tay và môi rồi chìm sâu vào trong tôi.

Ôi Chúa ơi !

Đã lâu lắm rồi kể từ khi chẳng có gì trên đời là quan trọng ngoài điều này.

Chương 45

Joe và tôi đang cúi người nường theo làn gió khi chuyển phà chạy ngang vịnh trên đường quay trở lại San Francisco từ Sausalito. Joe có vẻ trầm ngâm và tôi tự hỏi không biết tại sao anh lại có tâm trạng như vậy.

Tôi điểm lại việc chúng tôi nằm lười biếng đến tận 11 giờ buổi sáng hôm đó, bầu trời xanh trong khi chúng tôi cầm tay nhau trên boong của chuyển phà. Chúng tôi đã có một bữa trưa ấm cúng tại Poggio, một tiệm ăn "hạng đỉnh" nhìn ra ngoài vịnh.

Cứ như thể là chúng tôi đã đến bờ biển Italy, ăn tối với món mì ống trên bờ Địa Trung Hải xanh trong. Vâng, mọi điều quả là tuyệt vời như thế.

Tôi khẽ nắm tay Joe.

Thật là một cảnh tượng đẹp mắt cho hai chúng tôi đã sáu tháng nay. Chúng tôi bắc cầu qua khoảng cách về mặt địa lý bằng những cú điện thoại và thư điện tử. Rồi một hay hai lần một tháng, chúng tôi lại có một kỳ nghỉ thần diệu như thế này.

Và rồi tất cả sẽ trôi qua, mọi điều sao hư ảo và tàn nhẫn.

Sau nửa giờ nữa, tôi sẽ ở trong căn hộ của mình còn Joe sẽ bay về Washington trên một chuyến phản lực của lực lượng không quân.

“Anh đang ở đâu vậy Joe ? Trông có vẻ như anh đang ở rất xa”.

Anh quàng tay quanh người tôi, kéo tôi lại gần. Tôi yêu những khoảnh khắc như thế này, những con hải âu đang gọi bầy sà xuống xung quanh chiếc phà của chúng tôi, hơi nước phả vào mặt tôi. Cánh tay Joe quàng quanh người tôi và cái áo len của anh cọ vào má tôi...

“Anh không thể tiếp tục làm điều này”, anh nói, “Làm tình mười một lần trong vòng hai tư tiếng đồng hồ. Anh đã bốn mươi lăm rồi, lạy Chúa tôi”.

Tôi ngả đầu ra sau và phá lên cười: “Thế dục nhịp điệu luôn là một điều tốt mà anh”.

“Em thấy nó buồn cười sao cưng ? Cái của anh gặp nguy ở đây đấy em ạ”.

Tôi ôm ghì anh thật chặt, rướn lên hôn vào cổ anh, rồi lại hôn lần nữa.

“Đừng có làm thế với anh nữa, cô gái tóc vàng. Anh đã mệt lả rồi”.

“Nghiêm trọng vậy sao, Joe ? Mọi cái ổn chứ anh ?”

“Nghiêm trọng hay không à ? Mọi cái cứ rối tinh lên trong đầu anh. Anh không biết là khi nào và làm sao mà chúng ta lại rơi vào tình trạng này”.

“Em nghĩ là anh nên nói chuyện với em đi”.

Joe gấn đôi mắt xanh da trời của anh vào tôi khi chiếc phà đang cập dần vào bến.

“Anh nghĩ là chúng ta cần có nhiều thời gian gần gũi nhau hơn, Lindsay. Kỳ nghỉ cuối tuần tuyệt vời đến không thể tin được nhưng...”

“Em biết. Vở kịch đã đến hồi kết rồi phải không anh ?”

Anh dừng lại trước khi nói với tôi: “Có bao giờ em nghĩ đến việc chuyển tới Washington DC không ?”

Tôi biết hẳn là trông tôi choáng váng lắm. Tôi đã luôn luôn tưởng tượng vào lúc nào đó chúng tôi sẽ thảo luận về việc mối quan hệ của chúng tôi sẽ đi đến đâu nhưng quả thực, tôi đã không mong đợi nó xảy ra vào ngày hôm nay.

Làm sao tôi có thể sống ở Washington DC được ?

Tôi nhìn thấy sự giật mình bất ngờ của tôi phản ánh trên gương mặt Joe.

“Thôi được, chờ một chút. Có một cách khác để nhìn nhận vấn đề này”, anh nói.

Joe bắt đầu nói với tôi vài điều mà tôi đã biết: rằng Los Angeles là cảng vào của tất cả các công-ten-nơ từ Hồng Kông tới bằng tàu, cảng công-ten-nơ lớn nhất thế giới.

Rồi anh nói với tôi quan điểm của cơ quan An ninh Quốc gia.

“Có một nỗi sợ rất thực tế là bọn khủng bố có thể buôn lậu vũ khí hạt nhân - ví dụ như từ Bắc Triều

Tiên - bằng một công-ten-nơ từ Hồng Kông tới Los Angeles”, Joe giải thích, “và cơ hội để chúng ta có thể khám phá được một thiết bị như vậy vào lúc này là một con số không tròn trĩnh”.

“Chúng ta vẫn chưa lắp đặt được những thiết bị có hiệu quả. Anh thấy cơ hội để có thể giúp đỡ an ninh của cảng. Anh nghĩ anh có thể làm được một công việc quan trọng ở đó”.

Đầu máy của chiếc phà đang chạy lùi lại với tiếng gầm rú và chiếc phà chồm về bến. Bất thình lình, chúng tôi ở giữa một đám đông ồn ào, cuốn chúng tôi về phía cầu tàu. Không thể nói chuyện được khi hai đứa bị cuốn sang hai phía và những người xa lạ kề sát bên cạnh chúng tôi.

Chiếc xe của Joe đang đợi bên bến, màu đen lấp lánh. Anh mở cửa cho tôi và yêu cầu người lái xe đưa chúng tôi tới nơi tôi đỗ xe.

“Anh biết là có rất nhiều điều cần phải suy nghĩ”.

“Joe à, em muốn chúng mình nói chuyện thêm về vấn đề này. Em ghét mỗi lần anh phải rời đi. Em thật sự ghét điều đó, nhất là lần này”.

“Anh cũng thế, Linds à. Chúng mình sẽ tìm ra cách, em ạ”.

Chiếc xe của Joe dừng lại ở nơi tôi đỗ xe và cả hai chúng tôi bước ra. Tôi dựa vào sườn chiếc Explorer bị mặt trời hun nóng của mình, cảm thấy nước mắt ứa ra khi chúng tôi ôm chặt nhau, trao nhau những nụ hôn và chúc nhau một hành trình an toàn trên đường về nhà.

Chúng tôi lại ôm ghì và hôn nhau lần nữa.

Lại một ngày tươi đẹp nữa được ghi lại trong cuốn nhật ký đặc biệt của chúng tôi. Tôi vẫn cảm thấy hơi nóng của đôi môi Joe trên môi tôi, vị muối mặn chát trên gò má tôi.

Tôi vẫn có thể cảm nhận được anh ấy, như thể anh ấy vẫn đang ở bên cạnh tôi.

Nhưng Joe đã đi rồi.

PHẦN BA

TÌM KIẾM NHỮNG CÔ GÁI BỊ SÁT HẠI TRONG XE

Chương 46

Tôi quay lại phòng chung của đội sau bữa trưa cùng với Cindy, cảm thấy một vài cặp mắt dõi theo khi tôi lách qua những dãy ghế để tìm đường về phòng của mình. Tôi đang nghĩ về một tuần đã trôi qua kể từ khi ảnh của cô gái bị sát hại trên chiếc Caddy được đăng trên tờ Tin tức Thời sự và bây giờ, ảnh của cô gái trong chiếc Jaguar cũng sẽ được đăng lên đó.

Thật là bức, cho tới lúc này chúng tôi vẫn phải hy vọng vào việc chờ nhận được tin tức từ công chúng.

Những điều này sẽ dẫn đến đâu ?

Tại sao lại có quá ít chứng cứ đến vậy ?

Chúng tôi đã bỏ qua những chi tiết nào ? Làm thế nào mà chúng tôi lại rơi vào tình trạng lộn xộn chết tiệt này được ?

Tôi vẩy Jacobi và Conklin vào trong văn phòng bằng kính của mình, đóng cửa, treo áo lên mắc. Conklin đuổi người trên ghế, đôi chân dài như đo chiếc bàn của tôi trong khi Jacobi ngồi, như thường lệ, lên rìa chiếc ghế đờn nhỏ.

Tôi kể cho Jacobi và Conklin rằng tôi đã đưa tin về cô gái trong xe Jaguar lên trên báo và hỏi liệu họ có gì mới không.

“Đồng sự của tôi có tin mới cho cô đấy Boxer” Jacobi thậm chí chẳng mỉm cười nhưng tôi nghĩ tôi đã trông thấy một ánh kiêu hãnh trong đôi mắt màu xám đá của anh ấy.

“À vâng, chúng ta có một vài tin tốt đây”, Conklin nói, ngồi thẳng dậy trên ghế.

“Bất cứ tin nào cũng là tin tốt trong vụ án này”.

“Chúng ta đã lấy được ADN còn sót lại trên cơ thể cô gái trên xe Caddy”.

“Tuyệt vời. Thế chúng ta biết được gì ?”

“Chúng ta nhận được ít ỏi lắm”.

Niềm hy vọng dâng trào của tôi bị dập tắt. Trong trường hợp này, ADN trùng khớp với một file dữ liệu nhưng khổ nỗi là người ta không biết kẻ nào đã cho nó.

Conklin trải rộng file dữ liệu in từ máy tính ra cho tôi xem, đặt nó trước mặt tôi. Rồi anh chậm rãi và kiên nhẫn giải thích cho tôi nghe các chi tiết, đúng cái cách mà tôi thường giải thích cho sếp của mình mỗi khi các chi tiết quá rậm rạp, khó theo dõi.

“Cái mẫu này được lấy từ bộ phận sinh dục của một người phụ nữ da trắng bị giết tại Los Angeles hai năm trước đây”, Conklin nói, “Cô ta khoảng hai mươi tuổi, bị hiếp, bị bóp cổ, và được tìm thấy trên một cánh đồng vài ngày sau khi kẻ nào đó vùi cô ở đấy”.

Nạn nhân không có giấy tờ tùy thân và người ta không bao giờ xác định được nhân thân của cô. Đội điều tra các vụ giết người cho rằng cô chỉ là người đi qua vùng này”.

“Cô ấy mặc quần áo như thế nào ?” Tôi hỏi.

“Không phải quần áo được thiết kế riêng. Phía trên là một cái áo bằng vải polyester kéo lên đến tận cổ. Rõ ràng là chúng ta chưa bao giờ đụng độ kẻ thủ ác này”, Conklin nói. “Các chi tiết lưu giữ trong máy tính khác với các cô gái bị giết trong những chiếc xe sang trọng. Nạn

nhân này không bị mặc quần áo đẹp, không bị đặt trong ô tô nhưng chắc chắn gã đàn ông đã quan hệ tình dục với cô gái hai năm trước đây cũng đã quan hệ tình dục với cô gái trong chiếc Caddy”.

“Có thể là cảnh sát Los Angeles đã bỏ sót vụ giết người đầu tiên của tên khốn kiếp này”, Jacobi nói, “Và hắn đã biết làm sạch hiện trường kể từ lúc đó”.

“Hoặc có thể là hắn hiện đã có đồng phạm”, tôi nói, thử đưa ra một giả thuyết khác, “chiếc xe mới này đòi hỏi nhiều trí tưởng tượng hơn đây”.

Chương 47

Leo Harris đang khoá kết trong cửa hàng bán thuốc lá thì chuông cửa trước reo vang.

“Đêm nay mình đã làm đủ rồi”, ông già da đen tự nhủ mà không quay đầu lại, “Két đã đóng rồi. Buổi sáng quay lại vậy nhé. Xin cảm ơn”.

Vậy mà ông vẫn nghe thấy tiếng chân bước về phía quầy thu ngân, ống quần thụng phất phơ quanh cổ chân khách hàng.

“Tôi đã nói là chúng tôi đóng cửa rồi mà”.

“Tôi cần thuốc lá”, người khách nói, giọng nhẹ và líu ríu, một giọng nam trẻ.

“Ông có loại Camels không?”

“Các cậu thử đến siêu thị Searchlight xem sao đi”, Harris nói, “Cậu có thể thấy từ cửa ra vào, ngay góc đường Hyde ấy mà”.

Ông già sáu mươi sáu tuổi đã khoá xong két, giờ mới quay về phía khách hàng nhưng chỉ nhìn thấy khung người anh ta. Ông đợi người thanh niên rời khỏi cửa hàng.

“Đặt tiền lên trên quầy, lão già”, giọng nọ tiếp tục, “dựa lưng vào tường rồi cho tay lên đầu thì may ra ta không làm ông đau”.

Harris lúc này nhận rõ từng tiếng động, hơi thở sâu của thằng bé, tiếng kêu o o của cây đèn nông trên cửa sổ, tiếng kêu leng keng buồn tẻ của xe điện ở ngã tư phố Union và Hyde.

Ông trả lời: “Thôi được, được rồi. Chúng ta không có vấn đề gì ở đây cả. Để tôi mở két cho cậu. Tôi có một trăm đô ở ngăn kéo. Trời ạ, lấy tạm một gói thuốc rồi...”

“Bỏ tay ra khỏi cái nút đó ngay”, thằng bé la lên.

“Tôi chỉ mở ngăn kéo thôi mà”.

Harris ấn tay vào chiếc nút báo động cam dưới quầy và nghe thấy tiếng cô dề của con chó Midnight khi nó chạy xuống cầu thang căn hộ, bắt đầu ca trực đêm.

Harris nghĩ “Ồi không!” khi ông nghe thấy tiếng gầm gừ của con chó. Rồi ông nghe thấy tiếng lách cách lên đạn và tiếng thằng bé la lên sợ hãi: “Tránh xa tao ra, đồ chó”.

Có tiếng súng nổ, Harris la to “Midnight!” Rồi một tiếng nổ điếc tai khác làm rung chuyển cả căn phòng nhỏ.

Harris ôm chặt lấy ngực. Ông ngã xuống, túm lấy những cuộn giấy vệ sinh và những bao thuốc lá, nghe tiếng đập cửa của tên du côn, tiếng chuông kêu leng keng...

Rồi ông nghĩ ngay tới người bạn đồng hành mười hai năm nay của mình, nghe thấy tiếng con Midnight khốn khổ rên rỉ vượt lên trên tiếng chai lọ rơi vỡ tan tành xuống sàn nhà.

“Làm ơn giúp chúng tôi với! Chúng tôi bị bắn!”

Chương 48

Leo Harris tỉnh lại, mặt quay về phía tường, ông thấy con Midnight đang dụi mõm vào phía sau cổ mình, hơi thở của nó nóng hổi ngay trên má ông. Rồi ông nghe thấy một giọng đàn ông vang lên: “Ông ổn không, ông Harris ? Tôi là sĩ quan cảnh sát Larry Petroff đây. Ông có nghe thấy tôi nói không ?”

“Con chó của tôi. Tôi nghĩ là thằng đó nó cắn con chó rồi”.

“Phải, nó ở ngay đây, trông có vẻ như nó bị một phát trúng hông nhưng vẫn cố lê theo ông. Cô bé, yên nào. Tao sẽ không làm mày đau đâu. Ông Harris, ông bảo nó yên tâm đi”.

“Năm yên, bé ngoan !”

“Tôi sẽ gọi xe cấp cứu cho ông, ông Harris, còn bạn tôi và tôi sẽ lái xe đưa con Midnight đến bệnh viện dành cho thú cưng. Nó sẽ ổn thôi, lành lặn như chưa từng xảy ra chuyện này vậy”.

Leo Harris lại ngất đi. Khi tỉnh lại, ông thấy mình đang được các nhân viên y tế đưa lên xe cấp cứu, nghe thấy người nào đó đang gọi: “Phòng cấp cứu đâu, nhân viên Colomello đây. Chúng tôi có một người đàn ông, khoảng sáu mươi lăm tuổi bị đạn bắn vào ngực. Huyết áp 140/100. Mạch 150. Có tiếng thở rít phía bên phải. Tim đập tốt. Không có những vết thương nào khác. Chúng tôi đang chuẩn bị chuyển ông ấy đi. Chúng tôi truyền dung dịch muối thông thường”.

“Thử tưởng tượng mà xem. Cái thằng khốn kiếp ấy bắn một người mù”, sĩ quan cảnh sát Larry Petroff nói với đồng nghiệp.

“Mù theo luật thôi”, Leo Harris nói vọng ra từ trong xe cứu thương, “Mù theo luật không phải là mù hoàn toàn”.

“Tôi hiểu rồi, ông Harris. Bây giờ ông chớ lo lắng gì cả. Bệnh viện thành phố có những bác sĩ giỏi lắm. Và dù có tắc nghẽn giao thông hay không thì trong vòng ba phút nữa là ông đã ở đó rồi. Con Midnight cũng sẽ ổn thôi. Cả hai may mắn lắm đấy”.

“Phải, hôm nay là ngày may mắn của tôi mà”, Harris nói.

Chương 49

Y tá Noddie Wilkins đang sốt ruột. Nếu cô ta nhảy vào xe ngay lúc này thì cô vẫn muộn đến nửa giờ trong cuộc hẹn với Rudonpho. Cái công việc chết tiệt này. Nó hút kiệt cả cuộc đời cô. Đã thế, cái bệnh viện khốn kiếp này còn tìm mọi cơ hội để cắt xén khoản lương còm cõi của cô nữa chứ. Lũ con hoang.

Cô đẩy cánh cửa phòng 228 bằng hông, gắng không làm đổ khay thuốc. Nguồn ánh sáng duy nhất trong phòng phát ra từ chiếc tivi: “Này, ông gì ơi”, cô gọi to, cố át tiếng quay âm âm của những chiếc quạt như thể vẫn dùng từ năm 1949, thật là kỳ quặc và ngu ngốc.

Cô y tá xoay chiếc khay, đặt nó lên chiếc bàn bên cạnh, cố tránh xa tầm với của bệnh nhân. Ông Harris, đã sáu mươi sáu tuổi và đang phục hồi sau khi bị bắn, tuy nhiên, cô sẽ phải di chuyển rất nhanh kéo mù theo luật hay không thì ông ấy vẫn cứ tóm lấy cô bằng cánh tay còn lạnh lặn. Tuy thế, ông là người dễ thương, một ông già thực lòng yêu con chó Midnight của mình.

“Ông Harris, tôi lấy bữa tối cho ông đây này, cả hai cái kem nữa, bây giờ, tôi phải đo nhiệt độ cho ông”.

Cô y tá quay đi, lấy chiếc máy đo huyết áp để ở góc phòng đến bên bệnh nhân, chờ đợi nghe thấy câu nói quen thuộc của ông: “Cưng yêu, giữ lại gối cho ta đi, cô bé ngoan !”

Noddie liếc nhìn vào giường. Bụng cô quặn lại giữa chừng.

Có chuyện gì đó không ổn.

“Ông Harris ! ông Harris ơi !”

Cô lắc tay bệnh nhân, đầu ông già ngoẹo đi, những đồng xu trượt khỏi mắt ông rơi xuống giường. Một đồng xu rơi thẳng xuống sàn, lăn vào góc phòng, kêu leng keng trước khi nằm ngả xuống tấm vải trải sàn.

Ôi, lạy Chúa tôi, điều đó lại xảy ra rồi !

Những đồng xu kinh khủng. Và lần này, chúng nằm trên mi mắt của ông già Harris.

Chương 50

Đó là buổi sáng thứ ba Yuki kéo cánh cửa ra vào bằng kính có nẹp sắt nặng nề ở Tòa án dân sự trung ương. Hành động này giờ đây đã trở thành một nỗi ám ảnh đối với cô. Câu hỏi đặt ra là liệu cô đã hoàn toàn phát điên hay chưa ?

Yuki chìa giấy tờ tùy thân cho cảnh vệ của tòa án xem rồi đi thang máy tới phòng xử án 4A.

Cô đang nghĩ phép không đi làm và hoặc là tới tòa án hàng ngày hoặc là phát điên lên vì đau đớn và giận dữ. Điều duy nhất hiện có thể khiến cô ra khỏi giường mỗi sáng chính là việc cô có thể theo dõi Maureen O'Mara tìm cách chống lại Bệnh viện thành phố.

Tòa đang xử khi Yuki bước vào căn phòng đông đặc những người là người. Cô nhìn thấy một chỗ vẫn còn trống ở giữa phòng, luồn lách qua vài người trước khi ngồi xuống. "Xin lỗi", cô thì thầm.

Yuki ngồi như đóng đinh xuống ghế khi những người đàn ông, đàn bà mất người thân tại Bệnh viện thành phố đứng vào chỗ dành cho người làm chứng, mỗi nhân chứng đều kể lại lời khai đau đớn về việc ông ta hay bà ta đã mất một đứa con, một người bạn đời hay cha mẹ như thế nào do sự thờ ơ hay sai lầm khi chữa trị.

Nỗi đau của Yuki vẫn còn quá mới đến mức tất cả điều cô có thể làm là cố không khóc oà lên theo những người làm chứng. Cô đã không khóc. Cô tự buộc mình phải xem xét vụ án của Maureen O'Mara theo cách một luật sư phải làm.

Đó cũng là điều mà một tuần trước Cindy đã làm trong vụ án của Susie. Các bệnh nhân đều được tiếp nhận vào phòng cấp cứu, họ hồi phục trong phòng hồi sức cấp cứu và rồi một điều gì đó đã xảy ra khiến bệnh nhân qua đời.

Điều này đã xảy ra chính xác như trường hợp của mẹ Yuki.

Giá mà cô có thể quay ngược lại thời gian và đưa bà thoát ra khỏi cái địa ngục đó.

Giá mà cô có thể làm được điều đó.

Yuki nghe thấy Lawrence Kramer gạt tiếp một người mẹ chứa chan nước mắt ra khỏi vành móng ngựa: "Tôi không có câu hỏi nào dành cho người làm chứng này, xin cảm ơn quý tòa".

Khi người phụ nữ tội nghiệp cố kìm nước mắt, Yuki vội lấy khăn tay áp chặt vào hai mắt mình.

Cô hít những hơi thở sâu đau đớn khi Maureen O'Mara gọi nhân chứng tiếp theo.

"Xin mời bác sĩ Lee Chen".

Chương 51

Yuki dướn lên phía trước, chăm chú quan sát kỹ lưỡng nhân chứng của nguyên đơn, Bác sĩ Chen, người đang nói bằng sự nhiệt tình có kiểm soát của một người thông minh không muốn tỏ ra là mình quá sáng suốt. Ông ta biết quá rõ là điều đó sẽ khiến người khác cảm thấy như thế nào. Trời ạ, đây chính là thực tế cuộc sống của ông ta mà.

Chen lên danh sách những bằng cấp của mình - bằng bác sĩ của Berkeley, mười hai năm làm việc trong phòng cấp cứu của Bệnh viện thành phố San Francisco.

Đáp lại những câu hỏi của O'Mara, người bác sĩ trông có vẻ nghiêm khắc với đôi kính gọng đen kể với toà về một đêm khi ông còn là bác sĩ trực trong phòng cấp cứu và một phụ nữ ba mươi tuổi tên là Jessica Falk được xe cứu thương đưa vào.

"Cô Falk đang ở trong bể bơi thì cảm thấy chóng mặt buồn nôn nên quay số gọi 911. Cô ấy thở bằng bình dưỡng khí khi được đưa vào phòng cấp cứu.

Chúng tôi thử rung tim cho cô ấy và đưa nhịp tim của cô ấy trở lại bình thường, cô ấy ở trong tình trạng ổn định", Chen kể với toà, "cô ấy ổn cả khi được đưa vào phòng cấp cứu".

"Xin cứ tiếp tục đi, Bác sĩ Chen", O' Mara nói.

"Tôi biết cô Falk rất rõ - con gái chúng tôi ở cùng một nhà trẻ mà - cho nên tôi chịu trách nhiệm chính về trường hợp của cô ấy. Tôi đến thăm Jessica sáu tiếng đồng hồ sau - khi tan ca trực. Chúng tôi nói chuyện một lát, cô ấy hoàn toàn ổn. Có điều là cô ấy nhớ đứa con gái nhỏ. Nhưng khi tôi kiểm tra biểu đồ sức khỏe của cô ấy vào hôm sau, tôi được biết là cô ấy có nhịp tim bất thường, có thể là kết quả của rối loạn nhịp tim - và cô ấy đã chết".

"Thưa Bác sĩ, ông có thấy điều đó là bất thường không ạ ?"

"Cực kỳ bất thường đối với một phụ nữ ở tuổi cô ấy và điều kiện thể lực như vậy".

"Vậy ông đã làm gì ?"

"Tôi yêu cầu phải mổ pháp y và lập một hội đồng xét lại vụ việc".

"Và các ông đã tìm thấy gì ?"

"Không biết tại sao Jessica Falk đã nhận được chất Epinephrine vì chất này không có trong đơn thuốc của cô ấy .

"Chất Epinephrine có ảnh hưởng thế nào đối với bệnh nhân loạn nhịp tim ?"

"Vì Chúa ! Epinephrine là một loại Adrenaline tổng hợp. Cô ấy nên được điều trị bằng Lidocaine, một loại thuốc gây tê. Thứ thuốc đó sẽ làm cho nhịp tim của cô ấy điều hoà hơn. Dùng Epinephrine thì cũng giống như cho cô ấy uống Côcaine vậy. Đó là loại thuốc gây chết người đối với một bệnh nhân loạn nhịp tim".

"Vậy đó là một lỗi lớn, phải không bác sĩ Chen ? Chuyện gì đã xảy ra khi Hội đồng của bệnh viện xem xét lại vụ việc của cô Falk ?"

"Trong thực tế, người ta chẳng làm gì hết", người bác sĩ nói một cách cay đắng.

"Không một hành động nào sao ?"

"Phải, không hề có một sự tôn trọng nào được dành cho Jessica Falk. Hai tuần sau tôi

cũng bị chấm dứt hợp đồng làm việc luôn”.

“Bởi vì ông đã cảnh báo sự việc sao ?”

“Phản đối. Luật sư đang chỉ dẫn cho người làm chứng,” Kramer nói, đứng phắt dậy.

“Tôi xin hỏi lại thưa Quý toà. Thưa bác sĩ Chen, tại sao hợp đồng lao động của ông lại bị chấm dứt sau mười hai năm ?”

“Người ta bảo tôi đó là do lý do về ngân sách”. O’Mara cúi đầu, để mặc sức mạnh trong những lời nói của người bác sĩ gây áp lực mà không cần sự thêm thắt nào. Rồi cô ngẩng đầu lên, nhìn thẳng vào mặt người làm chứng.

“Tôi chỉ có thêm một câu hỏi thôi, thưa bác sĩ Chen. Bác sĩ nào đã tiếp nhận Jessica Falk vào phòng cấp cứu ?”

“Bác sĩ Dennis Garza”.

“Theo ông thì liệu người bác sĩ đó có tiếp tục kiểm tra cô Falk khi cô ấy ở trong phòng cấp cứu không ?”

“Chữ ký của anh ta ở trên biểu đồ sức khoẻ của cô

“Cảm ơn ông. Tôi không có gì hỏi thêm ông nữa, thưa bác sĩ”.

Chương 52

Khi Kramer đứng lên để thẩm vấn chéo bác sĩ Chen, Yuki quay đầu, nhìn kỹ phòng xử án cho đến khi cô thấy bác sĩ Garza ở trước cô ba hàng ghế. Cái đồ cặn bã đó.

Gã đang nhồm lên khỏi chỗ ngồi, hất lộn tóc khỏi trán khi đi về phía cửa ra vào. Mặt Yuki nóng bừng lên.

Cái đồ con hoang đó đi đâu vậy kìa ? Quay lại đây, Garza. Chính mày cần phải lắng nghe điều này đây !

Yuki cũng đứng lên, xin lỗi mọi người, tìm cách đi qua một dãy đầu gối, dẫm cả lên chân người ta, chiếc cặp sổ đập mạnh vào ghế.

“Xin lỗi, xin lỗi”.

Vào lúc Yuki tới được sảnh lớn thì Garza đã khuất ngoài tầm mắt.

Yuki thấy cửa thang máy đang đóng lại. Cô chạy vội tới, ấn nút thang, mở cửa nhưng chiếc thang đã trống rỗng.

Yuki chạy tới hành lang vừa kịp lúc nhìn thấy lưng áo choàng màu xanh nước biển của Garza, gã bác sĩ đang sải bước xa dần khỏi toà án và cả cô nữa.

Yuki đuổi theo gã, để giày gõ lách cách trên nền hành lang. Cô tự hỏi không biết sẽ nói hoặc làm gì khi bắt kịp Garza.

Điều này chẳng giống mình tí nào, Yuki nghĩ khi đẩy chiếc cửa nặng nề, trượt chân suýt ngã vào ánh sáng chói lòa bên ngoài. Cô chưa từng hấp tấp thế này bao giờ.

Cô là người có tổ chức, có kỷ luật mà.

Nhưng lúc này cô không thể tự ngăn mình. Nỗi ám ảnh đã chiếm lĩnh cô như thể cô đang ở trong một bộ phim điên dại của Hitchcock vậy.

Yuki quan sát vĩa hè, cô thấy Garza đang đi dọc theo đường McAllister hướng về Trung tâm Civic, xuyên qua đám đông khách bộ hành phía trước.

Yuki theo sau, lúc lúc lại chạy để bắt kịp Garza. Khi đã đến sau lưng gã, cô gọi to: “Garza !”

Gã bác sĩ dừng lại và quay phắt để đối mặt với Yuki, nheo mắt để tránh ánh sáng mặt trời.

Yuki tiến lại gần hơn nữa, chỉ ngừng lại ở khoảng cách như lúc người ta bắt tay nhau.

“Tôi là Yuki Castellano”.

“Phải, tôi biết cô là ai. Vấn đề ở đây là tại sao cô lại đi theo tôi chứ ?”

“Tôi đã yêu cầu các bác sĩ pháp y mổ xác cho mẹ tôi”.

Garza cố để không tỏ ra ngạc nhiên: “Tôi hy vọng là điều đó làm cho cô cảm thấy khá hơn. Cô thấy sao ?”

“Tôi thực sự cảm thấy khá hơn, bác sĩ. Vì tôi không còn điên dại nữa. Nhưng tôi lại đang giận dữ. Mẹ tôi chết vì các người lại một lần nữa làm vậy. Một lần nữa”.

Lúc này Garza trông hết sức phiền lòng.

"Tôi à ? Cá nhân tôi sao ? Cô chắc chứ ?"

"Đừng có đóng kịch với tôi. Tôi đang nói về mẹ tôi đấy".

"Tôi chắc là bên pháp y sẽ đưa báo cáo về mẹ cô cho tôi. Có lẽ tôi sẽ đọc nó". Rồi Garza quay người đi, bước về phía chiếc Lexus suv màu bạc đỗ ở lề đường.

Gã ta mở cửa xe, cúi xuống định chui vào xe nhưng rồi dừng lại. Gã quay lại phía Yuki: "Này, tại sao cô không kiện tôi đi, đồ chó cái ? Một ý tưởng hay đấy, hãy gia nhập đám đông đó đi".

Chương 53

6 giờ 15 phút tối thứ tư, Claire và tôi đang ở cái quán ưa thích của chúng tôi quán Susie. Ban nhạc sôi động khiến tất cả mọi người sôi lên với bài quốc ca của Jimmy Buffett và chúng tôi gọi bia tươi trong khi chờ đợi Yuki và Cindy tới.

Claire và tôi chạm cốc rồi tiếp tục trút ra những lời phàn nàn lặt vặt vốn giống như những con bọ chét bám trên một con chó - không đe dọa mạng sống của ai nhưng gây khó chịu kinh khủng.

“Cậu biết Bob Watson không ?” Claire hỏi.

“Chàng Bob trợ tá của cậu ấy à ?”

“Phải. Bob yêu quý, khoẻ mạnh, sẵn lòng và say mê công việc của tớ sắp chuyển đi Boston rồi và tớ buộc phải nhận cô cháu gái 21 tuổi của ông Thị trưởng thay thế”. “Cái gì ? Cô ta được nhận là nhờ quan hệ sao ?”

“Cứ như thể cái gì chần ngang cổ tớ vậy. Một đứa con nít-được gọi là Thỏ”, Claire than vãn, “Cô ta hầu như không thể nhắc nổi một tách cà phê chứ chưa nói đến một cái xác hơn trăm cân”.

“Rồi cô ta lại cứ liên tục thay đĩa từ Shastikovitch sang nhạc hip-hop nữa chứ. Da vàng, bác sĩ Thỏ của chúng tôi cần loại nhạc đúng kiểu ă. Chắc rồi, thừa cô Thỏ. Không được vội ă. Cô Thỏ của chúng tôi cần được nghỉ ngơi thoải mái mà”.

Tôi cười nắc nẻ, phun cả bia ra vừa đúng lúc Cindy bay vào chỗ chúng tôi đang ngồi.

“Chào các bạn !”

“Lại gặp cậu rồi nữ ký giả”, Claire nói, “Yuki đâu rồi ?”

“Tớ vừa cho cô ấy xuống trước toà án. Cô ấy gửi lời xin lỗi”.

“Cô ấy vẫn còn đau buồn như vậy sao ?”

“Kinh khủng luôn”, Cindy nói, “Nhưng cô ấy tập trung vào phiên toà. Cô ấy thậm chí còn bị ám ảnh hơn cả tớ nữa ấy chứ”.

Loretta thả tờ thực đơn và một đĩa khoai tây rán xuống khi Cindy kể lại cho chúng tôi nghe về mấy ngày qua của cô ấy ở toà án.

“Tên của bác sĩ Garza lại bị nêu lên hôm nay. Một bé gái mười tuổi mất mẹ chỉ vì một đơn thuốc quá liều. Chính Garza đã tiếp nhận người mẹ vào phòng cấp cứu và Nhà tang lễ Jamison đưa cô ấy đi”.

“Nếu các cậu nghe những câu chuyện đó ở toà án thì các cậu sẽ muốn đóng đinh một kẻ nào đó !” Cindy tiếp tục, dùng ống hút thổi bay một tờ giấy gói. “Đừng có bao giờ tới bệnh viện nếu các cậu có thể tránh. Càng ngày càng có nhiều người chết vì tai nạn trong cái bệnh viện đó hơn là vì ung thư vú, AIDS hay tai nạn ô tô đấy”.

“Cứ tiếp tục đi !”

“Lindsay, y tế nằm trong mười nguyên nhân hàng đầu gây tử vong tại Mỹ đấy. Và tớ đã làm vài phép thử với bác sĩ Garza. Theo con số thống kê thì gã này giữ kỷ lục đấy”.

“Kể cho tớ nghe nào !” Claire nói.

“Ở những nơi Garza đã làm,” Cindy nói, “Cleveland, Raleigh, Albany, và ở đây, xác người chồng chất lên khi gã ta có mặt tại một bệnh viện mới”.

“Điều cậu đang nói, là một vụ âm ỉ quốc gia đấy”, Claire nói, đập mạnh xuống mặt bàn kính. “Những gã thầy thuốc bắn thủ đồ cứ lang thang khắp nước và các bệnh viện đó không đuổi chúng vì sợ bị kiện”.

Cindy gật đầu đồng ý: “Đó chính là cách bọn tin đồ của thần chết sát hại hàng chục, có khi lên đến hàng trăm nạn nhân trước khi chúng bị bắt”.

“Không có gì đáng ngạc nhiên là Yuki bị ám ảnh bởi cái gã Garza này’, tôi nói, “Cô ấy chắc chắn rằng gã phải chịu trách nhiệm về cái chết của mẹ cô.

“Tớ có thể nói với các cậu một sự thật”, Cindy nói, “Kẻ nào đó ở cái bệnh viện này phải chịu trách nhiệm về cái chết của Keiko. Bà lẽ ra đang ở nhà, uống trà, khuyên bảo Yuki phải mặc gì và làm thế nào để lấy chồng”.

Chương 54

Giờ cao điểm buổi sáng ở San Francisco đã chiếm mất hơn 15 phút quý báu so với thời gian lái xe thường lệ và Cindy đang bị muộn. Cô đẩy cánh cửa toà án, vậy Yuki đang ngồi sau lan can rồi đâm sầm vào đám nhân viên ở hàng ghế báo chí để lấy một chỗ ngồi khi cô nhập bọn với họ.

Một cuộc tranh luận khá nảy lửa bên lề đang diễn ra, Cindy nghĩ ông Kramer và O'Mara đang tranh luận với giọng hạ thấp ở chỗ Ngài chánh án.

Chánh án Bevins lắng nghe một lúc rồi nói: "Tôi không thấy vấn đề gì thừa ông Kramer", Bevins lắc mái tóc giả, chỉnh lại đôi kính, "Cả hai người hãy bước lui lại. Hãy tiếp tục đi!"

Kramer rời khỏi ghế còn O'Mara tiếp nhận bọc tranh tụng. Cô lắc mái tóc màu hung đỏ. Phải chăng đó là một dấu hiệu chiến thắng? Rồi cô gọi một nhân chứng tới bọc.

Có tiếng rì rầm lan khắp phòng xử án khi một phụ nữ tuổi trạc bốn mươi nổi bật với mái tóc hung đỏ được gọi lên. Bộ quần áo màu nâu nhạt thiết kế theo kiểu châu Âu bó sát của cô kết hợp với chiếc áo sơ mi may diêm dúa màu trắng đỏ dường như nổi rõ phong cách và sự tự tin khác thường của người phụ nữ này.

"Chuyện gì đang xảy ra vậy?" Cindy thì thầm với nhà báo ngồi bên cạnh. Anh chàng này trông như Clark Kent bằng xương bằng thịt - tuổi trạc ba mươi, tóc đen, đeo kính, trông cực dễ thương và có vẻ mồm mép.

"Xin chào. Tôi là Whit Ewing của tờ Diễn đàn Chicago".

"Tôi là Cindy Thomas".

"Của tờ Biên niên sử à?"

"Chính tôi đây".

"Tôi thường đọc các bài của cô. Cũng không đến nổi tồi".

"Cảm ơn, Whit. Có gì nổi bật không?"

"O' Mara đang gọi một người làm chứng của bên bị với tư cách là một phần của vụ án quan trọng này. Đây là một chiến thuật khôn ngoan vì Kramer không thể thẩm vấn chéo người làm chứng của chính anh ta được".

"Như thế là cô ấy sẽ chiếm quyền chủ động cho tới khi anh ta có thể kiểm soát được nhân chứng đó".

"Đúng vậy".

"Cảm ơn, tôi nợ anh một điểm đấy".

"Tôi sẽ luôn nhắc cô nhớ tới điều đó", anh chàng cười toe toét.

Tiếng búa đánh gôn của Chánh án Benveniste nhắc bồi thẩm đoàn đưa ra câu hỏi.

"Xin hãy xưng tên", O'Mara nói.

"Bác sĩ Sonya Engstrom".

"Bác sĩ Engstrom, chức vụ của cô tại Bệnh viện thành phố" là gì?"

“Tôi là Chủ nhiệm khoa Dược”.

“Đây rồi”, Whit Ewing nói, “đỉnh điểm đây rồi”.

Chương 55

Sonya Engstrom đưa ra một danh sách về những thành tích của mình một cách ngắn gọn súc tích. Cô ta nói rằng mình đã làm việc ở Bệnh viện thành phố được bảy năm và chịu trách nhiệm về hệ thống và những nhân viên cấp phát thuốc. Cô ta dường như cũng bị ấn tượng về chính mình thì phải.

O'Mara hỏi: “Cô làm ơn nói cho Bồi thẩm đoàn về hệ thống cấp phát thuốc mà cô đang áp dụng được không, thưa bác sĩ?”

“Chắc chắn rồi. Chúng tôi có một hệ thống máy tính tự động được nối với cơ chế cấp phát thuốc”.

“Cô có thể nói gì về độ tin cậy của hệ thống này?” “Tôi có thể nói là hệ thống này có độ tin cậy lên đến 99,9 phần trăm”.

“Xin làm ơn giải thích rõ hơn được không?”

Cindy nạp mọi thông tin vào máy tính xách tay. Làm thế nào mà một thầy thuốc lấy được kết quả khám của một bệnh nhân từ phòng thí nghiệm rồi nạp kết quả chẩn đoán đó vào hệ thống máy tính này.

Hệ thống máy tính đó sẽ đưa ra một khay thuốc thích hợp và người bác sĩ đón lấy khay thuốc. Rồi một y tá sẽ lấy tên của bệnh nhân ra khỏi máy tính và điền mã của người đó vào.

“Đó là một mật mã phải không? Mỗi người có một mã riêng phải không?”

“Chính xác”.

“Xin tiếp tục cho”.

“Cùng lúc người y tá vào mã số, một dược sĩ của chúng tôi sẽ kiểm tra lại và nhập lệnh về người bệnh nhân đó. Động tác này sẽ làm chiếc phanh giữ cần gạt thuốc của máy phân phối thuốc nhả ra”.

“Như vậy có vẻ giống như một chiếc máy bán thuốc tự động được số hoá”.

“Đúng vậy”, nhân chứng nói, dường như hài lòng với chính mình và với O'Mara vì cô đã hiểu đúng, “người y tá sẽ lấy thuốc ra khỏi máy và mang thuốc đến cho bệnh nhân”.

“Một hệ thống không thể sai lầm phải không?”

“Cũng gần như vậy. Chương trình đó không thể thay đổi được và mã số an ninh sẽ để lại dấu vết có thể truy cập được”.

“Tôi hiểu rồi”, O'Mara nói. Cô quay trở lại bàn, xem xét ghi chép của mình và quay lại với nhân chứng.

“Liệu một kỹ thuật viên nào đó có thể nạp nhầm thuốc vào máy không?”

“Tôi giả thiết là có thể...”

“Xin trả lời là có hay không?”

“Có”.

“Liệu một người nào đó có thể giữ lại một loại thuốc sau khi lấy nó ra khỏi máy không?”

Và làm sai lệch nó, vì một lý do cá nhân nào đó chẳng hạn”.

“Có”.

“Nếu một thầy thuốc nào đó chẩn đoán sai thì liệu thuốc được kê sai đó có được phát đến tay bệnh nhân không ?”

Nhân chứng chớp chớp mắt thật nhanh. Cô ta bối rối, có thể lắm, Cindy nghĩ, nhưng hơn thế, cô ta trông có vẻ đau đớn. Quá mức đối với một hệ thống đáng tin cậy như cô ta tuyên bố.

“Có, nhưng...”

“Cảm ơn”, O’ Mara cắt ngang. “Bây giờ tôi xin hỏi. Liệu có phải là sự thực rằng con số những sai lầm chết người về mặt dược lý của Bệnh viện thành phố đã tăng lên ba lần kể từ khi được tư nhân hoá cách đây ba năm hay không ?”

“Cô nghĩ là tôi không lo lắng về điều đó hay sao ? Tôi đã tìm từng góc ngách rồi”, Engstrom nói, giọng hơi cao lên, lần đầu tiên có vẻ hung thế từ lúc lên bục làm chứng.

“Xin nói tiếp đi, bác sĩ Engstrom. Chỉ trả lời câu hỏi thôi. Cô là người đứng đầu khoa Dược. Cô cũng ở trong Ban Giám đốc bệnh viện. Liệu có con số tăng gấp ba về những vụ sai lầm chết người về dược lý trong vòng ba năm qua không ?”

“Có, nhưng... Vâng, đúng vậy”.

“Cô có ý kiến gì về việc những người thân yêu của các khách hàng của tôi đã bị chết vì nhận được thuốc sai không ?”

“Không, tôi không nghi ngờ gì về điều này”, Engstrom nói bằng một giọng hầu như không thể nghe được.

“Vậy liệu rằng những sai lầm chết người này là do hệ thống máy cấp phát thuốc đáng tin cậy của các cô hay do lỗi của con người vậy ? Tôi định nói hoặc là cái này hoặc là cái kia”, O’ Mara hối thúc, “Vậy những cái chết thương tâm này là do lỗi của bộ phận cô hay là lỗi của bệnh viện đây ?”

“Phản đối ! Đây là vấn đề còn đang tranh cãi”, Kramer đứng bật lên.

Cindy cảm thấy như sồn hết cả gai ốc lên. Bên cạnh cô, Whit Ewing thì thầm.

“Chấp nhận phản đối”, Bevins nói.

“Xin rút lui ý kiến”, O’ Mara nói. Cô liếc nhìn bồi thẩm đoàn rồi cứ dán mắt vào đó, “Thưa Quý toà, nguyên đơn xin nghỉ”.

Chương 56

Người ta bảo rằng đó là một ngày thu đẹp trời nhưng tôi không dám chắc về điều đó. Tôi đang ăn thịt lợn muối với bánh xốp mỏng dẹt cuốn mứt trong văn phòng. Nhìn ra một con hẻm tối om khi Thanh tra Conklin gõ cửa.

“Vào đi, Conklin”, tôi nói.

Conklin bước vào, đôi mắt nâu sáng lên đầy ngụ ý. Dù nó là chuyện gì thì tôi cũng rất muốn biết ngay.

“Lou à, chúng ta cần đi gặp một người ngay bây giờ, nếu cô có thể”.

“Chuyện gì xảy ra vậy?”

Conklin dợm bước ra khỏi văn phòng của tôi, miệng nói: “Đi nào, Trung úy ” rồi anh chàng sải bước ra khỏi chỗ tôi xuống sảnh.

“Conklin, gì vậy?”

Tôi ném bản báo cáo đang sửa đi và xuống căn phòng nhỏ lộn xộn với lò vi sóng và chiếc tủ lạnh Kenmore màu vàng.

Jacobi đang ngồi cạnh cái bàn méo mó với một cô gái trẻ chừng hai mươi tuổi mặc áo sơ mi hiệu Pollarfleece và chiếc quần thun. Mái tóc đen dài của cô xoã ngang lưng. Cô ngược nhìn tôi với cặp mắt chải mascara nhem nhuốc đỏ ngầu.

Rõ ràng là cô ấy đã khóc.

Jacobi lên mặt cha chú, tuy thiếu vắng nụ cười nhưng rõ ràng tôi có thể thấy nét sung sướng ánh lên trong đôi mắt ông ấy.

“Trung úy à”, Jacobi nói, “Đây là Barbara Jane Ross. Cô ấy đang dọn báo thì tìm thấy cái này”.

Ông đẩy bức ảnh của cô gái trong chiếc xe Jaguar in trên báo ra giữa bàn, cô gái tóc vàng xinh đẹp như ma-nơ-canh mà chúng tôi tìm thấy được phô bày trong chiếc xe Jaguar đậu trên phố Chesnut.

Vô số lời chỉ dẫn đầy bê tắc đã tràn ngập đường dây của chúng tôi kể từ khi ảnh cô gái trong xe Jaguar được đăng trên tờ Biên niên sử. Từ nét mặt của Jacobi, tôi biết rằng cô gái trẻ này có điều gì đó có giá trị để nói với chúng tôi.

Barbara Jane Ross và tôi bắt tay nhau. Tay cô ấy lạnh như băng vậy. “Tôi có thể xem được không?” Tôi hỏi về bức ảnh mà cô ấy đang nắm chặt bằng tay trái.

“Nhất định rồi”, cô nói và đưa cho tôi xem bức ảnh chụp nhanh cô và cô gái trong xe Jaguar đang ngồi trên bãi biển, cả hai cô đều đội mũ rộng vành màu trắng và những chiếc áo tắm hai mảnh nhỏ xíu, họ có bím tóc giống hệt nhau và cả hai đều cười hết cỡ.

“Cô ấy là bạn cùng phòng của tôi ở trường đại học” Barbara Jane Ross nói, mắt cô sưng mọng lên vì nước mắt, “Tôi không thể tin nổi điều này đã xảy ra. Tôi không thể tin rằng Sandy đã chết” !

Chương 57

Tôi đưa cho Barbara Jane Ross một hộp khăn giấy, nhìn chăm chăm qua đầu cô ta, tới Jacobi và sau là Conklin trong khi cô ấy đang hỉ mũi ầm ỉ. Trời đất ơi, cuối cùng chúng tôi cũng đã tìm được thông tin, đầu tiên về cô gái trong chiếc xe Jaguar.

“Barbara, họ của bạn cô là gì?”

“Wegne. Nhưng Sandy thường đi ra ngoài chơi với những cái tên khác. Tôi không biết tất cả những tên đó”.

“Cô ấy là một diễn viên à?”

“Không, cô ấy là gái bao”.

Tôi kinh ngạc. Sandy Wegne là một cô gái bao. Vậy thì làm sao cô ấy có thể giữ bí mật những chuyện như vậy trong hệ thống của trường?

“Cô cũng là gái bao à?”

“Không đời nào. Tôi dạy học, ngay tại thành phố này”. Jacobi cho thêm bột cà phê vào trong máy pha cà phê trong khi Barbara Jane Ross kể cho chúng tôi nghe về cô và Sandy là bạn cùng phòng với nhau tại trường đại học California, Santa Barbara.

“Khi còn đi học, Sandy cần tiền vì vậy cô ấy đã cặp kè với một số người. Nhiều cô gái đã làm việc đó. Barbara nói: “Sinh viên lúc nào cũng thiếu tiền”.

“Lúc đầu cô ấy không đi thường xuyên, nhưng sau này cô ấy thấy vui và thú vị”, Barbara tiếp tục “Sandy yêu thích một cuộc sống bí mật. Cô ấy cũng không phải là người duy nhất làm như vậy”.

“Thế cô ấy có bao giờ đề cập đến một cuộc hẹn nào đó đã khiến cô ấy khó chịu không?” Tôi hỏi. “Chẳng hạn người riào đó muốn sở hữu cô ấy hay dùng bạo lực chẳng hạn?”

“Chẳng có chuyện đó đâu”, Barbara nói, “Cô ấy sẽ kể cho tôi nghe nếu có chuyện như vậy. Chúng tôi nói về mọi thứ, thậm chí cả công việc của cô ấy”.

“Thế Sandy có bạn trai không? Còn ai biết cô ấy đang làm nghề này không?”

“Không có ai đặc biệt trong cuộc đời cô ấy cả, nếu không cô ấy đã bỏ công việc làm đêm đó của mình”, Barbara kể, “Cô ấy không phải là đồ rác rưởi đâu mặc dù điều đó nghe có vẻ kỳ lạ, nhưng thề có Chúa, cô ấy không phải loại người như vậy... Ôi, Chúa ơi! Cha mẹ cô ấy không biết đâu, họ ở tận Portland cơ”.

“Có có biết tên họ không? Hay cô có số điện thoại của họ không?”

Barbara lục lọi chiếc túi hiệu Coach của mình, cô lấy ra số điện thoại.

“Nghe này” Cô ấy nói. “Tôi vừa nhớ ra cô ấy làm việc cho ai. Cái dịch vụ gái gọi ấy. Tôi nghĩ chỗ đó gọi là Top Hat”.

“Cảm ơn cô. Cô đã giúp chúng tôi rất nhiều đấy. Chờ thêm một chút, Barbara Jane. Thanh tra Conklin sẽ có vài câu hỏi cho cô”.

Khi tôi bước ra ngoài, Conklin chiếm lấy ghế của tôi. Tôi thấy Barbara Jane Ross nhìn sâu vào mắt anh chàng và mỉm cười.

Chương 58

Căn hộ màu be ba tầng có trang trí đường viền ở phố California, ngay ngoài rìa của Quận Financial.

Tôi chìa phù hiệu cho người gác cửa và anh ta gọi với vào trong.

“Nhân viên Đội trọng án đang ở đây và muốn gặp bà, thưa bà Selzer”.

Một giọng nữ át tiếng anh ta: “Tôi không có nhà. Tôi không nhìn thấy gì, không biết ai hết. Tôi là người già nua ốm yếu không thể ra ngoài. Mà tôi chỉ để ý đến công việc của chính mình thôi”.

“Một nhân vật hài kịch đây’, Jacobi nói với người canh cửa, “Chúng tôi sẽ lên trên ấy”.

Một người đàn bà nhỏ bé đang đứng chắn cửa ra vào căn hộ khi chúng tôi leo lên đến nơi. Bà ta chắc chắn không cao tới mét rưỡi, mái tóc dày cộm được quấn lại với một chiếc lược hình con rùa, son môi lợt lạt, mặc áo nịt lụa đen cổ chữ V, quần satanh.

Tôi đoán bà ta trạc ba mươi năm nhưng những vết chân chim nơi đuôi mắt nói cho tôi biết rằng bà ta hoặc là già hơn vẻ ngoài của mình hoặc đã có một cuộc đời truân chuyên gian khó. Mà cũng có thể là cả hai.

“Thưa các ngài sĩ quan. Tôi điều hành một dịch vụ giới thiệu. Môn bài của tôi theo đúng luật đó ạ”, bà ta nói như thể đang chào chúng tôi vậy.

“Bà có muốn mời chúng tôi vào không ?” Jacobi nói, vung tay làm loé cả quân hiệu, “Chỗ này có mùi khó ngửi thế nào ấy”.

Người đàn bà bé nhỏ vờ thở dài nhưng cũng bước lùi lại và để cho chúng tôi vào. Một phòng chờ có gắn gương dẫn tới một phòng khách được sơn phết và treo rèm với đủ cấp độ của màu xám. Những tấm ảnh đen trắng của Henmut Newton được treo dọc trên tường.

Chúng tôi đi theo bà ta vào một căn phòng có những chiếc ghế quay bọc màu đỏ và một chiếc bàn làm việc phủ men màu đen kê sát vào cửa sổ phía trước.

“Tôi là Trung úy Boxer. Đây là Thanh tra Jacobi. Đội trọng án”.

Tôi đặt mạnh bức ảnh của Sandy Wegner và cô gái trong chiếc xe Caddy xuống bàn. Hai khuôn mặt xanh xao. Những tua vải quấn quanh làm nổi bật những đường quấn quanh cổ họ.

“Bà có nhận ra những cô gái này không ?”

Selzer nuốt nghẹn rồi đặt tay lên ảnh của Wegner.

“Đây là Sandy Wegner. Người ta hay gọi cô ấy là Tanya. Tôi không biết cô kia. Cô nói là cô ấy đã chết sao ?”

“Bà có thể nói gì với chúng tôi về Sandy ?”

“Tôi chỉ gặp cô ấy có một lần. Sau đó toàn nói chuyện trên điện thoại. Rất có óc hài hước, cơ thể cực đẹp. Tôi lẽ ra có thể khiến cô ấy đêm nào cũng bận rộn nhưng cô ấy cương quyết chỉ làm bán thời gian. Ở này, các ngài không định buộc tôi có dính dáng gì đến chuyện này đấy chứ ?” Bà ta nói, chĩa mũi dùi về phía tôi.

“Sandy có làm việc vào đêm 15 tháng 9 không ?” Tôi hỏi.

Selzer ngồi phịch xuống chiếc bàn phủ men đen, gõ máy tính, tì cằm vào tay trong khi lướt qua các dữ liệu.

“Cuộc hẹn của cô ấy đêm đó là một ông Alex Logan nào đó... Tôi nhớ ra rồi. Ông ta gọi từ khách sạn Triton. Ông ta nói là ông chỉ ở thành phố có một đêm thôi và muốn một cô gái tóc vàng xinh đẹp đi cùng đến một chương trình, Henry đệ ngủ. Tôi không biết làm thế nào mà tôi vẫn còn nhớ điều này chứ”.

“Liệu Logan có phải là khách thường xuyên của bà không?”

“Không, lần đầu thôi”.

“Bà gửi một cô gái như vậy đi với người bà không biết gì sao?” Giọng Jacobi sắc nhem, đúng cái cách cần có. Selzer lập tức tránh xa ông ấy.

“Tôi đã kiểm tra thẻ tín dụng của ông ta rồi. Không vấn đề gì. Tôi cũng đã kiểm tra tên và địa chỉ của ông ta trên mục Anywho.com. Đã gọi khách sạn, ông ta có đăng ký mà. Mọi sự đều đàng hoàng”.

“Từ đó đến nay, bà có tin tức gì từ ông ta không?” Tôi hỏi.

“Không. Chẳng có gì hết. Tôi thường không nhận được hồi âm của những khách hàng từ nơi khác đến”.

“Cái gã Logan này trả bao nhiêu cho cuộc hẹn với Sandy?”

“Cô ấy thường nhận một ngàn đôla một đêm. Tôi lấy phần của mình rồi gửi trực tiếp vào tài khoản của Sandy. Nếu có tiền boa, cô ấy sẽ giữ lấy”.

“Có ai đang quấy nhiễu cô ấy không? Hay theo đuổi cô ấy? Cô ấy có đề cập đến bất kỳ một rắc rối nào với bất kỳ ai không?” Jacobi hỏi, “Hãy giúp chúng tôi ở vấn đề này”.

“Không. Sandy không phải loại người cả thên. Cô ấy sẽ không kể cho tôi nghe những chuyện như vậy đâu. Ông định nói đến chuyện gì chứ?” Bà ta chống chế. “Ngày tiếp theo tôi đã gọi cô ấy và khi tôi không thấy cô ấy gọi lại, tôi đoán là cô ấy đã bỏ công việc này. Đừng có cười tôi, tin tôi đi. Tôi đã phải huỷ nhiều cuộc hẹn trước đó của cô ấy. Xem đấy, tôi chẳng phải là một bà chẳng đâu. Cô ấy là một nhân viên tự do của tôi mà”.

Jacobi liếc nhìn Selzer đầy u ám. Bà ta nói với vẻ phẫn nộ.

“Selzer, bà đừng có phá bĩnh tôi chứ”, Jacobi nói.

“Ô, thưa ông, tôi cảm thấy thật là tồi tệ. Tôi thực sự cảm thấy thế. Ông nghĩ là tôi cố tình phá bĩnh ư? Tôi không biết có thể làm gì hơn”.

Người đàn bà vừa tháo bỏ chiếc lược cài trên mái tóc, lúc lắc đầu khiến cho mái tóc bóng mượt phủ quanh gương mặt, vừa chơi với những con bài có ảnh khiêu dâm trong khi cố che giấu một cách vô thức sự lo lắng của mình.

Động tác của người đàn bà không hề khiến Jacobi dịu xuống một chút nào.

“Bà không chỉ phá bĩnh thôi đâu. Bà đã gửi cô gái ấy tới cuộc hẹn với một tên sát nhân”.

Selzer đập tay lên mặt.

“Vậy bà hãy đưa cho tôi những chi tiết cụ thể đi nào”.

Selzer viết những con số lên một tờ giấy. Jacobi tóm ngay lấy và thay vào đó là tấm danh thiếp của mình.

“Nếu hănn gọi lại cho bà thì hãy cho hănn một cuộc hẹn với một cô gái không có thật rồi gọi cho tôi ngay lập tức. Bà đã hiểu chưa ? Bất kỳ lúc nào, ngày hay là đêm. Số điện thoại di động của tôi ở phía sau tấm các này”.

Selzer gọi to khi chúng tôi đã ra tới cửa.

“Ngài sĩ quan ời, tôi rất lấy làm tiếc về chuyện Sandy. Mong ngài hiểu điều đó. Tôi hy vọng là các ngài sẽ tóm được kẻ giết cô ấy dù hănn là ai”.

“Được thôi”, Jacobi đáp lại, “Chúng tôi cũng muốn làm hết sức mình khiến bà thoát khỏi mặc cảm tội lỗi”.

Chương 59

Conklin mở cửa cho chúng tôi khi chúng tôi đến căn hộ của Sandy Wegne. Tôi chào Charlie Clapper, cô bước ra từ phòng tắm, mang theo lược và bàn chải đánh răng của nạn nhân, kèm theo vài thứ thuốc men.

“Trông chẳng có vẻ của hiện trường tội ác đầu Trung úy”, Conklin nói với tôi, “Cửa khoá đúp, trông như không có cuộc vật lộn nào ở đây cả”.

“Còn gì nữa không?”

“Cô ấy ăn tối với sữa chua. Cô ấy để một vài bộ quần áo trên giường như thể muốn thử quần áo trước khi ra ngoài. Khăn tắm nhàu nhĩ treo trên giá khăn. Nhân tiện, quần áo của cô ấy đẹp nhưng không phải là loại cực đắt đâu”.

“Tin nhắn vẫn đang nhấp nháy trên máy điện thoại trả lời tự động của cô ấy. Hai cú gọi. Mẹ cô ấy và người ở thư viện nói rằng cô ấy có mấy cuốn sách quá hạn. Tôi đã lấy cuốn băng. Đã tua lại rồi. Cú điện thoại cuối cùng cô ấy gọi là để biết về thời tiết. Có thể là gọi trước khi cô ấy ra ngoài đêm đó”.

“Anh giỏi lắm”, tôi nói với Conklin và hỏi một nhân viên kỹ thuật đội trọng án, “Tình hình thế nào?”

“Chúng tôi đã chụp ảnh rồi, thưa Trung úy”.

Tôi nhìn quanh chỗ ở của Sandy Wegne. Chỗ đó rất tối, giống như văn phòng của tôi, nhìn ra con hẻm từ một căn phòng.

Phong cách của cô ấy là phong cách của Pottery Barn với những tấm rèm cửa xoắn tròn bằng kim loại rủ xuống chiếc giường rộng. Một lọ hoa khô nằm trên bệ cửa sổ và những cuốn tiểu thuyết đương đại, những hồi ký lịch sử và các cuốn giáo trình khác - toán, vật lý, lịch sử nghệ thuật - nằm xếp hàng trên giá sách.

Phòng ngủ của Sandy tương đối nhỏ, chỉ chừng mười mét vuông, sơn màu hoa cà với những đường viền trắng. Những con chim vẽ bằng màu nước chằng ngang qua giường, mỗi con đều có chữ ký của cô ấy. Chính nét cá nhân riêng biệt này làm tôi nhói buốt.

Tôi mở chiếc tủ quần áo hai cánh của Sandy, nhận thấy cô ấy rất cẩn thận với chuyện ăn mặc. Những chiếc áo phông hiệu Agnes B được treo cẩn thận trên mắc áo, váy, áo vét và quần bò đã được để trong túi giặt là. Giày xếp thành hàng, được đánh bóng và gót vẫn còn tất cả.

Cô ấy có một tủ quần áo có gu đấy nhưng chắc chắn là không hề quá xa xỉ. Không chiếc nào cùng đẳng cấp với loại quần áo cô ấy mặc khi chúng tôi tìm thấy xác cô ấy. Jacobi xem xét cẩn thận từng ngăn kéo của tủ quần áo rồi đóng mạnh lại.

Anh bỗng dừng lại, gọi tôi khi anh tìm thấy ngăn đựng đồ lót của Sandy. Tôi liếc nhìn. Những chiếc áo lót viền đăng ten, váy lót, quần lót mỏng tang các màu hiệu Jell-O, một máy rung.

Có lẽ đấy là những dụng cụ giúp cô ấy bán thân.

Có thể đấy là dấu vết thể hiện cuộc sống tình dục phức tạp của một cô gái.

Chúng tôi tìm kiếm khắp bốn căn phòng mà chẳng tìm thấy một cái gì, thậm chí ngay cả một cuốn sổ ghi địa chỉ hay nhật ký, hay một viên thuốc mạnh hơn loại Tylenol PM.

Có vẻ như cuộc sống về đêm của Sandy Wegner chỉ là một phần nhỏ trong cuộc đời cô ấy.

Tôi yêu cầu Conklin quay lại sảnh để nạp tên Alex Logan vào các file dữ liệu. Rồi Jacobi và tôi niêm phong căn hộ và đi xuống phố.

Đã 6 giờ 45 tôi mà bầu trời vẫn một màu thép dùng đục. Mặt trời lặn sớm vào thời gian này, chỉ còn ánh chiều tà chiếu sáng một phần thành phố. Hay cũng có thể là chính tôi đang có tâm trạng u ám.

“Bọn này là những kẻ giết người theo một kiểu cố định”, tôi nói với Jacobi khi anh khởi động xe. “Nếu Sandy là một cô gái bao chuyên đi với những người giàu có thì cô gái trong chiếc Caddy cũng có thể như vậy. Điều đó có nghĩa là ADN mà chúng ta tìm được ở nơi cô ấy bị cưỡng hiếp...”

“Cô có cùng ý nghĩ với tôi đấy Jacobi nói, hòa vào dòng xe cộ trên phố Columbus. “Tình trùng có thể sống tới 72 giờ trong cơ thể sau khi sinh hoạt tình dục. Nó có thể là của bọn giết người mà cũng có thể là của một anh chàng nào đó, một anh bạn trai chẳng hạn”.

“Dù sao đi chăng nữa thì chắc ủy viên công tố tòa án sẽ nói nó không thể là chứng cứ giết người được”.

Chương 60

Nhưng cũng có thể chúng tôi đang tiến đến gần chứng cứ hơn. Khách sạn Triton đêm đó rất đông đúc, nó luôn có doanh số ổn định. Nằm gần quảng trường Union, chỉ cách đường xe điện có vài bước, đối diện với khu phố Tàu, nó được trang trí theo kiểu vòng quay mặt trời trong rạp xiếc đầy vui nhộn với các phòng loại trung.

Jacobi chen qua một hàng dài vào quầy lễ tân, ông chìa thẻ ra cho người nhân viên lễ tân và nhanh chóng yêu cầu được gặp người quản lý ca đêm. “Nhanh nhanh lên kéo anh làm lỡ việc bây giờ”.

Một người mập lùn khoảng bốn mươi tuổi bước vào. Biển đeo trên ngực anh ta ghi rõ: “Anderson, Quản lý”. Anh ta gật đầu chào chúng tôi, hỏi xem liệu có vấn đề gì không.

“Có vấn đề lớn đấy. Chúng tôi đang điều tra một vụ giết người”, tôi bảo anh ta, “Chúng tôi cần xem dữ liệu ngày 15 tháng 9 và bất cứ những gì ông có về một người khách tên là Alex Logan”.

Jacobi gật đầu: “Chúng tôi cũng cần băng ghi hình của khách sạn”, vừa nói ông vừa chỉ tay về phía chiếc máy quay đang hướng về phía quầy lễ tân. “Cả băng ghi hình của chiếc máy quay sảnh ngoài căn phòng mà Logan đã dùng đêm 15 tháng 9 nữa”.

Người quản lý quay sang chúng tôi: “Có lẽ các ngài có giấy khám xét chứ ạ ?”

“Chúng tôi cần phải có giấy khám xét à ? Bởi vì chúng tôi có thể có giấy khám xét và đóng cửa chỗ này lại trong khi chúng tôi khám xét cẩn thận”.

Anh ta suy nghĩ nhanh tới khả năng bị khám xét và nói: “Những băng ghi hình này chỉ có hiệu lực trong 24 giờ thôi nên sẽ chẳng có gì từ hôm 15 tháng 9 còn lại đâu ạ”.

“Nhưng mọi người ở đây”, anh ta chỉ tay vào cả một hàng dài các cậu trai đang bận rộn nơi quầy lễ tân, “Tất cả họ đều làm việc vào đêm 15 tháng 9 hết. Tôi sẽ lấy sổ ghi đêm đó ra, các ngài thấy tôi rất sẵn lòng hợp tác chưa nào ?”

Một nhân viên cao gầy có tên là Gary Metz đã nhận Alex Logan vào phòng 2021.

“Tôi nghĩ tôi nhớ gã Logan này”, Metz nói với chúng tôi, gõ tay lên mặt bàn, nhìn qua vai tôi tới cái sảnh dài phía sau rồi lại nhìn vào mắt tôi, “hắn ta đi cùng với một người đàn ông khác”.

Tim tôi như ngừng đập trong chốc lát. Tôi đã hy vọng là mình sẽ tìm được chứng cứ gì đó.

“Nếu tôi nhớ đúng thì hắn ta cao trạc bằng tôi, cỡ trung bình. Có thể hắn ta là người Tàu”.

“Alex Logan ấy à ? Hắn trông giống người Trung Quốc sao ?”

“Tôi nghĩ thế. Có thể lai Tàu. Gã còn lại trông như một võ sĩ. Cao chừng 1m85, tóc vàng hoe. Hắn chính là kẻ muốn vào phòng hút thuốc. Cả hai trông ngay thẳng, nếu các ngài muốn biết quan điểm của tôi”.

“Làm sao anh biết điều đó ?” Tôi hỏi.

“Họ muốn một giường đôi cỡ lớn nhưng không ăn mặc diêm dúa đủ để là những kẻ đồng tính. Tóc của người to cao hơn trông như thể hắn ta tự cắt lấy ấy”.

“Anh có nhớ bọn họ có hành lý không ?”

“Gã cao lớn có một chiếc va-li kéo. Tôi chú ý vì nó được làm bằng da. Hình như hiệu Tumi thì phải ? Trông có vẻ đắt tiền”.

“Cảm ơn, anh Metz”, tôi nói, cố giữ không để sự háo hức lộ ra trong giọng nói, “Chúng tôi muốn xem căn phòng”.

Chương 61

Phòng 2021 là cửa thứ hai tính từ thang máy trở đi, và nó có cách bày trí kì lạ giống hành lang, tấm ván ở đầu giường có cấu trúc ô vuông, những chiếc ghế ba chân, tấm thảm màu xanh sang trọng đầy sao lấp lánh trải dài. Người sở hữu hiện tại đã bị chúng tôi chỉ thị ra ngoài, để lại chiếc vali đang mở ở trên giường và các vật dụng trong phòng tắm. Trong đó có một chai Scotch nhỏ mở nắp trên cái bàn đầu giường.

Tôi cố tưởng tượng tên giết người đã đào thoát bằng cách nào. Gã người Trung Quốc ra mở cửa. Sandy Wegner nói xin chào. Ném áo khoác của cô ấy xuống ghế. Tên thứ nhất pha thêm Rohypnol vào đồ uống của cô ấy. Tên thứ hai, một tên võ sĩ chuyên nghiệp, xông ra từ phòng tắm để giết cô.

Tôi thấy cứ như mình có thể cảm nhận được vụ án mạng đang xảy ra bên cạnh. Sandy Wegner, vô vọng khi bị cưỡng hiếp và bị giết bởi hai con quái vật.

Một nỗi kinh hoàng không thể giải thích được bao trùm lấy tôi khi tôi nhìn quanh thấy chẳng chỗ nào có thể nhảy ra được. Nhưng căn phòng đã được lau dọn sạch sẽ và nhiều người sử dụng sau cái chết của Sandy.

Tôi nói với người đồng nghiệp cũ, “Tôi ghét những căn phòng khách sạn”.

“Cái thảm ắt hẳn phải có hàng triệu sợi tóc của bao nhiêu người, không có sợi tóc nào cùng chung chủ cả”.

“Cám ơn ông đã gọi đến hình ảnh ấy, Jacobi”.

Người quản lý đi đến trước cửa, nói rằng anh ta đã đề nghị người sở hữu hiện tại của căn phòng và sẽ để trống nó bao lâu cũng được, miễn là chúng tôi cần. Tôi cảm ơn anh ta, nói rằng chúng tôi sẽ rời sớm, nhưng không lâu nữa Đội khám xét hiện trường sẽ đến.

Tôi nói với Jacobi: “Đội khám xét hiện trường sẽ tìm ra dấu vân tay hay một sợi tóc hoặc một vấy da. Chúa phù hộ”.

“Đừng nguôi hi vọng”, ông ấy nhún vai nói.

Tôi nói: “Đừng nguôi cầu trời”.

Chương 62

Những con vịt bị buộc cổ treo trước cửa sổ của Wong Fat, một tiệm ăn Trung Quốc cách Triton năm phút đi bộ. “Tôi thích nơi này mất rồi”, tôi nói.

Bên trong, phòng ăn sáng trưng, ánh sáng huỳnh quang phản chiếu xuống tấm vải sơn lót sàn nhà và những cái bàn bọc phoocmica. Thực đơn, được viết bằng tiếng Trung trên những dải giấy đỏ, treo đối diện tường.

Thật tuyệt vời khi ít nhất cũng được thoát ra khỏi bóng tối và sự lạnh lẽo rùng mình. Trà nóng. Bát canh chua nóng ngon lành.

Khi chúng tôi đợi món khai vị, Jacobi đặt bản mô tả vụ của Alex Logan đã được in ra tại Triton xuống bàn.

“Đây là cuộc gọi tới Top Hat”, ông ấy nói, “Kéo dài bốn phút rưỡi. Logan và bạn cũng đã vào quán bar sang trọng đấy. Sấmpanh, hạnh nhân. Bọn chúng cũng đặt chỗ để có thể ngắm được cảnh lúc chín giờ. Cô nghĩ sao ? Bóng đá hay tình dục ?”

“Tôi nghĩ là những tên giết người này đã lên kế hoạch hết rồi. Chúng đặt phòng, đặt chỗ chơi bóng, cưỡng hiếp và giết cô ấy tại nơi đã xảy ra tội ác ghê tởm có chủ đích.

“Sau đó chúng tắm cho cô ấy bằng vòi hoa sen, lau thật sạch tóc bám trên cơ thể cô ấy”.

“Đừng quên mùi nước hoa”.

“Đúng vậy, cảm ơn ông”, tôi nói. “Sau đó chúng xịt nước hoa lên vùng kín của cô ấy, mặc quần áo cho cô ấy, chải lại tóc, và trang điểm cho cô ấy như một cô búp bê xinh xắn”.

“Chúng sử dụng cái vali đã đựng quần áo. Dừng lại nó để mang thi thể ra bên ngoài, Jacobi nói. “Tên đồ con ấy đã dễ dàng lẫn nó ra xe”.

“Và sau đó chúng bỏ lại cô ấy nên chúng ta mới tìm thấy”.

Tôi định thốt lên điều mà mình đang phân vân về nơi mà chúng đã lấy quần áo thì chuông điện thoại kêu.

Đó là Conklin.

“Tôi đã lướt qua tên và số thẻ tín dụng của Alex Logan, thừa Trung úy. Hãy đợi cho đến khi nghe tin này. Alex Logan là một cô gái. Tôi đã chụp được giấy phép lái xe của cô ấy - một cô gái tóc vàng mảnh dẻ, hai mươi ba tuổi. Tôi nghĩ là chúng ta đã tìm thấy cô gái trong chiếc xe Caddy”.

“Anh còn lấy được thứ gì nữa không ?”

“Thưa Trung úy, tôi đã đến căn hộ của cô ấy. Một nơi khá đẹp trên đường Jones. Theo như lời của người bảo vệ ở đấy thì cô ấy vắng nhà một thời gian rồi. Tôi cũng đã gọi tới American Express, và cái thẻ của cô ấy là có thật. Chỉ duy nhất một lần cái thẻ ấy trả tiền là cách đây mười ngày, tại khách sạn Triton vào ngày 15 tháng 9”. - -

“Tôi sẽ gọi Thẩm phán. Lấy giấy phép lục soát căn phòng của cô ấy. Richie ?”

“Vâng, thưa cô ?”

“Anh sẽ trở thành ngôi sao đấy”.

Tôi tắt máy và quay sang nói với Jacobi, đang ngồi quan sát tôi.

“Cái gì vậy, Boxer ?”

“Conklin đã tìm ra cô ấy”, tôi nói. “Tên giết người đã sử dụng thẻ của cô ấy để đặt Sandy Wegner và trả tiền hóa đơn khách sạn. Alex Logan chính là cô gái trong chiếc xe Caddy”.

Chương 63

Tôi ghé qua phòng điều tra vào sáng hôm sau, mong chờ sẽ có tin giật gân làm thay đổi cục diện vụ án này.

Những nạn nhân đều đã rõ tên, và với một số thông tin khá quan trọng, sự trùng khớp tình cờ giữa Alex Logan và Sandy Wegner sẽ giúp ta tóm được kẻ giết họ.

Tôi nhìn thấy Jacobi và Conklin qua kính, họ đang làm việc với chiếc điện thoại, bắt tay bố mẹ của các cô gái, một tia nắng chiếu xuyên qua bàn của Brenda và hướng ra cửa.

Claire đang kéo theo một người phụ nữ trẻ. Cô ấy gõ lên cửa phòng làm việc của tôi, và tôi vẫy cô ấy vào.

“Lindsay, đây là Bunny Ellis”.

“Rất hân hạnh, xin mời”.

Trợ lý mới của Claire có đôi mắt màu xám, hơi lác, và hai răng cửa thừa lộ rõ khi cô ấy cười. Vài vết mỹ phẩm trên mặt khiến cô ấy trông không quyến rũ cho lắm.

“Bunny đã giúp tôi trong vụ của cô Wegner, Logan để gia đình họ sẵn sàng hợp tác”, Claire nói. “Hãy kể cho Trung úy nghe cái mà cô đã kể cho tôi, Bunny” “Cô biết không, mấy tên giết người đã rất rất ám ảnh tôi. Những cô gái còn rất trẻ mà bọn sát nhân quá tàn bạo...”

“Cô gái, nói ngắn gọn thôi”.

“Tôi xin lỗi. Đó là mùi nước hoa của họ, thừa Trung úy Boxer. Tôi chú ý tới nó khi họ dùng nhưng tôi không hề biết rằng nó lại quan trọng đến vậy”.

“Làm ơn tiếp tục”, tôi nói, nghĩ về mùi hương ám ảnh mà những tên giết người đã xịt lên bộ phận sinh dục ngoài của những cô gái.

“Chồng tôi đã tặng tôi lọ nước hoa đó nhân ngày sinh nhật,” Bunny nói. “Ngọc trai đen. Nó được sản xuất duy nhất tại Nordstrom”.

Tôi nhìn Claire, sau đó nhìn sang Bunny. “Cô không thể có được Ngọc trai đen ở bất cứ nơi nào khác sao?”

Cô ấy lắc đầu dứt khoát: “Chỉ ở Nordstrom mà thôi”. Tôi cảm thấy mình như bị tiêm một mũi Adrenaline, một tia hi vọng. Ai đó đã mua mùi hương độc quyền đặc biệt đó tại Nordstrom, một chuyện mua bán qua thẻ tín dụng, một cái tên hay một cái thẻ căn cước đẹp mắt. “Bunny, nhìn thấy hai thanh tra ngồi trong góc không?” “Một người đàn ông tóc xám và thanh tra Conklin?”

Tôi cố để không tròn mắt lên. Bunny mới làm việc với Claire khoảng hai ngày, và cô ấy đã có thể nhận ra Rich Conklin trong đám đông.

Tôi gật đầu: “Hãy tới đây giới thiệu đi. Kể cho họ về Ngọc trai đen. Cô sẽ tạo ra ngày mới cho họ đấy”.

Chương 64

Jacobi và Conklin đi thẳng tới Nordstrom với thông tin chi tiết về mùi nước hoa trong khi Brenda gọi cho tôi trên hệ thống thông tin nội bộ.

“Thưa Trung úy, có một người phụ nữ gọi đến, nói rằng bà ấy cần sự bảo vệ. Không nói chuyện với bất kỳ ai trừ sếp của Đội trọng án”.

“Bà ấy tên gì?”

“Bà Anita Haggerty. Gọi từ Bệnh viện thành phố. Bà ấy là bệnh nhân ở đây, bà ấy bảo vậy”.

Người phụ nữ nói giọng khá nhỏ, chỉ hơn thì thầm một chút.

“Trung úy Baxter phải không?” “Là Boxer. Tôi có thể giúp gì cho bà?”

“Đã bao giờ cô bị đe dọa chưa? Đó là nỗi sợ của tôi”.

“Bình tĩnh, bà Haggerty. Hãy kể từ đầu”.

“Thôi được, nhưng tôi có thể phải ngắt điện thoại bất chợt”.

Tôi ghi lại số phòng của bà ấy và khuyến khích bà ấy kể đầu đuôi câu chuyện.

“Tôi đã ở trong một bệnh viện ở Raleigh khi bị chấn động não ba, bốn năm trước. Một người nằm cùng phòng tôi thì bị mất máu. Cô ấy tên là Dottie Coombs”.

“Dottie đã sẵn sàng ra viện thì cô ấy bỗng dưng bị lên cơn rồi chết. Ngay trước mắt tôi”.

“Tiếp đi, bà Haggerty”.

“Cô ấy lẽ ra không chết. Các y tá kéo rèm của tôi lại, nhưng họ đã rất buồn, nói rằng, “Làm sao điều này xảy ra được?” Và tôi đã nghe thấy bác sĩ của cô ấy nói với những y tá đó những điều mà tôi sẽ không bao giờ quên nổi cho đến lúc chết. Nó đã hằn sâu vào tiềm thức của tôi”.

“Tôi đang lắng nghe đây”.

“Ông ấy nói là: Thỉnh thoảng có một luồng gió độc thổi”.

“Điều đấy có nghĩa thế nào với bà?”

“Nó có nghĩa là Thứ sáu ngày mười ba. Nó có nghĩa là ác mộng trên đường Elm. Tôi không biết, Trung úy Boxer à, nhưng ban tôi đã chết, và phản ứng của ông bác sĩ điều trị cho cô ấy là đáng rùng mình và buồn nôn. Và bây giờ ông ấy ở đây. Ông ấy đã ngó vào phòng tôi và tôi nghĩ là có thể ông ấy nhớ ra tôi. Ngày mai tôi có một ca phẫu thuật cho bệnh thoát vị”, bà Haggerty nín thở tiếp tục. “Nó được coi là một ca phẫu thuật đơn giản, nhưng tôi e sợ cho tính mạng của mình”.

Tôi đang có một linh cảm không tốt. Mồ hôi túa ra đầm đìa lạnh toát cơ thể tôi.

Tôi úp sát điện thoại vào tai mình.

“Bà có nhớ tên của ông bác sĩ ấy không?”

“Tôi sẽ không bao giờ có thể quên được nó”, Haggerty nói. “Đó là Garza. Bác sĩ Dennis Garza”.

PHẦN BỐN

NỮ DIỄN VIÊN

Chương 65

Thỉnh thoảng có một luồng gió độc thổi.

Đó là một cụm từ gây kinh hãi, và nỗi sợ trong giọng nói của bà Haggerty làm tôi ớn lạnh. Tôi cũng đã nghe giọng của Yuki. Ai đó trong cái bệnh viện chết tiệt này muốn giết mẹ tôi.

Tôi lái xe một mình tới bệnh viện, tự nhủ rằng không phải là tôi đi phá án mà chỉ là thẩm vấn. Một cuộc nói chuyện điện thoại nhẹ nhàng, tôi đoán là ai cũng đều có thể nói.

Bệnh viện thành phố San Francisco như một pháo đài bằng đá sừng sững với bờ tường thấp và thấp thoáng bóng cây giữa lối vào bệnh viện và vỉa hè.

Tôi đỗ xe theo lô và đi vào hành lang khá tối. Tôi đi qua sàn đá granite tới thang máy, lên tầng ba, và theo mũi tên chỉ đường đến phòng 311.

Tôi định mở cửa vào phòng riêng của bà Haggerty, khi cô phục vụ đi ra ngoài với chồng chặn trên tay. Tôi chờ cô ấy đi khuất hẳn, sau đó bước vào phòng 311.

Hình ảnh bà Haggerty hiện lên trong đầu tôi qua giọng nói của bà, tưởng tượng bà có vóc người dẻo dai với mái tóc được nhuộm màu tối.

Tôi đã không nghĩ rằng khi bước vào phòng chiếc giường sẽ trống.

Tôi đứng sững lại chớp mắt một cách ngu ngốc trước cửa, ngạc nhiên vì chẳng có ai. Sau đó tôi quay ra, đi vào sảnh.

Cô phục vụ lúc này chất đồng chặn lên cái xe đẩy và đi qua tôi.

“Đợi đã”, tôi nói, nhào tới và túm lấy cánh tay cô ấy.

Nét mặt cô ấy giãn ra với sự ngạc nhiên. Một kiểu giật mình của các nhân viên bệnh viện.

“Xin hãy bỏ tay ra, làm ơn”.

“Tôi xin lỗi,” tôi nói, đưa phù hiệu ra. “Trung úy Boxer, Đội điều tra trọng án. Tôi tới để gặp bà Haggerty ở phòng 311”.

“Cô đến quá muộn rồi”.

“Quá muộn ? Tôi vừa nói chuyện với bà ấy trên điện thoại mà. Chuyện gì đã xảy ra vậy ?”

Tôi hình dung ra người phụ nữ với nỗi sợ hãi đe dọa.

Tôi vừa nói chuyện với bà ấy !

“Bà ấy đã tự ra viện mà không được bác sĩ chấp nhận. Mình tôi đẩy xe lăn cho bà ấy xuống đường. Giúp bà vào trong taxi. Một chiếc xe taxi màu vàng. Nếu không còn gì nữa, tôi có thể đi được chưa ?”

Tôi gật đầu, nói cảm ơn.

Cô phục vụ tiếp tục đi về phía cuối hành lang, để lại tôi một mình.

Tôi đi về phía cửa ra khi một cô y tá trong bộ đồng phục màu xanh lá đậm vẫy tay ra hiệu cho tôi từ căn phòng ở phía bên kia hành lang. Đó là một người phụ nữ da đen sáng, khoảng hai mươi lăm tuổi, khuôn mặt tròn, mái tóc hơi đỏ được tết lại. Thẻ nhân viên mà cô ấy đeo trên cổ

ghi “Noddie Wilkins Y tá”.

“Cô đi cùng cảnh sát à ?” Cô ấy hỏi, giọng nhỏ và nhanh. “Tôi phải nói chuyện với cô. Tôi phải kể cho cô cái mà tôi biết. Cảnh sát nên xem xét tới những gì đang xảy ra ở đây”.

Chương 66

Chúng tôi quyết định nói chuyện ở đâu đó bên ngoài bệnh viện. Noddie Wilkins và tôi cùng ngồi trong chiếc xe điều tra của tôi, nhấp cà phê trong hai cái cốc nhựa.

“Có vài điều kì lạ đang diễn ra trong bệnh viện này”, Noddie kể cho tôi nghe. “Tuần trước, khi tôi thấy một trong những bệnh nhân của tôi chết, tôi hoàn toàn bứt rứt. Ông Harris khá nhanh nhẹn. Ông ấy đã sẵn sàng để xuất viện, không thể chết được. Đột quỵ tim ? Theo như những gì mà tôi biết thì tim của ông ấy không bị làm sao cả”.

“Cô có tìm thấy cái gì khả nghi không ?”

“Cái đó, khi ông ấy chết, tôi đã tìm thấy những đồng xu trên mi mắt ông ấy”.

Điều đó như ném tôi lên không trung.

“Những đồng xu à ? Loại xu nào ?” Tôi hỏi.

“Chúng như những đồng xu, nhưng chúng là cúc áo, như từ một chiếc áo jacket hay áo cộc. Chúng có hình dáng gồ lên - cô gọi cái đó là gì ?

“Rập nổi ?”

“Đúng rồi. Chúng được dập biểu tượng y học - những con rắn quấn quanh một cái cột với những đôi cánh ở trên cùng”.

“Cô đang nói về Caduceus, một y hiệu à ?”

“Đúng thế. Một y hiệu”.

Tôi có cảm giác như bị rơi xuống một cái cống mở nắp và vẫn đang rơi xuống.

Ám hiệu đã được đặt trên mắt của bệnh nhân đã chết.

Nó có thể là cái gì ngoài chữ kí của kẻ giết người ? “Thật tồi tệ phải không ?” Noddie nói, nhận thấy rằng tôi bị sốc qua nét mặt. “Còn nữa”.

Cô ấy chăm chú nhìn tôi với đôi mắt lớn hình ôvan, cứ như là cô ấy đã bị kìm nén một thời gian dài và bây giờ cô ấy cần nói.

“Lần đầu tiên, khoảng sáu tháng trước, tôi đã tìm thấy chúng trên mắt của một bệnh nhân khác đã chết”, cô ấy nói, “Tôi nghĩ những đồng xu là để trả cho người chở đồ cho người chết qua sông âm phủ, đôi khi kì lạ vậy đấy”.

“Nhưng khi tôi thấy ông Harris, thật lòng mà nói tôi đã hoảng loạn thực sự và tôi như bị điên. Tôi thích ông ấy và ông ấy cũng quý tôi rồi những vật đó đặt trên mắt của ông ấy ? ừ, ừ. Nó có mùi thối như phomat cũ. Có cái gì đó không bình thường ở đây, thưa Trung úy”.

“Tại sao cô không gọi cho cảnh sát ?” Tôi hỏi cô y tá, người khá tốt nhưng đã không gây ấn tượng cho tôi nhiều lắm.

“Tôi đã báo cáo việc này lên người phụ trách của tôi, và cô ấy nói sẽ báo lại cho ông Whiteley. Ông ấy là người lãnh đạo cao nhất của bệnh viện”.

Tim tôi thất lại. “Làm thế nào mà điều kì lạ này tai họa này vẫn được che đậy trong bệnh viện một thời gian dài ?”

“Tôi khuyên cô nên báo cáo chuyện này”, tôi nói với Noddie, nhưng cô gái trẻ đã phản ứng lại ngay.

“Cô phải giúp tôi thoát ra khỏi chuyện này”, cô ấy nói. “Tôi không thể nói ra bất cứ điều gì. Tôi cần việc làm. Tôi phải một mình nuôi hai đứa con nhỏ”.

“Tôi nghe cố, tôi nói. “Tôi sẽ thận trọng hết sức có thể. Cô đã nói với ông Whiteley chưa ?”

“Rồi. Ông ấy thật sự không quan tâm”, người phụ nữ trẻ nói, lắc đầu nhớ lại.

“Ông ấy nói rằng những đồng xu chẳng qua chỉ là trò đùa của ai đó, và nếu tôi nói lung tung, nó có thể làm bệnh viện mất khách - điều đó có nghĩa là cắt lương. Ông ấy đe dọa vậy”.

“Vì thế tôi im lặng” cô ấy nói. “Tôi có thể làm gì bây giờ ?” Những điều tôi biết, hóa ra những người khác đã khám phá ra và chỉ làm việc của họ. Thời gian qua đi và không ai làm gì cả.

“Sau đó bệnh nhân chết liên tiếp với những đồng xu trên mắt họ”.

“Có bao nhiêu bệnh nhân rồi, Noddie ? Có bao nhiêu ?”

“Tôi không biết. Nhìn những vết sưng ngốc ghê tởm này đi ? Tôi tự dần vặt mình hết lần này đến lần khác”. Cô y tá nói, giơ cánh tay mình ra cho tôi thấy. “Tôi muốn nói là, nếu đó chỉ là một trò đùa, như lời ông Whiteley nói, vậy những gì vẫn đang diễn ra thì sao ? Tôi không thể hiểu nổi điều đó”.

Chương 67

Tôi ngồi không yên trên một cái ghế divăng lớn, tắm thảm dày ở dưới chân, đặt Tap chí Fortune mở ra trên chiếc bàn cà phê bằng gỗ màu sáng - phòng làm việc của ông Carl Whiteley, người lãnh đạo cao nhất của Bệnh viện thành phố.

Trợ lý của ông Whiteley tắt điện thoại và bảo tôi rằng ông Whiteley có thể gặp tôi bây giờ.

Tôi bước vào căn phòng làm việc nhiều cửa sổ, nơi một người đàn ông tóc hoa râm có đôi má hồng mìn căng với cặp kính gọng kim loại đứng lên từ đằng sau chiếc bàn của mình, ông ta trông giống một nghị sĩ đảng Cộng hòa hay ông già Noel cạo râu nhẵn nhụi.

Tôi bắt tay ông và đưa phù hiệu của tôi ra, nghĩ về việc không có người đi cùng, không có lệnh bắt, không hồ sơ vụ án, chỉ có nỗi sợ của Noddie Wilkins và hình ảnh mập mờ của mẹ Yuki hiện lên trong đầu.

“Tôi không hiểu, thưa Trung úy”, Whiteley nói khi ngồi xuống và tôi kéo ghế ngồi đối diện. Mặt trời chiếu xuyên qua tấm kính rọi thẳng vào mắt tôi. “Ai đó đã gọi cho cảnh sát à ? Ai vậy ? Về cái gì ?”

“Ông ngạc nhiên à ? Bây giờ tôi mới là người không hiểu. Bệnh viện của ông đang bị kiện vì kê nhầm đơn thuốc”.

“Việc kiện cáo ấy hoàn toàn vớ vẩn. Nó là một trò đùa”, Whiteley cười. “Đây là một bệnh viện, một nơi rất tốt, trừ việc những bệnh nhân bị chết. Chúng ta đang sống trong một thời đại thích kiện tụng”.

“Mặc dù vậy, tôi có một vài câu hỏi cho ông”.

“Được thôi,” ông ta nói, chấp tay sau gáy, ngả lưng xuống chiếc ghế êm ái của mình. “Cô hỏi đi”.

“Ông có thể nói cho tôi điều gì về những đồng xu mà nhân viên của ông đã tìm thấy trên mí mắt những nạn nhân đã chết ? Nó diễn ra bao lâu rồi ?” “Những đồng xu à ?” Ông ta nói, quay chiếc ghế trở về vị trí ban đầu, Whiteley chiếu cố nhìn tôi: “Ý cô là những cái cúc phải không ?”

“Đồng xu. Cúc. Có cái chết tiết gì khác nhau đâu. Trong nghề của tôi thì nó được gọi là manh mối”.

“Manh mối của cái gì hả Trung úy ? Nơi này chỉ có bác sĩ. Chúng tôi biết rõ nguyên do dẫn đến cái chết của từng bệnh nhân và không một ai giết người. Cô muốn nghe ý kiến của tôi không ? Những chiếc cúc đó là một trò chơi khăm. Một trò chơi khăm độc ác”.

“Và đó là lý do tại sao ông không báo cho cảnh sát về điều đó”.

“Chả có gì phải báo cáo cả. Đôi khi bệnh nhân chết. Tội phạm ở đâu ?”

Whiteley thiển cận khó tin nổi và tôi không thích ông ta. Kể cả khuôn mặt mịn màng như trẻ con và điệu cười ngu ngốc. Hay cách mà ông ta ghì tôi xuống và lừa bịp tôi.

“Che dấu dấu vết là bất hợp pháp, ông Whiteley. Kể cho tôi về những chiếc cúc đó hoặc là kết thúc cuộc nói chuyện thú vị của chúng ta ở đây, và tôi sẽ bắt ông vì tội gây cản trở công lý và can thiệp vào điều tra của cảnh sát”.

“Bắt tôi ư ? Tùy thôi, Trung úy. Tôi sẽ gọi luật sư riêng”.

“Cứ việc,” tôi nói. “Và trong lúc ông ngồi đó, hãy nghĩ về điều này. Ông vẫn đang có danh tiếng tốt. Sẽ thế nào nếu một chiếc xe cảnh sát rú còi inh ỏi và tôi đưa ông ra và xích tay vào còng số tám ?”

Whiteley với tay tới điện thoại. Ông ta bấm vài số trước khi giận dữ ném cái ống nghe xuống giá.

“Thật là ngu xuẩn,” ông ta nói, nhìn tôi như thiêu rụi người tôi bằng đôi mắt. “Chúng tôi không có gì để giấu giếm cả”.

Ông ta mở ngăn kéo bàn, lấy ra một phong bì màu kem với lôgô của bệnh viện ở góc trái trên cùng. Ông ta quăng nhẹ nó lên mặt bàn.

“Cô có thể mua những cái cúc này ở bất cứ cửa hàng bán đồng phục nào trong nước, Trung úy ạ,” ông ta nói. “Tôi đang hợp tác, đúng không ? Cái chuyện ngu ngốc này không thể công khai. Nếu cô làm bất cứ điều gì tổn hại danh tiếng của chúng tôi, tôi sẽ có lý do hợp pháp để kiện thành phố nói chung và cô nói riêng vì tội bôi nhọ”.

“Nếu không có mối quan hệ nhân quả nào giữa những cái cúc và những bệnh nhân bị chết thì ông cũng không còn gì phải lo lắng cả”.

Tôi với tay lấy cái phong bì, mạch của tôi đập thình thịch khi tôi mở nắp phong bì và vật bên trong hé lộ ra.

Những cái vòng bằng đồng sáng bóng lóe lên chiếu vào tôi.

Phải có đến hàng tá, mỗi một cái cúc nhỏ hơn đồng mười xen, với một hình chuôi dao ở mặt sau, còn mặt trước nổi lên biểu tượng y hiệu.

Những chiếc cúc kêu lách cách bên trong phong bì khi tôi lắc nó. Có thể Whiteley đã đúng. Chúng chỉ là những chiếc cúc ở tay áo cộc. Chúng không có gì đặc biệt cả.

Nhưng cả hai chúng tôi đều biết rằng mỗi một cặp đại diện cho một người đã chết ở đây, tại bệnh viện này.

“Tôi cần một danh sách những nạn nhân được tìm thấy với vật này trên mắt họ,” tôi nói với ông ta.

“Tôi có thể gửi fax cho cô,” Whiteley nói.

“Cám ơn”, tôi nói, khoanh tay lại. “Ông thật tốt khi đề nghị như vậy, nhưng tôi thích đợi hơn”.

Chương 68

Tôi lái xe về trong buổi chiều giao thông không tắc nghẽn lắm, vẫn còn cảm nhận được sức nóng của cuộc đối đầu với Whiteley và cảnh đáng rùng mình của những chiếc cốc chết tiệt.

Nó có thể mang những ý nghĩa gì nhỉ ?

Đặt những dấu hiệu đó vào mắt của những người chết thì thật là tàn nhẫn, và nó cũng thật quái đản. Liệu có phải ai đó đang chơi khăm một cách độc ác như lời Whiteley nói ? Hay là bệnh viện thành phố đang che giấu một câu chuyện dài về những tên giết người hàng loạt ?

Danh sách nạn nhân mà Whiteley đã đưa cho tôi đang nằm trên ghế bên cạnh.

Tôi phanh lại gần cột đèn giữa California và Montgomery, bật đèn trần trong xe lên, và mở tài liệu ra. Một bản danh sách hai trang - tên của ba mươi hai bệnh nhân, người được tìm thấy lâu nhất là cách đây ba năm với những cái cốc trên mí mắt. Lạy Chúa !

Những ô ở trên cùng là tiêu đề "Tên bệnh nhân", "Người chữa cho bệnh nhân", "Ngày chết", "Nguyên nhân chết".

Tôi nhìn lướt qua rồi lật nhanh sang trang thứ hai.

Leo Harris nằm ở cuối cùng của danh sách, và ngay trên tên của ông ấy là Keiko Castellano.

Trái tim tôi đập loạn nhịp khi tôi nhìn chăm chăm vào tên của mẹ Yuki.

Tôi nhìn thấy khuôn mặt dễ mến của bà trong tâm trí, sau đó đôi mắt bà bị che lấp bởi những dấu hiệu bằng đồng đề hèn đó.

Tiếng còi xe inh ỏi mang tôi trở lại trạng thái bình thường.

"Được rồi, được rồi !" Tôi hét, vào số cái xe công vụ của mình. Chiếc xe rướn lên phía trước khi tôi nhấn ga.

Tôi vẫn đang tiếp tục nghĩ miên man.

Whiteley nói rằng ông ta không muốn chi tiết về những cái cốc lộ ra - nhưng một kiểu che giấu qua loa thì không phải là dấu hiệu của một tên giết người.

Chúng tôi đã có hàng đồng hồ sơ các vụ giết người cần giải quyết và lại quá ít thám tử để động vào chúng. Tôi cần nhiều hơn một nắm cốc và một danh sách tên bệnh nhân chết trước khi tôi đến gặp Tracchio hay thẩm phán.

Nếu tôi muốn một vài câu trả lời, tôi sẽ phải làm tất cả mọi việc. Và tôi rất cần sự giúp đỡ từ một người bạn.

Chương 68

Yuki ngồi trên ghế trong phòng xét xử khi giờ nghỉ trưa kết thúc. Larry Kramer đã bắt đầu việc bào chữa cho khách hàng của mình, Bệnh viện thành phố. Và cô đã chứng kiến Maureen O'Mara thẩm vấn nhân chứng của anh ta.

Nó như một điệu nhảy về tinh thần và là rạp hát tốt cho các phương tiện truyền thông, nhưng nó làm hao mòn mọi cảm xúc, đó là những ngày khốn khổ của Yuki.

Cô đã cố theo dõi nét mặt của bồi thẩm đoàn, và dường như thấy rằng những nhân chứng của Kramer đã làm hài lòng họ, họ gật đầu khi mà mỗi một bác sĩ, nhân viên khôn khéo giải thích về những cái chết mà đáng lẽ sẽ không bao giờ xảy ra.

Yuki mở sổ tay ra xem lướt qua những ghi chú của mình về lời khai của Carl Whiteley buổi sáng hôm đấy. Người lãnh đạo bệnh viện đã rất trôi chảy, thậm chí hài hước, dưới những câu hỏi nhân nhượng đã được chuẩn bị.

Sau đó O'Mara đã thẩm vấn Carl Whiteley, hỏi ông ta những câu mà cô ấy đã hỏi những người khác: “Có đúng là những dược phẩm gây nguy hại đã tăng gấp ba lần từ khi bệnh viện được tư nhân hóa ba năm trước?”

Whiteley đồng ý - nhưng không như Sonja Engstrom, ông ta không hề bối rối. Ông ta thanh minh cho từng cái chết và đưa ra những số liệu quốc gia cho O'Mara, đủ dữ liệu để thuyết phục ban bồi thẩm.

“Nói lại lần nữa đi, ông Kramer?” “Vâng, thưa quan tòa”.

Kramer đứng dậy, nói với nhân chứng của mình từ bàn bào chữa. “Về những số liệu mà ông đưa ra, thưa ông Whiteley. Khoảng năm mươi nghìn tới một trăm nghìn bệnh nhân chết hàng năm từ những lỗi do dược phẩm ở Mỹ. Đây có phải là kiến thức chung được chấp nhận không?”

“Đúng vậy,” Whiteley nói, “Theo ISMP, chỉ có xấp xỉ bảy nghìn người chết mỗi năm do lỗi về dược phẩm”.

Yuki viết vội vàng vào quyển sổ tay của mình, viết tất cả. Những số liệu này thực sự gây sốc, nhưng cô không hề để ý đến cái mà Whiteley phải nói. Ông ta là một nhà biện hộ cho cái đoàn thể hoạt động sôi nổi đó. Cô lén liếc nhìn bàn bào chữa trong suốt giờ nghỉ cuối.

Cô cũng nhìn đám nhân chứng.

Đã một tuần nay, cô đợi nhân chứng tiếp theo đứng lên.

Ngay khi Kramer làm việc xong với Whiteley, anh ta sẽ gọi bác sĩ Dennis Garza.

Chương 70

Kramer tráo giấy lên khi Dennis Garza thề trước tòa, xét cho cùng, không phải lúc nào cũng có thể có được nhân chứng mình muốn.

Kramer ngược lên nhìn khuôn mặt đẹp trai không thể chối cãi được của gã bác sĩ đang chỉnh lại chiếc áo jacket Armani khi anh ta đưa nhân chứng đến ghế ngồi. Garza xoắn lại cổ áo somi, bắt chéo chân, ngồi nghiêm chỉnh nhưng hoàn toàn thoải mái.

Garza trông giống một diễn viên Hollywood hơn là một người có bàn tay nhúng máu và làm việc sáu mươi giờ một tuần.

Nhưng đó không phải là vấn đề.

Cái mà Kramer lo lắng là Garza khá nhẹ dạ vì anh ta là người hay tự mãn. Garza đã từ chối chuẩn bị, nói rằng sau hai mươi hai năm làm trong ngành, anh ta hoàn toàn có khả năng chơi lại những gì chống lại bệnh viện.

Kramer chỉ còn cầu trời là anh ta đúng.

Lời khai của Garza có thể gây tác động đến vụ này. Đúng vậy. Kramer cười mỉm, và chào đón nhân chứng.

“Bác sĩ Garza, ông có nhận thức được vụ kiện của bên nguyên đơn không?”

“Vâng, tôi cảm thấy rất tiếc cho các gia đình”.

“Tôi sẽ hỏi ông một số câu khá đặc biệt về những bệnh nhân được đưa vào phòng cấp cứu trong ca trực của ông”.

Kramer hỏi Garza, bắt đầu thấy ổn thỏa khi gã bác sĩ giải thích về cái chết của từng bệnh nhân với một chất giọng thu hút, đáng tin và quyết đoán. Garza cứ tiếp tục đều đều.

“Ông có nhìn thấy bất cứ dấu hiệu nào trên những cái xác đấy không, bác sĩ Garza? Không có cái gì, đúng không?”

“Tôi nhìn thấy chỗ khuyết của một dấu hiệu,” Garza nói, vuốt ngược mái tóc dày trên trán. “Tôi thấy những lỗi ẩu và rất đáng tiếc đã xảy ra vào mọi ngày ở mọi bệnh viện trên khắp cả nước và cả thế giới này”.

“Cám ơn ông, bác sĩ Garza. Nhân chứng là của cô,” Kramer nói với O'Mara.

Kramer dõi theo từng bước chân của Maureen O'Mara tới bục, biểu hiện trên mặt cô ấy như phủ bóng xuống cái cảm giác vừa được giải vây của Kramer. Anh ta biết Maureen do đã từng chống lại nhau trên tòa vài lần. Cô ấy là một luật sư thông minh, mạnh mẽ và luôn chuẩn bị hết sức cẩn thận.

Nhưng Kramer đã nhìn thấy một cái gì đó trên mặt cô làm anh ta hoảng sợ.

Cô ấy trông thật háo hức.

Chương 71

Yuki ngồi dựng dậy khi Maureen gọi nhân chứng.

“Bác sĩ Garza, Jessie Falk là bệnh nhân của ông đúng không ?” O’Mara hỏi. “ông còn nhớ Jessie Falk không ?”

“Có chứ, tất nhiên là tôi nhớ”.

“Thưa quan tòa, sự thật là bà Jessie Falk đã được đưa vào Bệnh viện thành phố vì chứng loạn nhịp tim. Cái chết của bà ấy là do nguyên nhân của việc điều hành sai thuốc Epinephrine và đã gây ra hậu quả là vụ đột quỵ tim và chết”.

“Ông Kramer ?” Quan tòa hỏi.

“Không sao, thưa quan tòa”.

“Quá quy định”.

Yuki cảm thấy không khí căng thẳng, tưởng tượng ra sự mong đợi lẫn kinh sợ của chồng người phụ nữ đã chết, người đàn ông đang ngồi chỉ trước cô ba hàng ghế.

“Bác sĩ Garza, bà Falk đã chết như thế nào ?”

“Như cô nói, bà ấy bị lên cơn đau tim”.

“Đúng như vậy, thưa Bác sĩ. Nhưng điều mà tôi muốn nói ở đây là ông có thể miêu tả lại cái chết của bà ấy để chúng ta có thể hiểu rõ hơn những giây phút cuối cùng của bà không ?”

Larry Kramer phản ứng ngay lập tức. “Phản đối ! Thưa ngài, Luật sư đang cố tạo định kiến cho ban bồi thẩm. Đó là sự xúc phạm”.

“Thưa quan tòa, tôi chỉ đang hỏi bệnh nhân chết như thế nào. Đó là cái mà phiên tòa này đang diễn ra vì nó”.

“Đúng, đúng, đúng là như vậy. Bác sĩ Garza, xin hãy trả lời câu hỏi”.

Yuki nhìn thấy sự ngạc nhiên lộ rõ trên khuôn mặt của Garza. Thật là thú vị. Hắn ta hăng giọng trước khi nói.

“Ồ, bà ấy bị mắc chứng tâm thất đập nhanh hơn. Nhịp tim đập rất nhanh”.

“Do đó đã làm bà ấy đau và hoảng loạn ?”

“Có thể. Vâng”.

“Còn gì nữa không, thưa Bác sĩ ?”

“Bà ấy đã cố liên hệ với bất cứ thứ gì xung quanh lúc đó”.

“Cào vào chăn, ví dụ ?”

“Có thể”.

“Cố gọi to ?”

“Thưa quan tòa !” Kramer xen ngang. “Xúc phạm tới danh dự của gia đình bà Falk”.

“Tôi bị xúc phạm, ông Kramer ạ”, O’Mara nói. “Bây giờ nó liên quan tới khách hàng của tôi”.

“Bác bỏ. Bác sĩ Garza, làm ơn trả lời câu hỏi”.

“Bà ấy có thể đã cố gọi to. Tôi không biết. Tôi không ở đây”.

“Còn gì nữa, Bác sĩ Garza ? Bằng thuật ngữ y học”

“Bà ấy còn bị chứng não thất kết sợi. Khi sự lưu thông máu lên não ngừng, và có thể phát triển lên thành co giật - như là bị ngộp máu. Da của bà ấy đã không có mồ hôi. Bà ấy chắc hẳn đã bị choáng váng và yếu trước khi bị sốc. Toàn bộ giai đoạn ấy chỉ diễn ra trong vòng hai hay ba phút cho đến khi bà ấy không còn nhận thức được nữa”.

“Thưa bác sĩ, ông có quen với khái niệm ‘tâm thần hoảng loạn’ không ?”

Kramer đứng dậy và nói với giọng thực sự thất vọng: “Thưa Quan tòa, tôi phản đối. Luật sư đang cố kích động ban bồi thẩm”.

“Bác bỏ, ông Kramer. Tâm thần hoảng loạn là khái niệm hợp pháp có thể dùng. Tôi chắc là ông cũng phải biết. Bác sĩ Garza, xin hãy trả lời câu hỏi”.

“Tôi có thể hỏi lại không ?”

O’Mara nhấn mạnh từng từ: “Thưa Bác sĩ, ông có biết khái niệm ‘tâm thần hoảng loạn’ không ?”

“Có”.

“Ông có thể nói cho chúng tôi biết nó có nghĩa là gì không ?”

Garza ngồi nhồm dậy với tư thế không thoải mái, cuối cùng cũng nói, “Đó là khái niệm được sử dụng để miêu tả vài giây trước khi chết. Biết là cái chết đang đến. Biết là không còn cách nào để tránh khỏi”.

O’Mara vỗ tay sau lưng, nói: “Thưa Bác sĩ, một ví dụ của tâm thần hoảng loạn là cảm giác của một nhà báo người Mỹ trước khi bị một nhóm khủng bố xử tử, đúng không ?”

“Nếu cô nói vậy”.

“Ông sẽ không đồng ý rằng khi nhịp tim của bà Jessie Falk đập nhanh gấp ba lần, bà ấy có nghĩ đến sợ hãi hay không ? Rằng trong suốt hai hay ba phút cuối của sự đau đớn và sợ hãi kinh khủng, bà ấy có trải qua trạng thái tâm thần hoảng loạn hay không ?”

“Có thể là có”.

“Chỉ hai đến ba phút của sự đau đớn và sợ hãi kinh khủng ?”

O’Mara dừng lại. Một khoảng dừng khá dài và không thoải mái.

Yuki nhìn chiếc đồng hồ đeo trên tay đang chạy thật chậm. Biết cái mà O’Mara đang làm. Cô ấy chắc chắn rằng mọi người trong căn phòng phải cảm thấy quãng thời gian dài như thế nào khi bà Jessie Falk chết.

Chương 72

Cindy ở đó trong phòng xét xử, ngón tay lướt trên bàn phím, đánh lại tất cả những lời O'Mara. Nó thật là sắc bén, thâm cay và không khoan nhượng. Một trong những cuộc thẩm vấn xuất sắc nhất mà cô từng chứng kiến. Cô gái này khá thật, mọi chi tiết đều xuất sắc ngang với Larry Kramer.

"Thưa Bác sĩ, ông vừa bảo với chúng tôi rằng cái chết của Jessie Falk là một nhầm lẫn. Vậy bây giờ hãy kể cho chúng tôi. Sự nhầm lẫn ấy diễn ra như thế nào?"

"Tôi thực sự không biết làm thế nào mà Epinephrine ở trong túi của bà ấy. Nó không theo chỉ định. Nhưng hãy nhìn xem," Bác sĩ nói, rướn mình trên chiếc ghế nhân chứng, "Các bác sĩ và y tá đều là người. Sai lầm có thể xảy ra. Người chết. Thỉnh thoảng một luồng gió độc lại thổi chứ".

Cả phòng xét xử há hốc miệng kinh ngạc. Những ngón tay nhanh nhẹn của Cindy dừng lại trên bàn phím. Hẳn ta vừa nói gì cơ? Một luồng gió độc thổi? *Cái chết tiết gì được ám chỉ ở đây vậy?*

Đám người đang há miệng như bị lu mờ đi, căn phòng trở lên yên lặng như sa mạc lúc trưa. Không một ai ho, gác chân hay tiếng sột soạt giấy.

O'Mara vẫn hỏi bình thường: "ông có làm gì với luồng gió độc' này không?"

Kramer đứng dậy: "Phản đối. Luật sư đang làm phiền nhân chứng. Phải dừng lại ngay".

"Bác bỏ. Ông Kramer, ngồi xuống".

"Cô đang buộc tội gì tôi vậy?" Garza hỏi.

"Ông không được phép đưa ra câu hỏi, Bác sĩ à," O'Mara nói. "Mười bốn trên hai mươi người của những gia đình mà tôi đại diện được ông chữa trị hoặc chết dưới sự chứng kiến của ông".

Garza gầm lên: "Làm sao cô dám?"

"Thưa quan tòa, xin hãy bảo nhân chứng trả lời câu hỏi".

"Bác sĩ Garza, xin hãy trả lời câu hỏi".

Tôi sẽ hỏi lại", O'Mara hỏi bằng giọng điềm đạm. "Ông đã làm gì với cái chết của những người này?" Garza ngậy đơ trên chiếc ghế nhân chứng và nhìn chằm chằm vào O'Mara. Cindy đang nghĩ, hẳn ta sẽ bắt cô ấy nếu có thể.

- Tôi xin được xử theo Điều luật bổ sung thứ năm.

- Xin ông nói lại?

- Tôi nói tôi đòi được xử theo Điều luật bổ sung thứ năm.

Sự ngạc nhiên trên khuôn mặt của bồi thẩm đoàn, sau đó căn phòng như vỡ tung ra bởi tiếng ồn. Quan tòa Bevins đập búa xuống bàn.

"Cám ơn", O'Mara nói, thoáng một nụ cười trên mặt. Cô thậm chí không nhìn sang Larry Kramer. "Tôi không còn gì để hỏi nhân chứng này nữa".

“Cái mà tôi muốn nói là...”

“Đủ rồi, Bác sĩ Garza”.

“Nhân chứng có thể dừng lại. Phiên tòa tạm nghỉ cho đến chín giờ sáng mai”. Quan tòa nói, gõ búa lần cuối.

Cindy cất tập tài liệu đi và đặt máy tính vào túi. Lời nói gây choáng váng của Garza vẫn vang trong đầu khi cô chèn qua đám đông ở hành lang để đi ra ngoài.

Thỉnh thoảng một luồng gió độc thổi.

Tôi xin được xử theo Điều luật bổ sung thứ năm.

Tài liệu chỉ ghi lại những câu tóm tắt.

Và chúng sắp được công bố ra.

Yuki đang đứng đợi Cindy ở cửa. Mắt cô mở tròn. Cứ như là cô vừa thắng trong vụ kiện của chính mình.

“Cindy, cậu có tin cái hản nói ?”

“Tôi chắc chắn đã nghe thấy nó. Tên ngốc đó từ chối trả lời nhưng thực chất hản lại đang buộc tội chính mình”.

‘Hản vừa thú nhận,’ Yuki nói, “Tên đểu cáng ấy có tội, có tội. Có tội.”

Chương 73

Mùi cá nướng, hành và chuối chín cuốn hút tôi khi tôi đẩy cửa vào quán Susie. Các bạn tôi đang say sưa buôn chuyện khi tôi ngồi vào bàn.

Tôi đẩy Claire xuống cái ghế dài rồi gọi bia.

“Mình nhớ cái gì à ?” Tôi hỏi.

“Mình ước là cậu có mặt ở phiên tòa hôm nay, Lindsay,” Yuki nói, khuôn mặt tươi tỉnh, lần đầu tiên từ khi mẹ cô ấy chết. “Garza tự thú, thật ngoạn mục”.

“Mình muốn nghe lại tất cả, đừng bỏ từ nào nhé”.

Yuki chắc hẳn đã uống. Cô ấy bắt chước tôi, đóng vai để thuật lại từng lời của O’Mara và Garza.

Cindy nhảy vào, cả hai nói luôn miệng, cho đến khi cả Cindy và tôi đều kiệt sức.

Cindy tiếp tục: “Điều đó - không, thực sự, các bạn ạ ! Tất cả những gì hần phải nói là ‘Không’. Tôi không hề liên quan gì tới những bệnh nhân đã chết”.

“Thay vào đó, lại là “Tôi xin được xử theo Điều luật bổ sung thứ 5” Yuki nói, đập xuống bàn. “Thật là ghê tởm, tự mình hại mình đến vậy”.

“Nếu cậu hỏi mình, lương tâm của hần đã khiến hần làm thế”, Cindy thêm vào. “Mình càng đào sâu vào quá khứ của Garza, mình càng thấy hần đốn mạt như thế nào”.

“Còn hơn cả thế,” tôi nói, cầm chiếc cốc uống cạn trên tay. Loretta nháy mắt, quay lại rót đầy cốc, mở thực đơn trước mặt chúng tôi.

“Ví dụ,” Cindy nói, “Hần làm một số việc mờ ám. Không chính xác là ‘Mày bị sa thải’, nhưng nhất định là ‘Đây là mũ của mày, còn kia là lối ra’, ít nhất một lần hần cũng dính tới vụ quấy rối tình dục”.

“Tại sao mình không ngạc nhiên rằng Garza là một tên chó săn giấu mặt nhỉ ? Yuki nói. “Một tên dê tiện hung hãn. Tự mãn”.

Cindy gật đầu tán thành: “Và thêm nữa là quá nhiều tai nạn xảy ra với bệnh nhân của hần. Nếu mình không tự tai nghe chắc mình sẽ không tin nổi”.

“Hãy nhìn xem”, Claire nói, “Chỉ một trong mười bệnh viện có báo cáo về những nhầm lẫn thế này. Còn lại thì không... vì thế, không sao. Bệnh nhân vẫn sống sót và xuất viện”.

“Nhưng thậm chí khi bệnh nhân chết dưới những lý do lạ thường, mọi người nghĩ bác sĩ như thánh ấy, họ chấp nhận bất cứ những gì mà bác sĩ nói. Tôi đã từng chứng kiến”.

“Không phải mình. Mình không cảm thấy như thế nữa.” Yuki nói, nụ cười của cô ấy sa sầm xuống như đang ngắm nhìn nhật thực. “Mình không nghĩ Dennis Garza là thánh. Khá là ngược đời. Mình biết hần xấu xa”.

Chương 74

Yuki nằm ngửa nhìn những vết loang lổ trên trần nhà.

Đã bao lần cô bị tỉnh giấc lúc nửa đêm, cô thậm chí không chắc chắn rằng mình sẽ ngủ lại. Bây giờ, chỉ còn vài phút nữa là đến sáu giờ sáng, cô tỉnh cứ như là có một cái chuông báo cháy vừa tắt dưới gối của mình.

Cô lật chăn ra và đi tới bàn, bật máy tính lên. Có ba tiếng títt khi cô nối mạng.

Cô nỗ lực tìm địa chỉ của hần ta và hần sống cách đây gần hai dặm.

Và hần là một con quỷ.

Yuki thắt lại bộ pijama satin màu xanh Burberry của cô ấy và đi thang máy xuống chỗ để xe ô tô, không thắt dây an toàn.

Cô cảm thấy vui vẻ và vô tư - cứ như là sắp đi tới một tòa nhà cao tầng để ngắm cảnh. Khởi động máy, Yuki lái xe xuống đường Jones. Không có gì là mạo hiểm cả, đúng không ?

Cô phanh lại ở Washington, nhìn hàng xe nối đuôi nhau, gõ móng tay xuống vô lăng. Yuki đợi chờ từng phút trôi qua chậm chạp trong lo lắng, đằng sau một cái xe bus đang đón học sinh, trước khi rẽ trái sang Pacific.

Sau đó Yuki tăng tốc, cô nghĩ rằng mình đã không như thế này khi bố mất. Cô rất yêu ông. Cô không bao giờ có thể quên được tình cảm của mình với bố.

Nhưng cái chết của mẹ cô thì lại khác. Đó là một vết thương cửa sâu vào tâm hồn cô, một nỗi đau cũng như mất mát. Cô sẽ không bao giờ vượt qua được.

Sương như rẽ ra khi Yuki đi trên đường Filbert. Cô lần soát từng số nhà trên đường bằng mắt, tìm số 908 trên đường.

Ngôi nhà này rất cao, được trát bằng vữa màu vàng nhạt với đường kẻ trang trí màu trắng.

Yuki ngồi trong xe bên đường đối diện toà nhà ngắm buổi sáng rực rỡ ở một con phố bình thường. Cô ở đó một thời gian dài, hàng giờ, bắt đầu cảm thấy mình như một người điên.

Một nhân viên hãng Fedex nhặt một cái túi lên. Một người Mêxicô cho tiền hai người hát rong.

Sau đó cánh cửa gara của ngôi nhà màu vàng mở. Một chiếc Lexus suv tiến ra.

Chính là hần. Gã dê tiện, quái dị.

Yuki quyết định theo dõi hần, nhanh đến nỗi có cảm giác như là bản năng hơn là một quyết định.

Hai cái xe nối nhau đi về phía Nam, xuống Leavenworth, rẽ và vượt qua những đoạn đường dốc cho đến khi nhìn thấy Bệnh viện thành phố hiện ra trước mắt.

Yuki theo dõi chiếc Lexus lộ liễu vào tận chỗ đậu, khi cô nhìn thấy một chiếc xe cảnh sát qua gương. Cô quặt tay lái rồi phanh gấp lại.

Cô đi nhanh quá chăng ?

Cô lướt sát qua chiếc xe cảnh sát đến nỗi không có một khe trống, mắt cô đờ ra khi chiếc xe cảnh sát lao qua.

Với bàn tay run rẩy, cô tắt máy và đợi cho nhịp tim đập chậm lại.

Con bé ngu ngốc. Thật là một con bé ngu ngốc.

Bộ pijama của cô đầm đìa mồ hôi, cổ áo satin và tay áo như cái áo đi mưa. Chúa ơi. Nếu mà cảnh sát dừng lại hỏi cô, cô sẽ nói gì bây giờ ?

Cô đang theo dõi Garza !

Người đi bộ đi qua khi có đèn đỏ trước mắt cô. Công nhân viên chức với ca-táp và cà phê trên tay. Các y tá và bác sĩ, nút áo cài cẩn thận và đi những đôi giày mềm.

Mọi người đang làm công việc của mình.

Yuki nhớ lại hai tuần trước, về công việc ở vị trí khá cao của cô, hợp tác với một công ty luật hàng đầu, cô là một công tố viên trẻ trung, nhanh nhẹn.

Cô thích công việc của mình. Bây giờ cô không thể tưởng tượng nổi mình sẽ đến công sở. Tất cả những gì cô đang làm đều có liên quan đến Dennis Garza. Nghĩ về cách mà gã quái vật tàn ác ấy đã giết mẹ cô.

Chương 75

Tôi đã nhìn thấy cái phong bì màu nâu sậm ló ra trong chồng thư cao chất ngất trong hòm thư của mình. Tôi kéo nó ra, xé theo mép trên và để nó vào ngăn kéo trên cùng.

Tôi đã đọc bản báo cáo. Đọc lại lần nữa để chắc chắn rằng tôi đúng.

Tôi đứng dậy ra khỏi bàn, đi tới chỗ Jacobi, người đang mở cái bánh mì kẹp trứng với salad ra, trộn món salad bắp cải với tỏi trên đĩa cho bữa trưa.

“Ăn cùng với tôi không?” Jacobi hỏi, bẻ chiếc bánh ra làm đôi.

“Có”.

Tôi chêm vào một chiếc ghế, và tự tạo khoảng không cho mình để có thể ngồi được.

Trong khi ăn, đầu óc tôi vẫn quay cuồng, tôi nói với Jacobi về vụ của Yuki, rằng mẹ cô ấy đã bị giết tại một bệnh viện danh tiếng nhất thành phố.

Tôi kể cho Jacobi phần còn lại - cuộc nói chuyện của tôi với cô y tá ở bệnh viện và về những cái cúc y hiệu mà tôi lấy được từ chỗ Carl Whiteley trong cuộc đôi co của chúng tôi.

Tôi vẫn đang nói còn Jacobi thì không nghe tôi. Khi tôi nói đến vụ đưa sai thuốc thì ông mở cái hộp Krispy Kremes và đặt một thanh sôcôla lên mẫu giấy ăn trước mặt tôi.

“Sao, đang nghĩ gì thế Boxer? Cô nghĩ như một Trung úy hay một thám tử?”

“Chúng ta chỉ có tập báo cáo bệnh án của Keiko thôi”.

“Còn Claire thì nói sao?”

“Không có bất cứ dấu hiệu nào chống lại nó đúng không? Để lửng, cho đến khi tất cả sự thật phơi bày”.

“Tôi đang lỡ mất cái gì thế này? Đây là mối liên kết với Garza? Những cô gái không thích cái kiểu của hắn?”

“Thực sự thì hắn đẹp trai đấy chứ”.

Tôi kể với Jacobi rằng Keiko như những bệnh nhân khác trong vụ nhằm thuốc chống lại bệnh viện, đã được đưa vào phòng cấp cứu của bệnh viện.

Cũng có một sự thật là hàng nghìn bệnh nhân vẫn sống sót, ra viện và theo những gì tôi biết thì sống vui vẻ sau đó.

“Tôi phải tìm gì đó trong danh sách các bác sĩ của bệnh viện, cả y tá và nhân viên bảo vệ mà sẽ giải đáp cho cái cảm giác khó chịu bây giờ của tôi hay củng cố lại chúng”, tôi nói.

“Vậy cô muốn gì ở tôi hả Boxer?” Jacobi thu dọn lại rác trong bữa trưa của chúng tôi, vút vào thùng rác.

“Tôi cần ông làm việc ngoài giờ”.

“Tối nay à?”

“Thêm giờ không trả lương”.

“Ôi, trời, Trung úy. Tôi vừa nhớ ra mình có một đôi vé đi xem biểu diễn ở nhà hát...”

“Bởi vì tôi đã sử dụng hết quỹ thời gian làm thêm tháng này rồi. Vì tôi không có một nạn nhân hợp pháp. Và bởi vì mình thậm chí không biết nó là cái chết tiệt gì nữa”.

Jacobi biết vì tôi sẽ làm thế với ông ấy.

Tôi và Jacobi lướt qua tên của sáu trăm nhân viên ở Bệnh viện thành phố bằng cơ sở dữ liệu trong phòng điều tra.

Chúng tôi tìm hiểu về các bác sĩ với tiền sử y học, đối xử với nhân viên dưới quyền có hung bạo hay không, hành hung, cướp bóc, lạm dụng thuốc gây nghiện...

File dữ liệu của tôi lộ ra một bản tóm tắt về các nạn nhân có cúc y hiệu.

Tôi đọc nó cho Jacobi.

“Tất cả ba mươi hai nạn nhân đều từng ở trong phòng cấp cứu, và một nửa được Garza khám”.

“Họ là người da đen, da trắng, da nâu. Tuổi từ mười bảy đến tám mươi ba và trong suốt ba năm qua điều đó vẫn được che giấu”.

“Vì thế, Boxer. Cái mà cô đang nói là không hề có hồ sơ của những nạn nhân này. Nếu ba mươi hai nạn nhân này thực sự bị giết, dù thế nào đi nữa thì đây là một con số lớn”.

“Ông nói đúng. Tất cả những gì mình có chỉ là những dấu hiệu kì lạ này, và đó là điều duy nhất giống nhau của các nạn nhân”.

Jacobi lên cơn ho, vết thương ở phổi lại hành hạ ông ấy. Ông đứng dậy lấy khăn giấy và mặc áo khoác vào.

“Nói thì rất dễ nhưng không ai nói về vụ giết người trừ Yuki. Cô ấy dựa trên cơ sở nào ? Cô ấy ghét hẳn ta à ?”

“Tôi biết rồi Warren. Nhưng những chiếc cúc trên mắt các nạn nhân phải mang một ý nghĩa nào đó. Cứ nói ra nếu ông nghĩ là tôi điên. Bởi vì tôi không thể không nghĩ đến nó”.

Chương 76

Tôi nghĩ về một cái gì đó đằng sau những chiếc cúc y hiệu khi tôi lái xe về nhà vào buổi tối. Phân vân liệu Yuki và tôi đều bị hoang tưởng hoặc nếu chúng tôi đúng, thì có một tên giết người rất lạ đang sát hại các bệnh nhân ở Bệnh viện thành phố.

Và không có ai ngăn cản bàn tay của hắn.

Không một ai thậm chí thử làm việc đó.

Tôi ghé qua căn hộ của mình rồi quay ngay trở lại chiếc xe điều tra, đi về phía bệnh viện.

Một cảnh tượng tội ác - một cảnh giết người ?

Tôi đỗ xe gần lối vào phòng cấp cứu và đi vào bên trong, tôi đi quanh quần trong phòng đợi khoảng vài phút, lật nhanh qua một cuốn sách khá cũ Cảnh đồng và dòng suối, hòa vào đám đông đang ngồi cạnh tôi.

Sau đó tôi đứng dậy đi lại một lúc. Hành lang được thắp đèn ánh sáng trắng. Các bệnh nhân di chuyển cẩn thận bằng gậy chống. Nhân viên y tế đang làm công việc của mình, mắt hướng thẳng.

Tôi rút tay trong túi, cái mũ bóng chày sụp xuống mắt, hi vọng rằng mình không gây chú ý trong cái áo jacket khóa mềm.

Thực sự thì tôi không biết mình đang tìm kiếm cái quái gì nữa.

Có thể nếu tôi sục sạo xung quanh, cái gì đó sẽ gây tiếng động và những xác chết và các manh mối của vụ án giết người hàng loạt, ở San Francisco này. Sẽ là sự kiện.

Tuy thế, tôi không có nhiệm vụ giám sát tại bệnh viện. Tôi là một Trung úy ở Đội điều tra những vụ giết người, không phải PI và Tracchio sẽ tức giận nếu biết được tôi đang lảng vảng ở đây với mục đích riêng.

Đó là điều mà tôi đang nghĩ khi đâm sầm vào một người đàn ông mặc áo khoác trắng với mái tóc dài ngang vai. Tôi làm văng cái kẹp hồ sơ ra khỏi tay phải của ông ta.

Chúa ơi !

“Xin lỗi,” tôi nói.

Sau đó tôi gần như bị giật mình. Lúc nào tôi cũng nghĩ về hắn ta, nhưng tôi đã không nhìn thấy Bác sĩ Garza từ hôm mà Yuki và tôi đưa Keiko vào phòng cấp cứu.

Hắn nhặt cái kẹp hồ sơ lên và liếc đôi mắt đen tuyền về phía tôi. Thật đáng sợ và tôi cảm thấy gần như có đủ sức mạnh để ném hắn ta vào tường rồi đâm.

Mày đang bị giám sát vì là đồ chó đẻ đáng khinh mày mang lại ác mộng cho bạn tao, và là nghi phạm trong bao nhiêu cái chết đáng nghi ngờ là có hoặc không phải bị giết. Mày có hiểu cái quyền của mày không ?...

Thay vào đó, tôi lại rút tay vào túi và đứng dậy.

“Tôi biết cô là ai,” Garza nói. “Trung úy cảnh sát. Bạn của cô Castellano. Cô ấy quá lo lắng, phải không ? Trải qua giai đoạn đau khổ sau cái chết của mẹ cô ấy”.

“Bạn tôi ổn rồi,” tôi nói với hắn ta. “Nhưng tôi không chắc cho ông”.

Bộ mặt hắn nở một nụ cười điên cuồng rồi cả hai chúng tôi đều khựng lại.

“Phòng cấp cứu cần Bác sĩ Garza”.

Chúng tôi cùng bước về phía phòng cấp cứu.

“Tôi còn nhiều việc phải làm”, hắn ta nói.

Chương 77

Lauren McKenna hít một hơi, sau đó gõ cửa. Cô đã trong lo lắng ở hành lang trải thảm của khách sạn, dạ dày sôi sục và nghĩ rằng mình không thể làm được điều đó. Thật là ngốc nghếch.

Cô nhìn chăm chăm xuống đôi giày màu vàng đồng của mình, phân vân rằng liệu nó có gây chú ý hay không - và sau một vài giây, cô nghĩ rằng đã quá muộn để nghĩ lại.

Nếu cô không thích ông ta, cô sẽ nói: “Xin lỗi, tôi vào nhầm phòng”.

Và sau đó cánh cửa mở ra.

Người “hẹn hò” mỉm cười với cô. Anh ta trông giống một người Mỹ gốc châu Á, tầm ba mươi, người mảnh và mái tóc chuột keo rẽ ngôi. Trông anh ta rất ổn với chiếc áo cotton màu xanh da trời và chiếc quần màu nâu sậm, nó khiến cô phải phân vân chốc lát - cô có đủ xinh để xứng với anh chàng này không? Anh ta giơ tay ra và siết chặt tay Lauren.

“Tôi là Ken,” anh ta thân thiện nói. “Trông cô thật xinh đẹp, Lauren. Tôi rất thích bộ đồ cô đang mặc. Cô vượt xa sự mong đợi của tôi. Xin mời vào”.

Lauren cảm ơn anh ta, bước vào trong căn phòng khách sạn, tim đập thình thình.

Ken nói: “Hãy để tôi ngắm khuôn mặt của cô. Cô có phiền không?”

Anh ta vươn người tới để vuốt mái tóc trên trán đang che đôi mắt.

“Cô có thể cười được không?” Anh ta nói rồi mỉm cười.

Lauren siết chặt hàm, ôm túi ngang ngực, nhìn xung quanh. Cô đang cố nắm bắt mọi thứ ngay lập tức, chương trình Fear Factor trên tivi, một chai sâm-panh ướp lạnh, và bản thân anh ta - một người hoàn toàn xa lạ.

Lauren nghĩ làm thế nào mà cô có thể thực hiện với mọi thứ như thế?

“Đi nào”, anh ta nói, “hãy mỉm cười với tôi”.

Lauren cười, để lộ hàm răng với nụ cười gượng, Ken nói “Kẹp răng à? Cô bao nhiêu tuổi hả Lauren?”

“Mười chín. Tôi là sinh viên năm thứ hai. Đại học”.

“Cô không giống thế,” anh ta nói, lại cười với cô, răng của anh ta rất trắng, làn da đẹp, không quá già, không có gì giống với một cuộc hẹn hò mù quáng.

Cô đang ở trong phòng khách sạn với một người lạ, một người muốn trả tiền cho cô - chỉ có Chúa mới biết điều gì đang xảy ra.

Lauren bắt đầu hồi tưởng lại, nghĩ về sự nhục nhã của tuần vừa rồi - gặp khó khăn với chủ nhà, với việc đăng ký tại hiệu sách ở trường, tất cả số tiền mà cô đã vay mượn từ bạn bè mình.

Bạn cùng phòng của cô nói, “Hãy gọi tới số này. Margot có thể giúp cậu một kế hoạch thoát nợ vừa nhanh vừa dễ dàng”.

Nhanh - dễ? Thật là điên khùng!

Bây giờ Ken đang giúp cô cởi chiếc áo lông lạc đà. Cô tự động viên mình: Bình tĩnh, Lulu. Can đảm lên. Cô mà vui vẻ. Dù gì đi nữa, hãy nghĩ đến số tiền.

Cô thấy mắt của Ken đang nhìn ngắm đôi chân dài của mình. Cô đặt tay lên hông, xoay như người mẫu, nụ cười hơi lo lắng khi Ken nhìn cô ngưỡng mộ.

Lauren nghe thấy mình nói như các cô gái gọi thường nói trong phim.

“Có phiền không nếu chúng ta làm theo cách này?”

“Không hề gì”, Ken lấy một vài hóa đơn ra khỏi túi sau. Đặt mười tờ một trăm khá nhàu vào tay cô.

“Cô có thể đếm nó. Đủ đấy. Đừng lo, tôi là người tử tế”.

Lauren cười, cất tiền vào túi rồi để nó cạnh tivi.

Ken đề nghị cô đến gần chiếc ghế bành cạnh cửa sổ, và cô làm theo, nhận cốc sâm-panh, nó làm dịu sự lo lắng của cô xuống.

“Làm ơn”, Ken nói, “Hãy duỗi thẳng chân trên sàn. Hơi lắc đầu một chút như một làn gió vừa thổi qua tóc cô. Đó là cách mà những cô người mẫu xinh đẹp thường làm”.

“Như thế này à?”

“Thật tuyệt vời. Hoàn hảo. Cô cứ thư giãn. Tôi muốn cô vui vẻ tối nay”.

Cô thấy thư giãn hơn, thấy ấm áp trong căn phòng đắt tiền.

Ken rất tốt. Không ép cô bằng hành vi thô thiển. Anh ta rót thêm vào cốc của cô.

Cô nói: “Tôi sẽ kể cho anh một bí mật này, Ken ạ. Đây là lần đầu tiên tôi làm chuyện này”.

“Ôi, tôi thật vinh hạnh”, anh ta nói. “Tôi có thể nhận thấy rằng cô là một cô gái thật ngọt ngào. Cô nói gì đi”. Ken với lấy quyển tạp chí xe hơi.

“Tôi đang nghĩ về việc mua một chiếc xe mới. Anh thích cái nào nhất ? Porsche, BMW, Mercedes?” Lauren đang thả mình theo trí tưởng tượng thì chuông cửa kêu.

Tim cô như nháy ra khỏi lồng ngực khi thấy một gã cao lớn với mái tóc vàng đi vào phòng cứ như đây là phòng của hắn.

Cô quay sang Ken.

“Tôi định nói với cô, Ken nói, “Đây là bạn tôi, Louie”.

Chương 78

Những chiếc xe đắt tiền trong cuốn sách rơi tuột khỏi tay Lauren. Đột nhiên cô thấy rất lạnh, bụng sôi lên như đang ở trong thang máy bị đứt cáp.

Cô há hốc miệng nhìn Louie - to lớn và cơ bắp trong chiếc áo sơmi polo màu hồng. Anh ta trông khá già.

Anh ta nhìn Lauren. Ngoái cổ rồi lại nhìn cô ấy.

“Nghe này,” Lauren nói, “Tôi không đồng ý, ờ, ba người... Nhất định không được”.

“Đừng lo lắng,” Ken nói, vỗ vai cô. “Louie là một người tuyệt vời. Nhìn xem, Lauren, mọi thứ đều ổn. Không có gì phải lo lắng cả. Nếu không thì người giới thiệu cô đã không để cô đến đây”.

“Tôi đã sai lầm”, cô nói, bắt chéo tay ngang ngực. “Không được. Tôi không thể. Đây thực sự không phải là tôi”.

“Louie,” Ken nói, “Chào cô ấy đi”.

Gã đàn ông cao lớn bước đến với ánh mắt ngại ngùng. “Lauren phải không ? Rất hân hạnh. Tôi là Louie”.

Lauren thấy mình cần vào toilet.

“Louie, sao không chỉ chỗ cho cô ấy ?”

Thời gian trôi qua chậm chạp và nặng nhọc với Lauren. Cô vẫn bất động khi Louie mở cửa phòng tắm.

“Anh ấy có một trái tim vàng đấy,” Ken nói nhỏ để Louie không nghe thấy. “Anh ấy đã không ở bên một cô gái nào từ khi bị bạn gái đá năm ngoái. Thật là một chàng trai tử tế”. Ken nói: “Tôi tin anh ấy”.

Louie vắn cái vali vào trong phòng, để nó cạnh ghế sofa. “Cô mười bảy tuổi đúng không ?” Ken nhìn cô cười: “Tôi đã gọi yêu cầu như thế”.

Lauren gật đầu. “Hôm nay là sinh nhật anh ấy”, Ken nói, “Tôi không muốn anh ấy đơn độc”.

“Nó là của cô. Hãy giữ lấy nó”. Ken đưa cho cô một chiếc dây đeo cổ có mặt đá.

Lauren bắt đầu thấy rối ren. Cô tự trấn an mình. Cô không còn cảm thấy căng thẳng nữa. Hai chàng trai tốt... hãy để họ quan hệ với cô... trả hết nợ cho cô... những bộ quần áo đẹp... tự nhiên cô thấy phấn khởi.

“Đây thực sự là buổi tối may mắn của cô đấy”, Ken nói.

Lauren cố bước về phía anh ta, tỏ ra mọi chuyện đều ổn, nhưng khung cảnh trước mắt cô mờ hắc đi, chân run rẩy rồi cô khuỵu xuống sàn. Sâm-panh vẫn còn đắng trong cổ.

Tôi không thể mở mắt ra ! Có chuyện gì xảy ra với tôi vậy ?

Cô cảm thấy hai người xốc cô lên giường... tay họ xé quần áo của cô ra... ngón cái xọc vào quần cô, chân cô đặt trên vai một ai đó... một cái gì thô ráp và... cái gì đang xảy ra thế này ?

Không khí tràn đầy phôi cô. Cô cảm thấy một sức nặng kinh khủng trên ngực mình. Cô không thể thở !

“Làm ơn”, cô hét lên, “Dừng lại... làm ơn...”

Lauren nghe thấy tiếng cười của ai đó.

Một thứ gì đó siết chặt cổ cô. Cô cố gắng chống cự lại, nhưng cô không thể cử động được !

Cô cố thở, một cái túi nhựa bịt chặt mũi và miệng cô. Cô nhìn chăm chăm vào khuôn mặt méo mó của Ken, đôi mắt nâu hiền từ của hắn đã biến dạng trông thật khiếp sợ.

Tại sao ?

Tại sao ông lại làm thế với tôi ? Tôi không nên đến đây. Ôi ! Chúa ơi, chúng đang giết con đây ! vẫn chưa quá muộn mà, làm ơn... dừng lại... ! Chúa hãy ban cho con một cơ hội khác, và con sẽ không bao giờ làm điều này một lần nữa, không, không. Tôi không muốn chết. Làm ơn. Đừng làm thế...

Chương 79

Jake Hadley liếc nhìn chiếc đồng hồ đeo tay, việc mà lúc này cứ 60 giây anh lại làm một lần. Bây giờ là 9h15. Anh đã đứng với các cậu con trai bên ngoài trung tâm hội nghị từ 7h30 sáng thứ bảy này, hiểu được sự háo hức của lũ trẻ khi chúng siết chặt tay anh, đùa giỡn xung quanh và tạo ra tiếng động như tiếng động cơ xe hơi và hỏi: “Khi nào, cha, khi nào ? Đã đến giờ chưa ạ ?”

Hôm nay là ngày mà hai cậu bé chờ đợi suốt một năm qua - là ngày mở cửa buổi trình diễn ô tô quốc tế.

Và cuối cùng thì dòng người cũng bắt đầu di chuyển.

“Cha. Ôi, ôi ôi. Họ mở cửa rồi”.

Jack mỉm cười khi anh lôi những tấm vé ra khỏi túi áo và đưa chúng cho một chàng thanh niên trẻ đứng ở cửa soát vé.

“Hãy chơi vui vẻ trong đó đi nhé”, người soát vé nói. Anh ta mặc một chiếc áo phong ngắn tay màu đen và đỏ. Logo của buổi trình diễn ô tô ngang ngực với tấm phong kiểu hình tốc độ với những gạch sọc của đường đua, Jack nghĩ anh sẽ mua một đôi áo như thế cho những đứa trẻ.

“Cảm ơn. Mong là thế”, Hadley trả lời, cầm tay con khi chúng cứ nhảy lên nhảy xuống như thể kéo tay anh ra khỏi tay áo vậy.

Điều hòa không khí, âm nhạc, mùi sáp và da mới từ những chiếc xe ô tô hấp dẫn khó tả cuốn vào họ khi họ bước vào buổi trình diễn xe hơi lộng lẫy.

Phải xem chỗ nào trước đây ?

Những chiếc xe mẫu quay trên sàn trưng bày. Những cô gái đẹp trong những bộ áo bó sát và những chiếc váy để lộ hơi nhiều phần chân, một sự kết hợp giữa sự hấp dẫn giới tính và tiền bạc thể hiện trong lời rao hàng.

Ánh đèn và âm nhạc xuất hiện khắp mọi nơi.

Thẳng ngay phía trước, một phụ nữ hấp dẫn đeo phù hiệu ngồi sau dãy bàn dài, phát những cuốn sách mỏng giới thiệu về những chiếc xe bóng loáng.

“Nếu chúng ta lạc nhau vì một lí do nào đó thì đây sẽ là trung tâm của gia đình Hadley”, Jacke nói, cúi xuống vừa tầm cậu con trai 6 tuổi. “Hãy đi xem xung quanh và cố định địa điểm này. Bởi vì đây là nơi mà cha sẽ tìm các con”.

“Vâng, thưa cha,” Stevie nói, “Chào cha”. Sau đó thằng bé thoát luôn, chạy thẳng đến chiếc xe châu Âu ở hội trường chính.

“Anh ấy muốn xem chiếc Ferrari đấy,” Michael giải thích cho cha, “và chiếc Monstarotties nữa”.

Jacke cười khi anh và Michael theo sau Stevie, một không gian rộng lớn nhanh chóng được lấp đầy khi đám đông kéo đến như một đợt sóng.

Jacke mất dấu Stevie một lúc, sau đó anh thấy thằng bé đang đứng trên sàn có trải thảm khi người bán hàng bắt đầu kéo chiếc vải phủ trên chiếc Ferrari sản xuất năm 2007 màu bạc sáng loáng.

Jack gọi với trong tiếng ồn ã của đám đông: “Stevie, xuống ngay. Con không được phép đứng ở đó đầu con trai”.

Khi Stevie quay trở lại, anh nhìn thấy ánh mắt khó chịu trên khuôn mặt thẳng bé. Jake thấy sợ hãi cho dù con trai anh đã đứng ở chỗ bằng phẳng.

Anh kéo bàn tay nhỏ của Michael: “Thôi nào, giờ thì xuống ngay, Stevie”.

“Cô gái trong chiếc xe, cha ời. Có chuyện gì đó xảy ra với cô gái ở trong xe”.

Jake Hadley bắt đầu giải thích với con trai mình rằng là người mẫu ngồi ở ghế trước ấy không phải là người thật đâu, nhưng khi anh tiến lại gần, ngó vào bên trong, tim anh bỗng đập nhanh và bắt đầu loạn nhịp.

Cặp mắt mở to của cô gái trông vô hồn, khuôn mặt xinh đẹp quay về một góc không tự nhiên chút nào. Anh thấy như có một vết tím rộng quanh cổ cô. Cô ta đang mặc một loại áo choàng buổi tối.

Có chuyện quái gì xảy ra thế này ?

“Steven !” Anh quát lên với con trai, kéo tay thẳng bé, “Cha đã nói rồi. Đi xuống ngay”.

Bây giờ thì những người khác cũng nhìn thấy cô gái. Tay chân cô đông cứng như một manơ-canh sáp vậy. Cô đã chết cứng như đá trong một chiếc xe ô tô trị giá 200 nghìn đôla.

Người phụ trách gian hàng này rẽ dạt đám đông ra sau. Khuôn mặt anh ta tái đi, ánh mắt trông ngây dại và anh ta quát lên: “Lùi lại sau, làm ơn, lùi lại sau. Vứt cái chết tiệt này ra khỏi đây”.

Mọi người bu quanh chiếc Ferrari, sau lại tản ra như những dòng xoáy cuốn quanh Jake và hai cậu con trai.

Những tiếng la hét thất thanh xoắn vào tiếng nhạc rập rình, hai đứa trẻ òa khóc. Chúng dúi mặt vào người cha, ôm chặt lấy chân và thắt lưng anh.

Tim Jake đập nhanh, anh giữ chặt hai đứa trẻ sinh đôi bên hông và đi thật nhanh đến lối ra.

Anh nói với người soát vé có cặp mắt sâu đang đứng ở cửa.

“Có ai đó chết ở trong kia. Một phụ nữ. Tốt nhất là anh nên gọi cảnh sát luôn đi”.

PHẦN NĂM

MÔN HÀNG ĐỘC

Chương 80

Những người khách đến xem buổi trình diễn ô tô tràn ra ngoài trung tâm hội trường sợ hãi như những người lái xe hoảng hốt khi đã lái quá gần đến một đoạn đường rất xấu, một tai nạn đâm máu đang chờ.

Jacobi đang đợi tôi phía trong những cánh cửa kính lớn bên lối vào đường Howard.

“Chào mừng đến với Groundhog Day,” Jacobi nói.

“Hãy kể cho tôi đi”.

Jacobi giúp tôi nắm được tình hình, chúng tôi cắt ngang qua đám đông, đi thẳng ra phía sau hội trường.

“Một người phụ nữ da trắng, 18 đến 20 tuổi, tóc vàng, ước sững, 45 kilôgam, có vết lằn của dây trói trên cổ, chết trong một chiếc Ferrari”.

Lạy Chúa. Thật là những điều quái quỷ. Thật là điên rồ, liều lĩnh. Làm sao lại có kẻ cả gan làm điều này ở chỗ công cộng cơ chứ. Hãy nhìn những đứa trẻ ở buổi trình diễn này xem”.

“Bọn họ đang theo sát chúng ta đấy Boxer,” Jacobi nói. “Họ chế giễu và cười trù. Đây là những gì tôi đọc được từ nét mặt họ”.

Anh chỉ tay về phía hai người cảnh sát và đội khám nghiệm hiện trường đang đứng giữa gian hàng bán thức ăn nhanh và khu trưng bày những chiếc xe thể thao châu Âu. Một dải băng màu vàng vô tích sự bao quanh khu vực cách li.

Như thế là diện tích cả 200 mét vuông đó chứa cảnh giết người.

Tôi bước ra sau khu vực cách li và nhìn thấy một cảnh làm tôi hãi đến tận xương. Nạn nhân mặc áo, đội mũ, khắc dòng chữ như tranh tĩnh vật vậy: người phụ nữ tóc vàng trong chiếc xe màu bạc bóng loáng. Đây quả là một trò hài hước hiểm ác, một trò đùa ranh mãnh. Lại một cô gái trẻ tuổi xinh đẹp nữa bị giết chết cho một sự thỏa mãn ghê tởm.

“Ông hãy gọi người quản lý xuống đây”, tôi nói với Jacobi. “Tôi sẽ đóng cửa chỗ này lại.

Tôi gọi điện thoại cho sếp, yêu cầu ông ấy cho tất cả những người cảnh sát có thể được đến trung tâm hội nghị và đưa một bản báo cáo cho ngài thị trưởng. Chẳng mấy chốc sẽ xuất hiện những đội máy bay lên thẳng và xe vệ tinh đưa tin trên phố Howard. Chẳng phải nghi ngờ gì về điều này.

Charlie Clapper dừng việc chụp hình đủ lâu để đưa cho tôi một đôi găng tay bằng cao su.

“Chúng tôi đang cố gắng hết mức có thể, Lindsay ạ. Nhưng tôi chuẩn bị cho chiếc xe về phòng thí nghiệm để có được những chi tiết cụ thể”.

“Có căn cước gì trên người nạn nhân không?”

“Không ví, không túi xách tay, không gì cả”.

Tôi khám xét qua ô cửa phía người lái xe, chạm vào cổ cô gái bằng mu bàn tay. Người cô ấy vẫn ấm. Nhiệt độ bên trong khoảng 36°C và khô.

Tôi có một sáng kiến. Nếu chúng ta hành động nhanh thì có thể nó có kết quả.

“Charlie - phải không ? Hãy làm mẫu keo thương thặng với cô gái ngay tại đây”

Đội khám nghiệm hiện trường đang làm tẩm vải bốc khói thì một người đàn ông bệ vệ, mặt đỏ rực tức tối xô qua đám đông và đến thẳng trước mặt tôi. Tên của anh ta gắn trên tẩm hiệu: ‘Patrick Leroy, Giám đốc buổi trình diễn’ và anh ta quát lên: “Cô không thể đóng cửa nơi này được. Cô có điên không đấy”.

Nước bọt bắn ra khi anh ta cứ liên tục hỏi mà chẳng cần nghe trả lời rằng tôi có biết được sẽ phải quảng đi bao nhiêu tiền, rằng làm sao mà tôi đang biến một buổi quảng cáo thành phân chó, đồng phân ấy sẽ rơi xuống đầu tôi vì việc làm đó.

Đó là một loạt những câu tục tĩu dài ngoẵng và tôi chẳng thích một chút nào.

“Một người đã bị giết chết, ngài Leroy ạ, ngài có hiểu không ? Tôi phải đảm bảo cho những dấu vết còn lại của hiện trường và bắt kẻ giết người. Vì thế trong khi ông hành động như một thằng ngu, thì mọi người đã phong tỏa khắp cầu thang lên xuống và rải DNA xung quanh các phòng vệ sinh rồi”.

“Đội bảo vệ của các anh mà giúp đỡ chúng tôi dọn sạch chỗ này và chấp nhận buổi thẩm vấn càng nhanh thì chúng tôi cũng sẽ biến khỏi chỗ anh càng sớm”.

“Thế cô nghĩ là việc này kéo dài đến bao giờ đây ?” Anh ta thở mạnh và hỏi.

“Chúng tôi sẽ xong khi nào mà xong việc”.

“Xin chờ tôi một chút. Tôi có điều này phải nói với mọi người”.

Tôi thực sự tiếc cho anh ta. Thực sự.

“Mất ít nhất là 12 tiếng đồng hồ”, Tôi nói.

“Mất một ngày cơ á ? Cô đang phá hủy cả một ngày thứ bảy ư ? Hàng triệu đô la thành phân. Hàng triệu”. Anh ta nói, ấn nút trên điện thoại di động: “Cô không hiểu gì hết”.

“Có một người phụ nữ chết trong chiếc xe Ferrari”, tôi nói.

Sau đó tôi quay lưng vào anh ta, Jacobi xuất hiện và nói rằng ông đã thu thập hết những cuốn băng chống trộm, cả những cái ở khu vực chuyển hàng.

Chúng tôi dừng lại nhìn người soát vé đang trả lại tiền cho khách tham quan qua quầy quà tặng miễn phí trước khi họ đi ra ngoài. Đúng là chẳng ai vui vẻ gì trong việc này.

“Nếu chúng ta không bắt được những kẻ tâm thần này”, Jacobi nói, “Tôi sẽ về hưu sớm. Không tổ chức tiệc. Và cô, Boxer ạ, cô chuẩn bị bị hạ cấp”.

“Ông biết tôi đang thắc mắc điều gì không ?”

Tôi nói với ông bạn già của mình: “Làm thế quái nào mà cô gái có thể chui vào đây được ?”

Chương 81

Tôi liên tục xoa tay để chống lại cái lạnh bên trong nhà xác khi nhìn thấy cảnh đáng buồn của Jane Doe đang nằm trần truồng trên chiếc bàn thép.

Trông cô ấy vô tội và dễ tổn thương như một đứa trẻ đang ngủ vậy.

Claire chào tôi ngay từ lúc cô ấy đang đi trên cầu thang, cô đứng chụp hình nạn nhân từ trên đó, trong khi ở dưới sàn những người nhân viên không ai cần đến đang nhìn chăm chăm vào cô gái xinh đẹp trần truồng kia.

“Này”, Claire gọi, “Mọi người hãy ra ngoài ngay. Ra ngoài. Cô Lindsay có thể ở lại. Thở con, đóng gói và buộc chiếc giày vào. Đưa tất cả mọi thứ cho Loomis và đừng quên chiếc vòng cổ. Nó ở ngay đây trên chiếc bàn”.

Claire bước nặng nề xuống cầu thang, chĩnh ánh sáng xuống vài độ, phát hiện ra bốn vết mờ lằn trên má trái của cô gái.

Những dấu vân tay.

Gần như không thể tin nổi. Cảm ơn Chúa. Cuối cùng thì chúng tôi cũng đã có được dấu vết nào đó.

“Đó là những dấu vân tay của một đứa trẻ”, Claire nói, làm niềm phấn khởi đang dâng trào trong tôi trôi tuột mất. “Dấu tay bên trái của đứa trẻ lên sáu đã tìm ra cô ta.”

“Điên thật”, tôi nói, “Này, cái gì đây?”

Tôi tiến lại gần để nhìn cho rõ hơn cái gì đó trên miệng cô gái. Liệu đấy có phải là một dấu vết không nhỉ? Hay có thể là một thông điệp?

“Quá buồn đến nỗi khó nói nên lời. Cái này đây”, Claire bảo tôi, “Cô gái này đeo vòng tay và nó ánh lên đó thôi”.

Tôi xẹp xuống buồn rầu.

Cô ấy còn quá trẻ để chết. Nhất là chết như thế này. *Tại sao cô làm những điều này, cô bé?*

Tôi theo dõi Claire nạo dưới móng tay nạn nhân, thận trọng kẹp những mảnh nhỏ đưa vào một phong bì. Dán chặt. Ký tên. Bước vòng quanh bàn và làm tương tự với bàn tay kia của nạn nhân.

“Tôi nhận thấy dấu hiệu cô gái này bị đầu độc, Lindsay”, Claire nói, “Cùng cách làm, bạn ạ. Lượng cồn trong máu cô ấy là 0,110 và có đến cả tấn Rohypnol trong người cô ấy. Cũng giống như các cô gái khác”.

“Vậy là chúng đã chuốc rượu cho cô ấy rồi đầu độc cô ấy, tất nhiên rồi. Liệu có cơ hội nào để cô ấy chống lại không? Nguyên nhân cái chết là gì?”

“Cũng giống như lần trước, chúng đè cô ấy, làm ngạt và bóp cổ khoảng lúc nửa đêm. Chắc chắn là một vụ giết người rồi”.

“Những kẻ giết người này thật kiên trì, phải không? Mình đoán là chúng đã tắm rửa cho cô ấy để tẩy hết dấu vết. Giống như hai cô gái trước đây”.

“Vậy cậu nghĩ là cô ấy bị giết trong một căn phòng khách sạn phải không?”

“Phải. Và cô ấy cũng có thể là một cô gái bao. Đã ba cô gái bị giết rồi mà mình thì vẫn đang tìm kiếm một tình tiết khai mở !”

Claire nói: “Tớ nghĩ tớ đã tìm ra cái gì đó cho cậu đây này, bé yêu”, cô quay sang người phụ tá, “Thỏ con, giúp tớ lật sấp cô gái này. Cô có làm được không ?”

Claire đặt cánh tay phải của cô gái lên trên thân người và lật sấp cô trong khi Thỏ con giữ thẳng bằng cho cô ta.

“Nhìn đây”, Claire nói, chỉ vào một vết mờ mờ trên gối trái của cô gái.

Tôi khom người xuống, thấy hình mờ mờ của một dấu vân tay nổi lên trên da cô gái do bị loại keo thương thẳng phun lên.

Chiếc váy màu xanh da trời mà nạn nhân đã mặc dài chấm sàn. Chân cô ấy bị che cho đến mắt cá.

Dấu vân tay đó không thể do người ngoài cuộc tạo ra. Tôi quay lại và cười rạng rỡ với cô bạn Claire thân nhất của mình.

“Cái thằng khốn kiếp đã tắm rửa cho cô ấy”, Claire nói, cũng mỉm cười rạng rỡ với tôi, “Hắn đã bỏ lỡ một chỗ rồi”.

Chương 82

Jacobi mở cánh cửa đôi vào nhà xác và thông báo: “Tôi biết làm thế nào mà bọn chúng mang nạn nhân vào được trung tâm hội nghị rồi”.

“Tất cả chúng tôi đều đang lắng nghe ông đây’, tôi nói.

Ông ấy đi thẳng vào phòng của Claire, quay trở lại sau một phút với một bình nước.

“Tôi đã ăn xúc xích cả ngày hôm nay”, ông nói “Ông tự phục vụ nhé”, Claire nói, “Này, Warren, lấy hai bình”.

Jacobi bỏ mẫu thuốc lá xuống ghế. Khuôn mặt anh chùng xuống vì mệt mỏi, nhưng vẫn có nét sáng lên đằng sau đôi mắt trông rất nặng nề.

“Boxer, hãy nghe này. Một chiếc xe tải đi từ chỗ nối các toa xe lửa đến trung tâm hội nghị cùng với một lô vật liệu làm thảm. Tài xế đã dùng xe đổi diện với tòa nhà ở Folsom để đi về sinh. Đáng lẽ ô tô tải không được dừng ở đây nhưng họ vẫn thường xuyên làm thế.

“Như vậy đây là một vụ cướp xe”.

“Đúng thế, nhưng không phải là một vụ cướp của. Giống như là một vụ đi nhờ thì đúng hơn. Gã này đã bám sau người lái xe, dí một vật gì đó giống như súng vào lưng anh ta”.

Jacobi bắt đầu cười.

“Nói cho tôi trò đùa này đi xem nào”.

“Xin lỗi. Thử tưởng tượng xem anh ta đang cầm vô lăng thì anh ta thấy một khẩu súng dí sau lưng mình. Đó quả là một điều kỳ quái Boxer ạ”.

“Gì cũng được. Tên cướp sử dụng người lái xe để dọa người kia phải ra khỏi xe. Hạ gục cả hai bọn họ bằng một khẩu súng. Sau đó hắn cùng đồng bọn tổng họ ra đằng sau xe, trối và bịt miệng lại”.

“Và lúc này chúng đã có được chiếc xe tải và giấy phép cùng với thẻ căn cước của người lái xe”, tôi nói, “Ông nghĩ là bọn chúng đã chuyển nạn nhân của chúng ta vào xe tải à ? Có thể cô ấy đã ở trong một cái thùng hàng nào đó từ trước thì sao ?”

“Cô rất tinh ý đấy Trung úy ạ”.

“Tôi đang cố gắng để bắt kịp ông, Jacobi. Tôi đang nghe đây, nói tiếp đi”.

Jacobi gật đầu: “Vì thế bọn chúng lái xe đến khu chất hàng của trung tâm, không chất thùng hàng có cô gái trẻ này lên xe tải mà đợi thời điểm thích hợp. Sau đó bọn chúng khiêng cô ấy vào trong và đặt vào chiếc Ferrari”.

“Có thể thùng hàng ấy lại là một chiếc vali”, tôi nói. “Một chiếc vali lớn. Bằng da thuộc. Có bánh xe”

“Rất có thể là như thế”.

“Không thể tin được chúng lại có gan chuyển cái xác đặt vào chiếc xe ở một buổi trưng bày”, Claire nói.

“Nếu có ai để ý thì trông cô ta cũng rất giống một hình nộm, và không ai phát hiện ra”,

Jacobi nói tiếp. “Tôi đã kiểm tra tất cả những cuộn băng. Tối qua thực sự là rất huyền ảo. Phụ khuôn vác làm việc ở đó. Ô tô không được chất lên. Có hàng trăm gã trông rất giống nhau trong bộ quần áo nhân viên khai mở các thùng hàng.

“Thế liệu người lái xe có thể nhận diện kẻ đã tấn công mình ?” Tôi hỏi.

“Trời tối. Họ hoàn toàn bị bất ngờ. Bọn giết người đã đeo mặt nạ”.

Jacobi tiến lại gần xác nạn nhân: “Anh có ngửi thấy không ? Lại là mùi đó. Đó là mùi hoa mộc lan”.

“Ngọc trai đen”.

Một ý nghĩ vụt xuất hiện trong tâm trí tôi như thể bong bóng nổi lên từ đáy hồ vậy. Thật là đơn giản và rõ ràng. Tại sao tôi lại phải tốn thời gian để chấp nối các chi tiết thế nhỉ ?

“Đó là cửa hàng mua sắm chỉ có một điểm dừng”, tôi lớn giọng.

“Ý cô là gì, Boxer ?”

“Quần áo thiết kế riêng và giày. Những tên giết người sẽ nhặt lấy những gì có thể từ giá treo mặc cho cô gái mà chúng chưa từng gặp mặt trước đấy. Vì thế mà có lúc chúng cũng lấy nhầm cỡ. Trang sức thật, vật dụng tốt đều bị khóa chặt, trừ chuỗi hạt và kim cương giả. Chẳng có vấn đề gì cả”.

“Nước hoa mà bọn chúng xịt lên người các cô gái,” tôi nói, “Bọn chúng lấy từ cùng một cửa hàng”.

Chương 83

Tôi ở sau tay lái chiếc xe mui kín Lincoln mới toanh lúc 8 giờ sáng thứ hai đó. Sếp nhai lao xạo bên cạnh tôi, nhìn xung quanh, thoải mái như cá gặp nước vậy. Ông ta mặc đồng phục, đầu tóc bóng loáng và đang toát mồ hôi.

Một tá xe tuần tra cảnh sát nối hàng sau chúng tôi khi đến khu phố chợ San Francisco. Sẽ lái xe kiểu gì đây cơ chứ.

“Chúng ta đã làm phiền rất nhiều người quan trọng vì một cô gái đã chết”, Tracchio nói với tôi.

“Chúng ta nợ cô ấy”.

“Tôi biết, Boxer. Chúng ta nợ tất cả bọn họ”.

Tracchio hạ các cửa kính ô tô xuống, để cái lạnh dưới 2 độ tràn vào.

Tôi biết ông ta đang cảm thấy sức nóng.

Tracchio đang làm việc như một người chỉ huy trong khi chưa từng bao giờ làm một thám tử. Và ông ta được tiếp nhận một sở cảnh sát với những kỉ lục thảm bại nhất nước về những vụ phạm tội. Lúc này thì ông ta đang nhờ vào tôi. Tôi cũng muốn giúp ông.

Tờ Biên niên sử số ra ngày Chủ nhật đặt giữa hai chúng tôi. Trang đầu tiên có dòng tít Vụ giết người ở buổi trưng bày ô tô và câu chuyện tiếp tục ở trang ba với bức ảnh của nạn nhân, và bây giờ được gắn cái tên Nữ diễn viên cùng với những thông tin về cô gái hay bất cứ cái gì khác.

Những người bạn của nạn nhân đã trình diện và bây giờ thì cô gái đã có tên.

Lauren McKenna hiện giờ không có bạn trai, thích giày thời thượng. Và trong khi làm gái, cô là sinh viên trường Berkeley.

Cô gái mới chỉ mười chín tuổi.

Cái chết của cô thật đại dột và bi thương. Và những kẻ giết người thì vẫn đang nhờn nhợt tự do. Cũng có thể chúng đang chuẩn bị cho một kế hoạch giết người khác.

Tracchio gõ trên ô cửa kính khi tôi rẽ phải đi sang khu quảng trường Union.

Tôi lại tiếp tục với giả thuyết trong đầu một lần nữa. Nếu tôi sai thì sếp sẽ phải gánh hậu quả của nó.

Mặc dù thoáng chút nghi ngờ nhưng nó vẫn có ý nghĩa cho tôi. Những kẻ giết người kia có thể đang làm việc ở Nordstrom.

Chương 84

Cửa hàng bán xa xỉ phẩm, và là một trong những cửa hàng ưa thích của tôi, vẫn chưa mở cửa. Nhưng những nhân viên ở Nordstrom đã được triệu tập và đang đợi ở khu vực thay đồ của gian hàng tầng trệt.

Ngài chủ tịch của Nordstrom trông rất bảnh bao trong chiếc áo len kẻ ô vuông hăng Ralph Lauren và đôi giày Ý trị giá năm trăm đôla.

Anh ta có phong cách rất bình tĩnh nhưng tôi có thể thấy những giọt mồ hôi phía trên miệng và nổi lo lắng trong mắt khi anh ta dắt sếp và tôi qua cửa hàng.

“Tôi đã kiểm tra rất cẩn thận danh sách hàng hóa mà cô đã gửi cho tôi”, anh ta nói với tôi. “Chính tôi đã kiểm tra. Cô đã đúng khi nói rằng những mặt hàng đó đã bị đánh cắp nhưng tôi không thể tin được có người nào của chúng tôi lại liên quan tới lũ giết người”.

Chiếc cầu thang cong cong trông rất ấn tượng nối khu tầng trệt của Nordstrom với các tầng trên và khu vực tầng hầm phía dưới đã bị chặn lại.

Mùi hương của nước hoa Ngọc trai đen xuất hiện đầu đó khi tôi trèo lên chừng một tá bậc cầu thang để có thể nhìn thấy quầy thu ngân và khu vực giá treo hàng hóa trưng bày.

Tôi tự giới thiệu và khi căn phòng đã yên lặng hơn, tôi giải thích lí do tại sao chúng tôi lại ở đây.

“Phòng khám nghiệm của chúng tôi đã phát hiện những dấu vết trên giày của nạn nhân”, tôi nói, “và chúng tôi muốn loại trừ những ai đã chạm vào đôi giày đó khi đang làm việc”.

“Nếu như có ai đó cảm thấy không thoải mái khi cho dấu vân tay và những miếng gạc không hề gây đau đớn tí nào thì làm ơn cho ngài thanh tra Jacobi đây biết tên. Anh ta là một quý ông lịch lãm trong chiếc áo veston màu nâu đang đứng ở bảng tin đằng kia. Sau đó các bạn có thể đi được”.

Ba hàng dài xếp dọc theo dãy ghế cẩm thạch. Những nhân viên của Clapper lấy mẫu và hướng dẫn mọi người đến chiếc bàn kiểm tra căn cước và lấy dấu vân tay.

Molly Pierson, giám đốc nhân sự đứng ngay bên cạnh tôi. Cô ta có bộ tóc bạch kim bông xù và cặp kính màu xanh vàng chanh với đôi mắt huyền. Cô di bút dọc theo danh sách nhân viên, gạch đi những ai đã có mặt ở đây.

“Tôi nhìn thấy anh ta vài phút trước đây, vì thế tôi biết anh ta đang ở đây”, cô ta lẩm bẩm, ánh mắt lo lắng nhìn bao quát khắp phòng. Sự lo lắng thực sự làm tôi lóe lên hy vọng.

“Ý cô muốn ám chỉ ai cơ?” Tôi hỏi.

“Louis Bergin. Người quản lí kho của chúng tôi. Tôi chẳng thấy Louie đâu cả”.

Chương 85

"Louie xếp hàng ngay trước mặt tôi", một gã gầy gò với chòm râu dê đứng cách đây vài mét bỗng nói. "Anh ấy bảo đến nhà vệ sinh".

Anh ta chỉ tay về phía phòng vệ sinh nam, cách thang máy khoảng ba mét. Tôi thấy có mũi tên trên cửa thang máy chỉ hướng đi xuống, chiếc thang dừng ở tầng trệt, dưới chúng tôi ba tầng.

Tôi khẩn khoản hỏi: "Trông Louie như thế nào?"

"To béo. Cao hơn mét tám. Tóc vàng".

Tôi quay về phía sếp.

Ông ta nói: "Tôi sẽ yểm trợ cho cô ở đây".

Sau đó tôi gọi Mc Neil và Samuels kiểm tra nhà vệ sinh. Bảo Lemke và Chi chặn tất cả các lối ra đường phố.

"Không ai ra ngoài cả".

Conklin và Jacobi đằng sau tôi, chạy xuống cầu thang. Ba chúng tôi lao xuống tầng hầm rộng lớn.

Tôi cứ nhích từng tí một trên đường phố với dòng người đi bộ đang ra ra vào vào các cửa hàng thời trang - Godiva, Club Monaco, Bailey Banks & Biddle Bandolino và Kenneth Cole.

Tôi cũng chẳng biết phải nhìn vào đâu trước và rẽ vào đâu đây. Tôi chẳng nhìn thấy ai giống như miêu tả về Louis Bergin cả.

Chiếc Nextel của tôi rung lên, và tôi mở nó rất nhanh. Đây là Mc Neil, anh ta nói: "Hắn không có trong phòng tắm thưa sếp. Không có ai ở đây".

Tôi nói: "Anh và Samuels đến đường số năm ngay".

"Hắn kia rồi", Jacobi thốt lên.

Tôi cũng thấy hắn rồi.

Có một người đàn ông không mặc áo khoác, chỉ có chiếc sơ mi trắng đang đi qua khu tầng hầm, về phía xa chúng tôi, hòa vào vào đám đông. Anh ta tầm mét tám, nặng hơn trăm cân, tóc vàng bụi bặm, hút thuốc lá.

Một võ sĩ nhà nghề.

Tôi rút súng ra, gọi tên hắn trong tiếng ồn ã của đám đông: "Louis Bergin. Cảnh sát đây. Đứng im tại chỗ. Giơ tay lên trời".

Louie Bergin quay cái đầu to về phía tôi. Chúng nhìn vào đám đông trong một vài tích tắc và tôi lại hét lên: "Bergin. Dừng ở đó. Đừng để tôi phải bắn anh".

Hắn nhìn quanh và bắt đầu chạy.

Chất Adrenaline như đang chảy trong máu tôi khi Conklin, Jacobi và tôi cố chen qua đám đông, đuổi theo tên Bergin đang bỏ chạy ra ngoài qua lối ra phía nam của tầng hầm để lại chui vào khu đường đông đúc của phố Market.

Hắn phải lẩn trốn vì một lí do nào đó.

Liệu hắn có sự biện hộ nào khi bị bắt không nhỉ ?

Hay liệu hắn đang cố thoát khỏi chúng tôi vì đã giết chết cả ba cô gái ?

Tôi lại mất một lúc không quan sát được hắn khi phải để ý những chiếc xe đang phóng vèo vèo qua đường, sàng lọc trong số những người đi bộ kia tìm ra một gã mặc áo sơ mi trắng.

Tìm tôi đập nhanh khi cuối cùng cũng tìm thấy hắn ở ngay phía trước cách khoảng 30 mét, hắn vượt đèn giao thông, chạy qua khu Market, rẽ phải sang đường Powell.

Tôi lớn tiếng gọi Jacobi và Conklin: “Kia rồi” . Tôi cố dán mắt vào Bergin, hắn cắt ngang đường qua đám đông ngay trước mắt chúng tôi.

Vĩa hè bên đường Powell là một cản trở lớn với biết bao người đi bộ, những người bán hàng rong và khách đang xếp hàng mua sắm.

Tôi bắt đầu cảm thấy như bị sỉ nhục và chờ đợi được đánh gục gã Bergin, nhưng hắn lại đụng phải một người đàn ông bán hàng gồm sứ bên vỉa hè, làm vỡ hết chén bát.

Từ chỗ đó hắn tăng tốc lên, rải những bước dài thoăn thoắt trên đường làm tăng khoảng cách với chúng tôi.

Người bán hàng mà đồ sứ đã bị đổ vỡ hết giờ cũng tham gia vào cuộc săn đuổi này, một lũ trẻ hiếu động ngốc nghếch thì lảng vảng quanh bán báo.

Tôi giơ thẻ lên, trút giận vào chúng: "Ra khỏi con đường này ngay. Chúng mày có muốn bị bắt không ?" Jacobi thở phì phò và lục tục đằng sau tôi. Cuộc chạy này là quá sức với ông, ông đã quá đuối sức sau vết thương từ phát đạn hồi tháng năm.

Tôi kêu lên: “Warren, hãy gọi đội cơ động đến Quảng trường Union ngay đi”.

Ở phía trước, Conklin vòng lại một vòng rồi. Thế là tôi biết là tôi đã để vụt mất Bergin rồi.

Tôi nhìn lướt qua hàng tá cánh cửa của các cửa hàng. Nếu Bergin đã lẩn vào một trong những khách sạn hay nhà hàng nhỏ, hoặc là lạy Chúa đừng xảy ra điều này, nếu hắn biến xuống ga tàu điện ngầm Bart thì hắn đã thực sự biến mất rồi.

Một nét thoáng qua thu hút sự chú ý của tôi - Bergin đang chạy dọc theo chiếc xe điện ngay phía trước mặt và sử dụng nó như một chướng ngại vật với chúng tôi.

“Conklin !”

“Tôi thấy hắn rồi, Lou !”

Rich Conklin đã bắt kịp Bergin, và anh đã thực sự đuổi kịp. Khi Conklin qua Powell sau chiếc xe điện, tôi nghe thấy anh hét lên với mọi người: “Tránh ra nào. Lùi lại ngay !”

Anh không thể rút ngắn khoảng cách được.

Tôi đứng đủ gần để có thể nhìn thấy Conklin móc lấy tay vịn của chiếc xe điện, bước từng bước cuối, theo chiếc xe được chừng sáu mét trước khi tung chiếc dây kéo hạng nhất vào sau lưng Bergin, kéo gã to lớn này lại.

Bergin ngã xuống vỉa hè, phì phò như thể phổi hắn hết hơi vậy.

Tôi cảm thấy nặng nề, chân tôi bủn rủn vì mệt mỏi. Tôi không nghĩ là tim tôi còn có thể

đập nhanh hơn được nữa, nhưng tôi đang ở ngay đó. Hai tay tôi đang cầm khẩu Glock, tôi chĩa thẳng vào đầu Bergin.

“Đứng đó, đồ chó đẻ”, tôi hỗn hển, “ở nguyên đó và đưa tay ra phía trước. Đừng có mà cử động dù một ngón tay”.

Chương 87

Vừa thở hổn hển, tôi vừa gọi cho sở trong khi Conklin khoá tay Louie Bergin ra sau lưng. Tay và phía bên phải mặt của Bergin đã có vết bầm và chảy máu do bị ngã.

Nhưng hắn chẳng nói một lời.

Và hắn cũng chẳng phản kháng gì.

Tôi lại nghĩ tiếp, hình như có rắc rối gì rồi. Tất cả những gì mà chúng tôi có được ở Bergin chỉ là tội “cản trở nhân viên cảnh sát”, và một món tiền bảo lãnh tối thiểu, chẳng còn có gì hơn.

Nếu như hắn có thể nôn ra hàng nghìn đôla, thì hắn có thể trở về chỉ sau nửa tiếng đồng hồ. Hắn có thể ở Vancouver vào buổi tối và chúng tôi sẽ chẳng bao giờ thấy lại hắn lần nữa.

Conklin đã đọc được ý nghĩ đó của tôi.

“Lou, tôi đã thấy hắn. Hắn đã kháng cự lại việc bắt giữ”.

Lông mày tôi giãn ra. Kháng cự ư ? Gã ngồi trên đường trông như một con cá ngư California đã chết vậy.

“Anh ta đã tấn công tôi mà”, Conklin xoa cằm tỉ tê, “định chiếm thế thượng phong trước khi tôi chống trả anh ta. Phải thừa nhận Lou ạ, rằng gã khi đột này đã chống lại nhân viên cảnh sát”.

Bergin lăm bầm: “Tôi ước là tôi đã tấn công ngài, ngài thám tử ạ. Đáng nhẽ tôi đã đâm vỡ cằm ngài rồi đấy”.

Conklin nói một cách tử tế với tên Bergin: “Làm ơn im đi. Tôi sẽ bảo anh khi nào được nói”.

Tôi hiểu những gì mà Conklin đang làm là “tăng tội để giá tiền bảo lãnh lên cao vùn vụt”.

Chơi như thế không, đẹp, nhưng chúng tôi đang tuyệt vọng. Tôi cần thời gian để tìm hiểu xem liệu Bergin có phải đã giết chết cô gái trong chiếc ô tô không.

Conklin đọc những quyền của Bergin, tổng hắn lên ghế sau của chiếc xe tuần khi Jacobi đi tới và chở tôi đến hội trường.

Trên đoạn đường đi, tôi bảo với Jacobi rằng tôi không thể đợi để thẩm vấn Louis Bergin, để lấy lời khai và bắt hắn nhận tội cũng như để biết được tên đồng lõa với hắn là ai nhằm ngăn chặn kẻ giết những cô gái.

“Cô ổn chứ Boxer. Nghe giọng cô lo lắng lắm”.

“Đúng thế”, tôi thừa nhận. “Tôi đang nghĩ, sẽ ra sao nếu Louis Bergin không phải là gã ta cần tìm ? Điều gì sẽ xảy ra tiếp theo ? Bởi vì tôi chẳng còn một ý tưởng gì nữa cả”.

Chương 88

Jacobi và tôi kiên nhẫn đợi trong văn phòng của tôi khi Bergin nhập vào tiến trình phỏng vấn, anh ta bị chụp hình lấy cung và dấu vân tay lần đầu tiên trong đời.

Jacobi nói: “Cô và Conklin nên thẩm vấn hắn”.

“Đó là vụ của ông chứ” tôi nói, “Ông sẽ thẩm vấn hắn”.

“Hãy xem Conklin xử lí vụ này thế nào, Boxer. Tôi sẽ đứng sau tấm kính kia thôi”.

Louie Bergin trông vụng về, ngồi ở chiếc bàn trong phòng thẩm vấn số 2. Conklin và tôi ngồi ngang anh ta và tôi tra hỏi những thông tin mà chúng tôi có được từ máy tính.

“Ở đây nói rằng anh là một công dân tốt”, tôi nói với Bergin. “Một nhân viên có tiểu sử tốt và một lí lịch hoàn toàn trong sạch. Chẳng nên mất nhiều thời gian vào vấn đề này”.

“Tốt. Bởi vì ngay sau khi tôi ra khỏi đây, tôi sẽ kiện lũ ngu ngốc các người vì tội bắt nhầm. Và tôi còn kiện vì các người đã cản trở tôi”.

“Bình tĩnh đi, Louie. Tôi nghĩ anh đã xem quá nhiều chương trình Luật lệ và Mệnh lệnh đấy. Đây này.” Conklin nói, đưa cho Bergin tờ giấy ăn: “Trông anh nhếch nhác quá”.

Bergin nhìn trừng trừng Conklin khi anh ta dùng chiếc khăn ăn lau nhẹ lên mặt, lên tay hắn.

“Nào, hãy giải thích cho tôi và Trung úy đây xem sao. Tại sao anh lại chạy hả Louie ?”

“Hàng ngày tôi vẫn chạy, để tập thể dục thừa thảm tử”.

“Tôi đang cố giúp anh đẩy chàng trai. Vì còn nghi ngờ nên không buộc tội cho anh”.

Louie cười, “ừ, bạn tốt mới của tôi mà”

“Tốt nhất là nên tin vào điều đấy.” Conklin nói. “Có thể anh đã tăng giá vài bộ quần áo và bán chúng. Chúng ta không quan tâm đến chuyện trộm cắp, đúng không, Trung úy ? Chúng ta chỉ quan tâm đến các vụ giết người thôi”.

“Đáng nhẽ là các ông phải hỏi tôi một cách tử tế, đồ khốn kiếp, thay vì đánh hạ tôi bằng một cái tội danh “chống lại người thi hành công vụ” chết tiệt kia”.

Conklin đứng dậy, bất ngờ ra đòn và Bergin đã giơ tay gạt được một đòn. Khi Conklin tạt một cái vào đằng sau đầu của Bergin, chiếc khăn ăn thấm máu bay đi, nhẹ rơi ra đằng sau ghế của anh ta.

“Hãy tỏ ra tôn trọng các quan chức của anh đi”, Conklin nói, “đặc biệt là khi có một phụ nữ ở đây”.

Conklin bất chợt ngồi xuống, đút lại chiếc khăn ăn vào túi sau.

“Lại đánh tôi tiếp đi.” Bergin nói, ngúc ngắc cái đầu to, “và tôi sẽ tiếp tục kiện anh vì tội đối xử bạo lực của cảnh sát. Anh sẽ chẳng có được gì từ tôi đâu, vì thế hoặc anh liếm đất cho tôi và thả tôi ra hoặc là cho tôi một người luật sư. Tôi chẳng có gì để nói cả”.

Điện thoại của tôi reo, đây là thời điểm tệ nhất. Tôi liếc xuống nhìn xem ai gọi.

Đó là Joe.

“Đó là ngài thị trưởng.” tôi nói, lôi chiếc điện thoại ra khỏi bao lưng. “Tôi phải nghe thôi. Xin lỗi”.

“Vâng, thưa ngài. Chúng tôi đang thăm vấn anh ta đấy”, tôi quay lưng vào Conklin và Bergin.

Giọng chàng trai của tôi ngọt ngào bên tai: “Anh đang trên chuyến bay đến Hồng Kông, cô bé”. Anh ấy nói, không thiếu một nhịp: “Anh sẽ trở về vào cuối tuần tới. Có thể anh sẽ dừng ở San Francisco”.

“Vâng thưa ngài. Anh ta đang trông chờ điều ấy ạ”, tôi nói.

“Em nghĩ là em sẽ rảnh chứ?”

“Chắc chắn rồi”.

“Em sẽ không quên chứ?”

“Tôi đã nói rồi mà”.

Tôi soi mình trong gương, nhúu mày và nở nụ cười trên khóe môi.

“Anh yêu em, Lindsay”.

“Chắc không thưa ngài ? Tôi sẽ nhớ lấy điều này”.

Tôi tắt máy, chấm dứt những ảnh hưởng của 20 giây bị ngắt quãng, trở lại với hiện tại.

“Anh cảm thấy sao, Louie ? Anh là ưu tiên số một của ngài thị trưởng Hefferon đấy”.

“Tôi thấy tuyệt lắm”, anh ta cười ngạo.

Louie đã đúng. Chúng tôi chẳng có được gì từ anh ta. Và khi anh ta có luật sư, chúng tôi lại tiếp tục trở lại tìm kiếm quần quanh.

Có tiếng gõ tay vào kính. Tôi ra ngoài đi đến chỗ tiền sảnh, Jacobi đang đợi tôi ở đó.

“Ông có nghe thấy gì không ? Bergin muốn gọi luật sư”.

“Hắn ta thực sự cần một luật sư. Một luật sư giỏi”, Jacobi nói. “Những dấu vân tay của hắn hợp với những dấu vân tay có trên đầu gối của Lauren McKenna”. Jacobi cười điệu: “Điều này sẽ giữ hắn lại mất một khoảng thời gian đấy”.

Điều đó giống như là cả cơ thể tôi mỉm cười, tôi cảm thấy thật tuyệt vời làm sao. Tôi cười với Jacobi, vỗ vai, chạm hông, làm bất cứ việc gì trừ việc hôn vào môi.

Tôi mở cửa, gọi Conklin ra ngoài.

“Dấu vân tay của Louie phù hợp với dấu vân tay mà chúng ta có từ xác cô gái. Anh có thể bắt giữ được rồi đấy Richie. Tại sao anh không làm công việc danh giá đó nhỉ ?

Tôi đang đứng cùng ngài thanh tra Conklin khi anh nói: “Louis Bergin, chúng tôi không kết tội anh chống lại người thi hành công vụ nữa. Anh bị bắt vì tội giết Lauren McKenna”.

Chương 89

Tôi chạm tay vào khẩu súng ngắn của tôi lấy hên, sau đó Conklin, Jacobi và tôi đi vào khu Keystone ở ngay lối vào phố Hyde. Một toà nhà xây toàn bằng gạch cao 7 tầng gần đường dây cáp, chiếu thẳng sang quảng trường Nordstrom.

Người đàn ông da đen đã có tuổi mở cửa trước cho chúng tôi nói rằng người ở cùng phòng với Louie đang ở nhà.

“Cô ấy là nghệ sĩ. Ban ngày cô ấy luôn ở nhà”.

Chúng tôi trèo lên chiếc cầu thang nhỏ kêu cọt kẹt, tìm căn hộ 7F ở phía trước toà nhà.

Tôi ấn chuông, gõ cửa.

“Mở cửa ra. Đội điều tra trọng án đây”.

Tôi nghe thấy có tiếng chạy vội bên trong, nhưng không có ai ra mở cửa cả. Tôi gõ lại lần nữa, lần này thì gõ bằng báng súng. Âm thanh vọng từ tiền sảnh lát gạch vuông dài nhưng vẫn không có ai trả lời.

Tôi thử cửa trước, nhưng vẫn không động tĩnh gì.

“Phá cửa ra”. Tôi đứng né về một bên và nói.

Conklin lấy hết sức bẻ ván cửa cho đến khi khoá trên khung cửa vỡ tan ra.

Jacobi đi trước, tôi theo sau vào chiếc phòng nhỏ, một chiếc sofa bằng da thuộc màu nâu, một hàng bút chì, trên đó là những bức tranh vẽ những cô gái đẹp tuyệt vời trong những chiếc xe cổ điển.

Tôi nhìn thấy một lá thư gắn trên bảng vẽ bên cửa sổ. Nó gửi cho Louie.

“Cảnh sát đây.” Tôi gọi với lên. “Đi ra ngoài, giơ tay lên”.

Tôi bỏ tờ giấy khám xét vào túi, đi qua căn phòng ngủ nhỏ tối om, chĩa súng ngay trước mặt. Tôi khám xét căn phòng chừng giây lát thì nghe Jacobi lẩm bẩm: “Cây mộc lan đầm lầy”.

Ngay sau chúng tôi. Conklin bật hết đèn lên.

Căn phòng ngủ ở cuối hành lang. Tôi kéo chiếc tay cầm ép kính cũ kĩ của chiếc cửa. Nó xoay, kêu lách cách trong tay tôi.

Tôi mở cửa, đẩy nhẹ, cánh cửa xoay chậm vào trong.

Tôi liếc nhìn từ phía chiếc giường với những bộ quần áo rải khắp lên trên đến chiếc cửa sổ mở toang.

Tôi nhìn hai lần, thật khó để có thể nắm bắt được những gì tôi đã thấy.

Một phụ nữ Á châu xinh đẹp, rất khó xác định tuổi đang núp mình bên cửa sổ.

Chiếc áo choàng màu trắng nhạt của cô ấy ánh lên bởi ánh mặt trời mờ mờ. Tay áo và tầng tóc ngắn đen nhánh bay bay trong gió.

Tôi bị ấn tượng bởi vẻ ân cần và ngây thơ của cô gái, đặc biệt trong một khung cảnh xám xịt bao quanh căn phòng.

“Tôi là Trung úy Boxer”, tôi nói nhẹ nhàng, hạ thấp súng xuống, cảm thấy Jacobi và Conklin đang ở sau lưng, cầu mong họ vẫn đang chủ động.

“Tên cô là gì ?” Tôi hỏi. “Vào đây để chúng ta có thể nói chuyện”.

Mắt cô gái lấp lánh, một ý nghĩ gì trong đầu khiến cô mỉm cười. Tôi đang nhìn vào đôi môi có đánh son nhẹ khi cô bấu môi, như thể là cô ta đang hôn gió vậy.

“Hừm, hừm”, cô gái nói.

Nó xảy ra quá nhanh.

Tôi nhảy lên, nhưng đã quá muộn. Cô ta nhảy ra ngoài cửa sổ.

Mất một thời gian lâu sau đó tôi vẫn thấy hình ảnh xảy ra bên cửa sổ. Những hình ảnh ấy như lấp loáng. Hình ảnh cô gái chôn chặt vào tâm trí tôi.

Jacobi và Conklin đứng ngay cạnh tôi bên cửa sổ khi cô ấy rơi xuống cái cây ở phía dưới.

Chương 90

Louie Bergin không trải qua 24 giờ đồng hồ trong tù một cách dễ dàng. Quần áo nhàu nhúm, khuôn mặt bụi bẩn không cạo râu của anh ta trông như thể anh ta đã ngủ ở ngoài đường vậy.

Nhưng có sự giận dữ trong mắt anh ta.

Và bây giờ anh ta đã có một vị luật sư.

Oscar Montana là một gã hung hăng có khuôn mặt sắc sảo, anh ta đến từ văn phòng luật sư bào chữa. Tôi đã gặp Montana trước đây, tôi thích anh ta và nghĩ rằng Bergin có thể còn rơi vào tình trạng tồi hơn.

“Cô đã có gì từ thân chủ của tôi rồi”, Montana nói, đặt chiếc cặp Halliburton màu đồng lên bàn, sau đó mở khóa cặp.

“Chúng tôi đã khám phòng của ông Bergin sáng nay”, Conklin nói. “Có một người phụ nữ xinh đẹp ở đó. Bạn gái của anh, đúng không, Louie ? Tên cô ấy là Cherry Chu”.

“Cô ấy không có bất cứ cái gì để làm với mấy người”, Louie lẩm bẩm.

Giọng của Louie giống như tiếng ầm ầm của núi lửa vậy, nguy hiểm và chứa đựng sự giận dữ. Conklin tiến lại gần hơn, kéo ghế ra, ngồi cách kẻ tình nghi một mét.

“Không à ?” Conklin nói. “À, chúng tôi đang đã giữ cô ấy ở xa rồi. Tôi nghĩ cô ta đã đùa giỡn anh. Thực ra là cô ấy đã làm như vậy”.

Louie siết chặt bàn tay và lắc đầu.

“Cô ấy chưa bao giờ nói điều gì chống lại tôi cả”.

“Cô ấy không phải nói gì cả. Chúng tôi đã bắt cô ấy sau khi cô ta lao ra ngoài cửa sổ”, Conklin nói. “Anh biết như thế là thế nào chứ Louie ?”

“Vì Chúa”, Montana nói. “Sao các người lại hành xử tàn bạo thế, các thanh tra ?”

Louie nhìn một cách ngờ vực: “Các người đang tìm kẻ giết người và các người đã kết tội cô ấy vì tội danh liên quan đến tình dục ư ?”

Conklin dựa lưng vào ghế: “Defenestration là từ Latinh có nghĩa “ngoài cửa sổ”. Ừ, Louie. Chúng tôi đã cố gắng để cứu cô ấy, nhưng cô ấy đã nhảy. Chúng tôi đang để cô ấy trong nhà xác. Rất tiếc vì sự mất mát này của anh”.

Louie gầm lên: “Không !”

Cơ thể anh ta như phình lên, dây cổ bật ra ngoài, các cơ sưng lên. Sau đó, như thể Sampson đẩy những cột đèn, Louie ấn tay xuống bàn và bắt đầu đứng lên.

Conklin lấy hai tay ấn hai vai Bergin xuống, buộc anh ta trở lại ghế.

“Thưa ngài Montana”, tôi nói. “Hãy nói với thân chủ của ngài về cách cư xử hoặc là tôi sẽ phải còng tay anh ta lại”.

“Louie. Đừng để họ bẫy anh. Chỉ nghe thôi”.

Tôi cũng đang nghe và nhìn đây.

Conklin đang nghĩ nhanh, hành động nhanh. Một người thẩm vấn hết sức tự nhiên. Và một thanh tra dũng cảm.

Tôi thấy đó là lí do tại sao Jacobi lại tự hào về anh ta đến thế. Tôi cũng tự hào về anh.

“Chúng tôi tìm thấy một số thứ hơi không bình thường ở trong nhà xác”, Conklin nói. “Nói thật với anh, tôi đã rất ngạc nhiên khi Phòng pháp y nói với chúng tôi. Ý tôi là.. Cheery là một người không bình thường, Louie ạ. Thật khó tin”.

Tôi quan sát gần vào khuôn mặt của Louie khi Conklin cầm lấy cái bằng lái xe đầu tiên, sau đó lại lia cái khác trên bàn như chơi bài vậy.

Những chiếc ảnh cho thấy một sự so sánh đáng ngạc nhiên. Nhìn từ cái này sang cái kia, có thể thấy rõ ràng. Cùng một cặp mắt, cùng một xương hàm, cùng một cái miệng.

Conklin lại tiếp tục: “Tôi phải nhìn hai chiếc ảnh này cùng nhau mới có thể tin được. Kenneth Guthrie. Cherry Chu. *Họ cùng một người*”.

“Tôi đoán anh ta là Ken, anh và anh ta đã giết người đúng không Louie ? Và khi *anh ta* là Cherry Chu, anh ta là *bạn gái* của anh”.

“Bạn gái của anh”, Conklin nói, giọng nói méo đi vì ngạc nhiên, “Bạn gái của anh là đàn ông, người anh em”.

Chương 91

Tôi nhìn vào khuôn mặt của Louie chuyển từ đỏ lừ đến lốm đốm chấm rồi đến mặt cắt không còn giọt máu, gần như là trắng bệch. Anh ta rên rĩ, rồi cứ đập đầu xuống bàn cho đến khi luật sư của anh đứng lên khỏi ghế, giữ hai vai của Louie. Lắc anh ta cho đến khi anh ta dừng lại.

Montana nhìn lên, cảm xúc của anh bùng nổ, đó không phải là một hành động thông thường.

“Thanh tra của cô còn đi đến đâu nữa đây, Trung úy. Liệu cô có bằng chứng nào chống lại thân chủ của tôi không ? Nếu không, tha lỗi cho tôi vì phải nói đừng quấy rầy tôi nữa, chúng ta sẽ gặp nhau tại vụ xử của anh ta”.

“Chúng tôi có dấu vân tay của Louie từ một trong số những nạn nhân”. Tôi nói. “và DNA của anh ta đang ở trong phòng nghiên cứu. Được đánh dấu gấp và dấu hiệu cò đỏ”. “Anh ta đưa cho cô DNA của anh ta ?”

“Anh ta đã giấu nó. Chúng tôi thu thập được”, tôi nói và ngồi xuống bên cạnh Louie, chỉ nói với mình anh ta.

“Louie, hãy giúp tôi hiểu được tại sao anh và ‘Cherry’ đã giết những người phụ nữ trẻ tuổi kia. Thanh tra Conklin và tôi, chúng tôi thực sự muốn được biết câu chuyện từ phía anh. Có thể có trường hợp khoan hồng nào chăng ?”

“Liếm đít tao đây này !”

“Hừm, anh đã đúng, Richie”, tôi nói với Conklin. “Louie thực sự không thích phụ nữ tí nào nhưng tôi có cảm giác anh ta bị lôi cuốn dục tính phụ nữ . Anh nghĩ sao ?”

“Và đó là nơi mà Kenny bước vào”, Conklin nói, cuốn theo tôi. “Anh ta tự dắt khách cho chính anh ta. Có đúng thế không, Louie ? Anh cưỡng hiếp, sau đó cả hai người đã giết các cô gái”.

“Và sau khi anh và người tình cùng nhau giết người, chuyện gì sau đó ? Hai người lại đùa giỡn. Tôi nghĩ luật sư sẽ ghét anh vì điều đó đấy, phải không Trung úy ?”

“Đừng trả lời, Louie. Đừng nói điều gì”, Montana khẩn khoản.

“Tôi nghĩ anh nên chuẩn bị nói với chúng tôi mọi điều đi”, tôi nói với Bergin, “Bởi vì anh làm việc với chúng tôi còn tốt hơn là làm việc với luật sư đấy. Và sau đó, có điều này nữa”.

Tôi đặt chiếc phong bì số 10 màu trắng lên bàn. Địa chỉ gửi đến Louie viết bằng mực màu xanh mờ. Anh ta có thể thấy nó, nhưng nó ở ngoài tầm với của anh ta.

Anh ta chớp mắt khi nhận ra lá thư viết tay.

Tôi đã mong chờ vào điều đó.

“Cú lao xuống đường mà Cherry đã làm dễ dàng so sánh với cú mà anh chuẩn bị làm”. Tôi nói. “Đã bao giờ anh nghĩ việc đó sẽ như thế nào chưa ? 20 năm hoặc xấp xỉ thế, biệt lập sau sự chết chóc hàng loạt, chờ đến lượt anh thôi”.

“Đủ rồi đấy, Trung úy”, Montana nói, đóng chiếc cặp của anh ta lại. “Ngài Bergin chưa bao giờ bị buộc tội đi ẩu mà không chú ý đến luật giao thông đâu”.

“Chúng tôi chuẩn bị kết tội ngài Bergin cho ba vụ giết người”, tôi ngắt lời. “Nhưng tôi

muốn có sự linh động nhiều hơn”.

Tôi giữ các ngón tay cách nhau một centimét.

“Thật ư?” Montana nói. “Nhiều thế cơ à?”

“Xác một người phụ nữ trẻ tuổi được tìm thấy ở Los Angeles hai năm trước bị quăng trên đường”, tôi nói với Montana. “DNA trong bộ phận sinh dục của cô ấy phù hợp với DNA chúng tôi tìm thấy trong người nạn nhân của Louie”.

“Nếu thân chủ của ngài nói với chúng tôi về vụ giết những cô gái ở buổi trình diễn ô tô và nạn nhân ở Los Angeles, chúng tôi sẽ làm việc với ủy viên công tố quận. Hãy xem liệu hân có tránh được tội tử hình không. Tôi xin đảm bảo với ngài đấy”.

“Chúng tôi sẽ trở lại với cô, Montana nói, “Louie, chúng ta ra khỏi đây thôi”.

“Đây là một đề nghị có thời hạn”, tôi đặt tay lên lá thư và nói.

Louie hỏi: “Tôi có thể có lá thư ấy không?” Anh ta tỏ ra bẽn lễn vì nó.

Trong vài phút cuối, cảm giác của Louie tan ra như sáp nến. Mắt anh ta đỏ lên, khuôn mặt đầy sự đau đớn và mất mát.

“Đây chính là bằng chứng”, tôi nói và nhìn vào đôi mắt to ướt nhòa của Louie, “Nhưng tôi sẽ đọc cho anh một hoặc hai dòng”.

Tôi mở lá thư mà tôi đã lấy từ bảng vẽ trong phòng ngủ của Louie, lấy ra 5 trang giấy mỏng, viết từ lề này sang lề kia với những dòng chữ tròn trịa, rõ ràng, gọn gẽ.

“Tôi nghĩ là cô ấy đang viết lá thư khi chúng tôi vào phòng của anh”, tôi nói, “Nhìn này, chữ kí bị nhòe. Mục vẫn ướt”.

Miệng của Louie hé mở. Anh ta như ngừng thở. Mắt tập trung vào tôi.

“Tha lỗi cho em, tình yêu của em. Nhưng em không thể sống thiếu anh được. Anh là giấc mơ trở thành hiện thực duy nhất của em...”

“Vấn đề này hoàn toàn là cá nhân”, tôi nói, xếp gọn các trang thư, gấp chúng trở lại phong bao, “Nó thực sự làm trái tim tôi phải bùi ngùi”.

Louie nói: “Hãy nói cho tôi biết tôi phải làm gì. Tôi sẽ làm bất cứ điều gì”.

“Hãy nghe tôi”, Montana nói, đặt tay lên cánh tay của Louie. “Đừng nói điều gì cả. Hãy để tôi làm công việc của mình. Chúng có duy nhất của họ chống lại anh là cái chết”.

Mọi thứ đột nhiên trở lên điên đảo. Louie gạt tay người luật sư với một tiếng rắc lớn, đẩy Montana và cái ghế của anh ta xuống sàn. Máu chảy ra từ mũi của Montana.

Tôi bật lên khỏi ghế khi Louie đứng lên, siết chặt tay anh ta và hét:

“Mày không hiểu à, tên dê tiện ? Tao không quan tâm mày sống hay chết. Vợ tao qua đời rồi. Tao sẽ chẳng thể nào gặp cô ấy một lần nữa”.

Anh ta hướng cặp mắt giận tím gan của anh ta về phía tôi: “Tôi phải nói cái quái gì để lấy lại được bức thư chết tiệt này đây”.

“Chỉ cần nói với chúng tôi những gì anh đã làm”.

“Được. Tôi nói tôi đã làm”.

Tôi nghĩ tim tôi phải nổ tung vì sung sướng mất.

Tôi cố buộc cho cảm xúc của mình bình tĩnh lại mặc dù tôi như đang thực sự nhảy múa với sâm-panh trong đầu.

Tôi bước ra ngoài để chắc chắn rằng camera vẫn đang chạy. Tôi quay trở lại và thấy Conklin đang giúp Montana đứng dậy.

“Tôi sẽ gọi ủy viên công tố quận”, tôi nói với Louie. “Anh có thể có một bản sao của bức thư này. Ngay sau khi chúng tôi được nghe anh thú tội”.

Chương 92

Jacobi như trên tít tăng mây khi nghĩ về việc Louie đang cuộn mình suorót mướt, ông cảm thấy thật sung sướng khi đã ở trong đội phá án và đã hạ gục kẻ tâm thần. Cả hai kẻ tâm thần.

Bây giờ là 8 giờ tối. Ông vẫn đang làm việc, cố gắng gắn thêm một mẫu giấy kết luận lên tường.

Có thể vụ này là vụ tệ nhất. Là kẻ giết người nguy hiểm nhất ở San Francisco.

Ông điều khiển chiếc xe cảnh sát không bị đánh dấu về phía Bắc dọc theo con đường Leaven, cố bám theo chiếc xe Lexus màu bạc của Dennis Garza đang ở phía trước. Sương mù vẫn bốc hơi một cách kì lạ dù cho trời đang mưa như trút nước.

Jacobi phanh lại vì có đèn đỏ ở đường Clay, nhưng vẫn nhìn về phía chiếc đèn hậu sáng rực và nghĩ rằng làm sao mà Garza lại có một cuộc sống cực kì tốt đến thế.

Và tại sao hắn còn phải tự buộc mình vào những hành động như đùa giỡn với Chúa ở bệnh viện nhỉ ?

Khi một chiếc xe đang tiến tới chiếu đèn vào phía bên trong chiếc xe trước mặt ông, Jacobi giật nảy mình khi nhận ra Yuki Castellano đang lái chiếc Acura giữa ông và chiếc Lexus. Chuyện quái gì thế này ?

Những chiếc xe vẫn lao về phía trước, Jacobi tăng tốc, cố để nhìn thấy được cả hai chiếc xe, sự ngạc nhiên của ông càng trở nên chắc chắn hơn khi chiếc Acura bám theo chiếc Lexus qua tất cả ngã rẽ. Jacobi quan sát cả hai đối tượng. Sau đó ông bấm còi và bật đèn ở lưới mắt cáo, làm cho chiếc Crown Vic màu xám phát ra âm thanh inh ỏi và trông giống như quỷ dưới địa ngục.

Ngay phía trước mặt, vị luật sư trẻ tuổi liếc nhìn vào chiếc gương ở cửa trước và cho xe áp sát vào vỉa hè.

Jacobi dừng chiếc Vic ngay sau cô, thông báo qua bộ đàm, yêu cầu cho kiểm tra chiếc xe Lexus phía trước và ông đọc biển số xe. Sau đó ông kéo cổ chiếc áo choàng bằng vải tuyết si lên và đi ra khỏi xe.

Jacobi đi lên, cúi thấp xuống đến cái cửa sổ của chiếc Acura, chiếu đèn vào mắt Yuki.

Ông nói: “Tôi có thể xem bằng lái xe của cô được không ?”

“Được, được, thưa ngài cảnh sát. Tôi có đây. Tôi đã làm sai điều gì ạ ?”

“Làm ơn trình bằng lái của cô ra”.

“Chắc chắn rồi”, Yuki che mắt tránh ánh đèn chiếu vào.

Cô quay sang, lục tận đáy túi xách tay, làm rơi cả thẻ tín dụng và dốc ngược cả cái ví ra. Trông cô rất lo lắng không giống cô mọi khi chút nào. Cuối cùng thì cô ấy cũng thấy được chiếc bằng và đưa nó ra.

Jacobi mang chiếc bằng ra xe của mình. Chạy qua máy vi tính, cho cô ấy thời gian suy nghĩ. Sau đó, ông quay trở lại trong cơn mưa nặng hạt và yêu cầu Yuki ra khỏi xe.

“Ngài muốn tôi ra khỏi xe sao ?”

“Đúng thế. Ra khỏi xe và đặt tay lên mũi xe. Cô không phiền nếu tôi khám bên trong xe chứ ? Cô có muốn nói với tôi điều gì không ? Vũ khí ? Hay bất kì một chất bất hợp pháp nào đó chẳng hạn ?”

“Warren phải không ? Phải ông không ? Tôi đây mà, Yuki đây mà. Chuyện gì thế này ?”

“Đây là điều mà tôi muốn biết đây”.

Yuki ước sững, tóc rũ xuống mắt, trông cô như Yorkie ước át vậy. Cô đang mặc một chiếc quần trong nhà, áo thun ngắn tay mỏng, đi dép trong nhà, không đi tất. Răng cô đập vào nhau lập cập.

Jacobi chiếu đèn soi quanh phía bên trong chiếc Acura, sau đó nói với Yuki: “Được rồi, cô có thể quay trở lại”.

Ông nhìn cô trở vào, đưa bằng lái xe cho cô và nói: “Tôi đã theo sau cô được một lúc rồi đấy Yuki. Cô đang làm cái gì đấy hả ?”

“Ngài đã theo dõi tôi ư ?”

“Hãy trả lời câu hỏi của tôi”.

“Tôi chỉ lái xe thôi, được chứ ?” Cô nói, giờ thì người đã ước sững rồi.

“Đừng nói dối tôi. Cô đang bám theo chiếc Lexus kia”.

“Không - được rồi. Nhưng làm sao ? Tôi chỉ..., tôi chỉ... - Chẳng làm gì cả”.

“Hãy suy nghĩ về những điều cô đang nói”, Jacobi nói, cao giọng, muốn cảnh báo cô, muốn làm cho cô sợ một chút.

“Nếu gã kia là kẻ giết người như cô nghĩ, thì cô có cho rằng hắn đang muốn đánh lạc hướng cô không. Thôi nào, Yuki, nghĩ đi”.

Ông nhìn cô bấu môi, việc đó chẳng nói lên điều gì.

“Tôi không phải là một gã đê tiện, chỉ bởi vì tôi sợ. Cô xinh đẹp và quá thông minh. Cô đang tự kiểm lấy rắc rối đấy, và tôi cầu Chúa cho cô không gặp phải rắc rối đó.”

Yuki lấy tay gạt trước trên mặt, gạt đầu. “Ngài có có nói chuyện này với Lindsay không ?”

“Điều đó tùy thuộc vào cô”.

“Tôi sẽ về nhà, Warren. Tôi sẽ không dừng lại dù là đổ xăng. Được chứ ?”

“Tốt đấy. Tiện đây, phiếu bảo hiểm xe hết hạn rồi đấy. Cần thận với nó nhé”.

“Cảm ơn, Warren”.

“Được rồi. Lái an toàn nhé. Chúc tốt lành”.

Jacobi trở lại xe, nghĩ về công việc, ông muốn có một chỗ dừng để vào cửa hàng ăn đêm gần nhà làm một bữa thật nóng. Sau đó về nhà uống rượu và chơi trò người 49.

Ông nghe tiếng radio phát ra những số điện thoại gọi đến nhà khi vừa mở cửa xe ô tô.

Chương 93

Jacobi tiến xe đến sau chiếc Ford màu xanh da trời ở ngã tư đường Taylor và Washington. Ông lại đi ra trong khi trời vẫn đang mưa lâm thâm đến chỗ Chi và Lenke nói vài điều gì đó.

Khi chiếc Ford của bọn họ đi, Jacobi sang đường Washington, chui dưới mái hiên có dòng chữ vàng viết: “Tiệm ăn Venticello”.

Ông bước lên cầu thang của căn nhà hai tầng màu kem, không khí ẩm cúng, mùi tỏi và mùi oregano chào mừng khi ông bước vào căn phòng nghỉ, làm cho dạ dày của ông lại sôi lên.

Jacobi rẽ sang bên phải nơi có hai cô gái phục vụ đứng ở cửa, họ đề nghị cất áo khoác hộ nhưng ông từ chối.

Ông đứng đó một lúc, người ướt sũng, đến quầy bar hình chữ L ở lối vào, đi xuống cầu thang ở phía tay trái, chỉ có một cái cầu thang chung để đi xuống tầng chính của nhà hàng.

Jacobi ngồi lên ghế, gọi một cốc Buckler, đặt chiếc áo khoác lên ghế bên cạnh. Sau đó, ông hỏi người phục vụ ở quầy rượu vị trí nhà vệ sinh.

Jacobi đi xuống chừng một tá bậc thang trái thắm tới phòng ăn nhỏ hình hộp, có mười chiếc bàn bao quanh nhìn ra đường phố qua một góc cửa sổ cao, một lò sưởi lát đá xanh choán khoảng không gian rộng lớn.

Chiếc bàn của gã bác sĩ gần lò sưởi, lưng quay về phía Jacobi, một phụ nữ hấp dẫn đang cười với hắn. Rượu đỏ rót trong cốc ngay trước mặt.

Jacobi đi qua chiếc bàn, va vào ghế của gã bác sĩ và làm đập mạnh vào đầu của Garza, mặt hắn ta trở nên giận dữ vì đau.

Jacobi xin lỗi như thể ông không cố tình làm điều đó: “Ôi, tôi xin lỗi. Xin lỗi. Thứ lỗi cho tôi”.

Sau đó ông đi qua, vào phòng vệ sinh rồi quay lại lên cầu thang trở về chỗ quầy bar.

Ông uống thứ đồ uống gần giống như bia, sau đó còn uống thêm thứ khác nữa, sau mỗi vòng là trả hóa đơn luôn. Ông còn ăn uống thêm năm lần nữa khi tay bác sĩ tóc thắm màu và người phụ nữ đi qua phòng gửi đồ.

Jacobi ra ngoài cửa trước bọn họ và lại bước ra đường trong một đêm thời tiết khắc nghiệt. Ông khởi động xe, bật gạt nước ở cửa kính ô tô, và gọi về sở.

Chiếc Lexus màu bạc dừng ngoài bãi đỗ xe trên đường Taylor, và Jacobi bám theo sau, lần này thì cố giữ khoảng cách gần, tin rằng gã bác sĩ sẽ không ra ngoài trong thời tiết như thế này. Một người phụ nữ tóc vàng xinh đẹp ngồi lên vạt áo của hắn ta, tay cô gái vòng qua cổ và hôn sau tai hắn ta.

Vị bác sĩ đi đến khu Pacific, qua hai khu nhà, rẽ phải sang Leavenworth, sau đó thêm bốn khu nhà nữa đến Filbert.

Jacobi nhìn thấy Garza lái chiếc Lexus vào sân nhà, mở chiếc cửa gara ô tô tự động, lái chiếc SUV của hắn vào trong.

Jacobi lái qua ngôi nhà sơn màu vàng nhạt ấy để đến cuối khu nhà. Ông quay đầu xe, trở lại, đỗ ở phía đối diện nhà Garza để có thể quan sát được ngôi nhà.

Hông của ông đã tê cứng và có nhu cầu đi vệ sinh. Ông đang nghĩ sẽ phải ra ngoài đi vệ sinh, trút bỏ cảm giác mệt mỏi thì đèn ở cầu thang đi xuống ngôi nhà vụt tắt. Sau đó đến 15 phút, đèn ở cầu thang đi lên cũng tắt luôn.

Jacobi gọi cho Lindsay qua chiếc Nextel của ông. Bảo với cô là ông đang theo dõi Garza từ khi hắn rời khỏi bệnh viện. Đúng thế, ngoài giờ. Tự do ngoài giờ.

“Thậm chí hắn ta còn không bật đèn chiếu hậu, Boxer ạ. Hắn đã ăn tối cùng một phụ nữ xinh đẹp tầm 40 tuổi, tóc vàng thướt tha. Hắn nắm tay cô ta. Sau đó cô ta đã bên hắn suốt con đường về nhà”.

“Với những gì mà tôi biết”, Jacobi nói, “Tên bác sĩ này vô tội khi có bạn gái”.

Chương 94

Tôi đang bọc bọc và lang thang qua khu hành lang bên ngoài Phòng cấp cứu ở Bệnh viện thành phố thì Jacobi gọi và nói rằng Garza đã chén đầy bữa ăn tối rồi.

Tôi ngồi trên chiếc ghế nhựa màu xanh ở phòng đợi của bệnh viện và nghĩ mình thật ngu ngốc khi để cho đồng nghiệp thân mến của tôi đi ra ngoài trong thời tiết khắc nghiệt này chẳng để làm gì. Nhưng tôi vẫn không thoát khỏi cái cảm giác nhức nhối như kiến bò với những nghĩ ngờ mơ hồ về Garza.

Những hình ảnh cứ mập mờ - bà Keiko, đầu gối khuyu xuống, ngã xuống vĩa hè, người phụ nữ tính tình hài hước, hồ hởi ấy đáng nhẽ vẫn còn sống chứ.

Tôi nghĩ về những cái cúc bằng đồng trên đôi mắt đã chết của bà và trên những đôi mắt của 31 người khác cũng được đánh dấu theo kiểu đó.

Những cái cúc kì lạ. Những vật đánh dấu.

Sự đùa giỡn của kẻ giết người là ở đâu khi mà không ai hiểu được hắn đang làm gì và tại sao ?

Tôi nhớ lại dáng vẻ ngạo mạn của người đàn ông đã quan sát trường hợp của những người mới chết đó. Gã bác sĩ đó đã nói rằng: “Thỉnh thoảng có một cơn gió độc thổi qua”.

Và tôi thắc mắc hàng trăm lần rằng liệu Dennnis Garza có phải là một trong số những kẻ giết người cuồng cuồng và loạn trí hay không, như những tên Charles Cullen và Swango, bác sĩ phẫu thuật ở Ohio, bác sĩ ngoại khoa nghiện thói giết người.

Tôi chuyển ghế, lấy ra nửa cốc cà phê trong bình đặt trên sàn, nhìn giọt nước màu nâu lười biếng chảy quanh chiếc giày hăng Nike của tôi. “Hừ, Lindsay. Mày hy vọng là sẽ bắt được kẻ giết người sao?”. Thậm chí không uống nổi cà phê nữa là.

Tôi lau chỗ nước đổ ra bằng một mảnh giấy báo, ném chiếc cốc vào thùng rác, và nghĩ: Một ngày đã xong.

Gazra đang trên giường, và nếu tôi có đầu óc thì tôi cũng nên làm như thế.

Tôi đang kéo khóa chiếc áo jacket của mình thì điện thoại reo.

“Trung úy phải không?” Giọng một người phụ nữ thì ào. “Tôi là Noddile Wilkins. Y tá ở Bệnh viện thành phố đây. Cô bảo tôi gọi điện cho cô, Noddie nói. “Một bệnh khác nữa đã chết, ở đây cũng có những cái cúc”.

Một cảm giác nôn nao chạy khắp người tôi.

“Chuyện xảy ra khi nào?”

“Vừa mới xong”.

“Là Anthony Ruffio. Xác của anh ta vẫn đang ở trong Phòng cấp cứu”.

Tôi bắt đầu chạy ra phía cầu thang, thắc mắc là đã có bao nhiêu nạn nhân bị chết trong bệnh viện này, bao nhiêu người đã được tìm thấy với những chiếc cúc có hình y hiệu trên đôi mắt đã chết của họ.

Nhưng lần này thì khác.

Tôi đang ở bệnh viện và có thể tên giết người vẫn đang ở đây.

Chương 95

Tôi đi lên cầu thang đến Phòng cấp cứu, bước hai bậc một lúc. Một kẻ giết người điên loạn có thể đang lảng vảng trong bệnh viện và bây giờ là cơ hội tốt nhất để tôi tóm lấy hắn.

Tôi giờ phù hiệu cho người y tá đang đứng bên ngoài Phòng cấp cứu và nhìn vào mặt khi cô ấy gọi trên loa danh sách những bác sĩ phải đến Phòng cấp cứu.

Bác sĩ Daniel Wassel xuất hiện sau vài phút. Anh ta gầy gò, chừng 30 tuổi, mũi hẹp, dài, mắt có vành đỏ và trông buồn ngủ.

Tôi tự giới thiệu, rồi nói với anh ta là tôi đang điều tra và cần danh sách của tất cả những người có mặt khi bệnh nhân tên là Anthony Ruffio được kiểm tra để đưa vào Phòng cấp cứu sau khi phẫu thuật.

Và tôi nói với anh ta là tôi muốn được nhìn thấy xác của Ruffio ngay bây giờ.

Vị bác sĩ trở nên tỉnh táo, cặp mắt buồn ngủ của anh ta mở rộng, rũ hết trạng thái lơ đãng, mê mết. “Tôi không hiểu, thưa Trung úy. Tại sao cảnh sát lại quan tâm đến cái chết của bệnh nhân?”

“Bởi vì, bây giờ tôi gọi đây là một cái chết khả nghi”.

“Cô lầm rồi đấy. Tôi chẳng tin điều này”, anh ta nói.

Bác sĩ Wassel mở chiếc cửa kéo bước vào căn phòng tối, bật công tắc đèn lên. Ánh đèn huỳnh quang chiếu sáng rực.

Mắt tôi hướng thẳng về phía cái xác.

Tôi thấy rùng mình khi mở tấm vải che mặt cái xác.

Khuôn mặt Ruffio trông tổn thương như thể ông ta phải chịu một sự tấn công mạnh vậy. Miệng mở, da bủng, gần như mờ nhạt.

Có máu khô chảy quanh mũi và vẫn còn vết dính của băng keo quanh miệng nơi kẹp máy hô hấp nhân tạo.

Kéo tấm vải che xuống nhiều hơn, tôi thấy vết mổ vẫn còn mới và trông rất đáng sợ, một đường chỉ khâu từ xương ức đến rốn.

Tôi phủ lại xác nạn nhân, kéo lên qua tóc ông ta.

Khi tôi quay đi, tôi thấy một cặp cúc hình y hiệu nhắc tôi nhớ tới bảng điều khiển các thiết bị điện tử bên chiếc giường. Tôi đứng giữa những cái nút và bác sĩ Wassel.

“Bây giờ thì căn phòng này bị niêm phong, không ai được vào dù là nhân viên của bệnh viện”, tôi nói. “Người của phòng pháp y sẽ đến đây trong giây lát, và ngay khi họ làm xong việc, phòng pháp y sẽ chuyển Ruffio đến nhà xác của thành phố”.

“Tôi phải nói với người phụ trách ở đây”.

“Hãy đi đi, bác sĩ”.

Tôi lấy chiếc găng tay cao su và phong thư làm bằng giấy đục mờ không thấm mờ từ trong túi áo jacket, nhặt hết những cái cúc trước khi chúng biến mất. Tôi gọi cho Đội điều tra

trọng án, tìm địa chỉ những nhà tội phạm học đang trực ca đêm và nói họ phải đến đây ngay bây giờ. Tôi gọi Jacobi, bắt ông phải ra khỏi giường ngủ.

Trong khi đợi mọi người đến giúp đỡ, tôi tiếp tục với vụ điều tra. Việc này giống như lái một chiếc xuồng máy ngược dòng trên biển có gió mạnh vậy.

Tôi lại giơ phù hiệu ra lần nữa, gây phiền nhiễu bằng những câu hỏi cung, làm những vị bác sĩ, hộ lý, y tá và người phục vụ phát cáu. Tôi hỏi: “Anh ở đâu khi Anthony Ruffio được nhận vào Bệnh viện thành phố?”

“Anh ở đâu khi ông ta chết?”

Suốt buổi thẩm vấn, tôi quan sát cử chỉ, giọng nói có thể mang tới một dấu hiệu hay nói ra được kẻ giết người.

Tôi chẳng tìm được một chút gợi ý nào cả, hoàn toàn không.

Chương 96

Bác sĩ Marie Calhoun là bác sĩ tham gia vào ca mổ pháp y tối hôm đó. Cô tầm 30 tuổi với mái tóc xoăn nâu, da thô.

Chúng tôi đứng gần nhau ngay sau hàng những người y tá đang đứng ở vị trí trung tâm của phòng mổ pháp y. Bác sĩ Calhoun nhìn tôi rất nhiều lần và nói liến thoắng, cố gắng giải thích về cái chết của Ruffio.

“Ruffio đã trên chuyến bay từ Geneva đến New York”, cô nói ngắn gọn. “Đó là một chuyến bay dài mà chân trái của ông ta bị đúc khuôn giả. Trên máy bay ông ta bắt đầu khó thở cấp. Ngay khi máy bay hạ cánh, ông được đưa đến Phòng cấp cứu ngay”.

“Cô có thấy ông ta khi được đưa vào đây không?”

“Có. Chúng tôi đã chụp phổi. Hóa ra phổi của ông ta bị nghẽn. Chúng tôi cũng siêu âm chiếc chân què của ông ta và còn thấy một cục máu rất lớn ở đó”.

“Chúng tôi cho ông ta uống dung dịch pha loãng chống đông tụ máu gọi là Herparin để làm tan máu.

Sau đó, chúng tôi chạy máy thở nhân tạo cho ông ta trong Phòng cấp cứu”.

“Điều tiếp theo tôi được biết là ông ta nôn ra máu, bài tiết ra máu và sau đó là bị sốc”.

“Điều gì khiến chuyện này xảy ra?”

“Lúc đó tôi không biết. Chúng tôi chuyển ông ta vào phòng phẫu thuật ngay và phát hiện ra rằng ông ta đang chảy máu rất nhiều vì bị loét dạ dày. Vì chất Herparin, máu của ông ta cực loãng”.

Bác sĩ lắc đầu, tóc cô ta đung đưa khi cô diễn tả điều gì xảy ra tiếp theo, dường như cô đang cố gắng diễn tả những gì biết được về cái chết của nạn nhân.

“Bill Rosen”, cô nói, “là một bác sĩ phẫu thuật tuyệt vời đã cố gắng hết sức để chữa vết loét”.

“Chúng tôi đã truyền dịch cho bệnh nhân nhưng ông ta lại bị mất máu, chúng tôi không thể đáp ứng kịp. Ông ta phải chịu cơn đau do khó thở nguy kịch và mọi thứ dường như trở nên tồi tệ ngay trong cuộc phẫu thuật”.

“Nghĩa là sao?”

“Chúng tôi mất ông ta ngay trên bàn mổ. Rosen đã đưa ông ta trở lại. Ôn định mọi thứ. Ruffio đã ở trong Phòng cấp cứu được khoảng 20 phút thì chết”.

Tôi cảm thấy một điều rất kinh khủng đã từng xảy ra. Keiko Castellano cũng đã phải uống rất nhiều một loại chất pha loãng khác, Streptokinase. Nó đã làm cho bà chết.

“Thứ lỗi cho sự ngu ngốc của tôi, thưa bác sĩ. Nhưng thường thì tần số của việc dùng Heparin có thể gây ra máu loãng là bao nhiêu?”

Cô ấy nhìn tôi, đôi mắt đen trở nên cứng như đá cẩm thạch vậy.

“Nhân danh Chúa, cô đang hỏi tôi điều gì vậy?”

“Liệu có thể là Ruffio đã được cho quá nhiều chất Heparin không?”

“Tất cả đều có thể. Nhưng có một nguyên nhân xác thực hơn và báo cáo của tôi đang chứng minh điều đó”, Calhoun nhấn mạnh. Tôi có thể nghe thấy tiếng nghiền răng của cô ấy.

“Nồng độ cồn trong máu nạn nhân vượt quá 2,6 khi ông ta tới. Y học gọi đó là say mềm. Rõ ràng ông ta đã quá chén trên máy bay. Điều đó có thể giải thích tại sao ông ta lại bị gãy chân ở trên thang xuống máy bay”.

“Xin lỗi. Nhưng tôi chẳng thấy có gì liên quan ở đây cả”.

“Rượu làm cho chỗ ung nhọt bị vỡ ra. Ông ta không nói cho ai biết về khối ung của mình”, Calhoun nói tiếp. “Có thể ông ta cảm thấy xấu hổ vì đã say rượu. Chỉ có một lí do cho tình trạng bệnh nhân này mà thôi, và ông ta chết chính vì lí do đó”.

“Vậy cô bảo đây là một cái chết do sự cầu thả”.

“Chính xác ! Và chúng ta kết thúc chứ?”

“Chưa sớm vậy đâu”, tôi nói

Một cậu bé được đưa vào phòng cấp cứu trên xe lăn cứu thương. Máu không ngừng rỉ ra từ vết thương do súng bắn vào chân, và cậu bé thì đang la hét. Tôi bước lên phía trước Calhoun trước khi cô ấy vượt qua mình.

“Bác sĩ Garza có ở đây khi Ruffio được đưa vào không?”

“Tôi thực không nhớ rõ. Tôi không biết. Sao cô không trực tiếp hỏi anh ta ấy”.

“Tôi sẽ hỏi. Thế cô có biết về việc những cái cúc được đặt theo một trật tự trên mắt của Ruffio không?”

“Những cái cúc ? Tôi chẳng biết cô đang nói gì cả, Trung úy ạ. Nhưng Anthony Ruffio không hề chết vì những cái cúc. Đó là do khối ung nhọt của anh ta bị vỡ ra thôi”.

Chương 97

Buổi sáng hôm sau, tôi ngồi trong con xe Explorer méo mó của mình và nghĩ về những giờ dài đằng đặc vừa trải qua cùng với Jacobi ở Phòng cấp cứu, ngẫm nghĩ về thi thể của Ruffio.

Bây giờ tôi đang nhìn vào ánh đèn, màn mưa màu bạc dưới ánh sáng đèn ô tô trông như mặt trời nhợt nhạt đang hiện ra trên đường chân trời.

Đưa xe ra khỏi bãi đậu để tới Pine, tôi vẫn băn khoăn liệu cái chết của Ruffio có xảy ra như Calhoun miêu tả - tai nạn y học - hay không. Không phải là lỗi của bệnh viện.

Tôi nghĩ tới nỗi thất vọng hiện trên mặt Calhoun khi cô nói “máu loãng”, cả lời nói và biểu hiện của cô ấy ám ảnh tôi.

Chắc chắn rằng không ít hơn 60 nhân viên của bệnh viện ở gần Ruffio khi ông ta nằm bất tỉnh trong bệnh viện, thở bằng máy hô hấp nhân tạo.

Ai đó có thể tiêm vào túi thuốc thứ tư của Ruffio một lượng Heparin quá liều trước hoặc sau cuộc phẫu thuật.

Garza có thể làm điều đó trước khi anh ta xong việc vào buổi tối.

Nhưng một phần của câu đố vẫn khiến tôi băn khoăn.

Làm thế nào mà Garza có thể đặt những cái cúc vào mắt nạn nhân.

Chương 98

Cindy đang ngồi tại bàn làm việc trong phòng City tòa báo Biên niên sử, chăm chú lại câu chuyện của mình, chỉnh sửa nó lại lần nữa. Đã tới hạn nộp bài nhưng cô vẫn cứ sửa chữa. Hài lòng khi chuông điện thoại kêu lên, cô nhìn tên của người đang gọi tới.

Cô nhắc máy, nghĩ ngợi. Tuyệt vời. Có thể ta sẽ tranh thủ ăn qua quýt bữa trưa vậy.

“Cái quái gì vậy Cindy ?” Lindsay gần như hét lên trong điện thoại. “Tớ đã bảo cậu làm ơn đừng có viết về Garza và cậu đã đồng ý mà !”

“Linds, tớ phải làm điều đó”, Cindy nói, giữ cho giọng mình nhỏ sao cho không ai trên đời có thể nghe thấy. “Người của tớ ở Bệnh viện thành phố đã nói với tớ rằng cảnh sát đang nghi ngờ Garza...”

“Cindy, điều đó chẳng chứng tỏ cái gì cả”.

“Cậu đã đọc chưa ? Tớ đã viết và đã trích “Mọi nghi ngờ đều đổ dồn về phía trưởng ca cấp cứu - bác sĩ Dennis Garza”.

“Nghi ngờ chính là lời suy đoán có căn cứ. Hừ, Lindsay. Tuần trước người đàn ông này đã làm cả tòa phải sững sốt và cảm động. Anh ta đã tự bào chữa cho mình trước một số lời cáo buộc !”

“Ngộ nhớ tội của anh ta không chỉ là sơ suất khi khám bệnh thì sao ? Ngộ nhớ những sáng kiến của cậu chiếu vào khiến anh ta khốn đốn thì sao ? Ngộ nhớ anh ta cuốn gói và rời khỏi San Francisco thì sao ?”

“Cậu có ý gì khi nói ‘Không chỉ là sơ suất khi khám bệnh ?’

“Tớ chả có ý gì cả”, Lindsay nói, giọng của cô đánh lại tức giận. “Tớ đang phải suy nghĩ về nó đây”.

“Tớ cũng vậy”, Cindy nói. “Nghe này, cậu chẳng liên quan gì tới câu chuyện của tớ hết cả. Nó là của tớ. Nó đã là của tớ từ lúc bắt đầu. Và việc cậu cứ cản trở tớ làm công việc của mình là không đúng đâu đấy”.

Một khoảng nín lặng tiếp sau đó, Cindy cảm thấy thời gian đang căng ra, và nghĩ rất nhiều về những điều mà cô không muốn nói. Nhưng tất cả đều quy về một mối: Lindsay đang nghiêng về phía cô vì tình bạn của họ - và cô ấy cũng đang bế tắc.

“Hàng tá phóng viên đang theo đuổi vụ này, Lindsay ! Dù tớ hay ai khác mở đầu câu chuyện thì Garza cũng sẽ phải chịu sức ép thôi”.

Cô nghe thấy Lindsay thở dài nói: “Ước gì tớ có thêm thời gian”.

“Chà, cậu đang nằm mơ đấy”.

Tiếng tạm biệt không mặn mà nổi tiếp.

Cindy gác máy và nhìn vào tập nháp của mình. Cô đọc dòng chữ mình vừa ghi ra, *không chỉ là sơ suất khi khám bệnh*.

Chương 99

Cả một đêm dài ở lại Bệnh viện thành phố khiến toàn bộ cơ thể tôi mệt mỏi, và cảm thấy nản lòng bất chấp ý chí. Tôi ném tờ báo buổi sáng vào thùng rác bên dưới bàn, chắc chắn câu chuyện tiếp theo của Cindy sẽ viết về việc làm thế nào mà người ta có thể bị mưu sát trong bệnh viện thành phố - và Đội điều tra trọng án đã để mặc mọi việc như thế nào.

Đã hết thời hạn cho việc điều tra bên ngoài của tôi, và “vụ những cái cúc đồng” sẽ được đóng hồ sơ trước khi người ta mở một phiên tòa.

Tôi nhắc máy lên gọi cho sếp của mình: “Tony, tôi phải gặp ông. Khẩn cấp đấy”.

Quán cà phê Flower Market nằm trên Brannan và đường số 6 gần con dốc tới 280 độ hướng nam, cách một vài dãy nhà tính từ Tòa án. Nếu vào một ngày khác chắc tôi phải đánh giá cao không khí ẩm cúng, sàn đá đẹp tuyệt, ván ốp sẫm màu và tầm nhìn của nhà hàng xuống phố..

Nhưng không phải là hôm nay.

Tracchio và tôi chọn một chiếc bàn hình tròn nhỏ, và gọi sandwich.

“Nói đi, Boxer” ông nói.

Tôi nhận thấy mình đang được khích lệ để có thể kể hết mọi chuyện với ông ấy, từng chi tiết một - về mẹ của Yuki, những con mắt được phủ kín của 33 bệnh nhân đã chết, những lời đồn, những con số thống kê và phiên tòa xử vụ lỗi sơ suất khi khám bệnh đang chống lại Bệnh viện thành phố đã được ấn định.

Tôi cũng kể với ông về tiền sử không mấy tốt đẹp của Garza ở rất nhiều bệnh viện trong cả nước, kết luận bằng một báo cáo giám sát của Jacobi cùng với vụ thẩm vấn ngoài công vụ đêm qua sau khi một bệnh nhân tử vong.

“Thi thể của Ruffio đang trong Phòng cấp cứu chờ để được chuyển tới nhà xác bệnh viện khi ai đó đặt những cái cúc đồng lên mắt anh ta” tôi nói.

“Hừm”, cảnh sát trưởng lẩm bẩm.

“Garza rời bệnh viện lúc sáu giờ tối. Bệnh nhân chết ngay lúc tám giờ nhưng tôi không chắc liệu Garza có liên quan tới hay không,” tôi nói với ông ấy.

“Làm sao cô có thể nghĩ là Garza có liên quan tới việc này nếu khi đó hẳn ta không có mặt ở đó”.

“Hẳn có thể vào bất cứ nơi đâu trong bệnh viện. Có thể hẳn đã tiêm quá liều cho bệnh nhân trước khi về nghỉ và phải mất vài giờ thì thuốc mới có tác dụng”.

“Có thể hẳn ta có tông phạm hoặc không phải là kẻ chúng ta đang truy tìm”, tôi thừa nhận. “Nhưng Chúa ơi, Tony, Garza có thể là con quỷ giết người hàng loạt ! Hẳn ta có thể lắm. Ít ra chúng ta cũng phải “chiến đấu với cánh báo chí” chứ. Tờ Biên niên sử sáng nay đưa hẳn lên trang thứ ba rồi”.

Cảnh sát trưởng đặt tờ thực đơn sang bên, gọi thêm một tách cà phê nữa.

“Yuki đâm đơn kiện rồi à ?” ông hỏi.

“Vâng, nhưng bản khám nghiệm tử thi của Claire về mẹ của Yuki chỉ ra rằng bà ấy uống

thuốc quá liều. Không có bằng chứng về việc bà ấy bị mưu sát. Hy vọng bản báo cáo của Ruffio cũng vậy”.

“Vây, cuối cùng, cô có một mớ bong bong hỗn độn và chẳng thêm được điều gì cả”.

“Được thêm một cảm giác thực sự tồi tệ, Tony. Điều xấu nhất. Và nó sẽ chẳng biến mất được”.

“Vây cô muốn gì nào ?”

Ơn trời vì vụ Cô gái trong xe hơi đã khép lại, vị trí của tôi chưa bao giờ cao như ngày hôm nay.

“Tôi muốn phủ trùm bệnh viện này bằng cảnh sát. Mượn vài người từ bên Narcotics để theo dõi bí mật. Tôi sẽ theo dõi Garza 24/24 và tôi muốn cài người vào phòng dược của bệnh viện”.

Tracchio uống cạn tách cà phê, không nghi ngờ gì rằng ông đang suy nghĩ về việc bằng cách nào dàn thêm lực lượng vốn đã được sử dụng tối đa mà chỉ dựa trên “cảm giác thực sự tồi tệ” của tôi.

“Trong bao lâu ?”

“Nói thật thì tôi cũng không biết nữa”.

Tracchio ra dấu cho cô phục vụ tới thanh toán hoá đơn và nói với tôi: “Cô có bốn người và một tuần. Sau đó ta sẽ xem xét lại. Hãy chắc chắn là cô sẽ báo cáo cụ thể với tôi, Lindsay. Tôi muốn biết mọi việc, từ chi tiết nhỏ nhất trở đi”.

Tôi nắm lấy bàn tay ngắn và mập của Tracchio: “Tôi sẽ làm như vậy nếu có thể”.

Chương 100

Jacobi đang ngồi ở ghế hành khách trong chiếc ô tô màu xám, nhìn vào ngôi nhà cao màu vàng trên phố Filbert, suy nghĩ xem làm sao mà bác sĩ Garza có thể về nhà trong nửa giờ, có thể yên tâm với tin tức tồi, thì cửa gara ô tô đột nhiên mở ra và một chiếc Mercedes Roadster lùi ra, tiếng bánh xe rít lên.

Rich Conklin ngồi thẳng dậy trên ghế lái xe. Jacobi gọi cho tổng đài mã số 33 và báo cáo vị trí của họ.

Bên cạnh ông, Conklin đếm tới năm và lái chiếc xe cảnh sát đã được nguy trang xuống đường Filbert, giữ một khoảng cách khoảng mười chiếc xe ô tô sau chiếc Mercedes.

“Thoải mái đi”, Jacobi cảnh báo Conklin, “Chúng ta đang cách hơi xa đấy”.

“Chết tiệt?” Conklin nói. “Thậm chí ta cũng chẳng biết liệu Garza có ở trên chiếc xe ấy hay không?”

“Cậu muốn quay lại theo dõi ngôi nhà à?”

“Không, tôi muốn nhân đôi mình lên”.

Jacobi thở phì ra: “Thế giới này có sẵn sàng cho hai người như cậu không chứ Conklin?”

Sau đó Jacobi cười lớn, nhớ lại khi mình cũng là lính mới như Conklin, háo hức với những vụ theo dõi, giám sát, cũng nôn nóng như cậu ta, Jacobi cũng đang có những cảm giác ấy lúc này đây.

Conklin bẻ ngoặt tay lái sang trái vào đường Jones, phanh gấp lại ở cột đèn giao thông sau đó phóng nhanh qua trường tiểu học Yick Wo.

Jacobi gọi trung tâm: “Chiếc Mercedes thể thao đen hai chỗ, Whiskey Delta Foxtrot biển số 390, đang hướng về phía Bắc trên đường Jones”, ông nói khi hai người đang đi qua Lombard và Francisco, vượt đèn đỏ, đỗ lại ở Columbus và gọi lại lần nữa.

Chiếc radio kêu tanh tách như thể một đơn vị tuần tra khác đã phát hiện ra chiếc Mercedes ở ngã tư đối diện Columbus, và họ nghe thấy thông báo từ tổng đài “có vẻ như hắc tá đang hướng tới Cannery South”.

Conklin bật đèn lưới lên. Anh quay xe qua phải rồi đi thẳng theo đường Columbus. Đó là đường sau để tới nơi có khả năng Garza sẽ tới, quảng trường Ghirardelli.

Jacobi bảo Conklin đỗ xe tại Phố Beach gần ngõ Hyde: “Hắc tá sẽ qua đây bất cứ lúc nào”.

Giao thông tắc nghẽn vào giờ cao điểm buổi tối và vỉa hè thì đầy những khách bộ hành đang băng qua những người bán dạo giữa đường phố và bờ biển.

“Hắc tá kìa”, Conklin nói.

Jacobi nhìn thấy con xe Roadster đang đỗ, người đàn ông ra khỏi xe với bộ dạng bóng mượt: áo choàng hiệu Armani, bộ tóc đen phủ xuống cổ áo.

Ông thấy hoảng khi Garza đang đi lại chỗ xe của họ. Chết tiệt. Hắc tá gõ vào cửa sổ ghế hành khách.

Jacobi mở cửa sổ xe ra, nhìn bác sĩ với vẻ chán chết.

"Hãy đợi, ngài thanh tra. Tôi sẽ quay trở lại ngay", Garza bảo ông: sau đó hắn băng qua đường vào tòa nhà màu be với ánh đèn nê-ông đỏ bên trên có chữ Buena Vista.

Jacobi có thể nhìn thấy Garza qua cánh cửa sổ bằng kính, đang ra yêu cầu với người thu ngân.

"Chuyện gì vậy ?" Conklin hỏi với vẻ nghi ngờ. "Hắn ta biến chúng ta thành lũ ngốc. Tệ thật".

Jacobi cảm thấy đau đầu. Việc Garza qua mặt họ không nằm trong kế hoạch. Phải nói thế nào với hắn ta đây ?

"Chà, nó là một đòn tát thẳng vào miệng, Richie", ông nói. "Nhưng nó diễn ra hơi sớm trong cuộc chơi".

Jacobi nhìn ra ngoài cửa sổ với vẻ dửng dưng khi thấy Garza đi ra khỏi quán cà phê, chờ đèn xanh lúc qua đường và đi tới chiếc xe. Hắn gõ cửa sổ xe một lần nữa, đưa cho Jacobi hai cốc cà phê trong một chiếc hộp.

"Cà phê đen đặc đấy", Garza nói, "Hai người đã phải trải qua một đêm dài".

"Cảm ơn. Rất đáng ghi nhận", Jacobi nói "Hi vọng tôi sẽ báo đáp vào một dịp gần đây".

Jacobi nhìn Garza quay vào xe Mercedes, nháy đèn và hoà vào dòng xe cộ. Jacobi gọi tổng đài: "Chúng tôi cần một chiếc xe để giám sát. Nghi phạm đang đi theo hướng nam tới Hyde, tuân theo tất cả các biển báo giao thông".

Jacobi treo micro lại vào giá để.

"Hắn ta đã phạm phải một sai lầm", ông nói với Conklin với vẻ thuyết phục hơn ông tưởng.

Jacobi mở một cốc cà phê, dốc đường vào và khuấy. Ông thận trọng nhấp một ngụm cà phê.

Chương 101

Đang là 9 giờ kém 15 phút trong hành lang dài thăm thẳm và sáng đèn của bệnh viện. Garza đã rời phòng làm việc trước đó vài giờ, vẫy tay chào tôi như thể chúng tôi là đôi bạn cũ, cười một cách giả tạo và đi về phía cửa tự động để ra đường. *Có phải hắn đang khoái trá với tất cả điều này?*

Khi tới sảnh lớn giữa phòng cấp cứu và phòng pháp y, đột nhiên trong đầu tôi xuất hiện ý nghĩ.

Có thể Garza không phải là kẻ giết người.

Có thể hắn ta chỉ có vẻ thể thôi.

Nhưng nếu không phải Garza thì là ai?

Tôi vẫn đang đi theo con đường mà mình đã đi trong suốt bao nhiêu ngày nay, tự chống lại bản thân mình.

Tôi đi tìm một cơ sở mới, đi lên tầng ba tới khoa ung thư.

Vừa bước ra khỏi thang máy, tôi nhìn thấy một cái gì đó khiến cả người sởn gai ốc.

Một người đàn ông da trắng khoảng 30 tuổi, nặng chừng 80 kilôgam, tóc màu hung dưới chiếc mũ bóng chày màu xanh, mặc áo màu xám và quần đen thủy thủ đang nói chuyện với một y tá trông có vẻ mệt mỏi trong hành lang.

Vẻ ngoài của người đàn ông có vẻ gì đó không ổn - bộ dạng lén lút như thể anh ta đang trao đổi cái gì đó bí mật với người y tá, một sự trao đổi khiến tôi cảm thấy khó chịu, bản năng mách bảo tôi điều này không ổn.

Cappy McNeil là một tay lão luyện trong việc đối phó với những kẻ giết người. Anh ta đã từng làm việc hàng năm trời với Jacobi và giờ đây đang ngồi ở tầng dưới.

Tôi gọi anh ta bằng máy của mình, vài phút sau đó cả hai đều đi về phòng 386, ngay khi mà tên tóc hung lén vào phòng bệnh nhân.

Tôi kéo mạnh cửa và nói đồng dục, “Đứng lại đó!” Tôi giơ phù hiệu và tóm lấy cánh tay anh ta, bẻ quặt lại. Đẩy anh ta vào tường và thấy anh ta rùng mình sợ hãi.

Đằng sau tôi, Cappy chặn đứng cửa ra vào bằng thân hình nặng nề 120 kilôgam của mình.

“Tên anh là gì?” Tôi hỏi người đàn ông trẻ tuổi.

“Alan Feirstein. Điều này là gì vậy?”

“Giơ hai tay lên tường, Feirstein. Trong túi anh có gì mà tôi nên biết chẳng? Thuốc chẳng hạn? Hay là kim tiêm? Hoặc là vũ khí?”

“Tôi chỉ có bàn chải đánh răng,” anh ta kêu lên “chìa khóa ô tô và một hộp đồ của Good và Plenty”.

Tôi ấn anh ta xuống và kiểm tra túi: “Tôi sẽ giữ ví của anh”.

“Em à?” Feirstein quay nửa mặt ra, hướng về người phụ nữ đang nằm trên giường như muốn giải thích: “Em thức dậy rồi à?”

Một đồng dây rợ và ánh đèn chạy từ tay cô ta lên tới điểm cực 4, phía trên máy điện tim.

“Anh ấy là chồng tôi,” người phụ nữ nói trong trạng thái đã được tiêm thuốc, có thể thấy rõ điều đó qua giọng nói của cô ấy, “Alan là chồng tôi”.

Tôi xem xét kĩ bằng lái xe của Feirstein, dạ dày cuộn lên còn tim thì chùng xuống.

Người đàn ông này không có vũ khí, cũng chẳng có cái cục nào trong người cả. Khỉ thật, anh ta thậm chí còn có chứng nhận về việc đã hiến tặng bộ phận cơ thể trong giấy tờ nữa chứ.

“Anh đang làm gì ở đây vậy?” Tôi hỏi yếu ớt.

“Buổi tối tôi ở đây. Carol đang bị máu trắng. Giai đoạn cuối”.

Tôi nuốt khan: “Tôi xin lỗi”, tôi nói với Feirstein, “Điều vừa xảy ra là một sự nhầm lẫn tai hại, và lời xin lỗi của tôi không thể nào bù đắp được”.

Người đàn ông gật đầu, đẩy tôi ra khỏi ngưỡng cửa, điều mà tôi lấy làm biết ơn. Tôi nói với vợ anh ta: “Chị giữ sức khỏe nhé”.

Sau đó tôi và Cappy bước ra khỏi hành lang.

“Này, tôi cảm thấy thật tồi tệ Cappy ạ. Cứ như thể mọi việc đang đi xuống ấy. Người đàn ông chỉ đang lén ngủ trên sàn. Làm sao tôi có thể ngu ngốc tới mức ấy cơ chứ?”

“Nó thường xảy ra mà sắp”, anh ta nhún vai, “quay lại sảnh nào”.

Cappy quay trở lại vị trí của mình còn tôi thì quay trở lại phòng đợi bên ngoài Phòng cấp cứu.

Tôi hết sức thất vọng và cảm thấy hổ thẹn, nhưng hơn cả, chưa bao giờ tôi cảm thấy mong lung như thế này.

Carl Whiteley, lãnh đạo bệnh viện bắt đầu lặp đi lặp lại rằng tỉ lệ tử vong của Bệnh viện thành phố nằm trong phạm vi tương tự với các bệnh viện khác, và rằng những cái cục y hiệu chỉ là một trò đùa.

Tôi đã lôi Tracchio vào vụ việc này cùng với mình mà chỉ dựa trên linh tính.

Mạo hiểm cho ông ấy. mạo hiểm cho cả tôi.

Máy bán hàng tự động nằm trong góc phòng đợi của gian cấp cứu kêu rền báo hiệu một hộp bánh kẹo bắt mắt chuẩn bị xuất hiện trong khung cảnh ảm đạm này.

Tôi nhét một đô la vào khe, nhấn đôi nút và nhìn hộp nước cam Reese’s Pieces rơi xuống bộ dĩa dưới.

Tôi đã ở đây cả đêm. Tôi muốn tin rằng mình đang tìm cách lột mặt nạ của kẻ giết người và cứu lấy nhiều sinh mạng.

Nhưng tệ thay, hình như tất cả những gì tôi làm đều đang phản thù lại chính mình. Chúa ơi, người đàn ông tội nghiệp và vợ của anh ta. Đúng là một thảm họa.

PHẦN SÁU

LỜI TUYÊN ÁN

Chương 102

Cả một chuỗi ngày tồi tệ vì bị chậm trễ.

Cindy vật lộn với chiếc cặp quá khổ của mình, chuyển cặp đựng máy tính sang bên vai kia khi cô đi nhanh qua McAllister hướng về phía Tòa án thành phố, trong đầu nghĩ làm sao mà mình chưa hề bỏ lỡ một phiên tòa nào từ khi nó bắt đầu bốn tuần trước được nhỉ.

Giờ đây những lời khai rời rạc và các vụ chất vấn căng thẳng đã kết thúc.

Hôm nay, O'Mara và Kramer sẽ đưa ra lập luận cuối cùng kể cả cô có ở trên bậc thềm của tòa án hay không khi cánh cửa bật mở.

Chúa ơi !

Nếu mà chỗ của cô bị một phóng viên khác chiếm mất - khả năng đó quá sức tồi tệ để nghĩ đến.

Cindy chạy nhanh qua McAllister, hướng tới tòa án, một dãy nhà xanh cắt ngang ngã tư đối diện, giao nhau giữa McAllister và Polk.

Khi ngẩng mặt lên, Cindy tưởng mình nhìn thấy cánh cửa tòa án vẫn còn đang đóng.

Và cô nhìn thấy Yuki đang đứng bên rìa đám đông ở bậc trên cùng, nắm chặt túi xách của mình bằng cả hai tay. Đôi mắt của cô như đang nhìn ra một khoảng không vô định.

Cindy cảm thấy lo lắng khi nghĩ về Yuki. Cô ấy sụt cân, và cả cái vẻ mong manh dễ tổn thương của cô ấy nữa. Lẽ dĩ nhiên, thực tế là Yuki đã nghỉ việc từ khi mẹ cô ấy mất.

Phiên tòa đã lấy hết năng lượng của cô ấy, và nó đã kéo dài suốt nhiều ngày rồi.

Cindy luồn qua đám đông trên bậc thang và gọi Yuki.

Cuối cùng Yuki cũng nhìn thấy cô và nói: “Chuyện gì vậy ? Tớ đã rất lo cho cậu”.

“Tắc đường ở Bark”, Cindy nói, “Bị tắc chỗ giữa bến tàu điện ngầm khoảng nửa tiếng, tớ đã gần như phát điên ở đó”.

Nhân viên an ninh mở cánh cửa thép nặng nề, Cindy và Yuki cùng hoà theo đám đông người đang ùn ùn kéo về phòng xử án.

Thang máy đưa họ tới tầng bốn, nơi mà mọi người sẽ chia ra để đi theo hướng về phía phòng số 4A. Cindy đi thẳng tới hàng ghế cuối phòng là chỗ dành cho cánh nhà báo.

Cô nhìn quanh một lượt cả gian phòng khi đã đông đủ mọi người, rồi mở laptop của mình ra.

Cô bắt đầu gõ.

Maureen O'Mara mặc một bộ vét màu đỏ cà chua hiệu Oscar de la Renta. Cindy viết. Điều này cũng nằm trong cuộc chơi của cô ấy. Màu sắc đầy tính khiêu khích, cô ấy muốn bồi thẩm đoàn phải ghi nhớ kết luận của mình.

Chương 103

Thẩm phán Cater Bevins lắc chiếc đồng hồ rồi đưa cặp mắt đeo kính về phía Maureen O'Mara. Ông hỏi cô đã sẵn sàng chưa.

“Vâng, thưa ngài,” O'Mara vừa nói vừa đứng lên, đi vòng ra trước vành móng ngựa.

Cô đặt sổ tay của mình trước mặt nhưng cũng chẳng cần tới chúng. Tối hôm qua O'Mara đã phác lại một lần nữa lập luận cùng với cộng sự của mình, trong đầu ghi nhớ hết những điểm then chốt, biết đích xác ngữ điệu và lời lẽ thích hợp cho các kết luận. Cô đặt hết mọi thứ mình có vào trong vụ này, kết quả của phiên toà này sẽ quyết định sự nghiệp tương lai của cô.

Ít ra thì cô đã làm rất tốt và cô biết điều đó.

Và giờ là lúc cô phải chứng tỏ điều đó.

Nhìn về phía bồi thẩm đoàn, vị luật sư mỉm cười và bắt đầu nói.

“Kính thưa quý vị, ba năm trước, Bệnh viện thành phố San Francisco đã được tư nhân hoá, nó được bán cho một liên doanh làm ăn theo lợi nhuận”.

“Kể từ đó,” O'Mara tiếp lời, “số lượng các ca rủi ro trong bệnh viện do sơ suất về dược phẩm tăng gấp ba lần”.

“Tại sao vậy ? Tôi cho rằng đó là do sự bất tài và làm việc quá tải”.

“Ba năm gần đây, gần ba phần tư nhân viên đã bị thay thế bằng những người thiếu kinh nghiệm, những người sẵn sàng làm việc nhiều giờ với mức lương thấp hơn”.

“Bệnh viện muốn kiếm lời”, O'Mara nói, “Nhưng bằng một cái giá đắt không thể chấp nhận nổi”.

“Các vị đã nghe tất cả các lời khai về hơn 20 người đã chết một cách đau đớn, những cái chết trong im lặng vì họ đã tới Bệnh viện thành phố”..

“Điều này là ghê tởm và vô nhân đạo. Và lãnh đạo Bệnh viện thành phố là những người phải chịu trách nhiệm. Bởi vì họ thực sự không hề để mắt tới những bệnh nhân của mình. Họ chỉ quan tâm tới cái thứ cuối cùng mà thôi”.

O'Mara bước từng bước về phía bồi thẩm đoàn, đặt tay lên tay vịn, mắt cô nhìn bồi thẩm đoàn như thể cô đang nói chỉ cho mình họ nghe.

“Chúng tôi đã được nghe bác sĩ Garza từ tuần trước,” O'Mara tiếp tục. “Bác sĩ Garza là người đứng đầu bộ phận cấp cứu của bệnh viện trong vòng ba năm vừa qua, và ông ta không hề phủ nhận là trong suốt thời gian ấy, tỉ lệ các ca rủi ro được thống kê lại trong Phòng cấp cứu đã vượt quá mức”.

“Và bác sĩ Garza đã giải thích cho chúng tôi tại sao. Ông nói: “Thỉnh thoảng phải có gió độc thổi qua chứ”.

“Kính thưa quý vị, chẳng có gì gọi là gió độc trong một bệnh viện cả. Nhưng lại có thuốc độc. Thuật ngữ ngành luật gọi đó là “thực hiện cả mớ dưới tiêu chuẩn quy định”.

“Và đó chính là việc làm phi pháp”.

“Khi tôi hỏi bác sĩ Garza liệu rằng ông ấy có liên quan gì tới những cái chết đó không, ông

ấy nói: “Xin được xử theo Điều luật bổ sung thứ 5”.

“Tưởng tượng xem. Ông ấy từ chối trả lời bởi vì ông ấy không muốn buộc tội chính bản thân mình !”

“Nhưng đó không phải là một câu trả lời sao ? Tất nhiên nó chính là câu trả lời”.

Không ai ho, thậm chí dường như còn nín thở. O'Mara giọng thúc giục, hướng vào từng người trong bồi thẩm đoàn.

“Đây không phải là một vụ án hình sự. Sau bác sĩ Garza không còn có ai tới nhận tội nữa, dù cho ông ấy đã tự buộc tội mình một cách kì lạ”.

“Nhưng chúng tôi đang yêu cầu các vị xem xét trách nhiệm của Bệnh viện thành phố đối với thứ gọi là “gió độc” ấy”.

“Chúng tôi đang yêu cầu các vị hãy trừng phạt Bệnh viện thành phố” vì đã đặt lợi nhuận lên trên sức khỏe của bệnh nhân”.

“Và chúng tôi đang yêu cầu các vị hãy cho những thân chủ của tôi 50 triệu đôla, khoản tiền này có thể sẽ khiến bệnh viện chịu thiệt hại, tuy nhiên nó không thể làm sống lại 20 cuộc đời vô giá đã mất”.

“Kính thưa quý vị, bệnh viện này cần phải dừng ngay việc sử dụng thuốc theo kiểu đánh bài roulette Nga - và các vị có thể làm cho nó dừng lại”.

“Hãy tự hỏi bản thân mình, nếu người các vị thương yêu bị thương hoặc bị bệnh, các vị có muốn đưa họ tới Bệnh viện thành phố hay không ?”

“Hay chính bản thân các vị có muốn đi tới đó không ? Thậm chí các vị có nghĩ là mình sẽ tới đó không sau khi nghe tất cả những chuyện này ?”

“Xin hãy nghĩ tới điều đó khi tới phòng hội thẩm và hãy ủng hộ cho thân chủ của tôi, những người đã mất tại Bệnh viện thành phố. Xin hãy quyết định cho họ mức bồi thường cao nhất. Tôi xin thay mặt họ cảm ơn quý vị”.

Chương 104

Yuki đang đợi trong một hàng dài người đứng phía ngoài phòng vệ sinh nữ. Hai tay khoanh lại, cảm chùng xuống, cô đang nghĩ về sức mạnh ẩn trong kết luận của O'Mara, và lại một lần nữa tự hỏi bản thân tại sao không đưa mẹ mình ra khỏi Bệnh viện thành phố sớm hơn trước khi Garza, con người đáng hận đó, giết chết bà.

Dòng người di chuyển chậm đến nỗi khi Yuki vào phòng vệ sinh thì chỉ còn vài phút nữa là phiên toà bắt đầu.

Rất nhanh, cô mở vòi nước lạnh, té vào mặt. Sau đó, nhắm mắt, cô vói tay ra lấy cuộn giấy.

Lau khô mặt xong, khi mở mắt ra, cô nhìn thấy bóng của Maureen O'Mara ở trong gương, đang trang điểm lại.

Yuki vừa ngạc nhiên, vừa hạnh phúc khi nhìn thấy O'Mara.

Cô tán thưởng phần kết trong lập luận của O'Mara và giới thiệu bản thân mình, cô nói: “Tôi đang làm ở hãng Duffy và Rogers, nhưng tôi có mặt ở đây vì mẹ tôi mới mất tại Bệnh viện thành phố”.

“Tôi rất lấy làm tiếc”, O'Mara gật đầu, rồi sau đó đưa mắt trở lại gương.

Yuki kinh ngạc trước sự thờ ơ đó. Nhưng nửa giây sau cô nhận ra rằng O'Mara có lẽ đang chú tâm vào việc công kích lại kết luận của Kramer.

Lo lắng về bồi thẩm đoàn.

Yuki vò giấy rồi ném nó vào thùng rác, nhìn O'Mara một lần nữa, cả ở ngoài lẫn bóng phản chiếu trong gương.

Bộ veste của Maureen O'Mara thật tuyệt. Hàm răng trắng bóng và mái tóc lộng lẫy chỉ có thể nhìn thấy trong các quảng cáo về dầu gội. Người phụ nữ này rất quan tâm đến bản thân, Yuki nghĩ, và quan sát này khiến cho cô cảm thấy khó chịu vì một nguyên nhân nào đó.

Cô nghĩ về chuyện làm sao mà mình không đi cắt tóc đã hàng tháng trời và thường xuyên ngày này qua ngày khác chỉ mặc bộ veste công sở hoặc màu trắng hoặc màu xanh. Mặc một cách máy móc thì dễ hơn nhiều.

Kể từ khi mẹ mất, cô chẳng còn quan tâm tới vấn đề này nữa.

Bên cạnh cô, O'Mara tô lại son môi, hất tóc ra khỏi cổ áo và đi khỏi phòng mà không thèm nhìn lại Yuki một cái.

Một người phụ nữ to lớn trong bộ veste chặt cứng hỏi Yuki nếu cô không ngại, bà xin phép đi qua cô để lấy bánh xà phòng.

“Vâng, xin cứ tự nhiên”.

Yuki bước ra khỏi phòng, nghĩ sẽ ra sao nếu O'Mara chỉ là một kẻ kiêu căng hợm hĩnh.

Cô vẫn mong cô ta chiến thắng.

Cô mong cô ta thắng lớn.

Chương 105

Rawrence Kramer vượt thẳng lại giấy tờ khi thẩm phán tới chỗ ngồi và người phụ trách phiên toà mời mọi người vào chỗ.

Anh ta cảm thấy tràn trề sức lực và nôn nóng muốn bắt đầu, hài lòng vì đã tận dụng thời gian chạy bộ năm dặm vào buổi sáng, quãng thời gian riêng tư, để xem xét lại kết luận của mình một lần nữa.

Anh ta đã sẵn sàng.

Nếu không có đồ con lừa Garza đó, anh ta sẽ chẳng khó khăn gì mà đoán được phán quyết của toà. Tên đầu giả đó sẽ bị thôi việc sau chuyện này. Nhưng nếu mà bọn họ thua vụ kiện này, điều đó sẽ trở thành niềm an ủi.

Kramer đứng lên khi thẩm phán gọi tới tên mình. Anh ta cài lại khuy chiếc áo comple màu xanh sẫm và thân thiện chào bồi thẩm đoàn như thể đã quen họ từ nhiều năm nay.

“Có rất nhiều điểm khác biệt giữa sự nhầm lẫn thường tình của con người và hành động phi pháp”.

Kramer nói, điều chỉnh giọng nói sao cho hợp với kết luận của mình.

“Hãy nghĩ xem liệu có ở đâu giống như trong Phòng cấp cứu không ? Những người được đưa đến từ đường phố, người bị ốm, người bị thương, nạn nhân của các vụ tai nạn giao thông, những người bị chấn thương và thậm chí đôi khi còn không thể nói được”.

“Hãy nghĩ về tốc độ ở nơi mà các quyết định liên quan tới mạng sống con người được đưa ra kể cả khi bác sĩ không biết rõ bệnh nhân, không có danh sách bệnh tiền sử của họ trong tay, và không có cả thời gian để làm các xét nghiệm kĩ càng”.

“Khi một bác sĩ phải hành động nhanh chóng để cứu một mạng sống, anh ta thường phải ra một quyết định sống còn”.

“Và đó là điều tôi muốn nói”.

“Một người phụ nữ 65 tuổi, cũng giống như mẹ của các vị hoặc mẹ của tôi, được đưa tới Phòng cấp cứu trong cơn đau thắt. Đó chỉ là đột quỵ nhẹ và loạn nhịp tim nhất thời, song nếu không chữa trị thì sẽ nguy tới tính mạng”.

“Một bác sĩ quyết định chữa trị bằng thuốc làm máu loãng ra để phá tan các cục máu đông”.

“Một bác sĩ khác có thể quyết định rằng điều tốt nhất cho bệnh nhân là dùng máy điện tim ngay tức khắc”.

“Đó chính là một quyết định sống còn”.

“Trong cả hai cách này, quyết định mà bác sĩ đưa ra đều có sự rủi ro, bệnh nhân có thể sẽ chết ngay trong ca mổ hoặc trong thời gian điều trị bằng thuốc”.

“Kramer ! Tao đang nói với mày. Mày là con trai của một kẻ đáng kinh tởm. Đồ cặn bã xã hội. Mày đang bôi rả cái chết của con trai tao”.

Một người đàn ông ngồi ở hàng ghế từ bên bị đứng lên, cất cao giọng. Đó là Stephen Friedlander, cha của cậu bé chết do bị tiêm nhầm một liều Insulin của bạn nằm cùng phòng với

mình.

Khuôn mặt của Stephen Friedlander xám ngoét lại, cơ bắp cuộn cuộn nổi lên khi ông chĩa ngón tay một cách đe dọa về phía Kramer.

“Mày chết đi”, ông nói với Kramer.

Sau đó ông đi về phía bàn biện hộ, chĩa ngón tay vào lần lượt từng người trong ba luật sư biện hộ của đội Kramer, hai người đàn ông trẻ và một phụ nữ, mặt của họ đỏ ửng ra vì sốc: “Mày, mày và mày nữa, chết đi”.

Thẩm phán quát người phụ trách phiên toà: “Giữ ông ta lại. Người đàn ông này đang bị quá khích”. Thậm chí lúc này mà Kramer cũng cố thuyết phục quan toà.

“Thưa ngài ! Cô ta đang sử dụng chiến thuật gây sốc. Đoàn luật sư bên nguyên đã dàn xếp trò hề này”.

O'Mara phản công: “Tôi dàn xếp này ư ? Ông bị điên rồi”.

“Cả hai người. Vào phòng tôi !” Bevins gầm lên.

Kramer nghe thấy tiếng phụ nữ hét lên ! Anh ta quay mặt ra để nhìn khuôn mặt Friedlander đang méo mó, toàn bộ máu dồn lên mặt ông. Người đàn ông này chắc chắn đang gặp rắc rối, thở đứt đoạn khó nhọc, tay chơi vơi. Ông chồm về phía người phụ nữ đang hét lên bên cạnh trước khi ngã qua bà ta và té nhào xuống sàn đá cứng.

“Gọi xe cấp cứu,” Bevins hét lên với nhân viên an ninh. “Phiên toà tạm hoãn tới hai giờ chiều. Nhân viên, bảo vệ bồi thẩm đoàn tới phòng hội thẩm”.

Tiếng ồn ào không dứt.

Kramer nhìn thấy một người đàn ông đeo kính, một phóng viên của tờ Diễn đàn Chicago, đang tới chỗ chuông báo cháy, nhấn vào thanh báo động trên cánh cửa.

Một hồi chuông đình tai xuất hiện khi đội cấp cứu chạy lên cầu thang vào phòng xử án.

Chương 106

Cindy cảm thấy hoảng hốt lo sợ khi phiên toà bắt đầu lại, toàn bộ khung cảnh náo loạn của Friedlander hiện lên trong tâm trí cô như một cảnh quay chậm: lời chửi rủa, tiếng la hét, người đàn ông tội nghiệp đổ úp xuống, tiếng chuông báo động chói tai khi một người bạn mới của cô, Whit Ewing của tờ Diễn đàn Chicago đâm vào cửa thoát hiểm.

Quan toà đập búa xuống và tiếng ồn ào trong phòng lắng lại.

Bevins nói: “Trong biên bản, tôi đã hỏi từng người một trong bồi thẩm đoàn, và tôi hài lòng rằng các phán quyết của họ không hề chịu ảnh hưởng gì từ vụ tai nạn sáng nay”.

Ông nhìn một lượt bàn của bên bị đơn: “Kramer, ngài đã sẵn sàng tiếp tục được chưa?”

“Vâng, thưa quý toà”, Kramer bước lên phía quyển Kinh Thánh, nụ cười vui vẻ như chứa đầy sức mạnh.

Cindy ngả người về phía trước, đặt tay lên vai Yuki. Cô nói thầm: “Giờ phút quyết định đây rồi”.

“Kính thưa quý vị,” Kramer nói, “Tôi có ở đây bản báo cáo rằng ông Friedlander đã được điều trị và như chúng ta mong đợi, ông ấy đã hoàn toàn bình phục sau cơn đau tim”.

“Các thân chủ của tôi và bản thân tôi đều cảm thấy rất tiếc cho ông ấy. Người đàn ông này đã mất con trai và ông ấy vẫn còn rất đau đớn”.

“Nhưng tất cả chúng ta cũng đều cảm thấy quyết định của quý vị với tư cách là một người thuộc bồi thẩm đoàn phải dựa trên sự thực chứ không phải cảm tính”.

“Tôi đã nói từ trước rằng việc phân biệt giữa lỗi nhầm với sơ suất khi điều trị bằng thuốc hết sức quan trọng”.

“Nó là sự nhầm lẫn khi một y tá trộn lẫn các loại thuốc trong cùng một khay hay một bác sĩ lo lắng vì một ca cấp cứu khác và quên mất không viết thêm vào biểu đồ thuốc, bởi vậy mà bệnh nhân lại bị cho thuốc một lần nữa. Tất cả đều là lỗi nhầm”.

“Sơ suất trong điều trị là sự tổng hợp của tất cả những sự cầu thả lớn nguy hại. Chẳng hạn, như quý vị đã biết, tất cả đều là những trường hợp cụ thể mà tôi đã đề cập ở đây...”

“Một bác sĩ bỏ mặc bệnh nhân trên bàn mổ chỉ để đi lấy tiền tiết kiệm ở ngân hàng

“Hay một dụng cụ phẫu thuật bị bỏ quên trong cơ thể bệnh nhân”.

“Một bác sĩ điều trị cho bệnh nhân trong khi đang say rượu hoặc say thuốc, hoặc dùng những phương pháp không được phép nhằm mục đích chống lại một hoặc nhiều bệnh nhân. Hoặc cố ý khuyến khích bệnh nhân sử dụng những phương pháp không cần thiết”.

“Đó là sự tổng hợp của tất cả những sự cầu thả lớn nguy hại. Đó là sơ suất trong điều trị, là việc làm phi pháp”.

Kramer rời tay khỏi cuốn Kinh Thánh và tới chỗ bồi thẩm đoàn, bước dần từng bước trước tay vịn như thể chỉ nói cho họ nghe mà thôi.

“Những người tôi vừa liệt kê ra đây thật là tồi tệ. Tôi không cần phải kể điều đó với các vị. Mọi người đều biết rõ điều đó”.

“Nhưng bất cứ trường hợp nào mà quý vị đã nghe trong phòng xử án này, bác sĩ, y tá, thậm chí cả bệnh nhân nữa, đều mắc những sai sót này hàng ngày, trong rất nhiều bệnh viện trên khắp cả nước”.

“Những sai lầm của con người. Những nhầm lẫn vô ý.

“Tất cả chúng ta đều muốn tin rằng các bác sĩ không thể phạm lỗi, đó là một mong ước vô lí”.

“Các bác sĩ và y tá đều là con người, những con người muốn giúp đỡ người khác và cố gắng hết sức để làm điều đó”.

“Năm ngoái, 150.000 người bước vào Bệnh viện thành phố với đủ loại bệnh tật và vết thương. Và họ đã nhận được sự chăm sóc tốt nhất về y tế, ngang bằng với bất cứ bệnh viện nào trong thành phố này.

“Tôi đang yêu cầu quý vị hãy bác bỏ lời cáo buộc đầy kích động của đối phương và chú ý tới sự khác biệt giữa lỗi nhầm với sơ suất trong việc điều trị - hành động phi pháp và hãy ủng hộ cho Bệnh viện thành phố”.

Thành phố San Francisco, thành phố của chúng ta cần bệnh viện này”.

Chương 107

Yuki ngồi cùng với Cindy ở hành lang bên ngoài phòng xử án 4A, lưng dựa vào tường đá hoa cương lạnh buốt như thể trong phòng xử án không có người.

Cindy cảm thấy hứng thú, người phóng viên trong cô bật dậy: “Cậu nghĩ thế nào ?”

Một nhóm luật sư bên bị và những người quản lý bệnh viện đi qua, đang bàn tán về phiên toà. Một con cáo già trong bộ quần áo bằng vải tuyết màu xám đang nói: “Cảm ơn Chúa vì Kramer. Một bàn gờ cực đẹp. Gã ấy đúng là siêu sao”.

Hầu hết mọi người ai đi đường nấy, O'Mara và cộng sự của mình kiêu hãnh sải bước xuống sảnh. Gương mặt của O'Mara bình thản khi đứng trước thang máy, cửa thang máy tự động mở như thể nó đang chờ đợi cô ta vậy.

“Yuki,” Cindy hỏi lại lần nữa, “Quan điểm chuyên môn của cậu như thế nào ? Cậu nghĩ bồi thẩm đoàn sẽ quyết định ra sao ?”

Yuki đọc thấy sự băn khoăn lo lắng trong giọng của Cindy, thấy mắt cô đang nhìn theo các luật sư và hiểu rằng Cindy muốn bắt kịp với những bước tiếp theo của toà.

“Cả hai bên đều làm rất tốt, tốt nhất có thể trong những vụ kiểu này”. Yuki nói: “Cậu biết đấy, chẳng có gì gọi là nghi ngờ hợp lý trong một vụ dân sự như thế này cả. Tất cả chúng đều đã được quyết định trong một bằng chứng vượt trội hơn. Bởi vậy, bồi thẩm đoàn sẽ có quyết định của mình về sự vượt trội đó ...”

“Cậu không đoán được à ?”

“Đây là trò tung đồng xu, Cindy, bồi thẩm đoàn có thể còn treo nó nữa cơ”.

Cindy cảm ơn Yuki, nói sẽ bắt kịp cô sau rồi chạy về phía cầu thang.

Yuki đợi thang máy tiếp theo, đi vào và nhìn những con số sáng đèn từ 1 tới 4.

Rồi cô rời khỏi sảnh, đi qua bàn kiểm tra an ninh và bước ra khoảng không mát lạnh của thời tiết tháng 10.

Có hai đám phóng viên ở bên ngoài phòng xử, một túm tụm bên Larry Kramer, đám còn lại thì ở chỗ Maureen O'Mara, đưa micro về phía họ, chụp hình và gửi tới các trung tâm thu sóng lưu động đang đỗ ở McAllister.

Mặc cho kết quả ra sao, cả Kramer và O'Mara đều đang bước vào tầm ảnh hưởng to lớn của truyền thông, thứ mà tiền không thể mua được.

Khi cô đi qua chỗ họ, Yuki nghĩ lại những phiên toà mà cô đã tham gia vào mấy tháng trước, lúc ấy trông cô tuyệt làm sao, đứng trên những bậc thềm này và được cánh nhà báo vây quanh.

Cô thích thú điều đó bao nhiêu. Nhưng cô cũng đã thay đổi bao nhiêu kể từ vài tuần qua.

Xe của Yuki đậu ở một cột tính tiền cách ba toà nhà từ phòng xử án.

Cô lấy phiếu đậu xe từ chỗ chắn gió, để nó vào trong túi, tra chìa khoá vào và ngồi sau tay lái.

Cô khởi động xe, ngồi thừ ra vài giây nhìn vào các biển báo, vào những người đi bộ trên

vĩa hề đang đi qua chỗ cô và mất hút trong lịch trình của họ.

Đó là thế giới mà giờ đây không còn ý nghĩ gì với cô nữa. Không còn chỗ cho cô có thể đi.

Một dòng thác buồn tủi cuộn trào lên trong lòng cô. Nó đột ngột đến nỗi mà cô không thể gọi tên được. Cô vòng tay lên trên vô lăng, gục đầu xuống và bắt đầu thẫn thức.

Chương 108

Claire và tôi đang ngồi ở quán Susie vào bữa tối, mùi thịt lợn nướng và chuối rán khiến tôi thèm nhỏ rãi và dạ dày cồn cào. Trong lúc đợi, Claire kể lại với tôi vụ hiện đang làm cho cô ấy đau đầu. Cô ấy đang phải điều tra về vụ việc ấy từ sáng tinh mơ cho tới đêm muộn.

“Một cô gái 19 tuổi, rõ ràng là tự tử, bị treo cổ bằng một sợi dây thừng kéo căng quanh cửa phòng tắm...”

“Quấn quanh phòng tắm ?”

“Đúng vậy, một đầu buộc vào nắm đấm cửa, sau đó dây thừng được luồn qua khe dưới vòng lên phía trên và thắt lại ở cổ của cô bé ấy”.

“Hừ, cô bé ấy làm như thế thật hả ?”

“Đó thực sự là một câu đố”, Claire nói và rót cho hai chúng tôi mỗi người một cốc bia từ chai bia đã được làm lạnh. “Cậu bạn trai 20 tuổi bụi bặm với cả tiền sử bạo lực là nhân chứng duy nhất, tất nhiên”. “Cậu ta gọi cho 911 và nói đó là vụ tự tử sau một trận cãi vã. Nói rằng cậu ta đã đưa cô ấy xuống và giao cô ấy cho Đội cứu hoả ! Ôi, và cô gái ấy đang có thai”.

“Không phải chứ ?”

“Đúng vậy. Bởi thế nên bên cứu hoả nhận vụ này đầu tiên, và giờ đây thì tính mạng của cô bé ấy vẫn đang được chăm sóc để cứu đứa con. Và họ đang cố gắng cứu sống nó”.

“Sau đó Đội cơ động nhận vụ này và họ cố gắng cứu cô sống lại. Và sau đó những người thân quen làm trong Phòng cấp cứu của bệnh viện cứ đập thành thịch lên cô để cấp cứu và thế là bắt đầu chuyển sang phương án C”.

“Vào lúc vụ cô gái ấy được giao cho tớ, cô đã bị bốn lần khốn khổ, bị cắt, bầm tím khắp nơi, nhiều vết thương ở lưng và ở ngực. Tớ thực sự không biết điều gì đã xảy đến cho cô gái tội nghiệp đó”.

“Tớ đang hỏi chính mình xem có phải chính cậu bạn trai đã hành hạ và giết chết cô bé ấy rồi treo cổ cô lên để che giấu một vụ giết người hay không ? Hay chỉ là một vụ tự tử và những vết thương đều do nỗ lực cứu sống lại mà thế ?”

“Thế còn đứa trẻ thì sao ?”

“Cái bào thai ư ? Nó còn quá nhỏ, chỉ mới 26 tuần tuổi, sống thêm được mấy phút nữa trong bệnh viện”.

Loretta cúi xuống đưa tờ thực đơn và khoai tây chiên. Cô nói với Claire là trông Claire rất tuyệt trong bộ đồ màu xanh hoàng gia, còn tôi thì trông có vẻ như rất cần một kì nghỉ.

Tôi cảm ơn lòng tốt của cô ấy và bảo rằng chúng tôi đang đợi Cindy và Yuki đến trước khi gọi món và nhờ cô mang cho một ít bánh mì. Sau đó tôi quay qua Claire.

Claire thở dài: “Cả tự tử lẫn giết người ? Còn quá sớm để nói điều gì. Tớ đã có hướng riêng, đã phỏng vấn tất cả những người có liên quan, hỏi họ xem họ thực sự đã thấy những gì...”

Claire dừng lại, tôi quay lại và thấy Cindy đang đi qua cửa chính.

Áo len in hình một chú mèo con màu xám đi với đôi má hồng và mái tóc màu vàng rối tung. Nhưng tôi có thể thấy được những nếp lo lắng hằn trên trán cô ấy.

Cô ấy đang bắn khoăn liệu tôi và cô có ổn không, hay là giữa chúng tôi sẽ nổ ra một trận chiến.

Tôi đứng dậy và đi về phía Cindy, mở tay ôm choàng lấy cô.

“Tớ xin lỗi, Cindy à”, tôi nói. “Cậu đã đúng khi viết bài về Garza. Cậu đang làm việc của mình, và tớ thì chả có liên quan gì đến điều đó cả”.

Chương 109

Một lát sau, ở bàn chúng tôi, gương mặt của Cindy trông đã linh lợi, đầy ắp năng lượng, phấn khích và có thể cả một chút sợ hãi nữa. Cô đưa ra cho chúng tôi một bản chi tiết mới được cập nhật về phiên toà xét xử vụ sơ suất trong việc chữa trị khi Yuki đã tới Susie, rất trẻ và trông thật thảm hại, thậm chí còn thảm hại hơn tôi nữa. Cô ấy trượt về phía ghế bên cạnh Cindy, Cindy nắm chặt tay cô ấy như để bảo vệ.

“Câu đến vừa kịp lúc”, Cindy nói.

“Vừa kịp để làm gì?”

“Tớ đang định thả một quả bom đấy”.

Cindy trông vẫn rạng rỡ, trái ngược lại với Yuki. Tóc Yuki trông xỉn màu, mắt thâm quầng và vài cái nút bị sút ra trên áo dài bằng lụa xanh.

Khi Cindy bắt đầu đặt máy ghi âm lên trên bàn, tôi nói nhỏ với Yuki: “Câu ổn chứ?”

“Chưa bao giờ ổn hơn”, cô mỉm cười yếu ớt.

“Vậy là quả bom của cậu ở trong cái thứ bé xíu này à?” Claire hỏi Cindy.

Cindy cười: “Tớ không thể tiết lộ tên của cô ấy được” cô vừa nói vừa lấp băng vào, “Nhưng cô ấy là một y tá làm việc trong Bệnh viện thành phố. Nghe nhé”.

Một cảm giác tồi tệ vừa xảy đến với tôi.

Cầu Chúa hi vọng là nó sai.

Băng bắt đầu quay và một giọng đều đều phát ra từ chiếc máy nhỏ.

Noddies Wilkins quyết định đánh mạnh hơn, lần này là với tờ Biên niên sử.

“Tôi đã tận mắt nhìn thấy chúng”, đầu môi của Cindy nói. “Như thể bóng đêm vậy. Bạn đi vào và thấy bệnh nhân đã chết, và những cái y hiệu ở trên mắt của họ”.

“Hãy để tôi khẳng định lại điều này cho rõ,” tôi nghe thấy Cindy nói, giọng yếu ớt và ngờ vực, “Khi bệnh nhân chết, có những y hiệu được đặt lên trên mắt của họ sao?”

“Không, không phải tất cả bệnh nhân đều thế. Chỉ một số thôi. Tôi nhìn thấy ba lần như vậy, những người khác cũng thế”.

“Tôi có hàng triệu câu hỏi, nhưng hãy bắt đầu từ cơ bản. Trông chúng như thế nào?”

“Đó là những cái cúc bằng kim loại, giống như những đồng xu, in nổi hình hai con rắn quấn vào nhau. Và chẳng ai bắt được thủ phạm đã làm việc đó”.

“Có bao nhiêu bệnh nhân được tìm thấy trên mắt có đặt những cái cúc như vậy?”

“Tôi không biết. Nhưng có đến cả tá”.

“Cô có nhìn thấy điểm chung nào giữa họ không? Có kể cho ai nghe chuyện này nữa không? Giống như kiểu một độ tuổi tất yếu nào đó, hay là một nhóm dân tộc hoặc một căn bệnh?”

“Tôi chỉ mới nhìn thấy ba lần và tất cả họ đều khác biệt. Nghe này, tôi phải đi bây giờ...”

“Làm ơn, chỉ một câu hỏi nữa. Cô có kể cho ai nghe về chuyện này nữa không?”

“Giám đốc của tôi. Ông ta nói chúng là một trò đùa của ai đó. Nhưng cô hãy nói cho tôi biết. Nó thật dễ sợ, đúng không?”

Giọng của người y tá bắt đầu nghen lại như thể cô ta đang cố gắng dùng tay che chiếc máy ghi âm. Cô ta nói với một ai đó, và khi quay lại thì giọng nói ngắn gọn.

“Tôi phải đi đây. Tôi đang làm việc và rất bận. Thiếu người làm”.

“Hãy gọi cho tôi nếu có gì...”

Cindy tắt máy ghi âm và nhìn vào những khuôn mặt còn đang sốc. Sau đó Cindy nhìn tôi.

“Lindsay, hãy cho tớ biết, có phải bệnh viện đã giấu nhem đi những vụ giết người này không?”

Tôi ngậm miệng lại và rơi phịch xuống bàn.

Đầu óc quay mòng mòng.

Tôi đã xin lỗi Cindy về việc tôi không để cô ấy viết bài về vụ này, thứ mà cô ấy thức hàng đêm để ghi chép lại.

Làm sao tôi có thể yêu cầu cô ấy một lần nữa.

“Lindsay, cậu biết điều này!” Yuki hỏi, cóp nhặt một vài biểu hiện trên mặt tôi mà chính tôi cũng chẳng biết chúng có ở đó. “Cậu đã biết hết về chuyện những cái cú đúng không?”

“A, tớ không thể tiết lộ chuyện đó được”.

“Lindsay?” Cindy nhấn giọng đầy hoài nghi. “Cậu biết về những cái cú à? Nói cho tớ biết. Nó nghĩa là gì?”

“Tớ sẽ nói cho cậu biết”, Yuki nói một cách đầy quả quyết. “Có ai đó đã làm việc ấy với những bệnh nhân. Có thể còn giết chết họ. Điều này thật điên cuồng, thật bệnh hoạn. Và nó có vẻ như thế đúng không Lindsay?”

Tôi thở dài, nhìn quanh để tìm Loretta và gọi thêm một đĩa nữa. Đột nhiên Yuki nhoài qua bàn và giữ chặt lấy tay tôi.

“Làm ơn”, cô ấy nói, “Đừng để Garza thoát khỏi tội giết người”.

Tôi nhìn vào đôi mắt đen buồn của Yuki. Cô ấy cứu tôi khi năm ngoái tôi cần tới cô ấy và thêm vào đó, tôi rất thương yêu Yuki.

“Chúng tớ sẽ làm như vậy,” tôi nói với người bạn của mình. “Nếu Garza phạm tội, dù bất cứ tội gì, tớ hứa là chúng tớ sẽ bắt hắn”.

Chương 110

Mẫu tin nhắn màu hồng của Brenda hiện trên điện thoại của tôi viết, “Sếp T. muốn gặp cậu NGAY LẬP TỨC”. Chữ O cô ấy viết trong từ PRONTO bằng nét đậm.

Ngay lập tức ?

Tôi đi lên tầng, xuyên qua mê cung những gian phòng nhỏ để tới phòng làm việc ộp ván gỗ của Tracchio nơi có thể bao quát một lượt tất cả mặt tiền của các cửa hàng dưới phố Bryant.

Tracchio gác điện thoại ngay khi tôi bước vào. Ông vẩy một mẫu giấy về phía tôi.

“Đây là một lời phàn nàn, trung úy Boxer. Bác sĩ Dennis Garza đang buộc cô tội quấy rối. Ông ta nói rằng sẽ kiện Đội trọng án để được một món tiền. Thấy thế nào ?”

“Cứ kệ hă. Hă chỉ đến thế thôi”.

“Đừng nói với tôi như vậy, Lindsay. Hă đang nói về cái gì đấy ?”

Trong ngành luật, quấy rối là một từ chỉ hành động hoặc lời nói trực tiếp hướng đến một người cụ thể khiến họ bức mình hoặc gây ra cho họ những ức chế về mặt tâm lí không xuất phát từ mục đích hợp pháp nào cả.

Tôi có mục đích hợp pháp với điều khoản số 9.

Hơn thế nữa, mỗi ngày tôi chỉ ngủ có 4 tiếng và ăn mỗi một bát mỳ loại đặc biệt.

Tôi đã không còn tự chủ được nữa.

“Sếp à, chúng ta đang ép hă và hă ta thì đang vận veo tìm cách thoát thân”, tôi hét lên. “Hă đang dọa chúng ta bằng cái trò mèo của hă. Hă ta là một tên bệnh hoạn. Ông phải hỗ trợ tôi và để tôi làm theo bản năng của mình”.

“Cô có bao nhiêu triệu đô la trong nhà băng, Trung úy ? Cô muốn tất cả chúng ta lại sa vào việc này một lần nữa sao ?”

Tôi im lặng, nhìn chăm chăm vào đôi mắt nhỏ màu nâu của Tracchio, cổ trăn tĩnh lại.

“Cô đã có manh mối gì về hă chưa ?” Tracchio hỏi. “Giúp tôi thoát khỏi vụ này ở đây đi”.

“Không một cọng tóc. Không một mẫu bánh mì vụn”. “Tôi đang gọi cho gã này,” ông nói. “Tôi đang cố làm hă dịu xuống. Hă ta định nói gì với tôi vậy ?” “Jacobi và tôi đã theo dõi nhà hă hầu hết các tối. Chúng tôi theo hă tới chỗ làm vào buổi sáng hôm nay”.

Tracchio chỉ gật gật đầu.

Tôi đi ra phía cửa, gần như bước ra khỏi phòng thì quay lại và nói với Tracchio, “Nhân tiện, tờ Biên niên sử đã mò ra được vụ những cái cốc mà tôi kể với ông rồi đấy”.

“Chúa ơi !”

“Giờ này người phóng viên đó đang ngồi viết bài, nhưng tôi có thể đánh cuộc là quả bom này sẽ nổ tung. Ngay lập tức !”

Tracchio nhắc điện thoại lên.

“Ông đang gọi cho Garza phải không?”

“Tôi đang gọi cho thị trưởng La Jolla. Xem xem công việc mà ông ta đề nghị với tôi có còn hiệu lực không,” Tracchio gầm gừ. “Đi ra khỏi đây ngay”.

Tốt thôi. Vâng thưa sếp. Tôi đi đây.

Khi bước ra, tôi nghe thấy giọng Tracchio đang yêu cầu thư kí nối máy cho ông nói chuyện với bác sĩ Garza trong điện thoại.

Chương 111

Yuki đang nằm trong chăn thì điện thoại reo ngay bên tai. Cindy đang thét lên trong điện thoại. “Bồi thẩm đoàn đang quay trở lại với quyết định của mình. Cậu có đang ngủ không đấy Yuki ? Khoảng 11:15 bắt đầu”.

“Tớ dậy rồi. Tớ dậy rồi”.

“Tốt, lê cái thân hình gầy nhẳng của cậu tới phòng xử án đi. Nhanh lên”.

Khoảng hai mươi phút sau, Yuki bước vào phòng xử án 4A, cảm thấy lo sợ khi cô nhích từng centimét một qua những cái chân và vali để tới chỗ trống.

Yuki gập tay và chân mình lại khiến cho cả người cô giống như một gói hàng nhỏ xíu bó chặt.

Cô nhìn thẳng về phía trước khi thẩm phán Benvins nói: “Tôi cảnh cáo tất cả mọi người. Tôi không muốn có bất cứ một vụ om sòm ầm ĩ nào diễn ra khi lời tuyên án được đọc. Hoặc tôi sẽ phải tổng giam một số người vi phạm”.

“Bất cứ ai không thể kiểm soát được tình cảm của mình có thể đi ra ngoài ngay lúc này”.

“Được rồi. Bây giờ, Chủ tịch Ban bồi thẩm làm ơn đưa tờ tuyên cáo cho chấp hành viên của tòa”.

Chấp hành viên là một người to bè chắc nịch khoảng năm mươi tuổi với đôi gọng kính màu đen to tướng và khuôn mặt rám nắng, mặc áo khoác chơi gôn và một áo sơ mi là phẳng, cổ tay áo chạm vào làn da thô ráp.

Yuki nghĩ Chấp hành viên có vẻ là một người chỉ tuân theo những giá trị bảo thủ, loại người chúa ghét những sự lộn xộn và “nhằm lẫn”. Ít nhất là trong vụ án này.

Quan tòa Bevins nhìn đám giấy tờ trước mặt một lúc lâu rồi quay sang hỏi Chủ tịch Ban bồi thẩm: “Liệu những quyết định của hội đồng xét xử sẽ được nhất trí hoàn toàn không ?”

“Chắc chắn, thưa Quý tòa”.

“Trường hợp của Jessica Falk kiện Bệnh viện thành phố, ông có cho rằng Bệnh viện đã hành động một cách thờ ơ, bất cần không ?”

“Đúng vậy, thưa Quý tòa”.

“Các ông có nhận thấy nguyên đơn đã bị thiệt hại không ?”

“Dạ có, thưa Quý tòa”.

“Các ông có đưa ra được con số thiệt hại cụ thể cho các trường hợp của nguyên đơn không ?”

“Hai trăm năm mươi ngàn đô, thưa Quý tòa”.

“Liệu rằng sai lầm của bên bị có quá đáng đến mức mà một phán quyết tối đa của tòa nên được thông qua không ?”

“Dạ có, thưa Quý tòa”.

“Và con số thiệt hại cụ thể mà bên bị cần phải chi trả trong trường hợp này nên là bao

nhieu ?”

“Năm triệu đô la, thưa Quý tòa”.

Một hơi thở trút ra có tính tập thể lan khắp phòng xử án.

Quan tòa đập mạnh búa và nhìn cả phòng nãy lửa cho đến khi trật tự được vãn hồi.

Rồi Quan tòa tiếp tục đọc tên của mười chín nguyên đơn tiếp theo, hỏi Chủ tịch Ban bồi thẩm mỗi trường hợp năm câu tương tự và nhận được năm câu trả lời tương tự mỗi lần. Mỗi một nguyên đơn đều được nhận hai trăm năm mươi ngàn đô la tiền đền bù thiệt hại và năm triệu đô la khác cho khoản trừng phạt Bệnh viện thành phố vì sai lầm chết người của họ.

Yuki cảm thấy nôn nao, gần như là buồn nôn vậy.

Bệnh viện thành phố đã phạm lỗi lầm nghiêm trọng.

Sự thờ ơ về mọi khía cạnh.

Dù Quan tòa đã đưa ra lời cảnh cáo trước đó, nhưng phòng xử án vẫn bùng nổ trong tiếng reo hò vui mừng phấn khích từ phía các nguyên đơn.

Tiếng búa gõ của Quan tòa Bevins vang lên dồn dập lặp đi lặp lại nhưng các khách hàng của O’ Mara vẫn nhổm lên khỏi ghế ngồi, tạo thành một vòng tròn xung quanh cô ta, bắt tay cô, ôm chầm và hôn cô ta, nhiều người trong số họ chỉ đơn giản là sụp xuống ghế và nức nở khóc.

Yuki cảm thấy cùng một sự vui mừng bùng nổ trong tâm. Khi Quan tòa Bevins cảm ơn và giải tán phiên tòa, cô nghe Cindy gọi to tên mình.

Cindy cũng đang ngoác ra cười, hướng về phía cô từ ngưỡng cửa phòng xử án.

“Tớ lẽ ra phải là người trung lập trong vụ này”, Cindy nói với Yuki khi họ sánh vai bước dọc theo sảnh của tòa án ra ngoài.

“Nhưng quả thực đây là một bản tuyên án tuyệt vời. O’Mara đã thành công lớn rồi. Cậu có biết là phần của cô ấy sau vụ này là bao nhiêu không hả Yuki ? Mười tám triệu đô la đấy ! Ôi, Yuki !”

Yuki cố che giấu cảm xúc đang dâng trào của mình bằng cách vờ ho, đôi mắt cô sưng mọng nước mắt. Khuôn ngực nhỏ của cô căng phồng rồi, không thể chịu đựng thêm được nữa, cô như tan chảy trong một cơn bão lòng.

“Tớ không phải là người như thế này đâu, Cindy”, cô nói khi đang nức nở, “Đây không phải là tớ mà !”

Chương 112

Jamie Sweet khóc thét lên và những tiếng nức nở từng hồi làm nặng trĩu trái tim cha mẹ cậu, Melissa và Martin Sweet. Họ đi loanh quanh giường của đứa con bé nhỏ, cố gắng vỗ về Jamie mấy phút còn lại trước khi hết giờ thăm vào buổi tối.

“Con không thích ở đây đâu. Không đâu”. Cậu bé Jamie năm tuổi vẫn rên rỉ, cảm cậu bị xây xát, răng trước sứt mẻ, môi dưới bị nứt nẻ và sưng phồng lên. Và cậu lại còn có một cánh tay bị gãy.

“Sao con không được về nhà ? Con muốn về nhà cơ. Con phải về”.

“Nào, thôi nào, con trai”, bà mẹ khoát tay nâng cậu bé lên khỏi gối rồi ôm vào lòng mình.

Ông bố Martin từ tốn dỗ dành cậu:

“Jamie, bác sĩ muốn giữ con ở lại đây qua đêm để cho con uống thuốc thì mới hết đau được. Sáng mai, việc đầu tiên là bố mẹ sẽ tới đón con. Bố mẹ hứa là việc đầu tiên đấy. Giờ hãy xem bố mẹ có gì cho con này”.

Melissa lấy tay lau nước mắt trên mặt mình và giơ lên một chiếc túi hàng sặc sỡ. Cô lắc lên lắc xuống cái túi. Có gì đó khá nặng bên trong.

“Con có muốn xem không nào ? “

Jamie dần thôi không khóc nữa khi mẹ cậu mở món quà ra khỏi lớp giấy bọc để lộ ra một con khỉ nhồi bông mặc quần hoa chấm tròn và chiếc áo sơ mi kẻ sọc.

“Đây là Hooter”.

“Hooter hả mẹ ? “

“Nó là một con khỉ biết nói. Con thử ấn vào bụng nó xem”.

Sự tò mò nhanh chóng xâm chiếm tâm trí cậu bé. Cậu vươn bàn tay trái ra, lớp thạch cao trắng bóng trên cánh tay phải của cậu trông thậm chí còn lớn hơn và quái dị hơn.

Cậu bé cầm lấy con khỉ nhồi bông rồi ấn vào bụng Hooter làm nó phát ra một giọng nói nghe nghèu nghệch: “Hooo-hoo-hoo, hôm nay bạn đã ôm chú khỉ của mình chưa ?”

Cậu bé mỉm cười, mắt và miệng bắt đầu thấy rõ xuống vì thuốc giảm đau đã ngấm. Một nữ y tá xuất hiện ngay lối cửa ra vào nói giọng du dương đặc miền Tây Ấn Độ.

“Tôi xin lỗi. Đã hết giờ thăm rồi”.

Jamie lại khóc thét lên:

“Không. Bố mẹ không được đi”.

“Jamie, nào con. Mọi việc sẽ ổn thôi mà. Hãy ngủ ngoan, bố biết con là một cậu bé ngoan mà. Con là cậu bé ngoan nhất thế gian này nhỉ”.

Martin cảm thấy lồng ngực anh như sắp tan ra thật khổ sở khi phải để cậu con trai bé nhỏ ở lại đây đơn độc một mình. Jamie yêu quý và đáng thương của anh.

Giờ anh có thể tự bắn chết mình vì đã bỏ những bánh xe tập ra khỏi chiếc xe đạp ấy. Jamie chưa sẵn sàng, vậy mà anh lại muốn thấy con mình trải nghiệm cảm giác hồi hộp, rộn

ràng của lần đầu tiên đi xe đạp như là một cậu bé đã lớn. Anh cũng vẫn thấy khuôn mặt Jamie nhìn qua vai để xem bố còn ở đó không rồi đâm sầm vào hộp thư. Cậu bé ngã gẫy tay.

Anh đã thật ích kỷ và ngu ngốc nữa.

“Chỉ một đêm nay thôi con trai” - Bà mẹ an ủi cậu con trai một lần nữa, dựa vào thành giường và hôn lên đôi má ướt nước mắt của cậu.

Hooter bỗng nói to:

“Tôi biết nhiều trò khi đấy”.

Jamie cười lớn qua làn nước mắt, áp món đồ chơi mới thật chặt lên mặt mình.

Bố cậu cũng lại gần hôn tạm biệt cậu con trai:

“Con đúng là cậu bé ngoan”.

“Hooo-hoo-hoo, khỉ nhìn, khỉ bắt chước”, Hooter lại lên tiếng.

Nhưng nụ cười của Jamie tắt ngóm trên khuôn mặt khi bố mẹ cậu nhẹ nhàng bước ra khỏi phòng:

“Chúc con ngủ ngon, Jamie. Sớm gặp con ngày mai”. Họ chần chừ vót vát câu chào và vẫy tay tạm biệt ngoài cửa.

Chương 113

Kẻ Đi Đêm di chuyển rất nhanh dọc hành lang, cảm thấy khó chịu một chút về đám cảnh sát trong sảnh và thậm chí một số người ở trong phòng đợi, cảm giác cần phải làm gì đó dù thế nào đi nữa.

Cái cần đó lớn hơn bất kỳ thứ gì.

Lớn hơn sự an toàn, lớn hơn cả việc chưa bao giờ bị bắt.

Cửa dẫn vào phòng 268 đóng chặt, chỉ có đứa trẻ một mình nằm ngủ say dưới tác động của thuốc.

Cái bóng đen đó đẩy cửa bước vào phòng và thấy cậu bé đang nằm trên giường. Ánh sáng của đèn đường chiếu vào người cậu bé cho thấy rõ màu da vàng nhạt tương phản với khăn trải giường màu trắng. Cả chiếc giường như nổi bồng bềnh trong bóng tối kỳ quái.

Kẻ Đi Đêm nhấc chú khỉ nhồi bông đã bị ném xuống sàn từ lúc nào đặt lên giường bệnh và dựa người vào tay vịn bên cạnh thầm khen cậu bé đáng yêu. Một món bánh pudding hương vani đang nằm ngay đó.

Jamie Sweet, cái tên thật hợp với cậu. Với hàng lông mi dài và cái miệng giống như chiếc cung của thần ái tình Eros đang sưng phồng lên, cánh tay bọc thạch cao, cậu bé đáng yêu năm tuổi này giống như một thiên thần gãy cánh. Quá tệ.

Sẽ không còn những trận bóng chày với cậu bé con này nữa. Và cậu nhóc cũng sẽ không bị ngã xe đạp một lần nào nữa.

Giờ, không gì có thể thay đổi được.

Jamie Sweet sắp chết. Đó là số phận của cậu bé và là định mệnh của hắn trên thế gian này.

Kẻ Đi Đêm bơm thuốc vào ống tiêm, bỏ cái lọ không vào túi rồi tới gần giường bệnh và nhanh chóng tiêm liều mórphin vào trong ống thuốc dẫn từ túi thứ IV vào cánh tay trái của Jamie. Đơn thuốc đó là dành cho một công nhân cứu hỏa nặng 113 kg ở phòng 286 bị bỏng độ 1 và gây một bàn tay nhưng tối nay ông ta không phải uống nhiều thuốc giảm đau.

Mấy phút trôi qua, âm thanh duy nhất nghe thấy được là tiếng rì rì của xe cộ đi trên đường ở phía dưới và tiếng thở nhẹ của Jamie.

Kẻ Đi Đêm dùng hai ngón tay mở mí mắt đứa trẻ. Đồng tử của cậu đã biến đổi thành một điểm nhỏ, hơi thở đứt quãng và yếu, mồ hôi lấm tấm trên má khiến những lọn tóc quăn của cậu bết lại dính vào da đầu.

Cậu bé như thể nghe thấy suy nghĩ của kẻ xâm nhập, cổ giẫy đạp, cong người lên kêu không ra tiếng. Rồi cái đầu cậu bé ngật ra sau, cậu trút hơi thở cuối cùng, một luồng khí nhẹ thoát ra từ cổ họng cậu.

Cậu đã ngừng thở.

Tên giết người chạm vào động mạch chủ của Jamie cảm thấy có một nhịp đập, rồi hắn thọc tay vào túi lôi ra những chiếc cúc kim loại đặt từng chiếc lên mắt cậu bé, miệng thì thầm: “Ngủ ngon, hoàng tử bé nhỏ. Hãy ngủ ngon”.

Chương 114

Brenda gọi tôi trên hệ thống liên lạc:

- Trung úy, xin nhận điện ở đường dây số 3. Người gọi nói là trường hợp khẩn cấp và bảo có biết Trung úy, nhưng không khai báo nhận dạng.

Tôi liền ấn nút trên điện thoại rồi xưng tên. Tôi nhận ra giọng nói của Noddie Wilkins mặc dù vỡ tiếng và cô ta đang sụt sịt trong nước mắt:

- Trung úy, nó chỉ là một đứa trẻ. Nó chỉ bị gãy một cái xương thôi, vậy mà nó đã chết rồi. Lẽ ra nó không thể chết. Tôi nghe tin đó trong nhà ăn. Trên mắt cậu bé đặt các y hiệu.

Tôi gọi cho Tracchio và gặp ông ngay ở đầu dây bên kia, tôi cho ông biết những thứ tôi cần và những việc tôi sắp làm.

Sau đó tôi phải lắng nghe cả đồng chuyện tào lao rằng: cô có chắc là cô biết việc cô đang làm hay không? Cô có hiểu những hậu quả thảm khốc nếu cô phán đoán sai hay không?

Tôi trả lời nhẹ nhàng:

“Có, thưa sếp, tôi hiểu”.

Và tôi đã làm.

Việc rà soát mù mờ chẳng khuấy tung được gì ngoài sự sợ hãi: không có bằng chứng về việc làm sai trái, không có nghi phạm, không có đầu mối về bất kỳ cái gì. Những cú điện thoại giận dữ sẽ ào ạt tới ngay sau đó than phiền về sự thiếu đầu óc phán đoán của tôi, bản năng lãnh đạo tồi của tôi và trên hết là sự bất lực của Đội điều tra trọng án trong việc bảo vệ những người mà chúng tôi phục vụ.

Nhưng không còn đủ thời gian để theo đuổi một kế hoạch tốt hơn.

Một người nữa đã chết. Lần này là một đứa trẻ chỉ mới năm tuổi.

Cuối cùng Tracchio cũng phải bật đèn xanh cho tôi. Tôi yêu cầu họp tổ ngay lập tức. Họ tập họp lại giống như một đàn chim lớn quanh căn phòng của tổ: Jacobi và Conklin, Chi và Rodriguez, Lemke, Samuels, McNeil và tất cả những cảnh sát giỏi khác mà tôi đã làm việc cùng họ hàng năm nay rồi và giờ thì tùy thuộc cả vào họ.

Tôi thấy sự lo lắng thể hiện trong giọng nói của mình, nhưng cũng cảm nhận được nó nằm sâu trong gan ruột mình. Tôi thông báo cho họ biết việc một đứa trẻ đã chết tại Bệnh viện thành phố trong một tình huống rất đáng nghi ngờ. Và rằng chúng tôi phải giữ bằng chứng khi vẫn còn thời gian và tìm ra kẻ giết người tàn nhẫn nhất ấy mà không được hy sinh thêm nữa.

Tôi có thể thấy sự lo lắng trên những khuôn mặt họ, nhưng cũng thấy họ đặt niềm tin ở nơi tôi.

“Có thắc mắc gì không?”

“Không, thưa sếp”.

“Chúng ta hành động thôi, Trung úy”.

Cả đội đã cho tôi can đảm về sự tin chắc liều lĩnh của tôi.

Chương 115

Trong vòng bốn mươi lăm phút sau khi tôi gọi cho Tracchio, tôi đã có giấy phép trong tay và cả đội thanh tra và cảnh sát, một số mượn từ Ban trộm cắp, chống tội phạm và ma túy, ngay đằng sau tôi với đèn nhấp nháy và còi xe kêu inh ỏi. Tất cả chúng tôi nhằm thẳng hướng Bắc nổi đuôi nhau tới Bệnh viện thành phố !

Chúng tôi để xe lại trên đường Pine và khi đã vào trong bệnh viện liền tản ra theo kế hoạch.

Tôi và Jacobi đi thang máy lên tầng điều hành. Tôi giơ phù hiệu lên trước mặt cô thư ký của Carl Whiteley, rồi chúng tôi vượt qua cô ta, Jacobi dẫn đầu, xăm xăm đi qua các cửa dẫn tới phòng họp nơi đang diễn ra cuộc họp hội đồng quản trị.

Whiteley ngồi ở đầu bàn, trông như thể hắn ta bị mắc kẹt trong một giấc mơ tồi tệ. Nước da hắn màu vàng bủng và xám ngoét. Hắn cạo râu lởm chồm và mắt đeo kính.

Những người khác đang ngồi ở bàn cùng giật mình bất ngờ.

“Có báo cáo về một ca tử vong rất đáng nghi tại khoa chỉnh hình. Giấy phép này cho phép chúng tôi được lục soát bệnh viện”, tôi lên tiếng, trong lúc đặt tờ giấy xuống chiếc bàn tròn lớn màu vàng hoe.

“Lạy Chúa tôi...” Whiteley hơi nhồm dầy làm đổ chiếc cốc sứ của hắn. Hắn lấy chiếc khăn vuông của mình thấm chỗ nước đổ. “Bất cứ việc gì cô muốn, phải không Trung úy ? Đây không còn là vấn đề của tôi nữa”.

“Trong trường hợp này, ai là người chịu trách nhiệm ở đây ?” Tôi hỏi.

Whiteley ngược lên, trả lời:

“Hình như chính là cô rồi”.

Chương 116

Tôi và Jacobi bước vào chiếc thang máy ọp ẹp, kêu ầm ĩ để xuống tầng hầm mà hóa ra lại là một mê hồn trận các bức tường bê tông để đỡ trụ choán hết chỗ dưới bệnh viện này.

Chúng tôi đi theo các biển hiệu tới nhà xác, sau một người hộ lý đang đẩy chiếc xe; các bánh xe kêu ken két, lách cách ở phía trước chúng tôi.

Chúng tôi lùi lại khi người hộ lý và chiếc xe đẩy phía trước đi vào một căn phòng lạnh lẽo.

Một người đàn ông trung tuổi, tóc rũ rượi với một cái bụng phệ bằng kích thước quả bóng rổ và bộ đồ cọ rửa ngẩng lên nhìn khi chúng tôi bước vào phòng. Ông ta đặt chiếc bìa kẹp hồ sơ xuống một cái xác gần đó và bước về phía chúng tôi.

Chúng tôi cùng giới thiệu về nhau.

Bác sĩ Raymond Paul là bác sĩ trưởng về nghiên cứu bệnh học và ông ta đang đợi chúng tôi.

“Phòng của Jamis Sweet đã được dọn sạch sẽ và chúng tôi đưa xác cậu bé xuống đây vào lúc nhận được điện thoại của quý vị”.

Tôi cất tiếng thở dài một cách lãnh đạm, lòng tràn đầy sự thất vọng. Tôi đã luôn hy vọng rằng hiện trường vụ án, nếu quả thực là như vậy, không bị phá hủy.

Tôi đi theo Bác sĩ Paul tới một thùng ướp lạnh, ông kiểm tra danh sách rồi mở một hộp tủ inox. Cả khối kim loại trượt ra ngoài một cách nhẹ nhàng, cuộn rì rì. Tôi kéo tấm phủ và tự mình kiểm chứng những gì mà Noddie Wilkins đã mô tả trên điện thoại.

Cơ thể trần truồng của cậu bé thật bé nhỏ và có nhiều chỗ bị tổn thương. Cánh tay bị bó bột khiến cậu trông càng đáng thương hơn trong cái chết của mình.

Cái gì đã giết cậu bé ?

Làm sao chỉ một cánh tay gãy mà lại ra nông nổi này ?

Jacobi hỏi ông bác sĩ bệnh học:

“Cái quái gì xảy ra ở đây thế ?”

“Theo phim chụp, cậu bé có một vết gãy ở xương cánh tay phải và một vết gãy nhỏ bằng sợi tóc ở xương khuỷu tay, ở cùng một cánh tay. Hình như cậu bé bị ngã xe đạp”.

“Còn gì nữa không, Bác sĩ ?” Jacobi hỏi tiếp “Lần cuối cùng tôi được biết thì gãy tay không nguy hiểm đến tính mạng. Hoặc có thể là vậy tại cái bệnh viện này”.

“Tôi được lệnh không được đụng tới đứa trẻ này. Nên, các ông thấy đấy, tôi thậm chí không thể đoán được”.

Tôi nói với ông ta:

“Được rồi, Bác sĩ Paul. Tôi sẽ thực hiện việc này. Đứa trẻ này sẽ được đưa tới văn phòng bác sĩ pháp y”.

Chương 117

Lúc đó chỉ mới 9 giờ sáng, khoảng chín tiếng đồng sau khi Jamie Sweet chết với những tay vịn bên trên giường bệnh của cậu, những người có lẽ là quan tâm và mong muốn cậu bé mau bình phục nhất đã vây quanh đây.

Tôi để Jacobi đang rất tức giận trên tầng hai cùng với Charlie Clapper và đội của ông. Họ đang xử lý những gì còn lại ở hiện trường: khôi phục lại chiếc khăn trải giường và chiếc áo của đứa trẻ ở phòng giặt là, những vết bụi hằn lại, gói bọc rác thải và cặp y hiệu đã bị bỏ lại trong chiếc ly nước thủy tinh rỗng trong khi thi thể cậu bé được đưa ra khỏi phòng.

Tôi đi qua những trinh sát cộng sự khi ra hành lang, thấy họ đang thẩm vấn các bác sĩ và y tá trong khoa chỉnh hình để lấy biểu thời gian. Ai là người cuối cùng nhìn thấy cậu bé còn sống và khi nào ? Cậu bé đã được cho uống những loại thuốc gì ?

Ai trực đêm hôm đó ?

Ai đã phát hiện ra cậu bé đã chết ?

Tôi gặp bố mẹ của Jamie Sweet trong phòng đợi trên tầng hai chật hẹp. Họ vẫn còn trẻ, khoảng ngoài ba mươi, đang đứng dựa vào nhau trong góc phòng, trên khuôn mặt họ là cả sự giận dữ và bàng hoàng, và họ có thể tin bất kỳ điều gì trừ những gì mà tôi đang nói với họ.

Martin Sweet thét lên với tôi, khuôn mặt anh là sự đau khổ tột cùng:

“Thật là hỗn loạn. Jamie chỉ gãy tay. Chỉ gãy một cái tay thôi ! Tôi muốn bóp chết kẻ không có nhân tính ấy, Trung úy”.

“Tôi hiểu”.

“Cô hiểu ư ? Cô phải có trách nhiệm tìm ra kẻ đã hại con trai tôi” .

Bên cạnh chồng, mẹ đứa trẻ choáng váng kêu khóc. Những vết đỏ màu sáng chạy từ hai bên má xuống tới cổ cô, có vẻ như cô đã dùng móng tay cào rách cả da thịt mình. Cổ nức nở trên ngực chồng:

“Tôi muốn chết. Chúa ơi, hãy để tôi được chết”

“Bác sĩ pháp y sẽ khám nghiệm cho Jamie. Tôi sẽ liên lạc với anh chị ngay sau khi tôi biết được điều gì đã xảy đến với cậu bé. Tôi rất tiếc vì mất mát này”. Tôi nói nhỏ, đột nhiên cũng thấy nước mắt lưng tròng.

Chương 118

Thi thoảng có một làn gió độc thổi qua.

Đội bảo vệ dẫn tôi tới văn phòng của bác sĩ Dennis Garza ở dưới tầng trệt, gần Phòng pháp y.

Một phụ nữ mảnh dẻ trông tháo vát có đôi lông mày kẻ cẩn thận và móng tay hình hoa văn đứng bên ngoài văn phòng của Garza, điềm tĩnh sử dụng máy fax trên bàn làm việc của cô.

Tôi cố gắng hết sức nín thở và kìm chế, chìa cho cô ta xem phù hiệu của tôi rồi yêu cầu cho gặp bác sĩ. Cô đưa mắt nhìn khẩu súng thò ra ngoài bao súng ngắn đeo vai, trả lời:

“Bác sĩ Garza có tới đây lúc trước, nhưng ông ấy ra ngoài được một lúc rồi. Có thể ông ấy ở nhà. Tôi có phải gọi ông ấy không?”

Tôi đưa cô xem một số giấy tờ:

“Tôi có lệnh lục soát văn phòng của ông ấy. Tôi cần chìa khóa”.

Người phụ nữ liếc nhìn tôi khi mở văn phòng của Garza và đưa tay bật cái đèn phía trên đầu. Cô đi tới chiếc tủ dựa sát vào tường, mở hộp xỉ gà bạc trông như đồ cổ trên mặt tủ.

Chiếc hộp trống rỗng.

“Ông ấy luôn luôn để chìa khóa ngăn hồ sơ ở đây mà. Chúng biến mất rồi. Thật kỳ lạ”.

Tôi ra lệnh cho đội bảo vệ dùng xà beng phá khóa, còn tôi bắt đầu lục soát văn phòng cẩn thận.

Tủ tài liệu đựng hồ sơ các bệnh nhân và nhật ký y khoa vẫn ở trong tấm giấy bọc đục mờ không thấm dầu. Tôi lật qua hàng trăm hồ sơ, biểu đồ, sổ ghi nhớ, cố tìm kiếm bất kỳ thứ gì có thể khởi đầu cho một suy nghĩ hay hành động nào đấy, bất kỳ thứ gì có thể cho tôi manh mối.

Chẳng có gì cả.

Tôi giật mạnh ngăn kéo trên cùng bàn làm việc của Garza khiến bao nhiêu bút và kẹp giấy rơi hết xuống thảm. Tôi bới cái đồng văn phòng phẩm ấy, hy vọng tìm thấy những chiếc cúc đồng, mẫu trang sức hay vòng nhận dạng của bệnh viện, hay bất kỳ đồ lưu niệm, chiến lợi phẩm mà một tên giết người hàng loạt có thể giữ lại của nạn nhân.

Tất cả toàn là đồ văn phòng.

Kẻ Ăn Đêm lượn lơ đằng sau cửa.

Tôi kéo mạnh cái khóa xuống rồi hất ra một đồng thứ lộn xộn: một chiếc áo vét thể thao màu xanh cỡ 42; quần màu xám; dây lưng Coach màu đen; hai chiếc áo sơ mi có nút gài, một chiếc màu hồng, một chiếc màu xanh; và một cái kẹp cà vạt bằng da. Tôi tìm kiếm và mở khóa kéo một chiếc cặp đen nhỏ - một bộ đồ kiểm tra bệnh đái đường với đầy đủ ống tiêm và lọ insulin.

Garza bị bệnh đái đường.

Bộ đồ dùng vệ sinh của hắn ta cũng đầy những thứ thông thường - kem đánh răng, dao cạo, nước súc miệng, một vài gói thuốc ngủ, chất khử axít, mấy viên thuốc chữa loạn chức năng cương cứng.

Hắn đi qua đêm sao ?

Quần áo sạch sẽ để xuất hiện trước toà sao ?

Hay chuẩn bị quần áo để mặc sau một đêm với cô bạn gái chẳng ?

Chẳng có bằng chứng nào về một kẻ giết người cả.

Khi tôi đang tìm kiếm vào góc sâu trong túi và bên trong túi khóa kéo, một mối với sự thất vọng thì cái máy Nextel của tôi rung chuông. Là Jacobi.

“Tôi đang ở dưới phòng thay đồ của y tá” - Jacobi ngừng để ho, sau đó nói vài từ khiến tôi chỉ muốn đặt tên cho đứa con đầu lòng của mình là Warren.

“Đi xuống đây, Boxer. Tôi có một kẻ tình nghi bị bắt giữ”.

Chương 119

Một kẻ tình nghi bị bắt giữ ư ? Tôi cảm thấy như mọi cố gắng và việc lao vào nguy hiểm của chúng tôi cuối cùng đã được đền đáp. Giờ thì ai là con quái vật này ?

Một đám y tá và hộ lý làm việc theo ca bị triệu tập lại bắt đứng quay đầu vào tường trong phòng thay đồ ở dưới tầng hầm. Một số người tức giận đòi quyền công dân của mình; một số khác cười nhạo đám cảnh sát khi họ dùng máy cắt chốt, cắt khóa của các tủ.

Jacobi, to lớn và cau có, trông giống một lực sĩ hơn là một cảnh sát. Ông đứng bên cạnh một phụ nữ có nước da tối màu mặc bộ đồ về sinh màu xanh, ngồi trên chiếc ghế dài giữa các tủ khóa. Bà ta vòng tay ra sau đám lưng. Tôi không cho là tôi đã gặp bà ta.

Bà ta khoảng 40 tuổi với khuôn mặt hình trái xoan không trang điểm, không có nếp nhăn và mái tóc ngắn thẳng. Mặt dây chuyền bằng vàng hình một thiên thần đang cầu nguyện lủng lẳng trên chiếc dây đeo quanh cổ bà ta.

Bà ta cúi thấp đầu rồi khóc thút thít khi tôi đi tới. Bà ta có biết tôi là ai không ? Có phải là kẻ giết người của chúng ta không ?

Jacobi lên tiếng:

“Tôi đã yêu cầu bà đây xuống Trụ sở để trả lời vài câu hỏi. Bà ấy cố gắng chạy trốn”.

Sau đó Jacobi đưa tôi một hộp nhựa nhỏ chứa một nửa y hiệu. Tôi cầm lấy chiếc hộp và nhìn chăm chăm vào đồng y hiệu bằng đồng lấp lánh. Làm sao bất kỳ thứ gì trông vô hại thế lại ẩn giấu đầy sát khí như vậy ?

Tôi tự cho phép mình nở một nụ cười nhẹ, nhưng đầy đặc thẳng khi tôi nhìn Jacobi. Ông nói tiếp:

“Đám y hiệu này ở giá trên cùng trong tủ của quý bà đây, thưa Trung úy. Tôi đã cử Conklin và Samuels trở lại Trụ sở lấy lệnh lục soát căn hộ của bà ta”.

“Bà tên là gì ?” Tôi hỏi người phụ nữ.

“Marie Saint Germaine”.

Giọng người da đỏ miền Tây. Tôi nghĩ.

Miếng kim loại treo lơ lửng trên chiếc dây quanh cổ bà cho biết bà là một CNA - y tá đã được chứng nhận. Điều này có nghĩa là công việc của bà cho phép bà đi hết tầng này đến tầng kia, và cơ hội vào phòng của các bệnh nhân.

Và bà ta cũng có phương tiện để tiêm thuốc cho họ.

Có phải người phụ nữ này đã giết hơn ba mươi bệnh nhân ? Và có thể còn hơn thế nữa ?

“Thanh tra Jacobi đã cho bà biết quyền của bà chưa ?”

“Có, tôi đã làm rồi. Nhưng giờ có Trung úy ở đây, tôi sẽ làm lại một lần nữa”. Jacobi nói, khuôn mặt của ông hằn vết thời gian nhiều hơn mấy lần so với người phụ nữ.

“Bà có quyền giữ im lặng. Nếu bà từ bỏ quyền này, bất kỳ điều gì bà nói có thể được đem ra chống lại bà trước tòa. Bà có quyền gọi luật sư. Nếu bà không thể thuê luật sư riêng, một người sẽ được chỉ định làm luật sư cho bà. Bà rõ các quyền của bà rồi chứ ?”

“Các người để cho cô ấy yên. Cô ấy chẳng làm gì cả. Thả cô ấy ra”. Một giọng nói vang lên từ phía sau căn phòng.

Nhóm hộ lý đồng thanh la lên:

“Thả cô ấy ra. Thả cô ấy ra”.

“Đủ rồi” Tôi hét lên, nắm tay đóng sầm một chiếc cửa tủ lại. Đám đông dịu lại thành những tiếng lầm rầm nhỏ.

“Bà đã rõ các quyền của bà chưa ?” - Jacobi hỏi lại.

“Rõ rồi”

“Marie, tại sao bà lại bỏ chạy ?”

“Tôi sợ”.

“Sợ cái gì ?”

“Cảnh sát”.

Tôi đã nghĩ rằng làm sao văn phòng của ủy viên công tố vốn quá tải với các vụ việc mở rộng của họ; họ sẽ khiến chúng tôi loại bỏ nghi can này trừ khi chúng tôi có đủ bằng chứng buộc tội bà ta.

“Còn tìm thấy gì ngoài số cúc này không ?” - Tôi quay sang hỏi Jacobi.

“Đây là tất cả đồ đạc của bà ta”. Jacobi chỉ vào đồng quần áo và đồ vệ sinh xoàng xĩnh trên ghế. Vật gây chết người nhất trong đồng đồ đó là cuốn sách bìa mềm của Danielle Steel. Tôi dốc chiếc túi của Germaine ra thấy một chiếc ví đã sờn, một túi nhựa đựng đồ mỹ phẩm, chiếc lược màu tía, hóa đơn điện thoại quá hạn và một con búp bê len mềm chỉ bằng ngón tay cái.

Con búp bê được làm sơ sài bằng chỉ đen và các hạt nhựa màu.

“Cái gì đây ?” Tôi hỏi

“Chỉ là vật may mắn thôi”.

Tôi thở dài và nhét con búp bê vào túi Germaine:

“Sẵn sàng đi chưa, cô Saint Germaine ?”

“Tôi được về nhà ư ?”

Khi tôi và Jacobi lái xe về trụ sở với Saint Germaine ở ghế đằng sau, tôi bắt đầu nghĩ về 48 tiếng sắp tới, không biết việc Claire mổ khám nghiệm tử thi của cậu bé Jamie Sweet ra sao rồi, hy vọng kẻ giết người đã phạm sai lầm nào đó, và không biết St. Germaine có mối liên hệ nào với Dennis Garza không.

Trên hết thảy, tôi mong đợi một sự thú tội.

Thật nóng nực. Cuối cùng chúng tôi cũng được nghỉ ngơi.

Chúng tôi đã bắt giam được nghi phạm.

Chương 120

Câu chuyện giết gân được đăng trên trang đầu tờ báo của Cindy về Những cái chết bí ẩn đã thực sự làm nổi bật những nơi bán báo vào thời điểm chúng tôi hộ tống Marie St. Germaine qua cửa chính của Sở tư pháp.

Ban lãnh đạo đã cung cấp gì đó cho giới báo chí. Tôi bắt đầu cảm thấy chán ghét việc cứ chạy vòng quanh thế này. Jacobi và tôi đã ngồi trong phòng với Marie St. Germaine bốn tiếng đồng hồ. Căn phòng đằng sau tấm kính gương được gắn vào tường là các thanh tra hình sự cũng như ban lãnh đạo và ủy viên công tố.

Cứ ít nhất một giờ, thị trưởng San Francisco lại gọi. Trong khi đó St. Germaine chỉ khai với chúng tôi rằng bà ta sinh ra ở Haiti, rằng bà ta không phải là công dân Mỹ, và bà đã sống ở Mỹ gần hai mươi năm nay.

Trên hết thấy là bà ta không có gì nhiều để khai báo. Bà ta gập người xuống ghế, kêu khóc liên hồi:

“Tôi không giết ai cả. Tôi chẳng làm gì sai trái cả. Tôi là người lương thiện”.

Jacobi đập tay xuống bàn, giận dữ nói:

“Đừng có khóc lóc nữa. Hãy giải thích về những chiếc cúc giết người này đi để tôi có thể hiểu bà. Nếu không, thề có Chúa, toà án tối cao sẽ cùm gông bà tới Port-au-Prince cuối ngày hôm nay đây”.

Trường hợp này chắc chắn không phải như thế, nhưng tôi vẫn để Warren hỏi cung theo cách của ông ta.

Bờ vai St. Germaine bắt đầu rung lên. Bà ta lấy tay ôm mặt và nức nở:

“Tôi không muốn nói chuyện nữa. Ông thậm chí còn không tin những gì tôi nói”.

Nếu câu tiếp theo của bà ta là “Tôi muốn có luật sư”, thì chúng tôi đã ép cho được.

Tôi lên tiếng:

“Được rồi, được rồi, bà Marie. Thanh tra Jacobi không có ý làm bà sợ. Chúng tôi chỉ cần sự thật. Bà hiểu điều đó chứ? Vậy hãy nói cho chúng tôi rõ những gì bà biết”.

Người phụ nữ gật đầu. Bà với hộp giấy ăn trên bàn và xì mũi.

“Marie, tại sao bà lại có những chiếc cúc này trong tủ của mình? Nào hãy bắt đầu từ đó”.

Cuối cùng dường như bà ta quay lưng lại với Jacobi, hướng tới tôi, dán mắt vào khuôn mặt và đôi mắt tôi. Bà không nhìn hay hành động giống như một kẻ giết người, nhưng tôi biết là không nên để bị đánh lừa bởi vẻ bề ngoài của bà ta.

“Chúng tôi làm việc đó tại trường đào tạo y tá. Chúng tôi đặt đồng xu hoặc vỏ sò lên mắt của người chết để giúp người ta vượt qua thế giới bên kia. Cô có thể kiểm tra việc này ở trường tôi. Cô sẽ gọi cho họ chứ?”

Giọng bà ta đã khoẻ khoắn trở lại khi nói chuyện với tôi.

“Tôi thấy cậu bé đã chết vào sáng hôm ấy. Đó chưa phải là thời điểm của cậu, vì thế tôi làm dấu cho cậu với Thượng đế. Thượng đế sẽ quan tâm”.

Tôi kéo ghế lại gần St. Germaine hơn, và hơi chút ngượng ngịu, tôi đặt tay lên tay bà.

“Nhưng bà có giúp cậu bé vượt qua được không Marie ? Bà nghĩ rằng cậu bé đang phải chịu đau đớn ? Đó là lý do tại sao bà cho cậu bé cái gì đó để cậu bé ngủ ngon phải không ?

Bà ta rút tay mình lại và đẩy tay tôi ra, hành động đó khiến tôi sợ rằng bà sẽ mất niềm tin nơi tôi.

“Tôi sẽ giết chính tôi trước khi tôi làm gì hại cậu bé”.

Tôi đưa mắt nhìn ra chiếc gương, thấy hình ảnh phản chiếu phờ phạc của chính tôi và biết rằng một nửa số người đang theo dõi cuộc thẩm vấn này đang nghĩ rằng nếu họ ở trong căn phòng này thay tôi, họ sẽ bẻ đôi người phụ nữ này ra thành hai mảnh để lấy sự thật.

Tôi lấy danh sách mà Carl Whiteley đã đưa ra khỏi túi áo khoác và đặt nó lên bàn. Tôi đặt nó ở một góc để bà ta có thể đọc được ba mươi hai cái tên - một danh sách người chết đáng sợ.

“Coi cái danh sách này xem, Marie. Bà có đặt những chiếc khuy đó lên mắt những người này không ?”

Một khoảng thời gian im lặng kéo dài khi người phụ nữ đưa tay dò hết trang, đọc nhỏ những cái tên. “Cổ, tôi có đặt những chiếc cúc trên mắt họ”.

Cuối cùng bà lên tiếng, bà ngồi thẳng người lên và nhìn chăm chăm vào tôi không chớp mắt:

“Nhưng tôi thề với Chúa, tôi không làm hại bất kỳ ai cả. Một ai đó đã làm hại họ. Và tôi muốn chắc chắn rằng Chúa biết điều đó. Và rằng một ai đó cũng sẽ biết điều đó trên cõi đời này”.

Jacobi ở đằng sau tôi đá cái ghế ở trong phòng khiến nó bật vào tường và nằm chổng chơ một bên. “Thanh tra !”

Tôi nhắc nhở Jacobi, không có ý phải nhắc lại lần thứ hai, rồi lại đưa mắt nhìn St. Germaine:

“Không có gì đâu, Marie. Hãy nhìn tôi đây này. Tại sao bà không gọi cho cảnh sát ?”

“Tôi cần việc làm. Dẫu sao thì việc ấy có ích gì ? Không ai muốn lắng nghe một người như tôi. Cô cũng không tin tôi. Tôi có thể thấy điều đó trong đôi mắt cô. “Hãy làm cho tôi tin bà. Tôi thực sự muốn tin bà”. Marie St. Germaine ngả người về phía tôi, nói bằng giọng tin tưởng:

“Vậy thì giờ cô nên nghe tôi nói. Hãy nói chuyện với bác sĩ phụ trách về phân phối thuốc ở bệnh viện. Bác sĩ Engstrom. Cô hãy tới thẩm vấn cô ta, chứ không phải là tôi. Tôi lương thiện. Cô ta thì không”.

Chương 121

Không hiểu sao khi Sonja Engstrom mặc một chiếc áo khoác blue trắng bình thường lại giống như cô ta đang mặc một thứ thời trang cao cấp. Mái tóc ngắn màu bạch kim của cô ta được chải ra sau gáy, một giọt lệ kim cương lủng lẳng trên chiếc dây chuyền bạch kim đeo ở cổ và khuôn mặt được trang điểm hoàn hảo bằng thứ bột trang điểm óng ánh và vết mờ của son môi màu hồng.

Engstrom đứng dậy bắt tay chúng tôi khi tôi tự giới thiệu về mình và Jacobi.

Lúc kéo ghế ra ngồi, tôi để ý thấy các giấy tờ tài liệu của cô được đặt trên giá vuông ngay ngắn trên bàn, bút và bút chì cùng chỉ một hướng với chiếc khay men, các bằng khen, chứng chỉ được treo cách đều trên tường.

Chỉ có ánh mắt lo lắng bộc lộ trong đôi mắt màu hơi xám của cô ta hết nhìn tôi lại quay sang Jacobi và ngược lại khiến tôi mơ hồ nhận thấy cuộc sống của cô ta không phải chỉ ở tất cả các góc ngách trong bệnh viện.

Tôi quay sang Jacobi khi thấy khuôn mặt ông vụt lên một biểu hiện lạ. Miệng ông giật giật và đôi mắt nheo lại.

Tôi đã làm việc với Jacobi nhiều năm và đủ để hiểu điều đó có nghĩa gì.

Ông đã nhận ra cô ta.

Bác sĩ Engstrom không để ý thấy điều đó. Cô đan đôi bàn tay mảnh dẻ dưới cằm và bắt đầu nói chuyện một cách tự nhiên.

Cô cho chúng tôi biết đội ngũ nhân viên bệnh viện trở nên náo loạn kể từ khi có lời cáo buộc ngày hôm qua, và rằng chính bản thân cô cũng thấy bàng hoàng.

“Chúng tôi không biết ai làm việc này. Có thể bệnh viện sẽ bị đóng cửa. Bây giờ bất kỳ điều gì cũng có thể xảy ra”.

“Cô cho là cô sẽ bị sa thải ? Tôi hỏi.

“Tôi đã lo về việc này bao năm nay rồi. Những cái chết không thể giải thích được khiến tôi suy sụp - Bác sĩ Engstrom vừa trả lời vừa đưa tay vuốt mái tóc bóng của mình. Đã nhiều lần tôi trình bày những mối lo ngại của tôi với Carl Whiteley. Thực tế là tôi đã chuẩn bị một bản báo cáo về những gì tôi cho là các sai sót về dược phẩm. Nhưng Carl và khoa pháp lý đã cam đoan với tôi rằng khoa của tôi không phải chịu trách nhiệm, ông ta nói một người nào đó trong bệnh viện đang chơi đùa, đang chơi khăm và rốt cuộc cũng sẽ bị bắt. Vì thế, ở một mức độ nào đó, tôi cảm thấy bớt căng thẳng. Tất nhiên, tôi biết rằng hệ thống máy tính của chúng tôi rất an toàn, vì thế không thể nào...”

Sonja quay mặt ra phía cửa sổ khi nói tới đó.

Jacobi lên tiếng cắt ngang:

"Bác sĩ Engstrom. Tôi là một người lạc hậu như cô có thể thấy đúng như vậy khi nhìn bộ dạng tôi. Tôi không biết về máy tính và những điều tương tự cô đang nói”.

“Rất đơn giản, thưa Thanh tra. Máy tính của chúng tôi được lập trình phân phát thuốc khi dữ liệu chẩn đoán bệnh được nhập vào trong hệ thống. Không thể kê sai thuốc bởi đơn giản là máy tính sẽ không phát lệnh nếu không phù hợp với chẩn đoán”.

“Không có ai lừa gạt được chương trình sao ? Ý tôi là chẳng phải một vài người có mặt khẩu hay sao ?”

“Tất cả nhân viên trong khoa của tôi đều có thể nhập các chẩn đoán dưới dạng văn bản vào trong máy tính, nhưng họ không thể thay đổi bất kỳ dữ liệu nào. Tôi là người duy nhất có thể làm được việc này, và tôi có mặt khẩu nhận dạng đấy”.

“Mặt khẩu gì cơ ?”, Jacobi thắc mắc.

“Mặt khẩu của tôi là dấu vân tay.

“Nhưng liệu một bác sĩ nào đó có thể nhập nhầm dữ liệu chẩn đoán không ? Điều đó có thể xảy ra, đúng không ?”

“Về mặt lý thuyết thì điều đó hoàn toàn có thể, song trên thực tế việc này không thể xảy ra. Bản thân các bác sĩ là trạm kiểm soát thứ nhất. Nhân viên của tôi là trạm thứ hai. Máy tính được vũ trang và chuông báo động cẩn thận chống bất kỳ hành động giả mạo hay can thiệp. Tôi luôn rất cẩn thận. Tôi kiểm tra đi kiểm tra lại các đơn thuốc theo biểu đồ của các ngày. Đó không chỉ là công việc của riêng tôi mà là của tất cả nhân viên trong khoa tôi. Mọi người thường nói đùa rằng chính tôi cũng là một nửa cái máy tính”.

Tôi ngắt lời:

“Nhưng cho tôi hỏi điều này, có thể tất cả đều tuý vào chẩn đoán ?”

“Đúng vậy”.

“Vậy cá nhân cô có thể thay đổi bất kỳ chẩn đoán của bác sĩ - đó có phải là những gì cô muốn nói không ?”

Bác sĩ Engstrom điếng người nhìn chằm chằm vào tôi khi tôi phát biểu như vậy, rồi đáp trả: “Thật đáng xấu hổ, còn hơn cả đáng xấu hổ, phải nói là hoàn toàn điên rồ. Tôi sẵn sàng chịu thẩm tra bất kỳ lúc nào. Chỉ cần nói một lời”.

“Chúng tôi có thể sẽ thẩm tra sau. Còn bây giờ, chúng ta chỉ đang nói chuyện thôi. Cô có biết Marie Saint Germaine không ?”

“Không. Mà cô ta là ai ?”

“Vậy cô quen biết Bác sĩ Garza ở mức độ nào ?” - Jacobi hỏi tiếp.

“Ông ấy là giám đốc điều trị của chúng tôi. Chúng tôi đều là nhân viên cao cấp...”

Jacobi đứng phắt dậy, nện nắm đấm lên bàn làm cho những chiếc bút và kẹp giấy trên bàn bắn lên: “Thôi mấy cái chuyện tào lao ấy đi, cô Engstrom ! Cô và Garza thế nào nhỉ, “gần gũi” như chúng ta thường gọi thế phải không ? Đúng ra phải là “quan hệ thân tình”.

Khuôn mặt Engstrom tái nhợt.

Tôi giật mình, tôi đã nghĩ là tôi cần phải lừa mình. Ông ta đang nói cái gì vậy ?

Tôi nhớ tới cuộc gọi của Jacobi vào cái đêm mưa gió khi ông ta bám đuôi Garza tới Venticello Ristorante rồi trở lại nhà của Garza. Ông ấy đã mô tả về một phụ nữ tóc vàng yếu đuối, khoảng bốn mươi tuổi, ông nói rằng: vị bác sĩ này bị phát hiện là cố nhân ngãi.

Đôi mắt bác sĩ Engstrom đột nhiên đầm nước mắt: “Chúa ơi ! Chúa ơi !”

Chương 122

Jonja Engstrom nức nở trước mặt chúng tôi và những tiếng ầm rền rĩ biến mất khỏi đầu tôi. Garza và Engstrom. Một cặp đôi giết người hoàn hảo, mọi thứ có thể ngăn nắp và hiệu quả như chính văn phòng của cô ta.

Tôi cần phải nói chuyện với cô ta nhiều hơn. Tôi không muốn cô ta đóng sập cửa trước chúng tôi bây giờ.

“Bác sĩ Engstrom, hãy bình tĩnh. Đây là cơ hội để cô vượt qua màn kịch đáng sợ này. Chúng tôi sẽ hợp tác với cô nếu cô cho chúng tôi rõ sự thật, ngay bây giờ. Có thể Garza đang lợi dụng cô. Ông ta có truy cập vào phần mềm máy tính không?”

Tôi nhìn thấy nỗi sợ hãi trong mắt cô bác sĩ. Chậm rãi và miễn cưỡng, Engstrom gật đầu xác nhận.

Da thịt tôi như có cảm giác đau nhói. Lòng tay và tóc gáy tôi như dựng đứng cả lên khi Engstrom nói tiếp:

“Tôi để cho ông ta truy cập hệ thống máy tính vài lần”.

“Vài lần sao?”

“Thỉnh thoảng. Nhưng không phải như các vị nghĩ đâu. Dennis Garza là một bác sĩ xuất sắc. Ông ấy rất tận tâm như tôi vậy. Những cái chết bất ngờ khiến chúng tôi phát rồ dại. Dennis đang kiểm tra sự mâu thuẫn giữa các chẩn đoán và đơn thuốc. Như tôi đang làm”.

“Cô có thấy mối liên quan nào không?” Tôi hỏi.

“Không. Chúng tôi chưa tìm ra. Chúng tôi cho là sai sót do lỗi ở cấp dưới. Các y tá để lẫn mọi thứ trên khay của họ, rồi phân phát thuốc nhầm cho bệnh nhân sau khi rời khỏi phòng thuốc. Đó là sự thật”.

“Cô có đi cùng bác sĩ Garza mỗi lần ông ta - cô gọi là làm gì nhỉ? Truy cập máy tính không?”. Jacobi hỏi.

“Đương nhiên, vì cần phải có dấu vân tay của tôi. Nhưng tôi không giám sát ông ấy, nếu đó là điều ông muốn nói tới”.

Tôi nhận thấy nỗi sợ hãi trên khuôn mặt của Engstrom khi cô nhận ra điều Jacobi muốn ám chỉ. Những đường gân trên cổ cô ta nổi lên. Cô đứng lên.

‘Dennis không bao giờ, chưa bao giờ làm hại một bệnh nhân nào. Ông ấy là một bác sĩ tốt’.

Jacobi gầm gừ:

‘Phải rồi, tôi nghe cứ như là cô đang say ông ta. Cô có yêu bác sĩ Garza không?’

“Tôi đã yêu ông ấy”, Sonja nói bằng giọng thảm hại. “Nhưng hãy tin tôi, chuyện ấy qua lâu rồi. Tôi phát hiện ra ông ta ăn nằm với người khác. Dennis đang có quan hệ với Maureen O'Mara. Ông có biết cô ta không?”

Tôi gật đầu, nhưng tôi thấy choáng váng. Maureen O'Mara vừa mới gây sức ép cho Bệnh viện thành phố. Làm sao cô ta và Garza có thể là một cặp nhân tình?

Tôi muốn nhìn sang Jacobi, nhưng tôi không thể rời mắt khỏi Sonja Engstrom. Cô ta nói tiếp:

“Trung úy, cô có vẻ ngạc nhiên. Cô không biết phải không ? Tôi cũng phải mất một thời gian mới nhận ra điều ấy. Những kẻ đồng sàng lạ lòng, phải vậy không ?” “Dennis Garza và Maureen O’Mara. Hãy tưởng tượng những gì có thể xảy ra”.

Sonja Engstrom khịt mũi, nở nụ cười tự ti.

Chương 123

Khi tôi và Jacobi rời khỏi bệnh viện, tâm trí tôi cứ mãi quần quanh với suy nghĩ về những điều mới biết.

Garza và Engstrom.

Garza và O'Mara.

Hãy tưởng tượng những gì có thể xảy ra.

Chúng tôi lên xe, Jacobi cầm lái và khởi động xe. Tôi cảm thấy một gánh nặng ập tới khi mối quan hệ gần gũi này dẫn tới điều lớn hơn. Nó như thể lắng nghe một buổi hòa nhạc trực tiếp và mong muốn được đứng lên sân khấu và cất tiếng hát.

Chỉ như thế mới tốt hơn.

Tôi nói với Jacobi:

"Cindy ở tòa án khi Garza đứng làm chứng. O'Mara hỏi Garza xem hắn ta có làm gì với những nạn nhân của nguyên đơn không. Hãy biết điều đó, Jacobi. Garza đã lấy bản sửa đổi lần thứ 5".

"Chẳng có nghĩa gì hết. Garza không bị xét xử", Jacobi trả lời rồi cho xe chạy vào đường Leavenworth.

"Đúng vậy. Và phản ứng của Cindy là "Chà, cái gã đó đang bảo vệ chính hắn khỏi điều gì đó". Cô ấy nói với tôi rằng khi hắn buột miệng nói điều đó ra, thì đó là bước ngoặt của phiên tòa này. Hắn phá huỷ mọi lời biện hộ của bệnh viện.

"Vậy là O'Mara không ngáng chân hắn ? Để hắn làm mưa làm gió ? Hay hắn tự làm tất cả việc này ?" "Hỏi hay lắm, Jacobi. Tôi băn khoăn không biết ai để cho ai làm mưa làm gió. Cả hai cô nhân tình của Garza đều liên quan tới vụ việc chống Bệnh viện thành phố".

Người tôi bị lắc mạnh khi Jacobi rẽ nhanh sang phải đi vào phố Filbert.

"Tất cả là ở đây, nhưng tôi không thể vẽ ra một bức tranh toàn diện. Nếu Garza giết tất cả những người đó, thì đâu là mối liên hệ ?"

Jacobi dừng xe trước ngôi nhà trát vữa màu vàng kem của Garza và tắt động cơ.

"Hãy tới hỏi ông bác sĩ".

Chương 124

Jacobi cầu nhàu khi lê ra khỏi chiếc xe tuần tra. Chúng tôi đi trên vỉa hè, cùng lấy tay che mắt khỏi ánh nắng mặt trời khi ngược lên nhìn căn nhà trát vữa ba tầng đẹp đẽ của bác sĩ Garza với cổng vòm lớn phía trước và bãi cỏ được cắt tỉa gọn ở cả hai bên lối đi lát đá.

Trong khi tôi đang nghĩ về Garza, không biết hẳn ta có mối quan hệ nào với cô y tá người Haiti có tên là Marie St. Germaine không thì Jacobi gặp người đi dọc vỉa hè nói:

“Nhìn kìa, Boxer”, ông chỉ vào những giọt máu dây trên đường thành một vệt dài lốm đốm và dẫn lên tới tận tầng cổng vòm quét vôi. Vết máu làm vấy bẩn quả đấm cửa bằng đồng bóng loáng.

“Máu vẫn còn tươi”, Jacobi lẩm bẩm.

Những suy nghĩ về việc thẩm vấn Garza vượt khỏi tâm trí tôi.

Chuyện quái quỷ gì đã xảy ra ở đây thế ?

Tôi nhấn chuông cửa, đồng thời tay lăm lăm khẩu súng ngắn, Jacobi cũng vậy.

Tiếng chuông ngân vang, tiếng thứ hai trôi nhẹ theo sau khi chúng tôi đợi âm thanh của tiếng bước chân ra trả lời.

Không có ai ra mở cửa.

Tôi đập mạnh vào cánh cửa.

“Mở cửa ra ! Cảnh sát đây !”

“Tôi gọi đây là “trường hợp khẩn cấp”, Tôi nói với Jacobi.

Đó là ranh giới bấp bênh. Chúng tôi chỉ có thể đột nhập vào một ngôi nhà mà không cần giấy phép nếu mạng sống của một người nào đó bị nguy hiểm.

Không có quá nhiều máu. Có thể một người nào đó bị đứt tay, nhưng tôi có một linh cảm áp đảo rằng có chuyện gì đó bất bình thường. Và rằng chúng tôi phải vào căn nhà đó là hoàn toàn đúng đắn.

Tôi tháo khẩu Nextel ra khỏi cạp và ra hiệu cho Jacobi yểm trợ. Jacobi gật đầu, nhìn quanh cổng vòm, sau đó quyết định lấy chậu cảnh bê tông có kích thước bằng một cái gối làm chỗ tựa. Ông đẩy nhẹ cây phong lữ qua rào chắn và dùng chậu cảnh làm vật đệm đập mạnh vào panô cửa trước bằng gỗ sồi.

Tôi tiến đến đồng gỗ vỡ nát, quờ quạng xung quanh cho tới khi nắm được chốt cửa rồi mở cửa vào nhà của bác sĩ Garza.

Chương 125

Tôi hét to ngay từ cửa ngoài:

“Cảnh sát đây. Chúng tôi đang vào đây”.

Lại một lần nữa không có câu trả lời, căn nhà tưởng như vắng lặng như tờ.

Tôi và Jacobi đi qua phòng đợi vào phòng khách — căn phòng đã không còn giống như bức ảnh được chụp trong tạp chí Thành thị & Nông thôn nữa. Tôi đưa mắt nhìn khắp các đồ đạc bị lật úp và bao nhiêu là máu gần như ở khắp mọi nơi trong căn phòng.

Jacobi vừa kiểm tra cẩn thận đồng hồ tan hoang bằng con mắt cú vọ vừa nói:

“Để tôi nói trước, cho dù chuyện gì đã xảy ra ở đây thì cũng không phải là tác phẩm của một tay chuyên nghiệp”. Miệng tôi khô đắng khi tôi xem xét mọi thứ.

Tia máu bắn tóe lên tường trát vữa màu xanh xám và chảy nhỏ giọt xuống chỗ ván gỗ ghép chân tường. Những vũng máu cũng vấy cả lên trần nhà. Một vết màu nâu đỏ lớn thẫm đầm chiếc thảm đặt phía trước ghế sofa. Các vết chân dính máu đan chéo nhau trên sàn nhà và dấu tay làm bẩn mặt lò sưởi.

Cục đờng ứ lên tận cổ họng khi tôi tưởng tượng về sự giận dữ hung tợn và nỗi khiếp sợ tràn ngập căn phòng này chỉ trong một khoảng thời gian không lâu trước đó. Ai đã dính líu vào việc này?

Tôi chìm đắm trong cái nhìn lơ đãng cho tới khi Jacobi gọi tôi bừng tỉnh:

“Boxer. Làm việc thôi”.

Chúng tôi yểm trợ cho nhau cùng kiểm tra các phòng ở tầng dưới. Vết máu trên tường ở phòng ăn dẫn chúng tôi tới bồn rửa bát, trong đó đập vào mắt chúng tôi là một con dao thái thịt Chicago Cutlery dài 20cm, lưỡi dao dính máu.

Chúng tôi leo cầu thang lên tầng hai và tầng ba, lục lọi khắp các phòng, mở toang các buồng nhỏ và phòng tắm, kiểm tra hết các gầm giường.

“Không có ai. Chẳng có cái gì hết”, Jacobi lẩm bẩm.

Phòng ngủ chính được bày biện với đồ đạc bằng gỗ gu nặng, thảm và rèm cửa màu xanh hải quân, khăn trải giường màu xanh xám. Nhưng các tấm chăn đã bị kéo ra khỏi giường và lôi ra khỏi phòng.

Chúng tôi cho súng vào bao rồi quay trở xuống phòng khách.

Đó là lúc tôi nhìn thấy một chiếc bình pha lê to nằm nghiêng trong hốc lò sưởi.

“Jacobi ! Lại đây, xem cái này này”.

Ông ta bước nặng nề qua căn phòng, đặt tay lên đầu gối rồi cúi xuống kiểm tra cái bình.

“Không cần phải mất nhiều sức lực để đánh gục ai đó bằng thứ này, làm phọt óc ra ấy chứ”.

“Nhìn xem này”. Tôi nói và cảm thấy rùng mình khi chỉ vào ít tóc dính trên miệng bình hình răng cưa dính máu. Các sợi tóc màu đen dài khoảng 12 centimét. Sẽ phải mất vài ngày

trong phòng thí nghiệm mới xác nhận được điều mà tôi đã biết: “Jacobi, đây là tóc của Garza”.

Chương 126

Còi báo động gầm rú trên đường Leavenworth, tiếng thét đột kích càng to hơn khi đoàn xe tuần tra rẽ vào phố Filbert.

“Tôi sẽ ra ngoài”, Jacobi nói.

Chúng tôi chỉ ở trong căn nhà này có vài phút nhưng tôi lại cảm thấy thời gian trôi qua rất nhanh. Tôi chọn một chỗ đứng để có thể thấy toàn cảnh phòng khách. Tôi rà soát hiện trường một lần nữa, cố gắng tìm chứng cứ nhưng dường như vô ích.

Không giống như một tên trộm làm hồng việc. Tất cả các cửa đều khóa, và dấu hiệu duy nhất về vụ đột nhập là việc Jacobi đã làm với cánh cửa trước.

Tôi mừng tượng ra một người nào đó đã ấn chuông cửa như chúng tôi đã làm và Garza để cho người mà hắn ta biết vào nhà. Nhưng đó là ai ?

Chiếc ghế bị lật úp, cái đèn vỡ và những thứ linh tinh vung vãi trên sàn nhà khiến tôi nghĩ đến một cuộc tranh cãi có xảy ra hành động bạo lực và hoàn toàn mất kiểm soát.

Tôi hình dung rằng kẻ tấn công vô danh đã dùng chiếc bình đánh vào đầu Garza, sọ Garza bị vỡ, máu từ vết thương trào ra là chỉ có thể là vết thương trên đầu.

Tôi có thể thấy Garza ngã nhào cạnh lò sưởi, cổ bám vào các hình chạm khắc bằng gỗ trên lò sưởi để đứng lên. Kẻ tấn công chắc hẳn rất hoảng sợ khi thấy Garza bị thương nặng nhưng chưa chết, rồi chuyển tâm trạng từ sợ hãi “Ôi, chết tiệt, tôi không có ý đi quá xa thế này” sang kiên quyết “Tên khốn này phải chết”.

Có các dấu tay máu trên khung cửa dẫn vào phòng bếp, nơi kẻ giết người để lại con dao.

Vết máu lưu lại trên trần nhà chỉ có thể là Garza đã bị nhiều nhất khi còn chưa chết.

Sau đó kẻ tấn công nắm được Garza từ phía sau và cắt cổ họng hắn ta. Điều này giải thích về tia máu trên tường.

Vết máu thấm vào chiếc thảm khiến tôi nghĩ rằng Garza đã không nằm yên tại đó. Hắn cố gắng đi ra cửa trước, ý chí sống sót đẩy hắn tiến lên, song những vết thương lại ghì姆hắn xuống. Cuối cùng hắn đổ sập trước ghế sofa, máu chảy quá nhiều và hắn từ giã cõi đời.

Kẻ nào đó căm ghét Garza tới mức tấn công hắn với những hành động bạo lực không thể tin được. Kẻ nào đó mà hắn tin tưởng tới mức cho vào trong nhà. Và cũng chính là kẻ sau đó đã lôi thi thể của Garza đi và khóa cửa lại.

Ai ?

Tiếng còi rú giảm bớt khi đội xe tuần tra kéo cả lên bãi cỏ. Tôi bước ra ngoài bậc thang trước và gọi cho văn phòng ủy viên công tố lấy giấy phép để Mincy bảo vệ hiện trường trong khi Charlie Clapper tiến vào.

Anh ta chỉ chào tôi thế này: “Này, Lindsay” và một cái búng tay. Một giây sau, tôi nghe thấy anh ta nói “địa ngục máu” khi Jacobi bước ra khỏi gara và băng qua bãi cỏ bước về phía tôi.

“Garza có hai xe ô tô. Chiếc suv vẫn còn trong ga ra, chiếc Mercedes thì biến mất. Có một chiếc xe khác đỗ cạnh chiếc suv. Đó là một chiếc BMW màu đen, mui kín với các biển phù phiếm. Đánh vần là Redhead (cô nàng tóc đỏ)”.

Chương 127

Một tá xe quay phim và xe tải hiện trường vụ án bao quanh căn nhà của Garza từ đường chính. Dải băng vàng bay phần phật trong gió và rối tinh rối mù trên đường dẫn tới các bậc thang phía trước.

Tôi đứng dưới ánh nắng mặt trời chói lòa, nháy mắt với Jacobi khi giả thuyết của tôi và phòng tội phạm hình sự hoàn toàn không chính xác. Tại sao xe của O'Mara lại ở trong nhà của Garza ?

Có phải cô ta đã giết Garza ? Cô ta có đưa thi thể của hắn ta vào trong xe Mercedes Roadster không ? Hay còn giả thuyết khác nữa ?

O'Mara có dùng chiếc bình pha lê đó đánh vào đầu Garza không ? Hắn có đánh trả không ?

Dù thế này hay thế kia thì chúng tôi cũng chẳng có thi thể nào, một chiếc xe bị biến mất, xe của O'Mara trong ga-ra và đây là một trong những hiện trường vụ án đẫm máu nhất mà tôi từng thấy.

“Được rồi, Jacobi. Thế O'Mara đâu ? Redhead - cô nàng tóc đỏ đâu ?”

Trong khi các thanh tra và sĩ quan đi thăm vấn hàng xóm của Garza thì tôi và Jacobi dùng xe tuần tra quay về văn phòng, ông lấy ra một chiếc BOLO trong chiếc Mercedes của Garza, còn tôi thì gọi tới văn phòng của O'Mara và gặp trợ lý của cô ta tên là Kathy ở bên kia đầu dây.

Tôi hình dung ra phần xương dẹt nhọn của khuôn mặt với mái tóc dày của cô ta và trợ lý của O'Mara vừa nói chuyện và thưởng thức bữa trưa ngay bên tai của tôi:

“Maureen xin nghỉ một tuần. Cô ấy cần một kỳ nghỉ. Cô ấy đã có được”.

“Chắc chắn rồi. Cô ấy đi nghỉ ở đâu ?”. Tôi hỏi, nghe thấy cả âm sắc nhọn trong giọng nói của mình. Một sự hoang mang bị kiềm chế.

“Có chuyện gì sao, thưa Trung úy ?”

“Chuyện của cảnh sát thôi mà Kathy”.

“Maureen không nói là cô ấy sẽ đi đâu, nhưng tôi có thể cung cấp tất cả các số điện thoại của cô ấy”.

“ Quá tốt rồi”.

Tôi gọi cho số điện thoại di động của O'Mara, chỉ nghe thấy hộp thư thoại. Tôi để lại số của tôi trong máy nhắn tin của cô ta. Tôi gọi tiếp đến nhà O'Mara. Điện thoại chỉ có tín hiệu bận liên tục.

Jacobi gõ tên của O'Mara vào máy tính và lấy dữ liệu từ hệ thống dữ liệu DMV. Ông đọc to thông tin lấy được.

“Maureen Siobhan O'Mara; người Cáp-ca (da trắng), độc thân, ngày sinh: 15/08/73, cao 1m53, nặng 69kg. Thật là một cô gái béo tốt”, ông quay màn hình lại để tôi có thể nhìn thấy ảnh và địa chỉ của O'Mara.

“Chúng ta có thể tới đó trong vòng 15 phút”, ông nói

“Cố gắng chỉ 10 phút thôi”.

Jacobi lùi xe ra khỏi vệ đường, bánh xe lao xạo trên nền bê-tông. Chiếc xe cắt qua dây xe tuần tra và hòa vào luồng giao thông đang hối hả.

Tôi búng tay bật chiếc đèn hiệu và còi hiệu cảnh sát khi chúng tôi lao vọt ra đường Leavenworth thẳng tới nhà của O'Mara trên vùng đất tươi đẹp của Sea Cliff.

Chương 128

Căn nhà số 68 nhìn ra biển là một biệt thự kiểu Địa Trung Hải sơn màu vàng với tầm nhìn thẳng ra biển, cây cầu, Sausalito và có thể là cả Honolulu.

Những chú chim hót líu lo trong bụi cây.

Tôi và Jacobi bước lên cổng vòm, tâm trí tôi cuộn cuộn những hình ảnh chém giết rõ ràng tại nhà của Garza và bao nhiêu câu hỏi xoáy cuộn.

Nào, Maureen. Hãy có nhà.

Tôi nhấn chuông cửa, và một tiếng chuông dứt khoát vang lên khi tôi ấn vào. Tôi không nghe thấy tiếng trả lời, cũng không có tiếng bước chân đi ra phía cửa.

Tôi hét lên: “Cảnh sát đây” rồi ấn chuông một lần nữa, sau đó lùi lại cho Jacobi bước đến dầm cửa thùm thụp.

Không có ai trả lời. Chẳng có gì cả. Nào, Redhead - Tóc đỏ.

Cảm giác sờn gai ốc một lần nữa chạy qua người tôi - nỗi khiếp sợ về những cái chết khiến cột sống tôi như một chiếc mộc cầm.

O'Mara biến mất và trợ lý của cô ta không biết cô ta đang ở đâu. Chúng tôi đã chơi trò tình huống khẩn cấp một lần trong ngày hôm nay. Tôi định lặp lại việc đó một lần nữa.

“Tôi ngửi thấy mùi khí ga”. Tôi nói dối:

“Bình tĩnh nào, Boxer. Tôi đã quá già để đi tuần tra rồi”.

“Ngôi nhà của Garza giống như một lò sát sinh, Warren, và ô tô của O'Mara ở đó. Đó là sự ngu dốt của tôi nếu chúng ta xử lý kém tình huống này”.

Tôi vặn mạnh cái núm cửa, nó chuyển động trong tay tôi. Tôi để cánh cửa mở ra từ từ như thể một ngọn gió nhẹ thổi qua đã mở tung cánh cửa.

Chúng tôi nắm chắc súng trong tay một lần nữa.

“Cảnh sát đây”. Chúng tôi tiến vào.

Lối cửa dẫn vào phòng khách sáng sủa, có nhiều cửa sổ với các đồ đạc mang dấu vết của miền nhiệt đới và các bức tranh sơn dầu lớn nổi bật. Tôi tìm kiếm hiện trạng lộn xộn bên trong nhà của O'Mara, nhưng như tôi có thể trông thấy ở đây thì chẳng có gì bị xáo trộn lên cả.

Chúng tôi rà soát các phòng ở tầng dưới, gọi xác nhận với nhau:

“Không có gì !”

“Không có gì !”

“Không có gì !”

Chúng tôi thấy một căn phòng sáng sủa nữa sau đó, trống rỗng và sạch sẽ tinh tươm.

Khi chúng tôi leo lên cầu thang, một mùi thơm đưa chúng tôi tới phòng ngủ chính.

Phòng ngủ được sơn màu trái đào. Một bức tranh sơn dầu kích cỡ bằng người thật mô tả

một cặp đôi đang quấn lấy nhau đối diện với chiếc giường cỡ lớn. Tôi không thích loại hình “nghệ thuật” này trong phòng ngủ, song rõ ràng là một số người lại rất thích. Có vẻ như Maureen O’Mara là một người trong số đó.

Phía bên trái chiếc giường là những cửa sổ nhìn ra quang cảnh mà bao người mơ ước.

Tường phía đối diện được thiết kế thành những ngăn nhỏ. Cánh cửa đôi gắn kính mở toang, có tám cánh tất cả và quần áo của O’Mara trải khắp nơi. Chuyện gì đã xảy ra ở đây ? Trong bao lâu rồi ?

Những đôi giày nằm rải rác dưới ván ghép chân tường dưới các vết trầy màu đen nơi chúng bị ném mạnh vào tường.

Đồ trang điểm đã bị lấy ra khỏi bàn phấn và một chai nước hoa nằm vỡ trên sàn gỗ cứng.

Trong phòng tắm, chiếc điện thoại không dây bị ném trên bồn đá cẩm thạch màu xanh đã bị vỡ vụn ra thành các mảnh nhựa và các dây nhiều màu.

Việc này giải thích cho tín hiệu bận liên tục khi này.

Có phải Maureen nhận được một cú điện thoại mà cô ta không thích ?

Máy nhắn tin của tôi rung lên khi nhận báo cáo từ một xe tuần tra.

Đơn vị tuần tra đi về phía bắc trên đường 101 thì phát hiện ra chiếc Mercedes của Garza chạy ngược chiều. Đội tuần tra quay đầu xe ở chỗ rẽ gần nhất trên dải phân cách, cố gắng theo đuôi hãn nhưng không kịp.

Và đây là điều chúng tôi được biết: chỉ một phút trước đó, chiếc Mercedes của Garza hướng thẳng ra sân bay.

Chương 129

Dennis Garza nắm chặt vô lăng, nhìn chòng chọc về phía trung tâm thành phố trong khi cảnh trên đường cao tốc trôi qua kính chắn gió.

Miệng hắn mím hờ, và hình ảnh phản chiếu của hắn rất tối tăm ảm đạm. Hắn biết hắn đang bị sốc nhưng sự giận dữ thì rất rõ ràng, cảm giác hoa mắt mất thăng bằng và hoài nghi.

Những gì đã xảy ra ngày hôm nay vẫn vô nghĩa đối với hắn ta.

Hắn thức dậy với một cảm giác kỳ lạ. Sau đó là một ngày quay phắt một trăm tám mươi độ thẳng xuống địa ngục.

Maureen khốn kiếp.

Cô ta đã biết ngay từ đầu rằng sau phiên tòa xử, hắn sẽ lấy phần của hắn và rời khỏi đất nước này.

Cô ta dự tính ở lại San Francisco, với hàng triệu đô la trong tài khoản và trở thành nhân vật nổi tiếng nhất thành phố.

Đó là giấc mơ của cô ta, phải vậy không ?

Cô ta đã đi chệch hướng từ bao giờ vậy ? Tại sao cô ta lại thay đổi như thế ?

Đó là một câu chuyện đáng nhớ và vụ trộm cắp tao nhã. Không còn nghi ngờ gì nữa. Cả hai người bọn họ trở thành những kẻ chiến thắng khổng lồ. Thế không đủ sao ?

Tại sao cô ta không thoả mãn với kế hoạch hoàn hảo đó ?

Cô ta đã nói thế này trong nước mắt:

“Em không làm việc đó vì tiền. Tiền chả là cái gì cả. Em làm vậy là vì anh, Dennis. Em làm việc đó bởi em muốn làm cùng anh”.

Hắn có thể lắc đầu trong sự ghê tởm, song hắn lại cảm thấy dễ mất lòng một lần nữa.

Hắn siết chặt tay lái. Sau đó hắn lấy lưỡi chạm vào chiếc răng lung lay ở hàm dưới, cảm thấy đầu óc giật mạnh liên hồi.

Hàng loạt hình ảnh lại ủa đến tới tấp. Không thể tin được. Không thể tin được.

Đầu tiên là cuộc tranh cãi với Maureen. Rồi các sự việc chán ngấy diễn ra. Hắn vẫn có thể nghe thấy những tiếng hét khủng khiếp ấy. Nhìn thấy máu chảy ra khắp mọi thứ cho tới đến khi tiếng hét ấy cũng ngừng bật.

Garza giật mình trở về với hiện tại. Hắn phải giữ lấy chính mình. Hãy quên những gì vừa mới xảy ra đi và ra khỏi địa ngục San Francisco.

Garza lái xe với tốc độ tối đa rẽ vào đường South Airport Road. Hắn đi theo các biển chỉ đường màu xanh phía trên đầu vào khu vực gửi xe dài hạn.

Tay hắn run run khi lấy chiếc vé từ máy và đỗ giữa hai chiếc xe Mỹ bản thủ dọc hàng rào hình xoáy ở mặt phía tây của khu đỗ xe xấu xí và bụi bặm.

Tạm biệt tất cả những thứ này. Tạm biệt nước Mỹ.

Hắn đã có thể nhìn thấy con đường tới Rio từ trên bầu trời. Thành phố Nam Mỹ trắng lè được quy hoạch trên các dãy núi xanh tươi nhô lên từ biển. Bức tượng chúa Jessu hoành tráng lẫn át tất cả.

Hắn có thể sắp xếp tất cả mọi thứ khi đặt chân tới Brazil.

Garza tắt động cơ xe rồi lay cô ta dậy. Giờ không nên lãng phí bất kỳ sự duyên dáng nào đối với cô ta.

“Này, đi thôi. Dậy đi. Cô phải tự mang hành lý của cô chứ”.

Garza bước ra khỏi xe, mở chiếc Roadster và lôi hành lý của mình ra khỏi ghế sau rồi gọi to Maureen một lần nữa:

“Cô có nghe tôi nói không đấy, Maureen ? Chuyển xe tới bến tận cùng phải đến rồi. Nếu chúng ta lỡ chuyến bay này, chúng ta sẽ bị tóm”.

Chương 130

Tôi nài nỉ được cầm lái ra sân bay và Jacobi đành phải miễn cưỡng nhường chỗ cho tôi.

“Chuyện gì thế Boxer ? Có chuyện gì với cô vậy”

“Tôi muốn lái xe, được chưa ? Cấp bậc có các đặc quyền”.

“Tùy cô thôi, Trung úy”

Tôi tăng tốc độ suốt quãng đường hai mươi phút, các xe trên đường dạt sang hai bên trước tiếng còi ầm ĩ của xe chúng tôi. Tôi bật to chiếc radio hai chiều đang kêu lộp độp với hy vọng có tin tức mới cập nhật và lo lắng sau khi có báo cáo duy nhất về bóng dáng chiếc xe của Garza.

Khi tôi lái xe có hai câu hỏi cứ chập chờn trong đầu óc tôi.

Ai đang lái chiếc Mercedes của Garza ?

Ai đã bị đâm đến chết trong nhà của Garza ?

Tôi rẽ phải đi vào làn đường chuyển hướng trong khi Jacobi gọi với ra ngoài cửa sổ khi ông nhìn thấy Trung sĩ Wayne Murray thuộc Cục hàng không vẫy chúng tôi ở bên ngoài ga A.

Trung sĩ Murray leo lên ngồi ghế sau. Anh ta chỉ cho chúng tôi đi qua lối dành cho nhân viên phục vụ tới trung tâm của ga. Từ đây, chúng tôi chạy bộ qua các cửa không bị theo dõi và đi lên cầu thang tới phòng kiểm soát và văn phòng của Trung úy Frank Mendez.

Mendez là một người trông rất dẻo dai, cao hơn 1m80, khoảng bằng tuổi tôi, lịch sự nhưng bận rộn. Ông đứng dậy bắt tay chúng tôi, mời chúng tôi ngồi phía ghế đối diện bàn làm việc của ông.

Sau đó Mendez báo cáo tóm tắt cho chúng tôi biết rằng chiếc máy bay phản lực 777 của Hãng hàng không Hoa Kỳ đã tiếp đất cách 90m về phía nam ở cổng 12 một tiếng trước, cửa đóng, từ chối cho cất cánh.

“Tên của bác sĩ Garza có trên bảng kê khai hành khách. Cả cô O'Mara cũng vậy. Họ đi chuyển bay tới Miami, chuyển tiếp tới Rio. Tôi không biết chúng ta có thể giữ máy bay đó ở dưới mặt đất trong bao lâu”.

Mendez chỉ vào máy pha cà phê trên tủ hồ sơ của ông ta, sau đó ông biến ra ngoài văn phòng.

Điện thoại trên bàn của viên trung úy reo liên hồi. Bên ngoài văn phòng, hàng dãy những người kiểm soát màn hình video rung rinh thể hiện các hình ảnh đen trắng về các hành khách đi qua cổng soát vé, hàng hóa được chất lên xe và xe kéo.

Các sĩ quan và các đơn vị vũ trang hối hả chạy quanh căn phòng trong khi tôi và Jacobi ngồi cạnh máy fax của trung úy đợi các văn bản giấy tờ mà chúng tôi cần.

Tôi tự hỏi không biết Garza và O'Mara có tin rằng đội bảo dưỡng đang làm việc vì một lỗi máy móc nhỏ hay không.

Họ có đang ngồi nhấm nháp trà hoa trinh nữ và đọc Thời báo tài chính không ?

Tôi uống hết tách cà phê của mình rồi vứt cái tách không vào thùng rác.

Jacobi ho mạnh, lấy tay che mặt, thốt lên: “Khỉ thật” rồi lại ho tiếp.

Sáu giờ 5 phút chiều, máy fax kêu rì rì, tiêu đề thư rồi tiếp đến là giấy phép của ủy viên công tố mà chúng tôi đang mong đợi hiện ra.

Khi tờ giấy cuối cùng kết thúc cuộc hành trình mắc kẹt thì Mendez quay trở lại. Ông ta lấy các giấy tờ ra khỏi khay, đọc xong rồi mỉm cười nói với chúng tôi:

“Được rồi. Hãy đi nào. Chúng ta hợp pháp rồi”.

Chương 131

Tim tôi đập thành thạch khi mười sáu người chúng tôi mặc bộ áo gió màu đen quá khổ có chữ CẢNH SÁT được in ở đằng trước và sau. Tất cả chúng tôi kiểm tra vũ khí rồi chạy xuống bốn lầu cầu thang dựng đứng tới gara.

Tôi cùng với Mendez ở đội dẫn đầu, cầm đầu về phía trước khi chúng tôi chạy qua mặt sân rải nhựa đường. Mendez liên lạc với tháp điều khiển, quát vào chiếc bộ đàm của ông ta:

“Đóng đường băng này. Ngay lập tức”.

Tôi thấy lo lắng, nhưng trên hết tôi hồ hởi khi dẫn đầu đội quân này. Và tôi đang liệu trước việc đưa Garza xuống mặt đất. Tôi muốn bắt hắn ta tới mức điên cuồng khi mới chỉ nghĩ về việc đó.

Những ánh đèn huỳnh quang sáng choang trên sân bay, và một chiếc máy bay phản lực của Hoa Kỳ gầm rú trên bầu trời, trọng lượng khổng lồ của nó được nhắc bổng lên trên trời chiều chạng vạng.

Tôi chăm chú nhìn chiếc 777 American ở dưới mặt đất, sau đó là cầu thang cuộn bị khóa về phía chiếc máy bay.

Những cánh cửa xe tuần tra mở ra và đóng vào xung quanh chiếc máy bay.

Ẩn mình trong lúc tranh tối tranh sáng này, chúng tôi chạy nhanh về phía máy bay.

Chất kích thích trong người tôi như tăng lên khi Mendez, Jacobi và cả đội cảnh sát theo tôi lên cầu thang, để giày kê lộp cộp trên nền kim loại khi chúng tôi trèo lên trên.

Tôi dùng báng súng gõ vào cửa ở đuôi máy bay, nó liền mở ra..

Tôi ra hiệu cho những người phục vụ trên máy bay im lặng, và bước tránh sang một bên. Chúng tôi vào khoang hạng nhất từ phía sau.

Tôi nhìn ngay thấy gáy của Dennis Garza. Hắn ta ngồi hàng thứ ba, phía bên phải, ghế bên, một vết thương dài, xấu xí nổi bật qua mái tóc. Người phụ nữ có mái tóc hoe đỏ ngồi cạnh hắn ở phía cửa sổ.

Maureen O'Mara.

Và tôi thấy ngay một vấn đề. Vấn đề nghiêm trọng.

Chiếc xe đẩy chứa đồ giải khát nặng 90kg ở giữa lối đi. Chiếc xe và hai nhân viên phục vụ trên máy bay đứng giữa chúng tôi và Garza.

Garza nghe thấy tiếng bước chân chúng tôi tiến tới liền quay đầu lại và liếc nhìn tôi:

“ Là người”.

O'Mara vỗ nhẹ tay hắn:

“Bình tĩnh, Dennis. Mọi việc sẽ ổn”.

Tôi liền la lớn:

“Dennis Garza. Maureen O'Mara. Chúng tôi có lệnh giữ cả hai người làm nhân chứng”.

“Chết tiệt !” Garza thốt lên, lấy tay sờ túi áo khoác rồi đứng dậy chạy vào lối đi ở giữa hai hàng ghế.

O’Mara gọi với theo:

“ Dennis. Không !”

Garza di chuyển nhanh nhẹn như một con rắn ở thế tấn công, hắn chớp lấy một nữ nhân viên phục vụ ở gần hắn nhất, dùng tay tóm tóc và giật mạnh đầu cô ta về phía sau chỉ cách mặt hắn ta có vài phân.

Tôi thấy vật gì đó sáng loé trên tay hắn. Một cái ống tiêm.

Ngón tay cái của hắn đặt trên ống tiêm, kim tiêm đã chọc vào lớp da trên cổ của cô tiếp viên đó.

Cô gái la hét, nỗi sợ hãi của cô tràn ngập khoang hành khách, dội vang vào thành máy bay.

“Để tao an toàn rời khỏi đây. Hoặc là tao sẽ tiêm cả đồng insulin này vào người cô ta. Cô ta sẽ chết trước khi chạm tới sàn máy bay”.

Garza đe dọa. Khuôn mặt từng rất điển trai của hắn nay gần như không thể nhận ra được. Những nét thâm tím và méo mó, môi cong lên, mắt mở to, con ngươi như ngọn mắ phóng tới.

Tôi tin là hắn có chút gì đó điên cuồng.

“Tùy mày đấy. Tao đếch cần biết cô ta sống hay chết”.

“Tôi đã biết điều đó”. Cuối cùng tôi nói với Garza.

Chương 132

Tôi lạnh lùng đi vào trong, nhìn chăm chăm vào đôi mắt đen đã hoàn toàn điên dại của Garza. Maureen O'Mara đang quỳ xuống ghế, cũng chòng chọc nhìn Garza như thể cô ta không biết hắn là ai.

Mồ hôi lấm tấm trên môi tôi khi nổi hoảng sợ khiến mọi hành khách la hét đẩy nhóm cảnh sát lùi lại và thông trống nửa sau khoang.

Trước mặt tôi, các hành khách khoang hạng nhất còn lại gập người về phía trước, ôm đầu như những tay súng thiện xạ tạo thành một bức tường đằng sau tôi, dùng lưng ghế làm điểm tựa súng.

Lưng Garza quay về phía buồng lái. Hắn không thể tiến lên hay lùi lại, song hắn có thể gây nguy hiểm cho tất cả mọi người trên máy bay.

Và hắn có thể giết cô tiếp viên trên đường hắn đi xuống.

Garza nắm chặt tóc cô tiếp viên, một giọt máu từ cổ cô rỏ xuống để lại vết đỏ trên chiếc áo blu trắng. Cô vừa khóc thút thít vừa phải cố gắng kiễng chân đứng vững. Những giọt nước mắt lăn dài trên khuôn mặt cô.

Tôi đọc được tên cô in trên bảng hiệu vàng gắn trên áo vét, cố gắng an ủi qua ánh mắt:

“Sẽ ổn thôi, Krista”.

Tôi quay sang Garza, nói dứt khoát:

“Bỏ cô ấy ra, Dennis. Tất cả bỏ súng xuống”. Tôi nói với giọng bình tĩnh "Và anh sẽ không giết ai cả. Chúng ta cùng ra khỏi đây an toàn”.

Lúc đó, cửa buồng lái bật mở đằng sau Garza chỉ nhẹ như một tiếng vỗ trong chân không. Một sĩ quan lái máy bay trẻ bước vào khoang với cái cúi đầu như chiếc gậy bóng chày trên vai.

Garza quay đầu lại, chỉ hơi nói lỏng cô tiếp viên. Cô vận mình, cố gắng vùng thoát ra.

Đòn thứ hai tôi cần là ở đây, trong nắm tay tôi. Tôi nhắm khẩu Taser bắn thẳng vào vai Garza. Thế là đủ để khiến con tê giác choáng váng.

Garza kêu lên rồi đổ gục xuống sàn máy bay, co quắp người lại. Tôi dên bên hắn, chĩa khẩu Taser vào đầu hắn trong khi Jacobi còng tay hắn lại.

“Mi bị bắt vì cố ý gây nguy hiểm đến sinh mạng con người. Mi có quyền giữ im lặng, đồ khốn. Bất kỳ điều gì mi nói có thể chống lại mi trước tòa”.

Và gần như chắc chắn là thế.

Chương 133

Khoảng sau chín giờ tối, tôi và Jacobi giải Dennis Garza và Maureen O'Mara vào phòng cảnh sát. Cả hai người đều đã bị còng tay lại.

Jacobi bông đùa:

“Xem người hùng ngã ngựa này”.

Tôi mệt phờ người vì đã dốc hết sức lực, song sự hoan hỉ giúp tôi mạnh mẽ. Dennis Garza đã bị bắt với các tội danh cố ý sát thương, mang vũ khí giết người, cản trở luật pháp và bị tình nghi giết người.

Hắn không giết người ở Bệnh viện thành phố.

Và hắn cũng không được nằm tắm nắng trên bãi biển ở Rio.

O'Mara bị buộc tội tòng phạm sau sự việc này, nhưng chúng tôi đang lừa phỉnh và cô ta biết điều đó.

Chúng tôi không có bất kỳ bằng chứng nào cho thấy O'Mara đã chứng kiến vụ giết người hay có nhìn thấy máu ở nhà của Garza.

Hai mươi phút sau khi chúng tôi đưa hai người bọn họ vào phòng giam, O'Mara đã điềm tĩnh ngồi đọc sách, miệng ngâm tâm và đợi một trong số cộng sự luật pháp của cô ta tới bảo lãnh ra khỏi tù.

Song chúng tôi vẫn chưa kết thúc với cô ta.

Tôi vẫn cảm thấy đầu gối tôi run run, yếu ớt. Tôi vào nhà vệ sinh, vực nước rửa tay và rửa mặt bên chiếc bồn sứ cũ rồi lấy tay còn ướt vuốt lên tóc.

Tôi nhớ lần cuối cùng khi ăn tối đã phải nuốt vội như thế nào sau khi Noddie Wilkins gọi báo cho tôi biết rằng Jamie Sweet đã chết.

Tất cả cứ như một tuần đã trôi qua.

Tôi lại cùng với Jacobi ngồi trong văn phòng của tôi và gọi một chiếc bánh pizza thịt viên lớn, lúc ấy Sonja Engstrom gọi lại cho tôi. Cô cũng ở lại làm việc muộn trong văn phòng ở bệnh viện. Cô nói bằng giọng dứt khoát, quả quyết.

“Chúng tôi đang kiểm tra hồ sơ của máy tính phát thuốc, từng bai (byte) một. Bệnh viện sẽ cố gắng cùng với cảnh sát để tìm ra sự thật”.

“Tôi mừng là như thế”.

“Nếu Dennis vào trộm hệ thống máy tính, thì anh ta là kẻ giết người và chỉ hành động một mình. Cảnh sát có thể bắt anh ta. Chúng tôi sẵn sàng giúp”.

Chúng tôi vẫn không có bằng chứng về việc Garza đã giết bất kỳ ai ở Bệnh viện. Tôi ước gì chúng tôi có thể tự yêu cầu đưa hồ sơ máy tính của bệnh viện ra hầu tòa, nhưng tôi biết ủy viên công tố sẽ nói thế nào về việc này.

Cô muốn chúng tôi kiểm tra ba năm hồ sơ máy tính của bệnh viện này sao ? Nhân sự đâu ra, Trung uý ? Chúng tôi không có thời gian, tiền bạc hay nhân sự để làm những việc vô bổ.

Song bệnh viện ủng hộ Engstrom, vậy nên cô ta có thể tìm thấy dấu vết về kẻ giết người của chúng ta.

Tôi trả lời điện thoại:

“Sonja, vì Chúa, đừng đốt, xé, thay đổi hay rút đi bất kỳ thứ gì. Hãy gọi ngay cho tôi nếu cô phát hiện mẫu hay tìm thấy bất kỳ cái gì mà tôi có thể đưa lên ủy viên công tố. Cô làm ơn nhé”.

Tôi chúc cô may mắn rồi nhận cuộc điện thoại tiếp theo. Đó là Conklin. Giọng anh đặc thẳng, gần như choáng váng.

“Trung úy. Tôi đã thấy xe của Garza”.

Chương 134

Tôi ngả người về phía trước, đập nhẹ tay lên bàn ra hiệu cho Jacobi chú ý. Tôi chuyển sang chế độ loa to, nghe Conklin báo cáo:

“Chiếc Mercedes của Garza ở khu vực đỗ xe dài hạn Park “n” Fly. Chúng tôi chưa đụng vào”.

“Tuyệt vời. Anh nhìn thấy gì ?”

“Xe sạch và trống không, thưa Trung úy, ngoại trừ một tờ báo dưới sàn xe ở chỗ ghế hành khách. Cửa và thùng xe bị khóa”.

“Ở nguyên đó. Đừng động vào cái gì cả. Chúng ta phải làm việc này tuyệt đối hợp pháp, giữ nguyên hiện trường đây”.

Tôi vẫn có rất nhiều bạn bè làm việc ở chỗ ủy viên công tố và tôi đã tìm được một người trẻ, có sức thuyết phục và không ngại gọi cho thẩm phán sau giờ ăn tối. Bốn mươi lăm phút sau, tôi đã có giấy phép lục soát trong tay.

Tôi gọi ngay cho Conklin:

“Mở thùng xe ra đi Conklin. Tôi sẽ giữ máy chờ”.

Tôi nghe thấy tiếng Conklin nói chuyện với McNeil trong điện thoại, rồi tiếng kim loại kêu rảng rắt khi chiếc xà beng nạy khóa thùng xe, tiếng McNeil kêu lên:

“Ôi, chết tiệt !”

“Conklin ? Conklin ?”

Tôi bám vào mép bàn như sắp khụy xuống đúng lúc Rich trở lại đầu dây bên kia. Anh ta thở gấp.

“Trung úy, có một thi thể trong thùng xe, được bọc trong một cái chăn”.

Tôi quay sang Jacobi, không cần phải nói tôi đang nghĩ gì bởi tôi biết ông cũng đang nghĩ về điều đó. Thi thể bị biến mất đã được tìm thấy. Nhưng thi thể đó là của ai ?

“Anh đã kiểm tra mạch tim chưa ?”

“Kiểm tra rồi, thưa Trung úy. Anh ta đã chết. Da trắng. Tóc nâu. Khoảng ba mươi tuổi. Người đầy máu, thắm đẫm máu”.

“Bao vây hiện trường. Cậu cứ ở chỗ cái xe cho tới khi Pháp y và đội khám nghiệm tử thi đến. Tôi muốn đưa chiếc xe về phòng xét nghiệm. Và, Richie, phải đảm bảo xử lý thật thận trọng”.

Chương 135

Khoảng sau 11 giờ đêm, hôm đó hóa ra lại là một trong những ngày dài nhất cuộc đời tôi. Tôi và Jacobi ở trong căn phòng nhỏ với Garza, cả ba đều ướt đầm mồ hôi. ánh đèn quá nóng trong phòng làm những bóng người nhảy múa đến hoa mắt trên bốn bức tường lát đá xám.

Tôi có thể mô tả Garza. Hắn trông như hình miêng máng xối, một dị nhân, một máng xối giết người. Và đúng là giống như một cái máng xối, hắn chẳng nói gì cả.

Thiếu chút nữa là tôi đã siết chặt quai hàm súng phòng của hắn giữa các ngón tay tôi để buộc hắn phải gào thét lên. Tôi ghét phải nhìn thấy mặt hắn.

Nhưng thay vì thế, tôi lại đưa cho hắn Tylenol, một cốc nước và mấy cục đá trong chiếc khăn giấy để hắn chườm quai hàm súng của mình.

Thế mà hắn chẳng đền đáp tôi cái gì cả.

Vẻ ngạo mạn của hắn thật đáng nể đã cản trở chúng tôi ngay cả khi chúng tôi đã tìm thấy một xác chết trong xe của hắn.

“Ông phải tự cứu lấy mình, ông biết chưa hả Dennis?”. Tôi gọi hắn bằng tên bởi tôi biết hắn sẽ không bằng lòng.

“Tôi phải được chụp X quang”.

“Ừ, hừm”.

“Tôi chắc là quai hàm tôi bị vỡ rồi. Tôi cũng có thể bị chấn thương”.

“Việc đó xảy ra như thế nào hả?”, Jacobi vừa hỏi vừa đập đầu bút chì lên mặt bàn. Một âm thanh gãy giòn, nhẹ vang lên. Bực tức. Và hàm hừ đe dọa. Tôi nghĩ nếu tôi để Jacobi ở một mình với Garza có thể ông sẽ dồn hắn vào tường rồi. Có thể giết luôn hắn. Tôi kéo ghế ra ngồi xuống.

Jacobi tiếp tục:

“Tôi đoán là anh chàng này đã tới nói chuyện với anh. Anh ta đã nói gì? “Mày giết con trai tao? Đứa con bé nhỏ của tao chết là do mày?”. Có thể anh ta đã lấy cái bình đánh anh. Có phải đó là điều khiến anh làm việc này?”

“Tôi cần bác sĩ. Tôi rất đau và tôi yêu cầu có bác sĩ ngay lập tức”, Garza cứng rắn.

“Được thôi. Không vấn đề gì. Nhưng anh phải biết rằng chúng tôi tìm thấy máu ở đế giày của Maureen. Ngay sau khi ủy viên công tố tới đây, Maureen sẽ khai hết về những chuyện xảy ra ở nhà anh buổi sáng hôm đó. Cô ta sẽ khai báo việc anh giết người như thế nào khi cô ta bước vào nhà. Cô ta sẽ bị buộc tội tòng phạm sau khi thực hiện hành động tội phạm và làm chứng việc truy tố anh, Dennis ạ”.

“Cô ta sẽ được bảo lãnh ít nhất một hoặc hai năm, còn anh thì trong nhà đá. Đó có phải là điều anh muốn không?”

“Hay giờ anh muốn nói với chúng tôi rằng anh hành động là để tự vệ như thế nào. Bởi nếu anh nói với chúng tôi bây giờ, chúng tôi sẽ hợp tác. Và đây là cơ hội tốt nhất để anh tự cứu cuộc đời anh”.

“Phải thế không?”, Garza lẩm bẩm.

“Phải, đúng thế đấy. Đồ ngốc”.

Tôi nghĩ đến Martin Sweet, người cha mất con hét vào mặt tôi với sự đau đớn tột cùng.
Thật hỗn loạn ! Trung uý, tôi muốn giết người !

Dennis Garza đã đánh anh ta.

“Xin lỗi”.

Garza nói líu ríu. Hắn ta đứng dậy nhìn quanh.

Tôi đã chực túm lấy cổ áo hắn và kéo hắn trở lại ghế khi hắn quỳ xuống và nôn vào thùng rác. Rất lâu sau, hắn ngẩng cái đầu to tướng của mình lên nói:

“Tôi muốn có luật sư”.

Tôi và Jacobi trao nhau cái nhìn phẫn nộ.

Cuộc thẩm vấn kết thúc.

Tôi đứng dậy, xô chiếc ghế ra khỏi bàn. Cái ghế va vào chân bàn, thế là tôi kéo cái ghế, vật lộn với nó một cách âm ỉ, đập mạnh nó cho tới khi cả bốn chân ghế nằm chổng chơ trên sàn.

Tôi biết cơn giận của tôi bùng lên, bởi tôi không quan tâm ai đang quan sát phía sau tấm gương.

Tôi ngả người về phía trước, tay đặt lên đầu gối, để khuôn mặt tôi thẳng trước cái miệng kinh tởm của Garza và cho hắn biết tất cả mọi điều tôi chưa lại.

"Tôi biết người đàn ông mà anh đã đâm chém tới chết, anh đã giết người một cách kinh tởm. Chúng tôi đã nói chuyện ngay sau khi cậu bé con đáng thương của anh ta chết vì một cánh tay bị gãy".

Anh có thấy một đứa trẻ khi kiểm tra vết thương không ? Một cậu bé đáng yêu. Nặng khoảng 22 kg. Người ta phát hiện ra cậu bé đã chết với cặp cúc bằng đồng trên mắt.

“Tôi không biết cô đang nói về việc gì”, Garza trả lời.

“Hắn chẳng biết gì cả”. Tôi nói với Jacobi như vậy khi Garza đứng dậy, đi yếu ớt về phía cái ghế, tay bị còng phía trước.

“Hắn ta chẳng biết gì về các vụ án mạng ấy cả. Hắn không biết tý gì về việc thi thể của Martin Sweet trong thùng xe của hắn. Hắn chắc chắn cũng chẳng biết chúng ta kiên trì như thế nào”.

“Hắn chẳng biết gì về chúng ta cả”.

“Tôi sẽ gọi xe cứu thương”, Jacobi mệt mỏi trả lời.

Tôi đặt điện thoại di động của tôi xuống bàn trước mũi của Garza:

“Đây. Gọi điện cho luật sư của anh đi. Bảo ông ta rằng anh bị bắt về tội giết Martin Sweet. Bảo ông ta là có thể tìm anh trong phòng cấp cứu của Bệnh viện thành phố, bị còng vào xe lăn dưới sự bảo vệ của cảnh sát. Cho ông ta biết là chúng tôi đã có đủ bằng chứng buộc tội anh hàng trăm lần rồi. Bảo ông ta là chúng tôi đang hạ bệ anh”.

Tôi mặc áo khoác vào trong khi Garza cặm cùi với các phím điện thoại nhỏ xíu trên chiếc Nextel của tôi, bấm sai, rồi lại bấm lại. Tôi để hắn ở lại trong phòng với Jacobi.

Nhưng trước khi cánh cửa đóng lại, tôi nghe thấy tiếng Garza khóc.

Chương 136

Khuôn mặt bầm dập của Garza vẫn rõ mồn một trong tâm trí tôi khi tôi lái xe từ Trụ sở về nhà, nghĩ thật quá tệ rằng Yuki đã không đứng đằng sau gương để quan sát Garza nôn hết gan ruột của mình ra và khóc như một đứa trẻ.

Hắn ta sợ à ?

Cảm thấy hối tiếc cho chính hắn à ?

Tôi không quan tâm.

Tôi hy vọng hắn ta sẽ bị đau khổ dày vò. Kẻ tàn nhẫn ấy là mối nguy hiểm phòng hình sự đã có chứng cứ. Tiền bảo lãnh mất hàng triệu đô, vẫn có cơ hội để hắn được thả vào sáng thứ hai.

Hắn ta sẽ phải trải qua một kỳ nghỉ cuối tuần dài và nhục nhã với chiếc còng trên giường bệnh, các đồng nghiệp cũ của hắn đều lại gần để thấy bộ mặt tối tăm của bác sĩ Garza.

Những ngày cuối tuần của hắn sẽ dài lê thê.

Còn ngày nghỉ của tôi lại trôi qua quá nhanh.

Tôi đi lên phố 16, rồi rẽ vào Missouri. Tôi băng qua những căn nhà thời Victoria dưới ánh trăng trên đồi Potrero, mãi mê nghĩ tới chiếc bồn tắm sẽ giúp tôi rũ sạch mùi khó chịu, sáu tiếng ngủ trên chiếc giường đệm êm êm, và dành hai ngày cuối tuần cùng với Joe.

Tôi mỉm cười khi nghĩ về niềm vui thích trong trắng khi ở cùng Joe, nằm cạnh anh và gối đầu lên vai anh, nắm chặt tay nhau, trao nhau những nụ hôn lúc thì nhẹ nhàng, lúc thì thật sâu đến mức khát khao những điều hơn thế.

Tôi nghĩ tới hàng giờ ngồi nói chuyện với Joe. Tôi khó có thể đợi để kể cho anh nghe về ngày hôm nay, chẳng hạn mười tám giờ chạy đua không ngừng nghỉ đã kết thúc với việc đưa một gã bất lương ra khỏi cuộc chơi.

Tôi dừng chiếc xe Explorer bốn cửa trước nhà, nặng nhọc leo lên đồi, lên cầu thang vào căn nhà ẩm cúng của mình với khung cảnh vịnh nhỏ hẹp.

Tôi nói chuyện với Martha qua cửa phòng tắm, nói với nó rằng tôi rất tiếc là tôi không có một cuộc sống ra hồn. Nó sủa ăng ẳng ra ý trả lời, trò chuyện với tôi. Tôi đoán là nó phản nản rằng người trông chó còn yêu quý nó nhiều hơn cả tôi. Tôi bảo nó là không phải vậy.

Khoảng hai mươi phút sau, tôi đã nằm trần trong chăn, chuẩn bị tắt đèn ngủ thì thấy có ánh đèn loé sáng trên máy tự động trả lời điện thoại.

Tôi muốn mặc kệ nhưng vẫn ấn nút Play, bởi biết rằng nếu tôi không làm vậy thì giấc ngủ của tôi sẽ đầy màu sắc với những thứ đáng nguyên rửa đang chập chờn cạnh đầu tôi suốt đêm.

Là Joe. Tôi thở dài, hình dung ra khuôn mặt của anh, nghe thấy sự thất vọng của anh và cảm thấy nỗi thất vọng của tôi chỉ xếp thứ hai.

“Lindsay, là anh đây. Em à, anh xin lỗi. Anh có tin xấu. Anh đón chuyến bay đầu tiên. Anh dự định sẽ tới sớm và làm em ngạc nhiên, nhưng có chuyện gì đó quan trọng xảy ra ở sân bay nên đường băng phải đóng cửa khoảng mấy tiếng.

Chúng mình lại lỡ hẹn Lindsay à, anh vừa nhận nhiệm vụ mới. Anh đang trên máy bay đi

Hồng Kông”.

Tôi nghe thấy tiếng phi công yêu cầu các hành khách tắt các thiết bị điện tử.

Joe nói tiếp:

“Anh sẽ gọi lại cho em ngay sau khi đến sân bay. Chúng ta sẽ có một kế hoạch mới. Lớn hơn. Tốt hơn. Đi với anh nhé, Lindsay. Anh yêu em”.

Điện thoại dập máy.

Tôi ấn nút tua lại để nghe lại tin nhắn một lần nữa và nghe lại giọng nói của Joe. Vụ việc ở sân bay - sẽ rất buồn cười nếu không quá buồn như vậy - là lúc tôi đang bắt Garza.

Tối thứ bảy đó, Claire, Cindy và tôi cùng nhau ngồi trong quán Bix - một nơi rất tuyệt vời nằm nép vào Gold Street, nổi tiếng về đồ ăn ngon và đồ đặc theo phong cách nghệ thuật trang trí gọi cho người ta nhớ đến thời hoàng kim của các cửa hàng bán rượu lâu và tàu thủy chạy bằng hơi nước của những thập niên 1930 và 1940. Chúng tôi ngồi trong một góc ưa thích trên gác lửng, từ đây có thể quan sát mọi hành động ở quầy bar màu gỗ gụ ở tầng dưới.

Tôi tắt điện thoại di động và uống loại rượu martin tuyệt hảo. Hai mươi tiếng đồng hồ sau khi bắt được Garza và O'Mara, tôi vẫn thấy mệt mỏi tới tận xương tủy. Và tôi thấy lo lắng về Yuki - cô ấy đáng lẽ phải có mặt ở đây nửa giờ rồi.

Tôi dựa người vào vai Claire làm cô trêu chọc tôi: “Đã bao lâu rồi kể từ khi cậu có tý vitamin tình yêu hả, cô bạn ?”

“Tớ không nhớ. Điều đó phải có nghĩa là đã quá lâu rồi”.

“Khi nào thì người đàn ông của cậu tới và ném cậu vào giường ngủ ?”

Tôi cười phá lên:

“Chúng tớ có một buổi hẹn không thể phá vỡ vào cuối tuần này. Chẳng có gì đại loại như cuộc tấn công khủng bố có thể ngăn cản chúng tớ. Cậu có biết nhiều không, Bướm đêm ?”

“Có, rất nhiều. Nhưng tớ không thể đọc được suy nghĩ trong đầu cậu về những gì xảy ra với Bác sĩ Garza. Cả hai chúng tớ đều muốn biết. Đừng bắt chúng tớ phải đợi Yuki mà. Tớ thấy không thể thoát ra khỏi chuyện này”.

Cindy và Claire dán mắt vào tôi, vì vậy tôi nhấp một ngụm martin, để chiếc cốc xuống rồi kể cho hai cô bạn về trận vây bắt kinh hoàng tại sân bay San Francisco, và cuối cùng chúng tôi đã tóm được Garza và buộc tội hắn với tất cả những gì chúng tôi có.

“O'Mara đã thỏa thuận. Năm lấy điểm này. Cô ta và Garza cộng tác với nhau trong vụ kiện chống lại Bệnh viện thành phố. Tất cả đã được lên kế hoạch. Một âm mưu. Khi hắn ta có Kỳ sĩ thứ năm”.

“Tất cả được lên kế hoạch hết sao ?”, Cindy hỏi.

“Chắc chắn vậy. Garza làm một công việc đặc biệt là khiến hội đồng xét xử chống lại Bệnh viện thành phố. O'Mara có hàng triệu đô và chia sẻ nó với Garza. Hơn thế nữa, cô ta còn đem lòng yêu hắn nữa”.

“Lô-gíc và hợp lý”, Cindy nói.

“Phải vậy không ? Nhưng trong đầu óc bị lừa dối của cô ta thì họ đang chuẩn bị chạy trốn cùng nhau và sống hạnh phúc bên nhau trọn đời”.

“Nhưng hắn đã chấm dứt quan hệ với cô ta ?” - Cindy phỏng đoán.

“Hắn ta cố gắng chấm dứt. Hắn đóng gói và chuẩn bị ra sân bay thì Martin Sweet xuất hiện trước cửa nhà hắn. Rất giận dữ. Chúng tôi cho là anh ấy cố gắng dùng một chiếc bình pha lê đánh vào sau gáy Garza”.

“Ôi trời !”, Cindy thốt lên.

“Đúng vậy. Thế là Garza cáu tiết và chém Martin Sweet tội nghiệp đến chết. Bao nhiêu vết

đâm nhĩ, Nhà tiên tri ?". Tôi hỏi Claire.

"Bốn mươi hai. Lặng từ cổ anh ấy tới tận cột sống".

Tôi gật đầu, nói tiếp:

"Maureen khai rằng khi Garza nói với cô ta rằng "hãy sống tốt", cô ta liền lái xe tới nhà hân với mong muốn làm thay đổi tâm trí hân. Đúng lúc đó cô bắt gặp hân đang nhét thi thể của Martin Sweet vào thùng xe. Và việc đó khiến cô ta có một vé đi Brazil cùng với Garza".

"Tớ cá là hân ta sẽ giết cô ấy", Cindy nói.

"Tớ cũng nghĩ vậy. Có thể chúng ta đã cứu cô ta bằng việc đưa cả hai xuống máy bay".

"Thế còn kẻ giết người với những chiếc cúc ? Cậu vẫn đang điều tra vụ đó chứ ?", Cindy hỏi tôi.

"Không chính thức. Tớ có vài ý kiến về kẻ giết người với những chiếc cúc. Thậm chí có thể là một mũi răn chắc".

Tôi giải thích rằng Sonja Engstrom đang lôi ra những điểm kết thúc:

"Sonja thuê cả một đội ngũ chuyên gia bảo mật dữ liệu, và họ đang đảo lộn cả hệ thống máy tính từ trong ra ngoài".

"Điều đó chỉ tệ hại đối với Garza thôi. Còn về O'Mara, cô ta sẽ bị khai trừ vì tội gian lận. Âm mưu.

Giả làm nhân chứng".

"Cậu đã bắt được hân. Cậu đã làm một việc thật kỳ diệu".

Claire tán dương tôi và cả Cindy cũng thế. Tôi lắc đầu, những lọn tóc vàng bập bênh quanh khuôn mặt:

"Thôi nào, các cậu. Rất nhiều người giúp đỡ tớ. Tớ cam đoan là tớ không làm việc này một mình".

"Thôi đi. Cậu là một siêu sao".

Claire lại chêm vào và cùng với Cindy nâng cốc chúc mừng tôi. Tôi đang cảm thấy lúng túng trước những lời khen ngợi hậu hĩ của các bạn thì Yuki đột ngột xuất hiện và lẩn nhanh vào trong ngòai cạnh tôi.

Tôi gần như không nhận ra cô.

Chương 138

Yuki trông rất lộng lẫy. Mái tóc cô bóng, làn da sáng và cô đang mặc một chiếc váy đen cổ trễ xuống vai tạo cho cô một vẻ đẹp gợi tình mà tôi chưa bao giờ trông thấy trước đó.

Cô xin lỗi vì đến muộn, giải thích rằng có vài việc đột xuất và cô không thể gọi điện thoại.

Khi bữa tối của chúng tôi đã được dọn dẹp sạch, cà phê và món tráng miệng được phục vụ lên thì nỗi mệt nhọc của tôi mới nhường chỗ cho sự thoải mái; tôi cảm thấy ấm áp và an toàn giữa những người bạn thân nhất của mình.

Tôi vừa ấn chiếc đĩa vào miếng bánh tráng miệng sôcôla thì Yuki bẽn lễn nói:

“Tớ có một tin quan trọng”.

“Nói đi. Lục tung tâm trí và tất cả lên nào !”, Cindy nói.

Nụ cười của Yuki trở nên rạng rỡ. Cô ngập ngừng, giữ tin sốt dẻo trong vài giây cuối trước khi cuối cùng bộc lộ hết ra:

“Tớ vừa mới bỏ việc ở Duffy và Rogers - và tớ có một công việc mới”.

Bao nhiêu câu hỏi dồn dập đến với cô, và Yuki cười như nắc nẻ - một âm thanh đáng yêu mà lâu rồi tôi chưa được nghe thấy. Cô nói tiếp:

“Tớ đang chuyển sang ngạch bên. Tớ muốn truy tố tội phạm. Loại bỏ hết bọn người xấu. Bắt đầu từ thứ hai tớ sẽ tới làm việc cho văn phòng luật sư quận. Chính thức. Tớ là một ủy viên công tố rồi đấy. Các cậu có muốn xem thẻ của tớ không ?”

Chúng tôi vỗ tay và huýt sáo rồi từng người ôm hôn chúc mừng Yuki.

Tôi rất vui mừng cho bạn tôi. Đây là một sự thay đổi lớn lao đối với Yuki và tôi biết cô sẽ không hối tiếc khi làm việc cho một nơi ít tiền nhưng hài lòng hơn. Văn phòng của ủy viên công tố lại có thêm một người xuất sắc nữa. Một ngôi sao, tôi cá là vậy.

“Chúc mừng Yuki. Hãy loại bỏ hết bọn người xấu nhé”.

Tôi nâng cốc cà phê của mình lên và những người khác cũng làm như vậy.

Tiếng nhạc du dương phát ra từ chiếc dương cầm và một nữ ca sĩ trẻ đáng yêu bắt đầu hát bài Sentimental Journey - Hành trình tình cảm.

Tôi ngồi sâu vào trong ghế, chìm trong nhiều cảm xúc tốt đẹp và suy nghĩ của tôi bỏ qua vài thăng trầm. Tôi lại thấy mình đang nghĩ về Dennis Garza.

Tôi băn khoăn về bản tính phức tạp của con người này.

Có phải tính cách hằn ta quá mâu thuẫn tới mức có thể giết người một cách man rợ như hằn ta đã làm với Martin Sweet ? Và mặt khác, giết người một cách lén lút đến mức chúng tôi thậm chí không chắc rằng những bệnh nhân ở Bệnh viện thành phố đã bị ám sát ?

Tôi phân vân không biết mình có đúng không ? Song tôi đang có một hướng đi tốt. Có thể nó sẽ thành công.

“Tâm hồn cậu đang ở đâu thế Lindsay ?”, Claire hỏi tôi.

“Tại đây thôi, Bướm đêm”.

Cô bóp mạnh tay tôi:

“Không hẳn thế đâu”.

“Tớ đang nghĩ về Garza và đôi mắt đen đìu dại của hắn. Hắn đã năm mươi tuổi rồi. Hắn sẽ chết trong tù và sẽ chẳng bao giờ có thể làm hại ai được nữa”.

Yuki vòng tay qua người tôi ôm thật chặt, thủ thủ:

“Lindsay, tớ cảm ơn cậu bao nhiêu cũng không đủ. Cảm ơn cậu đã điều tra về cái chết của mẹ tớ. Cảm ơn cậu đã săn đuổi được Garza”.

Yuki hít một hơi rồi từ từ thở ra nói tiếp:

“Khi bố tớ từ chiến trường trở về, ông đã thay đổi rất nhiều. Ông kể cho mẹ tớ nghe về Bốn Kỵ sĩ trong Sách Khải huyền - Nạn đói kém, Tử thần, cậu biết rồi đấy. Nhưng ông nói rằng Kỵ sĩ thứ năm là Con người, và Con người đó là mối nguy hiểm nhất so với tất cả. Cậu đã bắt được Garza rồi Lindsay. Cậu đã bắt được Kỵ sĩ thứ năm”.

PHẦN KẾT

NHIỆM VỤ CHƯA HOÀN THÀNH

Chương 139

Đó là lúc bắt đầu ca trực từ nửa đêm tới tám giờ sáng hôm sau tại Bệnh viện đa khoa Peachtree, bệnh viện lớn nhất trong khu vực thủ phủ Atlanta.

Nữ y tá bước vào một căn phòng đơn phía cánh trái đông đúc và tiến lại gần một bệnh nhân đang nằm thao thức trong bóng tối. Cô bật chiếc đèn ở cạnh giường.

“Tối nay bà cảm thấy thế nào rồi?”

“Vẫn như hôm qua tôi kể với cô. Tôi chán quá rồi”. Bà Melinda Cane trả lời. Đó là một phụ nữ da trắng trung tuổi với mái tóc vàng đuôi thẳng.

“Frankie mất rồi, các con tôi giờ không biết nơi đâu. Tôi đau khổ đến chết mất. Nhìn xung quanh xem, có bông hoa nào trong phòng tôi đâu? Có bất kỳ quả bóng bay nào đâu? Chẳng ai quan tâm tới tôi cả”.

Bà vừa nói vừa xoắn chiếc nhẫn cưới bằng vàng như thể điều đó có thể khiến chồng bà sống lại.

“Thôi nào, tôi không muốn thấy bà quá lo lắng như vậy. Tôi mang cho bà ít thuốc an thần cho dễ ngủ đêm nay”.

“Luz, ở lại đây với tôi khi tôi ngủ nhé”.

“Bà Cane, bà uống thuốc đi. Tôi sẽ kiểm tra các bệnh nhân khác rồi quay lại với bà”.

Melinda Cane mỉm cười, cầm lấy cốc thuốc, ly nước và là một bệnh nhân ngoan ngoãn của Luz, bà nuốt hết đồng thuốc đó.

Kẻ Đi Đêm kéo chăn lên đến tận cằm người phụ nữ vừa tự đắc với nhan dạng mới của mình vừa suy nghĩ rằng công việc thật dễ dàng, trôi chảy: chỉ mất có 175 đô la để có một nhan dạng mới. Chẳng phải ai cũng nghĩ cần phải kiểm tra nhiều về lý lịch của một y tá.

Cô ta đẩy chiếc xe lăn đi dọc hành lang, dừng lại ở tất cả các phòng, kiểm tra giường, phân phát thuốc và chúc các bệnh nhân ngủ ngon. Sau đó cô ta quay trở lại phòng của Melinda Cane.

Cô ta đóng cửa lại, ra khỏi bóng tối đi về phía cái giường khi bà bệnh nhân này bắt đầu thở hổn hển.

Melinda Cane vươn người ra phía cô ta, điên cuồng vẫy tay trong không khí.

“Có gì đó không ổn, Luz. Cứu tôi. Tôi không thở được. Cứu tôi với”.

Kẻ Đi Đêm cầm lấy tay của người phụ nữ siết nhẹ:

“Ổn thôi, bạn thân mến. Luz luôn có mặt ở đây với bà”.

Melinda Cane căng người một cách bất lực trong không khí, các đường gân cổ nổi lên, tay bà nắm chặt chiếc chăn bằng vải flanel màu xanh khi thuốc giảm đau làm tê liệt hệ thần kinh trung ương của bà.

Bà ngược lên nhìn cô y tá với sự hoài nghi và cố gắng đẩy tay cô ta ra và vươn tới nút điện thoại ở bên giường.

Kẻ Đi Đêm chuyển nút điện thoại ra bệ đèn, song cô ta ở lại với bà Cane suốt quãng thời

gian đó, xoắn những món tóc quần của người phụ nữ giữa các ngón tay mình.

Melinda Cane cứng người với những cơn co giật ập đến và chỉ sau vài phút, bà đã bất động.

Luz Santiago, đồng thời còn là Marie St. Germaine và trước đó là Yamilde Ruiz, và trước đó nữa bà ta sinh ra và lớn lên ở LaRaine Johnson thuộc Pensacola, Florida.

Sau vài phút, Kẻ Đi Đêm duỗi thẳng thi thể của người phụ nữ trên giường, sửa soạn lại giường ngủ. Sau đó cô ta thò tay vào túi và lấy ra một con búp bê màu đen nhỏ. Cô đã giấu những chiếc cúc ở đó, bên trong các sợi len thô ráp.

Cô ta lấy những chiếc cúc ra từ giữa các đường chỉ của con búp bê, rồi đặt lên đôi mắt của người phụ nữ đã chết. Chiếc y hiệu với hình con rắn là biểu tượng của ngành y.

“Chúc ngủ ngon, Công chúa. Chúc ngủ ngon”.

Kẻ Đi Đêm đi ra ngoài hành lang và thấy một tổp cảnh sát đang đợi cô ta. Bọn họ ít nhất phải có đến nửa tá.

Cô ta thậm chí còn nhận ra một người trong số họ, một Trung úy đến từ California.

Một cái vỗ nhẹ vào vai từ phía sau làm cô ta giật mình hơn cả tổp cảnh sát đang đợi ngoài hành lang. Cô quay người lại và thấy Melinda Cane vẫn khỏe mạnh, tay lăm lăm khẩu súng.

“Giơ tay lên, Luz, hay tên cô là quái gì cũng được. Cô bị bắt vì tội mưu sát. Tôi là Thám tử Cane”. Cô thám tử Đội hình sự Atlanta mỉm cười, nói tiếp, "Cô có thể còn nhớ Trung úy Lindsay Boxer đến từ San Francisco. Trung úy sẽ đóng đinh cô lên tường”.

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>